

BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH QUẢNG NGÃI

**MỘT SỐ TRẬN ĐÁNH
CỦA
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG
QUẢNG NGÃI**

TẬP I

NĂM 2003

939.755

M 4585

BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH QUẢNG NGÃI

**MỘT SỐ TRẬN ĐÁNH
CỦA LỰC LƯỢNG VŨ TRANG QUẢNG NGÃI**

TẬP I

THƯ VIỆN TỈNH QUẢNG NGÃI,

1750

ĐỊA CHỈ MB

NĂM 2003

của lực lượng vũ trang tỉnh trong 2 cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.

Trong tập sách này chúng tôi chỉ biên soạn một số trận đánh của 3 thứ quân trên chiến trường Quảng Ngãi để làm cơ sở nghiên cứu khoa học nghệ thuật chiến tranh nhân dân địa phương, đồng thời góp phần cho công tác nhà trường trong huấn luyện chiến đấu và giáo dục truyền thống cho các lực lượng vũ trang trong tỉnh.

Do cuộc chiến tranh ác liệt kéo dài nên tư liệu còn lại quá ít ỏi. Thời gian kết thúc chiến tranh đến nay đã hơn 1/4 thế kỷ. Nhân chứng lịch sử một số đã ra đi, số còn lại nay tuổi đã cao, sức khỏe và trí nhớ giảm sút... Vì vậy việc sưu tầm, xác minh tư liệu gặp nhiều khó khăn phức tạp. Mặt khác trình độ nghiệp vụ của anh em làm công tác tổng kết còn hạn chế. Chắc chắn sẽ không tránh khỏi những sai sót nhất định. Rất mong được sự đóng góp ý kiến của bạn đọc để các tập sau được hoàn thiện hơn.

Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh chân thành cảm ơn các đồng chí nguyên là chỉ huy trận đánh đã nhiệt tình giúp đỡ về tư liệu góp phần vào việc hoàn thành nội dung cuốn sách.

BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH QUẢNG NGÃI

TRẬN TẬP KÍCH ÁP THẾ LỢI CỦA dBB48

Ngày 20 tháng 10 năm 1965

Dịch xây dựng ấp Thế Lợi nhằm án ngữ phía bắc quận lỵ để ngăn chặn sự tấn công của ta vào thị trấn, thị xã và hành lang lên xuống, đông tây Sơn Tịnh.

Chấp hành mệnh lệnh của trên, ngày 20/10/1965 dBB48 bằng chiến thuật tập kích đã diệt gọn một đại đội bảo an, bắt tù binh, thu nhiều phương tiện chiến tranh của địch.

Trận đánh thắng lợi, giải phóng cho hàng trăm nhân dân được tự do làm ăn, bớt địch hoang mang lo sợ. Kế hoạch bình định nông thôn gồm dân lập ấp ở phía bắc huyện bị phá vỡ, buộc địch chuyển thế phòng ngự. Quần chúng nhân dân nổi dậy, phong trào chống đối chính quyền địch, ủng hộ cách mạng ngày càng phát triển.

Trận đánh thắng lợi là kết quả của việc xây dựng và huấn luyện, chỉ huy mưu mẹo, sáng suốt dũng cảm

ngoan cường, đoàn kết nhất trí của cán bộ chiến sĩ đã đạt hiệu suất chiến đấu cao.

I- TÌNH HÌNH CHUNG

1/ Địa hình:

Thôn Thế Lợi nằm ở phía bắc xã Tịnh Phong, phía nam giáp thôn Thế Long, bắc giáp xã Bình Hiệp/ Bình Sơn. Tây giáp xã Tịnh Thọ, đông giáp xã Bình Tân/ Bình Sơn. Chiều dài 1,5 km, rộng 1 km; được chia làm 5 xóm nhỏ gồm xóm 1, xóm 2, xóm 3, xóm 12, xóm 13. Khoảng cách xóm này đến xóm khác là ruộng lúa.

Thôn Thế Lợi địch xây dựng một hệ thống ấp chiến lược hoàn chỉnh, xung quanh địch đào giao thông hào sâu 2 mét, đáy rộng 1,5 mét, trên mặt rộng 2 mét, hàng rào tre và xen lẫn với dây thép gai có cổng ngõ để lừa dân vào và thường xuyên khóa chặt, trong hàng rào chúng cài mìn chiếu sáng và các loại mìn nổ...

Đường sá: Có trục quốc lộ 1A chạy qua và một số đường liên xóm liên xã chạy qua thôn Thế Lợi.

2/ Tình hình địch:

Địch ở ấp Thế Lợi 1c tăng cường (gồm 4b bảo an, 2b dân vệ, 1b nghĩa quân và bọn ác ôn thôn ấp) chúng bố trí vòng quanh các xóm cách bờ làng khoảng 200 đến 300 mét.

Ấp Thế Lợi nằm ở bắc thị trấn Sơn Tịnh, địch xây dựng ấp khá vững chắc, mục đích nhằm để án ngữ và khống chế hoạt động của ta ở khu vực thị trấn, thị xã. Do đó chúng điều động những đơn vị khét tiếng và man rợ nhất để kìm kẹp và khống chế phong trào cách mạng ở phía bắc huyện. Ban ngày chúng khống chế nhân dân không cho ra vùng giải phóng, ban đêm lính chủ yếu đi phục kích đồng thời theo dõi diện cán bộ ta hoạt động mật. Nếu chúng nghi vấn một ai hoạt động cho cộng sản là thủ tiêu ngay. Những chính sách đề ra đối với nhân dân hết sức dã man và tàn ác, hành động cướp của, giết người, hãm hiếp phụ nữ xảy ra thường xuyên, do đó nhân dân hết sức căm ghét và phẫn nộ.

Trang bị vũ khí: Chủ yếu là súng garăng, AR15, các bin, trung liên có 9 khẩu, một khẩu cối 81 ly, một khẩu cối 60 ly, một súng đại liên và 4 máy PRC25. Vị trí chỉ huy và trận địa cối 81 ở xóm 3.

- Địch liên quan: Cách 4 km về phía bắc là căn cứ Bình Hiệp có trận địa pháo gồm 4 khẩu của sư đoàn ngự và trung đoàn bộ binh.

- Tây bắc cách 1 km có chốt núi Võ gồm 2 trung đội bảo an, 2 khẩu cối 60 ly, 2 máy PRC25.

- Phía nam có 2 trung đội bảo an ở thôn Thế Long.

3/ Tình hình ta:

- Hơn 2 tháng được thành lập, dBB48 chủ yếu củng cố tổ chức, sắp xếp lại biên chế và đồng thời tiến hành

huấn luyện quân sự, chính trị chuẩn bị cho trận đánh đầu tiên của tiểu đoàn. Mặt dù đơn vị mới thành lập còn nhiều khó khăn, cán bộ chiến sĩ điều động ở khắp nơi về, bộ đội có, du kích rút lên có, trình độ khác nhau. Xuất phát từ thực tế của đơn vị. Đảng ủy, Ban chỉ huy tiểu đoàn có nghị quyết kịp thời lãnh đạo, động viên tất cả cán bộ, chiến sĩ cố gắng để xây dựng đơn vị, với tinh thần từng đơn vị, cá nhân có quyết tâm cao, thi đua lẫn nhau để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Qua 2 tháng huấn luyện và xây dựng, tiểu đoàn tổ chức đánh giá kết quả đạt được chất lượng tốt. Đảng ủy, Ban chỉ huy tiểu đoàn kiến nghị lên cấp trên cho phép tiểu đoàn đánh trận đầu tiên lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho các trận về sau, qua nghiên cứu và chọn chiến trường, Ban chỉ huy Tỉnh đội giao nhiệm vụ cho ĐBĐ48 tập kích Thế Lợi, tiêu diệt toàn bộ quân địch giải phóng cho đồng bào.

Biên chế tiểu đoàn gồm 4 đại đội và cơ quan tiểu đoàn bộ. Trang bị vũ khí 9 khẩu trung liên, 3 khẩu cối 82, 3 khẩu đại liên, 2 khẩu ĐKZ57 còn lại tiểu liên và súng trường, lựu đạn.

- Đơn vị phối thuộc và địa phương có liên quan: Được tăng cường đại đội huyện Sơn Tịnh, 2b du kích xã Tịnh Phong, Tịnh Thọ.

4/ Tình hình nhân dân:

Nhân dân địa phương nói chung là tốt có tinh thần cách mạng cao, có nhiều cơ sở mật hoạt động nắm tin tức các vị trí đóng quân, quy luật hoạt động của địch cung cấp cho tiểu đoàn. Nhân dân hết lòng ủng hộ và sẵn sàng giúp đỡ bộ đội khi cần thiết.

II- TỔ CHỨC CHUẨN BỊ CHIẾN ĐẤU

1/ Ý định và mệnh lệnh của cấp trên:

Giao nhiệm vụ cho dBB48 tiêu diệt đại đội bảo an, dân vệ, ác ôn đang khống chế kìm kẹp nhân dân ta ở khu vực ấp Thế Lợi, giải phóng cho đồng bào, đồng thời lưu thông hành lang lên xuống của ta từ tây xuống đông.

- Phát động lấy thanh niên bổ sung cho lực lượng tập trung.

- Lấy trận đánh Thế Lợi mở màn cho tiểu đoàn ra quân trận đầu và làm bài học kinh nghiệm cho các trận đánh tiếp theo.

2/ Nhiệm vụ được giao:

dBB48 được tăng cường một đại đội bộ binh Sơn Tịnh, 2 trung đội du kích xã Tịnh Phong, Tịnh Thọ có nhiệm vụ tiêu diệt toàn bộ quân địch ở ấp Thế Lợi, bắt tù binh thu vũ khí, phá ấp chiến lược cho nhân dân được tự do đi lại làm ăn.

3/ Quyết tâm chiến đấu:

a/ Ý định chiến đấu:

- Hướng tấn công chủ yếu: Đông , Đông Nam. . .
- Hướng tấn công thứ yếu 1: Đông - Đông Bắc.
- Hướng tấn công thứ yếu 2 : Tây - Tây Nam.

b/ Cách đánh: Bí mật triển khai lực lượng áp sát áp, hỏa lực bất ngờ, chế áp các mục tiêu, các mũi hướng đồng loạt thọc sâu chia cắt cô lập từng xóm một, tiêu diệt từng bộ phận và tiêu diệt toàn bộ quân địch

c/ Tư tưởng chỉ đạo:

Đánh nhanh, diệt gọn, bắt tù binh, thu vũ khí, làm chủ trận địa.

d/ Sử dụng lực lượng bố trí đội hình:

- cBB2 được tăng cường 1 khẩu ĐKZ57, 1 khẩu đại liên, 3 khẩu trung liên đảm nhiệm trên hướng chủ yếu của tiểu đoàn, sử dụng trung đội 1, trung đội 2, tiến công tiêu diệt địch ở xóm 1, xóm 3 vị trí chỉ huy và trận địa cối 81 ở xóm 1. Trong quá trình chiến đấu chú ý bắt liên lạc với cBB1 bên phải, cBB3 bố trí ở hướng nam có nhiệm vụ tiêu diệt địch tháo chạy về quận lỵ.

- cBB1 được tăng cường 1 khẩu ĐKZ57 ly, 1 khẩu đại liên, 3 khẩu trung liên, đội hình bố trí ở hướng đông bắc đảm nhiệm trên hướng thứ yếu 2 của tiểu đoàn, tiêu diệt địch ở xóm 2, xóm 13. Trong quá trình chiến đấu bắt liên lạc với cBB2 ở bên trái, cBB3 ở bên phải đội hình.

- cBB3 được tăng cường 1 khẩu đại liên, 3 khẩu trung liên đảm nhiệm trên hướng thứ yếu của tiểu đoàn. Đội hình bố trí ở tây bắc có nhiệm vụ tiêu diệt địch ở xóm 12 sau đó cùng với cBB1, cBB2, cBB huyện Sơn Tịnh tiêu diệt địch ở xóm 3.

- cBB huyện Sơn Tịnh bố trí ở phía tây đội hình, có nhiệm vụ cùng với cBB2 tiêu diệt địch ở xóm 2.

- Hỏa lực gồm: cối 81 ly, cối 82 ly dưới sự chỉ huy của tiểu đoàn bố trí ở hướng đông, có nhiệm vụ bắn kìm chế địch cho bộ binh xung phong.

4/ Công tác hiệp đồng bảo đảm:

** Chuẩn bị chiến trường:*

- 19 giờ ngày 17/10/1965 tiến hành công tác chuẩn bị thành phần cán bộ b trưởng, c trưởng, b trinh sát và cán bộ tiểu đoàn. 19 giờ bắt đầu xuất phát. 21 giờ tới địa điểm. Sau khi đến vị trí đồng chí tiểu đoàn trưởng căn cứ vào thực địa phân công cụ thể cho các đồng chí đại đội trưởng vị trí triển khai, mũi hướng tấn công. Trên cơ sở đó các đồng chí đại đội trưởng, trung đội trưởng tiến hành thực hiện nhiệm vụ, khắc phục vật cản, luồn sâu vào mục tiêu đảm nhiệm, nắm tình hình địch và vị trí triển khai của địch. Đến 2 giờ sáng ngày 18/10 làm mọi công tác chuẩn bị xong và trở về vị trí.

5/ Một số công tác bảo đảm hiệp đồng chính:

- Do điều kiện thời tiết và đêm tối, tiểu đoàn phân công trung đội trinh sát rải lộ tiêu trên đường vào chiếm lĩnh từ vị trí tập kết đến vị trí triển khai.

Thông tin liên lạc bảo đảm thông suốt từ Sở chỉ huy đến các đại đội.

- Khi thực hành chiến đấu các đại đội hiệp đồng theo phương án tác chiến. Hiệu lệnh xung phong tấn công tiêu diệt địch bằng tiếng nổ của cối 82 ly bắn vào vị trí chỉ huy địch.

- Trong lúc các đơn vị tấn công tiêu diệt địch ở cứ điểm trên hướng chủ yếu của cBB2, trung đội đánh chặn, sẵn sàng tiêu diệt địch tháo chạy về quận lỵ.

6/ Tổ chức chỉ huy:

- Sở chỉ huy tiểu đoàn ở đông Gò Mè cùng trận địa cối 82.

- Giai đoạn 2 di chuyển lên đông quốc lộ 1A.

- Chỉ huy bằng vô tuyến điện, hữu tuyến điện và thông tin vận động.

7/ Các mốc thời gian chính:

- 18 giờ ngày 19 tháng 10 hành quân chiếm lĩnh trận địa.

- 3 giờ ngày 20 tháng 10 triển khai đội hình.

- 4 giờ ngày 20 tháng 10 chiếm lĩnh xong hoàn tất mọi công tác chuẩn bị chiến đấu, sẵn sàng nổ súng.

- 4 giờ 45 phút, nổ súng.

III. DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU, KẾT QUẢ - Ý NGHĨA TRẬN ĐÁNH

1/ Diễn biến chiến đấu:

- 18 giờ ngày 19 tháng 10 đơn vị từ xã Bình Tân bắt đầu xuất phát hành quân, 22 giờ bộ đội hành quân đến điểm Truong Giao, đội hình dừng lại nghỉ giải lao 40 phút, tiểu đoàn bổ sung thêm nhiệm vụ sau đó tiếp tục hành quân. Đến 3 giờ sáng ngày 20 tháng 10 đơn vị đến vị trí triển khai. Trước lúc chuẩn bị triển khai đội hình, trinh sát đã khắc phục vật cản rải bộ tiêu. 4 giờ sáng toàn bộ đội hình triển khai xong, thông tin chuẩn bị xong, Sở chỉ huy tiểu đoàn bắt đầu làm việc, lúc này toàn bộ cán bộ trung đội trưởng, tiểu đội trưởng các hướng mũi xác định lại hướng tiến công, 4 giờ 45 phút đội hình đã triển khai bám sát địch, vị trí gần nhất là 5 mét.

- Tiểu đoàn phát lệnh nổ súng cối 82, đại liên bắn mạnh vào khu vực chỉ huy của địch cũng là hiệu lệnh nổ súng của các hướng.

- Lệnh nổ súng các mũi hướng đồng loạt nổ súng ngay từ phút đầu tiên địch bị bất ngờ không kịp chống cự, chỉ huy bị tiêu diệt, toàn bộ quân địch nhốn nháo. Sau khi

pháo chuyển làn bộ đội xung phong thọc sâu chia cắt tiêu diệt địch ở từng xóm một, quân địch bị tiêu diệt, số còn lại bỏ chạy toán loạn về quận lỵ Sơn Tịnh thì bị BBB3/ cBB2 lót sẵn tiêu diệt, chỉ còn 5 tên tẩu thoát chạy về huyện.

Sau 1 giờ chiến đấu ta đã làm chủ chiến trường bắt tù binh thu vũ khí, nhân dân nổi dậy cùng bộ đội phá ấp, đổ dầu đốt sạch hệ thống ấp chiến lược, nhân dân trở lại tự do.

2/ Kết quả:

- Tiêu diệt 160 tên, bắt sống 15 tên thu hàng trăm súng các loại, trong đó có 2 khẩu cối 60, 1 khẩu đại liên, 4 máy thông tin.

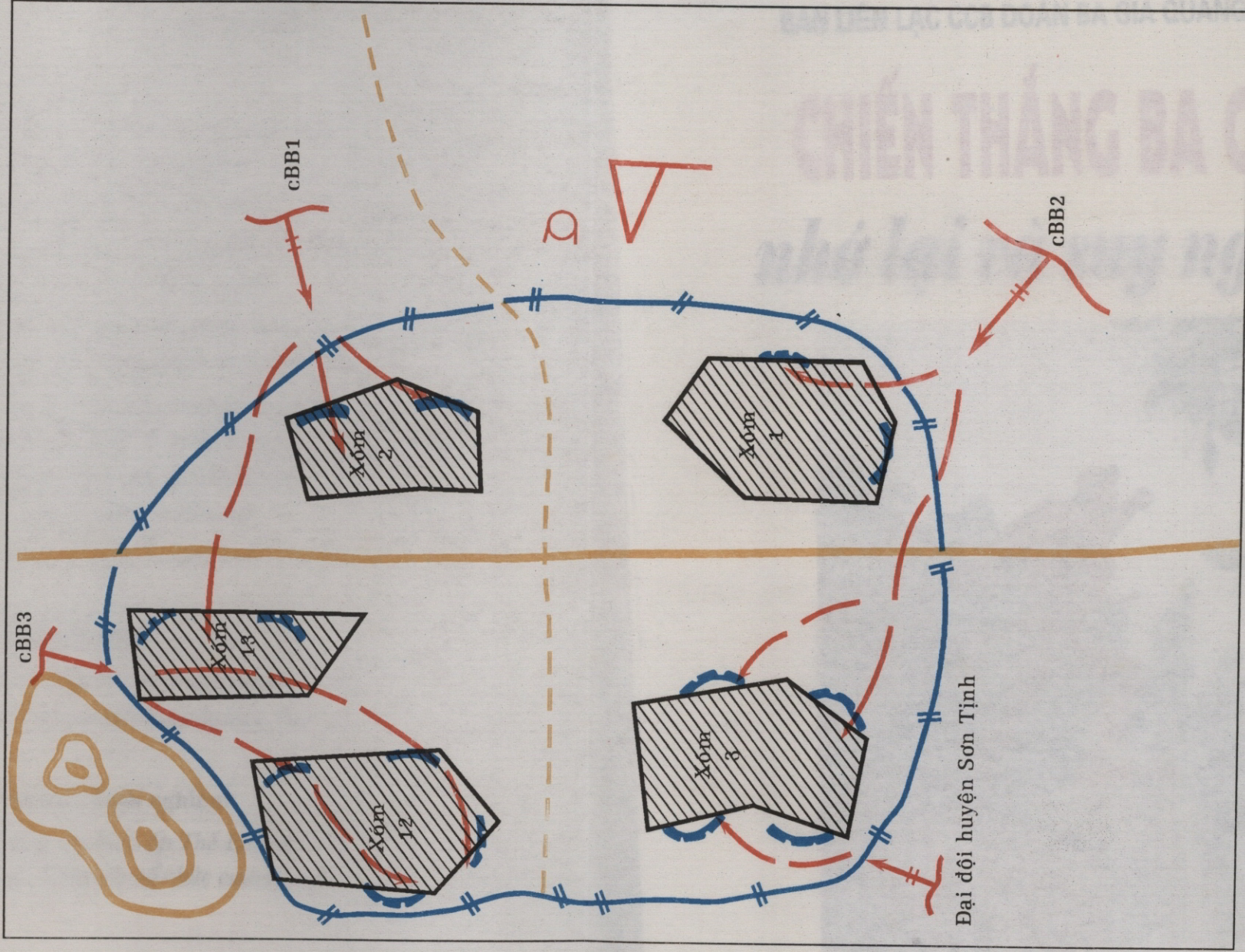
- Ta: hy sinh 5 đồng chí, bị thương 14 đồng chí.

3/ Ý nghĩa trận đánh:

- Trận đánh thắng lợi có tác động to lớn đến phong trào phá ấp giành dân, góp phần làm thất bại âm mưu thủ đoạn "Bình định nông thôn" của địch, mở rộng vùng giải phóng của ta, giữ vững hành lang phía bắc quận lỵ Sơn Tịnh. Kết quả trận đánh thể hiện lòng dũng cảm ngoan cường, ý chí quyết tâm chiến đấu của cán bộ chiến sĩ tiểu đoàn.

- Là trận đầu ra quân thắng lợi, có ý nghĩa sâu sắc đối với việc xây dựng củng cố niềm tin và quyết tâm chiến đấu tạo đà cho những trận đánh tiếp theo của tiểu đoàn, tạo niềm tin tưởng trong quần chúng nhân dân đối với lực lượng vũ trang địa phương tỉnh nhà.

TRẬN TẬP KÍCH ẤP THỂ LỢI
CỦA TIỂU ĐOÀN BB48



Đại đội huyện Sơn Tịnh

IV- ƯU KHUYẾT ĐIỂM, BÀI HỌC KINH NGHIỆM.

1/ Ưu điểm:

- Công tác chuẩn bị các mặt chu đáo, giữ được yếu tố bí mật từ đầu đến cuối.

- Hiệp đồng chặt chẽ, bố trí sử dụng lực lượng phù hợp, chọn hướng tấn công chủ yếu, thứ yếu, các bộ phận chặn đầu phá đuôi đúng ý định.

- Chỉ huy linh hoạt, mưu mẹo, táo bạo, bộ đội dũng cảm, ngoan cường quyết tâm chiến đấu cao.

- Sau khi hoàn thành nhiệm vụ khẩn trương giải quyết thương binh, tử sĩ về vị trí đúng quy định, đồng thời làm tốt công tác dân vận vận động quần chúng truy lùng kêu gọi một số tề điệp ra đầu thú.

- Đơn vị tổ chức lui quân về vị trí an toàn theo phương án.

2/ Khuyết điểm:

- Mũi BBB3/ cBB2 còn sơ hở để địch tháo chạy về quận lỵ. Chưa thực hiện đúng ý định theo nhiệm vụ được giao.

3/ Bài học kinh nghiệm:

** Trận tập kích ấp Thế Lợi đạt được hiệu suất chiến đấu cao. Công tác tổ chức cương quyết đưa đơn vị vào nề*

nếp, huấn trưởng huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị, chỉ huy sâu sát là khâu then chốt.

Trên thực tế tiểu đoàn mới thành lập chưa đầy 2 tháng, quân số bổ sung nhiều đợt, nhưng Đảng ủy, Ban chỉ huy tiểu đoàn đã nhanh chóng ổn định tổ chức huấn luyện, phát động thi đua quyết tâm tiêu diệt nhiều sinh lực địch. Đồng chí tiểu đoàn trưởng khẳng định kết quả của trận đánh là tổ chức huấn luyện chu đáo, chỉ huy các cấp phải bám thao trường. Thực tế trong thời gian huấn luyện từ tiểu đoàn trưởng đến cán bộ tiểu đội luôn theo dõi kiểm tra chất lượng, huấn luyện chiến sĩ và phân đội. Kết thúc đợt huấn luyện tiểu đoàn xác định khả năng đơn vị, căn cứ vào thực chất đơn vị đề nghị Ban chỉ huy Quân sự tỉnh mở trận đánh tập kích ấp Thế Lợi để làm bài học rút kinh nghiệm cho các trận tiếp theo.

** Trận đánh giành thắng lợi, yếu tố nắm ta nắm địch là khâu quan trọng.*

Về ta tiểu đoàn đã nắm chắc về khả năng trình độ kỹ chiến thuật tác chiến của đơn vị. Để nắm chắc về địch sau khi được cấp trên giao nhiệm vụ tập kích ấp Thế Lợi, trước trận đánh 10 ngày tiểu đoàn đã cử cán bộ xuống khu vực bắt liên lạc với cơ sở để nắm tình hình. Sau một thời gian theo dõi và nắm được một số cơ bản. Tiểu đoàn giao nhiệm vụ cho một số cán bộ đi chuẩn bị chiến trường. Tuy ấp Thế Lợi là một ấp xây dựng khá vững chắc, hệ thống vật cản, hỏa lực mạnh. Với tinh

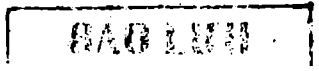
thần trách nhiệm khẩn trương, trong đêm bộ phận chuẩn bị chiến trường đã khắc phục vật cản vượt qua vào trung tâm nắm từng nhà ở, ụ súng, đường đi lại trong ấp, quy luật hoạt động của địch. Cũng tại thực địa tiểu đoàn trưởng phân công cụ thể các mũi hướng phạm vi đảm nhiệm, khu vực diệt địch. Do làm tốt công tác chuẩn bị chu đáo, tỉ mỉ làm cơ sở cho tiểu đoàn hạ quyết tâm chính xác.

THƯ VIỆN LỊCH SỬ NGŨ
158
ĐẠI CẢM
119

* Năm nguyên tác yêu cầu chiến thuật là khâu quyết định trận đánh.

Tập kích là bất thần tiến công từ nhiều hướng mũi thọc sâu chia cắt, tiêu diệt gọn từng bộ phận, không để chúng kịp khôi phục tổ chức lại đội hình tấn công lại đối phương. Nhờ làm tốt công tác chuẩn bị chiến trường, sử dụng lực lượng phù hợp. Khi được lệnh nổ súng hỏa lực bắn cấp tập, các mũi hướng đồng loạt nổ súng xung phong, địch hoàn toàn bị bất ngờ, không kịp trở tay đối phó đã bị tiêu diệt hoàn toàn, thời gian chưa đầy 30 phút song trận đánh vẫn còn một số tồn tại là chưa lường hết khả năng đường tháo chạy để một số tên chạy về quận.

Sau khi hoàn thành nhiệm vụ tiểu đoàn tổ chức hội nghị quân chính rút kinh nghiệm. Đồng chí tiểu đoàn trưởng khẳng định kết quả của trận đánh là kết quả của việc lãnh đạo xây dựng, giáo dục và tổ chức huấn luyện chu đáo, chuẩn bị chiến trường chặt chẽ.



Kết luận:

Chiến thắng trận tập kích thể hiện sự lãnh đạo của Đảng ủy, người chỉ huy tổ chức chặt chẽ, trình độ chỉ huy, chỉ đạo linh hoạt, mưu mẹo nắm bắt thời cơ, biết vận dụng chiến tranh nhân dân dựa vào dân, kết hợp chặt chẽ công tác chuẩn bị và các mặt bảo đảm khác đã đạt hiệu suất chiến đấu cao, làm cơ sở huấn luyện xây dựng đơn vị giỏi để sẵn sàng đánh thắng mọi âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch. Bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Tài liệu tham khảo:

Báo cáo chiến lệt trận đánh
Lưu trữ tại Ban lịch sử BCHQS tỉnh.
Đồng chí Ngô Đức Tấn - Đại tá
nguyên Đại đội trưởng cBB3/dBB48
trực tiếp tham gia trận đánh kể.

TRẬN PHỤC KÍCH CHUYỂN SANG VẬN ĐỘNG TẤN CÔNG - HÀNH THỊNH CỦA dBB83

Ngày 23 tháng 02 năm 1966

Bị thất bại trong: "Bình định nông thôn". Địch mở nhiều cuộc hành quân càn quét nhằm lấn chiếm lại các vùng giải phóng để lập ấp dồn dân và uy hiếp phong trào cách mạng ở các xã Hành Thịnh, Hành Thiện/ Nghĩa Hành. dBB83 được lệnh của tỉnh về đứng chân tại xã Hành Thịnh để đánh địch hành quân càn quét. Bằng chiến thuật phục kích, đã diệt gọn một tiểu đoàn nguy, bắt tù binh thu nhiều vũ khí và phương tiện chiến tranh của địch. Trận đánh thắng lợi cho ta một số kinh nghiệm về xử lý tình huống, tổ chức chỉ huy, bố trí sử dụng lực lượng, thực hành chiến đấu, phục kích chuyển sang vận động tấn công ở địa hình trung du đồng bằng xen lẫn với làng mạc.

I- TÌNH HÌNH CHUNG:

1/ Địa hình thời tiết:

Xã Hành Thịnh thuộc huyện Nghĩa Hành tỉnh Quảng Ngãi, phía bắc giáp Sông Vệ, đông giáp xã Đức Hiệp/ Mộ Đức, tây giáp đèo Quán Thơm và núi Vàng. Xã Hành Thịnh có 6 thôn gồm: An Ba, Mỹ Hưng, Đông Xuân, Ba Đình, Xuân Đình, Thuận Hòa, chiều dài khoảng 4 km, rộng khoảng 500 - 600 mét.

- Đường sá: Có trục đường chạy từ An Ba đi Hành Thiện và nhiều đường mòn nối trục đường lớn chạy vào thôn xóm và qua đồng ruộng, xung quanh có tre xen lẫn với nhiều loại cây bao bọc kín đáo, nhiều nhà cửa xây dựng bằng gạch và nhà tranh vách đất.

- Sông ngòi: Bắc giáp với Sông Vệ chạy từ tây sang đông tỏa ra biển, lòng sông nhỏ chủ yếu là bãi cát, mùa hè có chỗ lội qua được, mùa mưa xuống thuyền lên xuống bình thường. Dọc 2 bên bờ sông là các bãi dâu và các loại hoa màu.

Kết luận địa hình:

Địa hình xã Hành Thịnh là địa hình có giá trị về chiến thuật. Hai điểm cao núi Rú và núi Nhà là vị trí đặt đài quan sát và bố trí hỏa lực tốt, theo dõi và khống chế địch từ An Ba, Mỹ Hưng lên. Làng mạc cây cối xanh tốt thuận tiện cho việc giấu quân, công sự trước đây của ấp chiến

lược cũ nay là làng xã chiến đấu của ta, dựa vào công sự sẵn có cải tạo thêm một số.

2/ Tình hình địch:

Địch sử dụng một lực lượng càn quét để lấn chiếm và lấy lại vùng giải phóng ở một số xã Hành Thịnh, Hành Thiện/ Nghĩa Hành, Đức Phú/Mộ Đức. Âm mưu nhằm tiêu diệt lực lượng ta, đưa quân lên xây dựng chốt điểm ở núi Đồi, núi Vom. Ở đông xã Đức Hiệp sử dụng quân “Bình định” về làng và dân vệ về xây dựng lại ấp chiến lược. Để tiến hành xây dựng đồn bót, địch sử dụng từ 1 đến 2 đại đội bảo an và biệt kích lên khu vực thôn An Ba, Mỹ Hưng xã Hành Thịnh nhằm huy hiệp vùng giải phóng đồng thời bảo vệ cho dân lên khai thác gỗ về xây dựng đồn bót. Vào lúc 10 giờ ngày 20/02/1966 đại đội bảo an 236 cùng một tốp nghĩa quân từ Quát Lát lên chợ Đình (Đức Hiệp) đi đầu là 1 đại đội bộ binh đã đi qua đập Bến Thác tiếp theo là 6 chiếc GMC lên chở gỗ, bị một bộ phận của dBB83 và du kích chặn đánh địch ở đập Bến Thác tiêu diệt 10 tên, phá hủy 1 xe, bọn còn lại bỏ chạy. Ngày 21/2 địch vẫn tiến hành hành quân như đội hình trước, nhưng lần này đội hình hành quân tổ chức chặt chẽ hơn. Tiếp tục bắt dân lên khai thác gỗ, tre và lấn chiếm vùng giải phóng.

3/ Tình hình ta:

dBB83 là đơn vị tập trung đầu tiên của tỉnh, trong quá trình chiến đấu và xây dựng, trải qua nhiều gian khổ đã

được trưởng thành. Những năm trước đây phong trào du kích còn yếu, kẻ địch luôn lấn ép và kìm kẹp đồng bào thì đBB83 phải nhận lấy nhiệm vụ tiêu hao, tiêu diệt quân địch, xây dựng và phát triển du kích. Thời kỳ này đơn vị thường xuyên phân tán xuống cơ sở để hoạt động giúp đỡ địa phương xây dựng du kích.

Đầu năm 1965 tiểu đoàn trở lại với chức năng là đơn vị chủ lực của tỉnh, đối tượng tác chiến quân chủ lực nguy. Do mới chuyển nhiệm vụ nên kinh nghiệm chiến đấu ban đầu còn hạn chế, đã để lỡ nhiều thời cơ diệt địch, hiệu suất chiến đấu thấp. Từ tình hình trên, cấp ủy Ban chỉ huy tiểu đoàn đã kịp thời lãnh đạo những nhiệm vụ trước mắt đó là: củng cố tổ chức, động viên tư tưởng và tiến hành tập huấn cho đội ngũ cán bộ về các hình thức chiến thuật và huấn luyện cho bộ đội các nội dung trên.

Đầu năm 1966 nhận được nhiệm vụ trên giao, bằng chiến thuật phục kích ở quận lỵ Trà Bồng, tiểu đoàn đã diệt gọn 2 đại đội bảo an và 2 trung đội nghĩa quân thu nhiều vũ khí. Đặc biệt tiêu diệt tên quận trưởng và 5 cố vấn Mỹ. Trận đánh thắng lợi đã để lại bài học kinh nghiệm quý báu đồng thời là đòn bẩy tinh thần cổ vũ động viên cho trận đánh tiếp theo.

Tổ chức biên chế:

- Biên chế 3 đại đội bộ binh, quân số mỗi đại đội 70 đồng chí và 1 đại đội hỏa lực có 3 khẩu ĐKZ 57, 2 khẩu

82, 2 khẩu đại liên MAS, ngoài ra mỗi đại đội bộ binh có từ 5 - 7 khẩu trung liên, 2 khẩu cối 60 ly.

- Chất lượng đơn vị: Hầu hết là chiến sĩ mới được bổ sung ở miền Bắc vào, 100% đã chiến đấu từ 1 - 2 trận. Cán bộ chỉ huy đa số trưởng thành trong chiến đấu. Tinh thần bộ đội phấn khởi, sau thắng lợi trận phục kích Trà Bồng bộ đội càng tin tưởng hơn về trình độ, kinh nghiệm của mình. Khi đơn vị đến xã Hành Thịnh thấy sự hung hăng tàn bạo của địch cướp của giết người thì lòng căm thù của cán bộ chiến sĩ càng nhân lên gấp bội. Ý chí quyết tâm chiến đấu của cán bộ chiến sĩ càng được nâng cao.

II- TỔ CHỨC CHUẨN BỊ CHIẾN ĐẤU

1/ Chủ trương của trên:

Để phối hợp tác chiến với các đơn vị bộ đội chủ lực Quân khu và các lực lượng vũ trang tỉnh. Ban chỉ huy Tỉnh đội Quảng Ngãi giao nhiệm vụ cho đBB83 được phối thuộc đại đội bộ binh huyện Nghĩa Hành trước ngày 23 tháng 2 năm 1966 tổ chức phục kích tiêu diệt từ 1 đại đội đến 1 tiểu đoàn địch ở khu vực Hành Thịnh để bảo vệ vùng giải phóng.

2/ Quyết tâm chiến đấu:

Triệt để lợi dụng địa hình, địa vật bí mật cơ động lực lượng triển khai đội hình thành thế bao vây trước, chờ địch vào trận địa tổ chức chặn đầu khóa đuôi đưa địch

vào đúng ý định đồng loạt xung phong tiêu diệt địch bắt tù binh, thu vũ khí. Đơn vị phục kích: Từ tây sông Thoa đến đông thôn Thuận Hòa dài khoảng 1.200 mét. Khu vực tiêu diệt địch chủ yếu từ ngã tư đến ngã ba Tây nhà Hội đồng.

3/ Sử dụng lực lượng bố trí đội hình:

- cBB1 được tăng cường 1 ĐKZ 57, 1 đại liên bố trí tây bắc Mỹ Hưng cùng với 1c Nghĩa Hành (thiếu) có nhiệm vụ tiêu diệt địch từ hướng Đức Hiệp lên Mỹ Hưng. Bố trí 1b tại đập Bến Thác để chặn địch khi tháo chạy.

- 1 trung đội (Nghĩa Hành) bố trí tây bắc Mỹ Hưng có nhiệm vụ cùng với cBB3 tiêu diệt địch ở An Ba và sẵn sàng xuất kích tiêu diệt địch khi có lệnh.

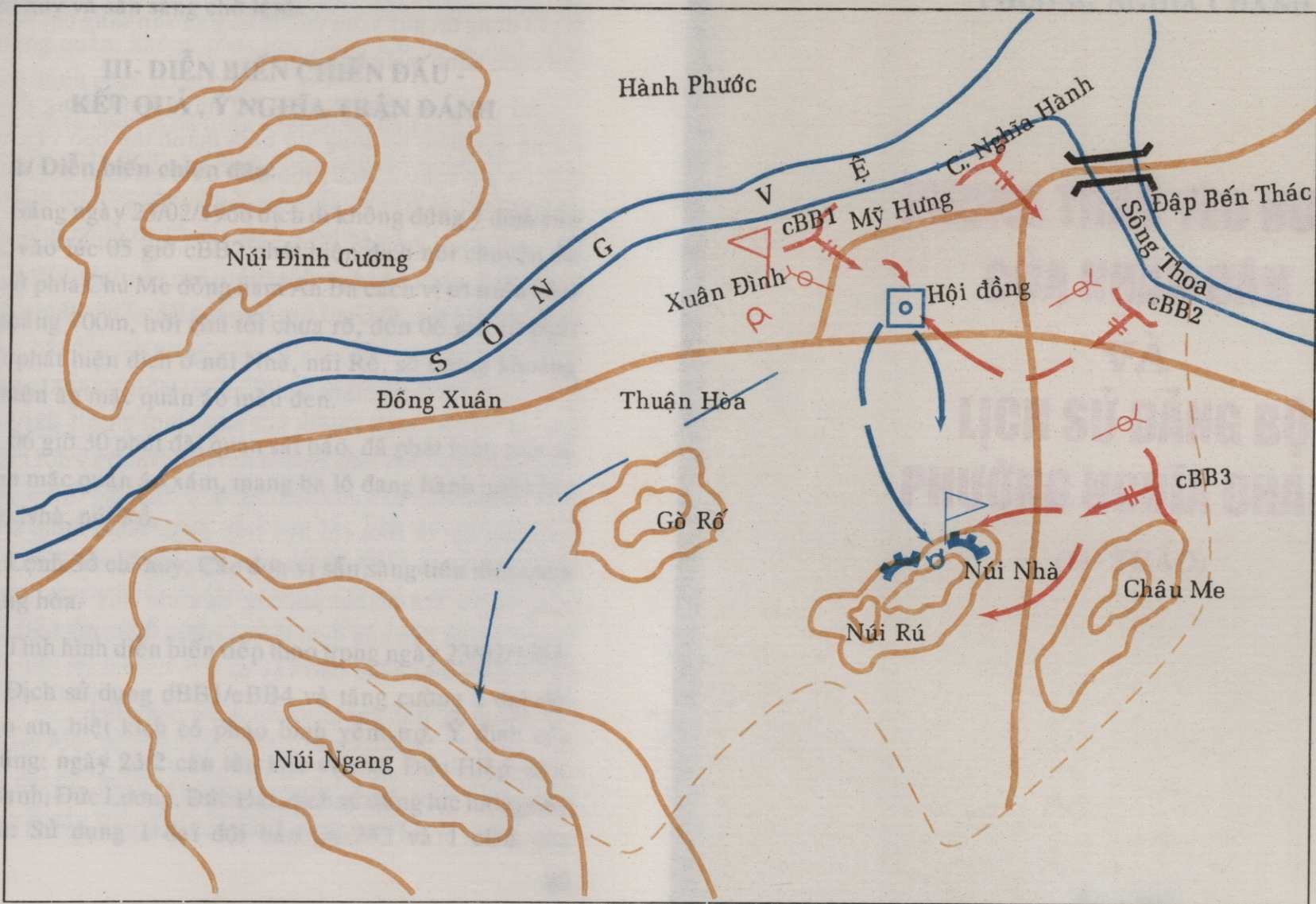
- cBB3 (-1b) được tăng cường 1 khẩu ĐKZ 57 bố trí ở đông An Ba có nhiệm vụ cùng với cBB2 tiêu diệt ở An Ba từ đoạn ngã tư trở xuống, sử dụng 1b bố trí ở bờ sông đánh thọc lên phía đông An Ba, du kích xã Hành Thịnh chốt ở núi Nhà, núi Rồ.

- Chỉ huy sở tiểu đoàn: Bố trí tây Mỹ Hưng và trận địa cối 82 ly bố trí về phía tây Mỹ Hưng giáp với Đồng Xuân có nhiệm vụ sẵn sàng chế áp địch bên kia đập Bến Thác khi bị đánh dồn lại hoặc khi địch lấn chiếm núi Nhà, núi Rồ chặn đường tháo chạy của địch.

- Đài quan sát đặt ở núi Rồ có nhiệm vụ theo dõi địch và báo cáo.

TRẬN PHỤC KÍCH CHUYỂN SANG VẬN ĐỘNG TẤN CÔNG HÀNH THỊNH CỦA dBB83 QUẢNG NGÃI

Ngày 23 - 02 - 1966



- Các mốc thời gian: Các đơn vị hoàn thành công tác chiếm lĩnh trận địa và hệ thống thông tin liên lạc trước 04 giờ 30 phút ngày 23 tháng 2 năm 1966 báo cho Sở chỉ huy và sẵn sàng chờ lệnh.

III- DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU - KẾT QUẢ , Ý NGHĨA TRẬN ĐÁNH

1/ Diễn biến chiến đấu:

Sáng ngày 23/02/1966 địch đi không đúng ý định của ta, vào lúc 05 giờ cBB2 phát hiện địch nói chuyện ồn ào ở phía Chu Me đông nam An Ba cách vị trí triển khai khoảng 700m, trời còn tối chưa rõ, đến 06 giờ 10 phút thì phát hiện địch ở núi Nhà, núi Rồ, số lượng khoảng 10 tên ăn mặc quần áo màu đen.

06 giờ 30 phút đài quan sát báo, đã phát hiện một số lính mặc quần áo xám, mang ba lô đang hành quân lên núi Nhà, núi Rồ.

Lệnh Sở chỉ huy: Các đơn vị sẵn sàng tiêu diệt quân cộng hòa.

Tình hình diễn biến tiếp theo trong ngày 23/02/1966.

Địch sử dụng dBB1/eBB4 và tăng cường 2 đại đội bảo an, biệt kích có pháo binh yểm trợ. Ý định của chúng: ngày 23/2 tràn lên khu vực xã Đức Hiệp, Đức Thạnh, Đức Lương, Đức Hải, địch sử dụng lực lượng như sau: Sử dụng 1 đại đội bảo an 243 và 1 cBB của

dBB1/eBB4 hành quân chiếm núi Nhà, núi Rồ, thọc ra Mỹ Hưng (Hành Thịnh) để bọc sườn và bao vây ta.

Sở chỉ huy trung đoàn có 4 khẩu 105mm, 6 chiếc M113 đóng tại núi Vòm để chỉ huy và sẵn sàng chi viện cho cuộc hành quân của dBB1.

- Sử dụng đại đội bảo an 7 ở núi Định Cương thọc xuống dọc theo bờ sông Vệ hình thành thế bao vây ta. Đến 04 giờ ngày 23/02/1966 địch đã triển khai đội hình ở các vị trí trên, ta vẫn chưa phát hiện được. Lúc này 1b lên chiếm núi Đồi để cảnh giới phía sau đội hình. Lúc 8 giờ 15 phút, 1 đại đội bảo an và đại đội của dBB1/eBB4 tiến từ Gia Lâm lên đập Bến Thác thọc vào Mỹ Hưng.

- Cánh thứ 2 chia làm 2 mũi, mũi 1 gồm đại đội cộng hòa và 1b biệt kích chiếm núi Nhà, mũi 2 có 1 đại đội và 1 trung đội biệt kích chiếm núi Rồ. Như vậy đội hình triển khai chiến đấu của địch ngoài ý định tác chiến của ta. Đảng ủy và Ban chỉ huy tiểu đoàn nhận định: Đội hình địch hành quân có cơ giới và pháo binh yểm trợ, trang bị vũ khí mạnh, phương tiện chỉ huy bảo đảm. Thuận lợi cơ bản của địch là đã chiếm được địa hình có lợi và hình thành thế bao vây ta.

- Đảng ủy Ban chỉ huy tiểu đoàn phân tích:

- Địch ưu thế hơn ta về quân số, trang bị và chiếm được vị trí quan trọng. Nhưng yếu điểm của chúng vừa qua chúng bị thất bại một số trận, thương vong lớn nên

tinh thần quân lính hoang mang, lo sợ, chủ yếu dựa vào công sự sẵn có và chờ sự chi viện pháo binh, không quân. Nhưng trong trận càn này, địch hoàn toàn bộc lộ ngoài công sự, khả năng chi viện bằng pháo binh và không quân, không phát huy được khi ta và địch trực tiếp đánh nhau ở cự ly gần.

- Về ta: Đơn vị đã triển khai chiến đấu xong, tinh thần bộ đội phấn khởi, có lòng dũng cảm và quyết tâm cao. Thắng lợi trận phục kích Trà Bồng đã rút ra những kinh nghiệm đó là cơ sở của trận hôm nay.

- Sau khi tiểu đoàn phân tích, nhận định tình hình, diễn biến chiến đấu tiếp theo. 07 giờ 30 phút địch ở núi Nhà bắt đầu tấn công xuống thôn Mỹ Hưng và tiến quân đồng ruộng, bộ phận đi đầu đã cách trụ sở hội đồng xã khoảng 500 mét thì phát hiện đường dây điện thoại, một số tên nói có đường dây điện thoại của ấp chiến lược cũ, tiếp theo một bộ phận đi giữa la lên, có dây điện thoại, chúng kéo dây và bằm hết 200 mét làm đường dây liên lạc từ chỉ huy sở xuống cBB3 bị cắt. Một bộ phận của địch lùi lại làm công sự ở chân núi Nhà cùng với trận địa cối 81 và sở chỉ huy tiểu đoàn địch chốt tại đó, một bộ phận ở núi Nhà ra hết cánh đồng phía nam Hành Thịnh.

Ta: Một bộ phận của cBB3 đã vận động ra chiếm bờ áp, đại đội huyện Nghĩa Hành đang nổ súng chặn đánh địch ở đập Bến Thác lên Mỹ Hưng.

- cBB1 theo kế hoạch đã hiệp đồng, nghe tiếng súng nổ khẩn trương xuất kích theo hướng đã định, đến nơi không gặp địch, lệnh đại đội trưởng tiếp tục vận động. cBB1 vận động lên khoảng 300 mét gặp đội hình hành quân của địch, đại đội nổ súng đánh mạnh vào sườn đội hình địch đang hành quân. Địch bị nổ súng bất ngờ không kịp triển khai đội hình chiến đấu, toàn bộ tháo chạy ra hội đồng, cBB1 xuất kích tiêu diệt. Trên đà ấy đại đội huyện Nghĩa Hành phản công chính diện đánh địch ra bìa ấp.

- cBB2: Khi nghe súng nổ nhận được lệnh xuất kích ra hướng cũ, khi xuất kích ra đến Chân Tự cũng không gặp địch, nhanh chóng hình thành đội hình 2 hàng dọc, lợi dụng 2 bên đường vận động lên hướng trụ sở hội đồng cùng với cBB1 bắn mãnh liệt vào phía sau đội hình địch, bộ binh xung phong. Địch bị tấn công bao vây 3 phía, quân lính hoang mang hoảng sợ, chỉ huy mất hiệu lực, toàn bộ quân lính đua nhau tháo chạy ra đồng ruộng, rồi chạy về núi Ngang để ẩn nấp,

Trong lúc đó cBB3 nghe súng nổ nhưng không bắt được liên lạc với Sở chỉ huy. Đơn vị tự tổ chức thành 2 mũi, một mũi đánh thẳng lên núi Nhà, một mũi vòng qua phía đông nam kiểm chế núi Rồ, một bộ phận xuất kích theo hướng đã quy định nhưng không gặp địch, nhanh chóng quay lại hiệp đồng với bộ phận đánh núi

Nhà. Thành một mũi công kích mạnh đánh thẳng lên núi Nhà.

Sau 5 phút chiến đấu 1 tiểu đội của cBB3 đã chiếm được toàn bộ núi Nhà, dùng cối 81 ly bắn thẳng lên núi Rồ tiêu diệt một số tên địch.

Ở cánh đồng An Ba, Mỹ Hưng ta và địch đánh nhau giáp lá cà thì pháo ở núi Vòm và máy bay địch đến ném bom để chi viện và giải vây nhưng không có hiệu quả. Như vậy, toàn bộ quân địch ở ngoài đồng và trong xóm đã bị tiêu diệt hoàn toàn, ta thu dọn chiến trường.

Khu vực núi Rồ địch còn khoảng 1 đại đội. Sở chỉ huy tiểu đoàn không bắt liên lạc được với cBB3, cBB3 gặp khó khăn thương vong một số, trong đó đồng chí đại đội trưởng và chính trị viên bị thương nên chỉ huy đơn vị khó khăn. cBB3 thấy các đơn vị thu dọn chiến trường và tổ chức lui quân. Đại đội trưởng lệnh bBB1 triển khai lực lượng kiểm chế núi Rồ. Quân số còn lại thu dọn chiến trường và khẩn trương lui quân. Sau khi thu dọn chiến trường và lui quân về vị trí. Địch dùng xe tăng và bộ binh tấn công lên núi Rồ để lấy xác và tiêu diệt lực lượng ta, nhưng ta đã về đến nơi quy định an toàn. Trận chiến đấu kể từ khi nổ súng đến lúc rời trận địa là 01 giờ 30 phút.

2/ Kết quả:

Diệt 220 tên, bắt sống 17 tên.

Thu 103 súng các loại, trong đó có 1 khẩu 81 ly, 3 khẩu cối 60 ly, 1 đại liên, 12 trung liên, 6 khẩu M79, 2

súng ngắn, 5 bộ đàm, 78 các bin và nhiều quân trang quân dụng khác.

Ta: Hy sinh 13 đồng chí, bị thương 6 đồng chí.

3/ Ý nghĩa trận đánh:

Trận phục kích chuyển sang vận động tấn công của dB83 tại khu vực Hành Thịnh là trận đánh tuy có chuẩn bị trước, nhưng khi xảy ra tác chiến lại nằm ngoài ý định chiến đấu của tiểu đoàn. Địch được trang bị mạnh, có pháo binh, xe tăng, máy bay chi viện lại có ưu thế về địa hình. dB83 từ chỗ bị bao vây, nhưng do giữ được yếu tố bí mật bất ngờ, chỉ huy linh hoạt mưu trí, sáng tạo đã chuyển thành thế tiến công bao vây và tiêu diệt toàn bộ quân địch, bắt tù binh thu nhiều phương tiện chiến tranh. Trận đánh thắng lợi buộc địch phải trở về thế co cụm, đập tan ý đồ đen tối thực hiện cái gọi là “Bình định” của đế quốc Mỹ. Thắng lợi của trận đánh trên tạo nên niềm tin cho nhân dân ở xã Hành Thịnh và các xã lân cận tin tưởng vào cách mạng, phong trào du kích càng thêm được củng cố, đường hành lang lên xuống được giữ vững.

IV- ƯU KHUYẾT ĐIỂM, BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1/ Ưu điểm, khuyết điểm:

- *Ưu điểm:*

Công tác chuẩn bị chu đáo, tỉ mỉ, giáo dục động viên bộ đội kịp thời tạo được niềm tin ban đầu cho bộ đội.

Chỉ huy các cấp linh hoạt, nhận định đánh giá đúng tình hình, chính xác chuẩn bị quyết tâm đúng ý định. Tinh thần chiến đấu dũng cảm, mưu mẹo sáng tạo giữ nghiêm kỷ luật, bảo đảm bí mật từ đầu đến cuối.

Kết thúc trận đánh từng đơn vị chủ động thu dọn chiến trường, vận chuyển thương binh tử sĩ kịp thời, khẩn trương bắt tù binh - thu vũ khí và các phương tiện chiến tranh của địch, lui quân an toàn về nơi quy định.

- Khuyết điểm:

Một số mũi chủ động tấn công tiêu diệt địch nhưng hiệu suất chiến đấu chưa cao, hiệp đồng chưa chặt chẽ để lỡ thời cơ tiêu diệt địch.

2- Bài học kinh nghiệm:

- Có biện pháp khắc phục khó khăn về địa hình, thời tiết. Triển khai lực lượng ở nơi địch không ngờ tới, bảo đảm bí mật tuyệt đối là một trong những yếu tố cơ bản cho trận đánh giành thắng lợi.

Trận phục kích Hành Thịnh triển khai trong thời gian gấp, lại nằm trong khu vực địch thường xuyên càn quét đánh phá. Trong chuẩn bị chiến đấu dBB83 đã cân nhắc tính toán kỹ về tình hình địch và địa hình. Phía nam đường có nhiều điểm cao có giá trị chiến thuật, địch có thể đánh chiếm hoặc khống chế các điểm cao trước, sau đó mới tổ chức tiến công theo trục đường, địa hình trống trải ta khó giấu quân và không thuận lợi xuất kích tiêu

diệt địch. Ở phía bắc địa hình bằng phẳng, phía sau có sông lớn song làng mạc cây cối kín đáo, nếu giữ nghiêm kỷ luật bí mật và chuẩn bị chu đáo đường cơ động, công sự trận địa để triển khai đội hình chiến đấu thì đây là khu vực địch ít chú ý, tạo được thế bất ngờ lớn khi tiến công. Nhờ đánh giá đúng tình hình có biện pháp khắc phục những hạn chế về địa hình, chọn trận địa phục kích phù hợp bảo đảm giữ bí mật đã tạo điều thuận lợi cho dBB83 hoàn thành tốt nhiệm vụ chiến đấu.

- Nhận định, đánh giá đúng tình hình địch. Xử lý tình huống linh hoạt tạo điều kiện tiêu diệt địch nhanh gọn giành thắng lợi lớn.

Ngay từ đầu diễn biến về địch đã diễn ra ngoài kế hoạch dự kiến của ta. Địch đã bí mật lợi dụng ban đêm chiếm một số điểm cao nam đường để đánh từ phía tây xuống và phía nam ra tạo thế bao vây Mỹ Hưng nhưng chỉ huy dBB83 đã nhận định đúng ý định tiến công của địch, khẩn trương điều chỉnh lực lượng bố trí lại đội hình, nhảy bèn thay đổi cách đánh phục kích tại chỗ chuyển qua vận động, tập trung đánh lực lượng chủ yếu của địch ở địa hình bất lợi trên cánh đồng Mỹ Hưng và An Ba. Nhờ vậy mà tiểu đoàn đã đánh nhanh, diệt gọn gần tiểu đoàn địch làm chủ chiến trường, bắt tù binh thu vũ khí, bẻ gãy được 1 cánh hành quân càn quét của trung đoàn 4 nguy.

- *Chủ động hợp đồng giữa các đơn vị trong tiểu đoàn tìm địch để đánh, bám thắt lưng địch để tiêu diệt là kết quả của công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng huấn luyện quân sự của đBB83.*

Do phương án phải thay đổi, tiểu đoàn không kịp giao nhiệm vụ cụ thể và hiệp đồng chiến đấu lại cho các đơn vị, chỉ mới xác định được nhiệm vụ hướng đánh lực lượng huyện Nghĩa Hành nổ súng, đại đội 1 xuất kích ra hướng quy định không gặp địch tổ chức tiến công tiêu diệt địch ngay. Đại đội 2 khi nghe súng cũng vận động theo kế hoạch không gặp địch, phát hiện hướng nhà hội đồng có nhiều tiếng súng đại đội trưởng đã dẫn đầu đội hình và chỉ huy lại đội hình thành 2 mũi tiến công địch ở khu trụ sở để phối hợp với đại đội 1. Đại đội 3 ngay từ đầu mất liên lạc với tiểu đoàn nhưng thấy ở núi Nhà có địch và cần phải đánh chiếm núi Nhà để bảo vệ và hỗ trợ cho đội hình của tiểu đoàn, chỉ huy đại đội 3 đã tự tổ chức đơn vị hình thành 2 mũi đánh chiếm núi Nhà, tạo được thế bao vây chia cắt đội hình địch, dồn địch vào đội hình bất lợi cho đại đội 1, 2 tiêu diệt địch.

Quá trình chiến đấu bộ đội luôn bám sát địch thủ pháo, lựu đạn, đánh gần, giáp lá cà làm địch khiếp sợ, không dám chống cự, đội hình ta và địch xen kẽ nhau, vô hiệu hóa được hỏa lực, máy bay và pháo binh của địch.

Kết luận: Trận phục kích ở Hành Thịnh tuy được chuẩn bị trước. Nhiệm vụ có thay đổi so với ban đầu nhưng với tinh thần tìm địch để đánh, bám sát địch để tiêu diệt thể hiện lòng dũng cảm mưu mẹo sáng tạo của cán bộ chiến sĩ đBB83, hiệp đồng chặt chẽ với đại đội huyện Nghĩa Hành đã tạo nên sức mạnh tổng hợp về ý chí quyết tâm, chỉ hơn 1 tiếng đồng hồ đã tập trung tiêu diệt gọn gần 1 tiểu đoàn địch, làm chủ chiến trường, bắt tù binh thu vũ khí. đBB83 vinh dự được trên tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhất.

Tài Liệu tham khảo

Báo cáo chiến lậ lưu trữ tại Ban Tổng
kết lịch sử BCHQS Quảng Ngãi

TRẬN PHỤC KÍCH QUÁN HỒNG CỦA dBB48 + cBB75 HUYỆN TƯ NGHĨA - cBB19 + cBB45 MỘ ĐỨC

Ngày 25 tháng 4 năm 1966

Trận phục kích Quán Hồng là một trong những trận đánh điển hình tiêu diệt 2 trung đội dân vệ, 1 đại đội bảo an và 2 đại đội cộng hòa trên cùng một địa điểm, thời gian trong 1 ngày nhưng xảy ra 3 giai đoạn khác nhau. Là một trận đánh hay về công tác hiệp đồng, về nhận định và đánh lừa địch.

Trận đánh đã rút ra được một số kinh nghiệm trong chiến đấu phục kích của 3 lực lượng tỉnh, huyện và du kích địa phương giữa ban ngày ở địa hình đồng bằng để lại bài học quý cho các trận phục kích tiếp theo chống các cuộc càn quét của địch trong kế hoạch bình định nông thôn của chúng.

I- TÌNH HÌNH CHUNG

Quán Hồng thuộc thôn Châu Me, xã Đức Phong, huyện Mộ Đức, nằm trên trục quốc lộ 1A. Địa hình

bằng phẳng, hai bên quốc lộ là làng mạc xem kẽ ruộng lúa.

Trước năm 1963 - 1964 địch biến khu vực Quán Hồng thành ấp chiến lược đến năm 1964 - 1965 lực lượng vũ trang cùng với nhân dân đã nổi dậy giành quyền làm chủ, ấp chiến lược bị phá, để lại phía bắc và phía nam Quán Hồng khoảng 400 mét những giao thông hào sâu rộng chạy từ đông sang tây. Từ Quán Hồng có một con đường liên xã chạy xuống làng Vân Hà xã Đức Phong và một đường nhỏ chạy về hướng tây qua trục đường sắt. Song song với trục đường 1 về hướng tây 1 km có trục đường sắt chạy từ Bắc vào Nam; phía đông cách 3 km có con sông Hội An chạy ra Bắc nối với sông Thao, sông Vê.

- Thời tiết mùa hè nắng ráo, lúa đã thu hoạch xong, nổi lên nhiều bờ ruộng, mương máng và một số đoạn hào ấp chiến lược, hướng tây gần đường sắt có cánh đồng mía xanh tốt rất thuận tiện cho việc triển khai và giấu quân.

- Địch liên quan: Hướng bắc khoảng 3 km là quận lỵ Mộ Đức có trận địa pháo của địch, phía nam giáp với xã Đức Lĩnh, trận địa pháo ở núi Thọ (Thạch Trụ) nam Thạch Trụ 10 km quận lỵ Đức Phổ có sân bay Gò Hội.

Kết luận địa hình: Khu vực Quán Hồng là một địa hình bằng phẳng, tây đường làng mạc, đông đường chủ

giống ruộng lúa, gần đường sắt có cánh đồng mía xanh tốt rất thuận tiện cho việc triển khai lực lượng và giấu quân đảm bảo bí mật. Thời tiết mùa hè khô ráo có điều kiện cho bộ đội sinh hoạt và xây dựng công sự.

Nhược điểm: Khu vực tác chiến xảy ra nằm trong tầm hỏa lực địch, pháo binh, xe tăng ứng viện nhanh, địa hình vận động trống trải dễ bị phát hiện.

1/ Tình hình địch:

Địch thường xuyên hoạt động trên trục quốc lộ 1A ở khu vực Quán Hồng gồm 2 trung đội dân vệ, 1 đại đội bảo an và 2 đại đội cộng hòa. Mục đích nhằm càn quét gom dân lập ấp và giữ vững tuyến đường thông suốt.

Âm mưu thủ đoạn, quy luật hoạt động.

Trên đoạn đường từ xã Đức Tân đến Quán Hồng, sáng khoảng 5 giờ địch bắt đầu xuất phát, đội hình hành quân tổ chức thành 3 đợt, đợt trước cách đợt sau thời gian khoảng 120 phút. Thứ tự dân vệ, bảo an và sau cùng là quân cộng hòa. Trước lúc hành quân chúng dùng pháo ở chi khu Mộ Đức bắn dọn đường trước, đội hình hành quân tên trước cách tên sau khoảng 5 mét, dẫn cách thưa nên đội hình kéo dài. Chúng hành quân ngang nhiên, chỗ nào nghi ngờ bắn súng vào đó. Khi đội hình dừng nghỉ tất cả kéo nhau vào làng lũng sục cướp của, bắt người hãm hiếp phụ nữ, lừa dân vào ấp.

Quy luật hoạt động:

Thời gian 5 giờ sáng địch tổ chức hành quân, giai đoạn đầu 2b dân vệ khoảng 8 giờ đại đội bảo an.

- Đến 10 giờ trưa 2 đại đội cộng hòa, tối địch kéo nhau về cứ điểm.

2/ Tình hình ta:

đBB48 đơn vị chủ công của trận đánh được biên chế 5 đại đội, gồm 3 cBB, 1c hỏa lực, 1c phục vụ, quân số toàn tiểu đoàn 320 đồng chí, vũ khí trang bị chủ yếu CKC và AK, hỏa lực 2 khẩu 12,7 ly, 2 khẩu cối 82 ly, 1 đại liên, 2 cối 60 ly. Trước lúc bước vào trận đánh đơn vị được bổ sung quân số và huấn luyện thêm kỹ thuật, chiến thuật, có điều kiện chuẩn bị trước nên đơn vị huấn luyện chủ yếu chiến thuật phục kích với thao trường sát với địa hình trận đánh.

Tư tưởng bộ đội an tâm phấn khởi, khí thế trong tiểu đoàn đang dấy lên phong trào thi đua lập công giết giặc, 100% cán bộ chiến sĩ sẵn sàng lên đường chiến đấu. Đội ngũ cán bộ tiểu đoàn, đại đội có nhiều kinh nghiệm tổ chức chỉ huy đánh nhiều trận giành thắng lợi. Cán bộ trung đội, tiểu đội một số đồng chí từ dưới lên và mới được bổ sung về nhưng nhìn chung các đồng chí đã trải qua chiến đấu.

- cBB75 Tư Nghĩa chủ yếu hoạt động ở huyện nhà nhưng thời gian qua theo yêu cầu nhiệm vụ đơn vị về hoạt động ở đông Mộ Đức nên rất quen thuộc địa bàn. Đơn vị tham gia nhiều trận giành thắng lợi, đặc biệt

trong giai đoạn vừa qua phối thuộc với dB48 chiến đấu nhiều trận đạt kết quả tốt. Tinh thần bộ đội phấn khởi có quyết tâm cao, sẵn sàng và hoàn thành nhiệm vụ.

- cBB19 + cBB45 huyện Mộ Đức: Chủ yếu con em quê hương, từ lúc thành lập đến nay đơn vị hoạt động ở huyện nhà, nên rất quen thuộc địa hình và nắm chắc về địch. Khi được lệnh phối thuộc với dB48 đánh địch đi càn, anh em rất phấn khởi và thể hiện quyết tâm cao. 100% cán bộ chiến sĩ sẵn sàng lên đường tiêu diệt địch trả thù cho quê hương.

3- Tình hình nhân dân:

Thôn Châu Me trước đây địch dựng ấp gom dân, nhân dân sống dưới cảnh một gọng hai kìm, địch đã dùng mọi thủ đoạn dã man giết hại đồng bào. Đến năm 1964 kết hợp với các lực lượng vũ trang nhân dân vùng dậy phá tan hệ thống đồn bót. Sau thất bại kế hoạch bình định nông thôn, địch đã tiến hành mở nhiều cuộc hành quân càn quét tiếp tục thực hiện chính sách trên. Những hành động hết sức dã man của địch đã gây lên ngọn lửa hận thù và lòng căm thù giặc cao độ. dB48 và các đơn vị huyện về ở địa phương để chuẩn bị mở trận đánh, nhân dân hết sức phấn khởi, bà con tổ chức quyên góp lương thực, thực phẩm cho bộ đội, nắm tình hình địch báo cho tiểu đoàn. Sau trận đánh nhà nào cũng chuẩn bị trước để đón bộ đội về tổ chức ăn mừng chiến thắng. Đó cũng

là một trong những yếu tố để tạo điều kiện cho tiểu đoàn hoàn thành tốt nhiệm vụ.

II- TỔ CHỨC CHUẨN BỊ CHIẾN ĐẤU

1/ Nhận định tình hình:

- Về địch: Ở phía nam tỉnh quân và dân ta đã liên tục giành thắng lợi, vùng giải phóng được mở rộng, địch đi vào thế co cụm chuẩn bị lực lượng để mở các cuộc hành quân càn quét tiếp tục thực hiện kế hoạch bình định nông thôn. Tinh thần binh lính sau nhiều trận thất bại đã hoang mang lo sợ, khi bị ta tấn công sẽ tìm đường tháo chạy.

Ta: dBB48 và 2 đơn vị huyện qua một thời gian được nghỉ ngơi và huấn luyện thêm một số kỹ chiến thuật, quân số được bổ sung, tổ chức đơn vị được kiện toàn, tinh thần bộ đội phấn khởi, địa hình quen thuộc, được nhân dân địa phương giúp đỡ và cung cấp tình hình địch đầy đủ.

2/ Chủ trương của Tỉnh đội:

- Sử dụng lực lượng dBB48 được phối thuộc với các đơn vị địa phương huyện đánh bại các cuộc hành quân bình định nông thôn của địch, phát động quần chúng nổi dậy diệt tề diệt ác, phá ấp chiến lược.

- Cắt đứt đường quốc lộ 1A cô lập thị trấn thị xã.

3/ Nhiệm vụ chiến đấu của dBB48:

Để thực hiện chủ trương của trên, dBB48 được tăng cường cBB75 huyện Tư Nghĩa, cBB19 và cBB45 huyện Mộ Đức, có nhiệm vụ tiêu diệt 2 trung đội dân vệ, 1 đại đội bảo an, 2 đại đội cộng hòa hàng ngày hành quân càn quét ở khu vực Quán Hồng - Đức Phong.

- Sau khi nhận được nhiệm vụ, dBB48 đã tiến hành tổ chức 1 bộ phận đi chuẩn bị chiến trường, chọn vị trí triển khai từng đơn vị, đường hướng hành quân, lập đài quan sát theo dõi tình hình địch.

4/ Quyết tâm chiến đấu của dBB48:

Tập trung lực lượng của tiểu đoàn và 3 cBB huyện Tư Nghĩa, Mộ Đức, tận dụng địa hình có lợi, khắc phục khó khăn, luồn lốt sẵn ở khu vực Quán Hồng tiêu diệt toàn bộ quân địch, thu chiến lợi phẩm trả thù cho đồng bào bị giết hại.

Cụ thể chia làm 3 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: cBB75 phục kích tiêu diệt quân dân vệ, sau khi hoàn thành nhiệm vụ công khai lui quân về Vân Hà.

- Giai đoạn 2: cBB19 - cBB45 tiêu diệt quân bảo an, sau khi đánh xong tổ chức lui quân về tây đường sắt.

- Giai đoạn 3: dBB48 phục kích vận động tiêu diệt quân cộng hòa.

- Hướng thứ yếu: Hướng đông.

+ Sử dụng lực lượng bố trí đội hình.

- cBB1: Được tăng cường 1 khẩu 12,7 ly sử dụng bBB1, bBB2 đảm nhiệm tấn công trên hướng chủ yếu đội hình triển khai cách quốc lộ 600 mét, bố trí và xây dựng công sự dọc theo ruộng mía. bBB3 đảm nhiệm trên hướng chặn đầu.

- cBB3: Được tăng cường 2 khẩu 82 ly, 2 khẩu 12,7 ly, 1 cối 60 ly đảm nhiệm trên hướng chủ yếu của tiểu đoàn, đội hình bố trí cách đường quốc lộ 600 mét về phía tây, bên trái đội hình cBB1.

- cBB2: Sử dụng bBB4 + bBB5 đảm nhiệm trên đường đối diện bố trí cách đường 1 về phía đông 500 mét. bBB6 đảm nhiệm khóa đuôi bố trí ở hướng bắc cách Quán Hồng 700 mét.

- cBB19 + cBB45 huyện Mộ Đức: bBB1 + bBB2/cBB19 bố trí trên hướng chính diện, vị trí triển khai cách quốc lộ 300 mét lợi dụng ruộng mía để giấu quân. bBB3 + 1a của cBB45 bố trí chặn đường trên đội hình chặn đầu của cBB75 100 mét về hướng tây nam.

- bBB1 + 1a bBB2 đảm nhiệm trên hướng đối diện cách đội hình c75 về hướng đông. bBB2/cBB45 đảm nhiệm trên hướng khóa đuôi cách đội hình cBB75 về hướng bắc 100 mét.

- cBB75 Tư Nghĩa sử dụng bBB1 + 2a của cBB2 đảm nhiệm trên hướng chủ yếu của đại đội, đội hình bố trí phía tây đường quốc lộ 1A 150 mét, aBB3/bBB2 đảm

nhiệm trên hướng chặn đầu, 2a của BBB3 đảm nhiệm khóa đuôi bố trí phía bắc đường cách Quán Hồng 300 mét.

5/ Tổ chức chỉ huy và thời gian:

- Sở chỉ huy cơ bản của tiểu đoàn đứng ở tây đường sắt.

- Các mốc thời gian.

19 giờ ngày 24/4/1966 dBB48 hành quân chiếm lĩnh trận địa.

22 giờ ngày 24/4/1966 cBB19 + cBB45 hành quân chiếm lĩnh.

02 giờ ngày 25/4/1966 cBB75 huyện Tư Nghĩa hành quân chiếm lĩnh.

Thời gian hoàn thành mọi công tác chuẩn bị lúc 4 giờ ngày 25/4/1966.

6/ Công tác hiệp đồng bảo đảm:

a/ Bảo đảm hậu cần: Mỗi đồng chí 1 nắm cơm vắt ăn sáng. Vũ khí, đạn dược bảo đảm theo kế hoạch.

Xây dựng trận địa: dBB48 và cBB19 + cBB45 Mộ Đức xây dựng trận địa chịu đựng bom pháo của địch.

- cBB75 công sự tại chỗ.

- Thông tin liên lạc: Liên lạc từ Sở chỉ huy xuống các đại đội bằng máy điện thoại, máy PRC25 mỗi đại đội 1 máy.

b/ Công tác hiệp đồng bảo đảm:

cBB75 và (cBB19 + cBB45) Mộ Đức theo lệnh Sở chỉ huy tiểu đoàn và thực hiện đúng kế hoạch đã hợp đồng. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ cBB19 + cBB45 tổ chức bộ đội hành quân về phía tây. cBB75 hành quân xuống Vân Hà.

- dBB48 khi pháo bắn chuẩn bị, đội hình vận động khi pháo chuyển làn xung phong tiêu diệt địch, khu vực diệt địch chủ yếu đông đường 1A.

II- DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU, KẾT QUẢ VÀ Ý NGHĨA TRẬN ĐÁNH

1/ Diễn biến chiến đấu:

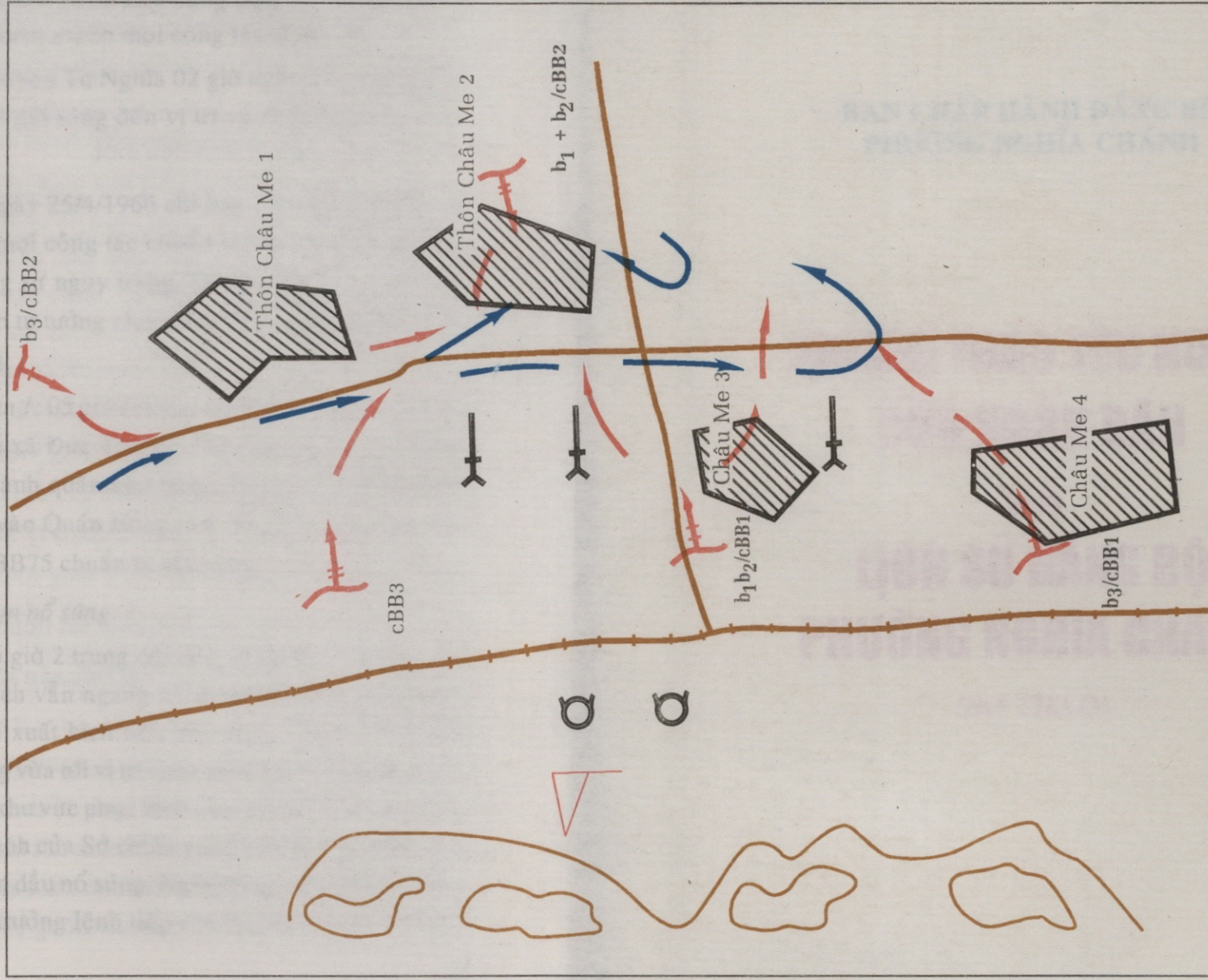
a/ Hành quân chiếm lĩnh xây dựng trận địa:

Theo kế hoạch triển khai, 19 giờ ngày 24/4 dBB48 hành quân chiếm lĩnh xây dựng trận địa. Đối tượng tác chiến mạnh, quân số đông, vũ khí mạnh lại được sự chi viện pháo binh ở chi khu Mộ Đức khi cần do đó dBB48 hành quân chiếm lĩnh trước để xây dựng trận địa vững chắc chịu được bom pháo của địch. Trong đêm ngày 24 và ngày 25/4 với sự cố gắng và nỗ lực quyết tâm cao của cán bộ chiến sĩ, đơn vị đã hoàn thành xây dựng trận địa vào lúc 02 giờ ngày 25/4/1966.

- cBB45 - cBB19 Mộ Đức theo kế hoạch lúc 21 giờ ngày 24/4 xuất phát hành quân, 23 giờ đơn vị đến vị trí

TRẦN PHỤC KÍCH QUẢN HỒNG CỬA dBB48
cBB75 TỬ NGHĨA - cBB19 + cBB45 MỘ ĐỨC

Ngày 25 tháng 4 năm 1966



triển khai và tiến hành xây dựng trận địa. 02 giờ ngày 25/4 đơn vị hoàn thành mọi công tác chuẩn bị.

- cBB75 huyện Tư Nghĩa 02 giờ ngày 25/4 xuất phát hành quân, 3 giờ sáng đến vị trí và triển khai đội hình chiến đấu.

- 04 giờ ngày 25/4/1966 chỉ huy các cấp đi kiểm tra lần cuối về mọi công tác chuẩn bị của các mũi hướng, củng cố công sự nguy trang. Động viên 2 đại đội Mộ Đức xác định tư tưởng chịu đựng hỏa lực địch khi pháo bắn chuẩn bị.

* *Giai đoạn 1*: 05 giờ đài quan sát báo: Địch xuất hiện ở đầu thôn 6 xã Đức Tân, có 2 trung đội dân vệ nghĩa quân đang hành quân vào Quán Hồng. Thời gian địch từ Đức Tân vào Quán Hồng mất 40 phút. Lúc này tiểu đoàn lệnh cBB75 chuẩn bị sẵn sàng.

* *Giai đoạn nổ súng*:

- Đúng 06 giờ 2 trung đội dân vệ đã lọt vào khu vực tác chiến, địch vẫn ngang nhiên hành quân, tiểu đoàn lệnh: cBB75 xuất kích tiêu diệt địch. Đội hình đi đầu của địch cũng vừa tới vị trí chặn đầu của ta, toàn bộ quân địch lọt vào khu vực phục kích của cBB75. Thì cũng vừa nhận được lệnh của Sở chỉ huy. Đại đội trưởng lệnh cho bộ phận chặn đầu nổ súng. Nghe súng nổ bọn địch quay lại. Đại đội trưởng lệnh tiếp cho bộ phận khóa đuôi và

chính diện xuất kích nổ súng. Địch lúng túng tháo chạy về đông đường, bám vào các bờ ruộng và mương máng chống đỡ.

Từ các hướng phản kích mạnh mẽ. Sau 15 phút chiến đấu toàn bộ quân địch bị tiêu diệt.

Kết quả diệt 40 tên địch, thu 2 máy PRC25. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, cBB75 tổ chức hành quân hiên ngang về Vân Hà - Đức Phong.

** Giai đoạn 2:*

Trong thời gian cBB75 rút về vị trí, 2c huyện Mộ Đức tranh thủ hội ý từ a trưởng đến đại đội rút kinh nghiệm trận đánh của cBB75 đồng thời động viên bộ đội sẵn sàng chiến đấu tiếp theo. Đến 08 giờ đài quan sát báo có 1 đại đội bảo an xuất hiện ở quận lỵ Mộ Đức đang hành quân vào Quán Hồng.

Lệnh của Sở chỉ huy: Đài quan sát tiếp tục theo dõi.

- cBB45 + cBB19 huyện Mộ Đức sẵn sàng tiêu diệt đại đội bảo an.

- Lần này địch tổ chức hành quân chặt chẽ hơn, có bộ phận cảnh giới đi trước đội hình để theo dõi và phát hiện ta, nhưng do ta bố trí triển khai đội hình hết sức bí mật địch không phát hiện được, mặt khác chúng đã thấy cBB75 rút về Vân Hà nên sinh tư tưởng chủ quan.

Đúng 10 giờ địch lọt vào khu vực tác chiến, lệnh của tiểu đoàn: Bộ phận chặn đầu nổ súng.

- Bộ phận khóa đuôi cương quyết không cho địch tháo chạy . .

- Bộ phận chính diện xuất phát xung phong.

Nhận được lệnh của tiểu đoàn, các đại đội ra lệnh cho các bộ phận nổ súng tiêu diệt địch. Địch bị tấn công bất ngờ, chúng đua nhau tháo chạy, chạy hướng nào cũng bị ta chặn đánh. Chúng tháo chạy về hướng đông bị bộ phận đối diện tấn công, buộc địch phải co cụm chống đỡ. Sau 30 phút chiến đấu ta làm chủ chiến trường. Kết quả diệt 80 tên, thu 2 máy PRC25 và toàn bộ vũ khí của địch. Hoàn thành nhiệm vụ, tiểu đoàn lệnh cho 2 đại đội tổ chức rút về hướng tây.

** Giai đoạn 3:*

- Trong thời gian 2 đơn vị địa phương huyện chiến đấu dB48 vẫn nằm chờ và sẵn sàng chiến đấu tiếp theo. Đơn vị vẫn giữ được bí mật từ đầu đến cuối. Sau khi 2 cBB huyện Mộ Đức lui quân khoảng 30 phút, một số bà con đi làm cỏ mía, phát hiện dây điện thoại, tiểu đoàn nhanh chóng bắt giữ xong trận chiến đấu mới cho bà con về.

Đến 11 giờ 20 phút đài quan sát báo: Có 2 đại đội cộng hòa xuất hiện ở thôn 6 xã Đức Tân đang hành quân vào. Theo đài kỹ thuật báo: 2 đại đội cộng hòa có tính

chất chủ quan, huênh hoang láo xược xem nhẹ đối phương, chúng tưởng ta đã rút quân hoàn toàn đồng thời cũng khinh thường bọn dân vệ, bảo an thứ quân địa phương yếu ớt bị cộng sản tiêu diệt. Do đó cuộc hành quân của chủ lực nguy hiểm này nhằm mục đích tiêu diệt quân giải phóng, lấy xác bọn bảo an và lưu thông quốc lộ 1A. Biết được tình hình trên, Ban chỉ huy tiểu đoàn lệnh nằm chờ phục, sức khỏe bộ đội có phần mệt mỏi. Song quyết tâm của cán bộ chiến sĩ sẵn sàng tiêu diệt không cho địch tháo chạy.

** Giai đoạn nổ súng:*

12 giờ địch lọt vào khu vực quyết chiến điểm.

Lệnh tiểu đoàn: Bộ phận chặn đầu và khóa đuôi nổ súng.

Hỏa lực: Cối 82, 60 ly bắn cấp tập vào đội hình địch thời gian 10 phút.

- Hướng chính diện xuất phát xung phong sau khi hỏa lực ngừng bắn.

Nghe lệnh của Sở chỉ huy, các mũi hướng nổ súng tấn công, hỏa lực bắn cấp tập. Địch bị tấn công bất ngờ, toàn bộ đội hình dồn về đông đường, chúng bám vào các bờ ruộng, nương máng để chống cự, nhưng do thế bị động địch chống đỡ yếu ớt và lúc này chủ yếu tìm nơi ẩn nấp. Trên hướng chính diện vận động tới mục tiêu khoảng 150 mét pháo ta cũng vừa chuyển làn, bộ đội

xung phong nổ súng tiêu diệt. Ở hướng đông bộ phận đối diện án ngữ địch không có đường tháo chạy đành phải dồn đội hình co cụm ở đông đường, có những chỗ nằm chồng lên nhau như đoạn hào áp chiến lược cũ. Bộ đội dùng đạn AT bắn vào, cùng lúc chết hàng chục tên, có những tên bị áp lực quá mạnh của đạn AT dũi lên cao 2 - 3 mét.

Sau một giờ chiến đấu anh dũng, 2 đại đội cộng hòa hung hăng tàn ác nhằm mở cuộc hành quân để tiêu diệt lực lượng ta, trả thù cho bọn bảo an, dân vệ, gây niềm tin cho quân địa phương đã bị diệt gọn. 180 tên phải đền mạng, thu 2 khẩu cối 60mm, 6 máy PRC25, 18 khẩu trung liên, đại liên và toàn bộ vũ khí và phương tiện chiến tranh của địch.

2- Kết quả:

Kết quả cả 3 trận: Diệt 300 tên, thu 10 máy PRC25, 2 cối 60mm, 18 khẩu trung đại liên và toàn bộ vũ khí và các phương tiện chiến tranh của địch.

Ta: hy sinh 5 đồng chí (bị pháo địch sau khi hoàn thành nhiệm vụ).

3- Ý nghĩa trận đánh:

Trận đánh phục kích ở quán Hồng là trận đánh hỗn hợp tỉnh huyện du kích trên cùng một địa bàn xảy ra trong 3 giai đoạn khác nhau, đối tượng khác nhau tổ chức

chỉ huy hiệp đồng chặt chẽ, nắm được thời cơ tiêu diệt địch có hiệu quả ta ít thương vong, gây được niềm tin lớn cho nhân dân.

IV- ƯU KHUYẾT ĐIỂM VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM.

1/ Ưu điểm: Từ lúc nhận được lệnh của trên, tiểu đoàn đã làm tốt công tác chuẩn bị chiến trường, có quyết tâm cao, chấp hành kỷ luật nghiêm. Tuy trận đánh trải qua nhiều giai đoạn, cùng một địa hình nhưng công tác bí mật bảo đảm tuyệt đối. Trong chiến đấu thể hiện tính mưu mẹo, chỉ huy đơn vị nắm thời cơ nổ súng, tạo thế tốt, bố trí đội hình phù hợp đã đưa địch vào thế bị tiêu diệt. Bộ đội có tinh thần chiến đấu dũng cảm kiên cường và linh hoạt.

- Sau khi chiến đấu xong 2 đơn vị địa phương huyện tổ chức lui quân tốt, bảo đảm an toàn tuyệt đối.

2/ Khuyết điểm:

Trong chiến đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhưng sau khi lui quân dBB48 bộc lộ một số điểm yếu:

- Chiến đấu thắng lợi làm cho cán bộ chiến sĩ phấn khởi và mỹ mãn với thành tích nảy sinh tư tưởng chủ quan nên đánh xong không tổ chức đội hình hành quân về vị trí mà cho bộ đội vào dân nghỉ ngơi, cơm nước.

Địch phát hiện gọi pháo từ chi khu Mộ Đức bắn vào thôn xóm làm cho một số nhân dân thương vong, bộ đội hy sinh 5 đồng chí đó là một khuyết điểm lớn của người chỉ huy.

3/ Bài học kinh nghiệm:

a/ Biết địch, giữ bí mật, nghi binh đánh lừa địch để tiếp tục tiêu diệt địch là bài học kinh nghiệm về tạo yếu tố bất ngờ của trận đánh. Thực tế diễn biến cho thấy: Mặc dù là đợt chiến đấu diễn ra liên tục nhưng lực lượng ta vẫn không bị lộ. Chính điều đó đã làm cho địch liên tục bị tấn công bất ngờ, thụ động lúng túng cách chống đỡ.

Trong trận này vấn đề bảo đảm yếu tố bí mật được giữ trọn từ đầu đến cuối là nghi binh đánh lừa địch, lui quân hiên ngang sau trận đánh của cBB75 đã tạo cho cBB19 và cBB45 giữ được bí mật. (Vì địch chủ quan khi thấy cBB75 lui quân nên không lùng sục, không bắn pháo...) và rút quân hiên ngang của cBB19 và cBB45 đã tạo cho đBB48 giữ được bí mật (cũng như trường hợp trước). Chính việc tổ chức lui quân hiên ngang để nhử cho quân địch tiếp tục đi vào chỗ chết và tạo thuận lợi cho đợt chiến đấu tiếp theo giành thắng lợi.

Có thể nói trận Quán Hồng người chỉ huy rất sáng suốt, linh hoạt và táo bạo trong xây dựng phương án tác chiến, trong xử lý tình huống cũng như trong hạ quyết tâm chiến đấu.

b/ Sử dụng lực lượng, tổ chức đội hình thích hợp tạo nên sức mạnh chiến đấu đánh địch.

Tổ chức đội hình và sử dụng lực lượng là một trong những nội dung quan trọng trong công tác tổ chức chiến đấu, tùy theo tình hình địch và hình thức chiến thuật cụ thể của mỗi trận đánh mà người chỉ huy sử dụng lực lượng, tổ chức đội hình phù hợp. Để tạo nên sức mạnh đánh địch và sự phối hợp hỗ trợ lẫn nhau trong chiến đấu và ngược lại tổ chức sử dụng lực lượng không phù hợp với địa hình thì không những không hoàn thành nhiệm vụ và có khi dẫn tới tổn thất.

Trận phục kích trên chỉ huy tiểu đoàn bố trí trận đánh rất phù hợp với nguyên tắc chiến thuật phục kích. Địa hình khu vực Quán Hồng phía tây đường làng mạc, địch khó phát hiện. Đông đường nhà cửa thưa, chủ yếu ruộng lúa, địa hình trống trải, khi hướng chính diện tấn công địch bộc lộ hoàn toàn đường tháo chạy khó khăn, chỉ có cách co cụm lại để chống đỡ, do đó dễ bị tiêu diệt. Cho nên đạt hiệu suất diệt địch cao, ta ít thương vong.

c/ Sau trận đánh công tác tổ chức lui quân chặt chẽ là vấn đề bảo đảm an toàn.

Chiến đấu với đối tượng tác chiến mạnh, khi hoàn thành nhiệm vụ không khẩn trương lui quân nhanh dễ bị pháo binh, máy bay đến ứng viện. Nhưng ở trận này riêng dB48 quá chủ quan, thỏa mãn với thành tích đã đạt được. Do đó thả lỏng bộ đội tự do đi lại vào dân nghi

ngời và nhân dân tổ chức liên hoan ăn uống để địch phát hiện dùng pháo từ chi khu Mộ Đức bắn vào khu vực làm chết một số nhân dân và bộ đội. Đó là bài học kinh nghiệm thực tiễn xương máu trong chiến tranh giải phóng cũng như bảo vệ Tổ quốc.

Kết luận:

Trận phục kích Quán Hồng là trận đánh hỗn hợp giữa 2 lực lượng bộ đội tỉnh, huyện trên cùng một địa bàn xảy ra trong ngày với 3 giai đoạn đánh, diệt 3 đối tượng khác nhau. Trận đánh thể hiện tính tổ chức chỉ huy chặt chẽ, biết địch biết ta, nắm vững nguyên tắc chiến thuật, chọn địa hình phù hợp, chọn thời cơ diệt địch tốt. Đã để lại tiếng vang lớn làm cho quân địch khiếp sợ, đẩy lùi một bước kế hoạch bình định nông thôn, gây niềm tin lớn cho nhân dân, đẩy lên phong trào diệt địch và làm cơ sở cho ta trong việc xây dựng và phát triển du kích, bộ đội huyện, tỉnh trong những năm tháng diệt Mỹ - ngụy ở chiến trường Quảng Ngãi.

Tài liệu tham khảo:

- Đồng chí Ngô Đức Tấn - Đại tá
nguyên Đại đội trưởng cBB3/dBB48 kể.

TRẬN BAO VÂY BỨC RÚT TRUNG ĐỘI MỸ TẠI ĐỒN ĐÁ ĐỊCH CỦA QUÂN VÀ DÂN XÃ BÌNH ĐÔNG HUYỆN BÌNH SƠN

Từ ngày 24/2 đến ngày 7/4/1966

Sau chiến thắng Vạn Tường nhiều loại hình tác chiến của chiến tranh nhân dân địa phương được vận dụng linh hoạt. Trong đó đáng kể tính đa dạng của chiến tranh du kích, không những phối hợp với bộ đội chủ lực tác chiến trên mọi chiến trường mà còn độc lập tác chiến sử dụng lực lượng tổng hợp tổ chức đánh địch bằng 3 mũi giáp công với những vũ khí tự có.

I- TÌNH HÌNH CHUNG

1/ Tình hình địa hình:

Xã Bình Đông nằm ở đông bắc quận lỵ Bình Sơn. Tây bắc giáp sông Trà Bồng, đông bắc giáp biển và xã Bình Thuận, đông nam giáp xã Bình Trị. Diện tích khoảng 12

km², có nhiều đồi núi nhấp nhô xen kẽ với đồng ruộng và xóm làng. Địa hình trên có lợi cho ta phát huy thế trận chiến tranh nhân dân theo cách đánh du kích, nhưng đồng thời cũng thuận lợi cho địch về quan sát phát được các hỏa lực.

2/ Tình hình địch:

Trung đội Mỹ chốt tại đồn Đá Địch, quân số 35 tên được trang bị 2 đại liên M60, 3 M79, AR15 và 1 máy PRC25 là lực lượng tiền tiêu của tiểu đoàn Mỹ đóng quân tại núi Rú có nhiệm vụ làm lực lượng cảnh giới phía trước cho tiểu đoàn Mỹ và đồng thời hỗ trợ cho nguy quyền ác ôn kìm kẹp, truy tróc cơ sở cách mạng, xúc tác dồn dân lập vành đai trắng.

Ban ngày Mỹ tổ chức lực lượng càn quét nong lẩn ra các thôn Tân Hy, Sơn Trà để diệt lực lượng du kích và hỗ trợ cho bọn nguy quyền tay sai thực hiện "Bình định nông thôn". Ban đêm chúng co cụm lại trên đồn Đá Địch gọi pháo bắn vào các khu vực mà chúng nghi có hoạt động của ta và thả pháo sáng suốt đêm để quan sát ngăn chặn tiến công của ta.

Địch ở đồn Đá Địch tuy quân số ít nhưng trang bị hiện đại, lại có sự chi viện kịp thời của Mỹ ở núi Rú, hạm đội và căn cứ Chu Lai. Đồng thời bọn nguy quân, nguy quyền tay sai chỉ điểm bu bám theo cho nên chúng có nhiều chủ quan.

Tuy vậy chiến đấu trong điều kiện địa hình không thuận lợi bị cuốn theo lối đánh của du kích cho nên dễ tiêu hao lực lượng, bọn nguy quân, nguy quyền bị nhân dân oán ghét, tuy hung hăng nhưng rất sợ chết.

3/ Tình hình ta:

Tháng 8-1964 xã Bình Đông được giải phóng, chính quyền cách mạng được thành lập, lực lượng vũ trang của xã công khai ra đời, vùng giải phóng được nối liền với các xã đông Bình Sơn.

Sau chiến thắng Vạn Tường lực lượng vũ trang của xã lại được bổ sung củng cố nâng cao hơn nữa về số lượng và chất lượng. Trung đội du kích xã có 42 đồng chí, trang bị gồm: 1 trung liên, 8 các bin, 2 tham son, 9 súng K44, 6 ga rân. 3 thôn mỗi thôn có một tiểu đội du kích trang bị 2 súng MAS36 và lựu đạn.

Dưới sự lãnh đạo của xã ủy và sự chỉ đạo của huyện, xã đội đã xây dựng được phương án chiến đấu tại chỗ, tháng 3/1966 chi bộ du kích xã được thành lập.

Nhân dân xã Bình Đông đời sống còn thiếu thốn nhưng có truyền thống chống ngoại xâm, hầu hết gia đình nào cũng có con em tham gia cách mạng. Dù khó khăn ác liệt đến đâu nhân dân vẫn kiên cường bám trụ, là chỗ dựa vững chắc của lực lượng vũ trang xã không những tham gia nắm địch, tự nguyện đóng góp hũ gạo

nuôi quân, cất giấu thương binh mà còn là lực lượng nòng cốt trực diện đấu tranh chính trị với địch.

Tóm lại: Lực lượng vũ trang xã được sự hậu thuẫn của nhân dân, chiến đấu trên địa hình quen thuộc, được rèn luyện gian khổ, ác liệt có tinh thần chiến đấu dũng cảm. Nhân dân luôn ủng hộ kháng chiến, thủy chung với cách mạng. Là một xã có đủ điều kiện kết hợp 3 mũi giáp công với địch.

II- CÔNG TÁC TỔ CHỨC CHUẨN BỊ CHIẾN ĐẤU

1/ Chủ trương của trên:

Sử dụng lực lượng bằng mọi hình thức tác chiến, kiên quyết tiêu diệt tiểu đoàn Mỹ đóng tại núi Rú và các chốt điểm. Tạo thế cho phong trào trong khu vực “Tìm Mỹ mà đánh, tìm nguy mà diệt”. Động viên phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng với kẻ thù.

2/ Nhiệm vụ và ý định chiến đấu của xã Bình Đông:

* *Nhiệm vụ:* Lực lượng vũ trang Bình Đông kết hợp với lực lượng đặc công tỉnh tiến công địch ở núi Rú. Tổ chức đánh tập kích địch nhiều lần ở đồi Đá Địch, buộc địch co cụm đối phó, sau đó kết hợp với binh địch vận chuyển sang bao vây, bức rút.

** Ý định chiến đấu của lực lượng vũ trang Bình Đông*

+ Cách đánh: Nắm chắc tình hình địch, sử dụng lực lượng hợp lý, tổ chức đánh tập kích địch nhiều lần nhưng không thành quy luật. Kết hợp với binh vận gọi loa, tuyên truyền... sử dụng lực lượng quần chúng đấu tranh chính trị đòi bồi thường thiệt hại... cảnh cáo, bắn tỉa buộc địch co cụm, tụt quân số và bỏ chạy.

+ Hướng tiến công chủ yếu: Từ tây nam đến tây bắc

+ Hướng tiến công thứ yếu: Từ đông bắc đến tây nam

+ Hướng khác: Từ tây bắc xóm Công Hội đến đông nam Đá Địch.

+ Hướng bí mật đón lõng: Từ tây nam xóm Vững Cắm.

3/ Tổ chức đội hình sử dụng lực lượng:

Đội hình tiến công và bao vây gồm 6 bộ phận:

+ Bộ phận hướng chủ yếu: 1 tiểu đội tăng cường dân quân thôn Tân Hy.

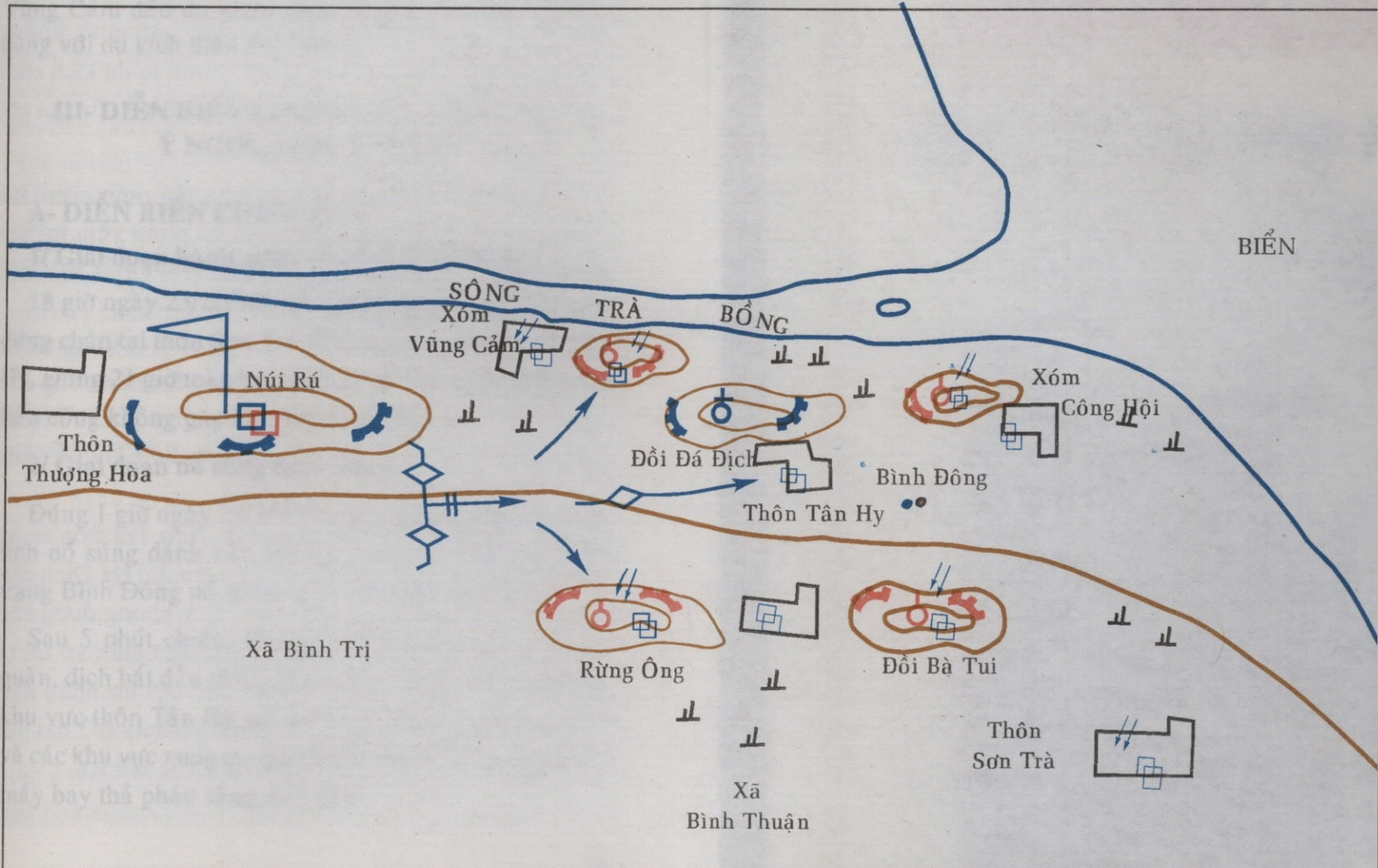
+ Bộ phận thứ yếu: 1 tiểu đội.

+ Bộ phận khác: 1 tiểu đội

+ Bộ phận đón lõng: 1 tiểu đội.

+ Bộ phận đào công sự: 1 tiểu đội du kích thôn.

TRẬN BAO VÂY BỨC RÚT TRUNG ĐỘI MỸ TẠI ĐỒI ĐÁ ĐỊCH
TỪ 24.2 ĐẾN 07 - 4 - 1966 CỦA QUÂN VÀ DÂN XÃ BÌNH ĐÔNG
BÌNH SƠN - QUẢNG NGÃI



BIỂN

SÔNG TRÀ BỔNG

Núi Rú

Thôn Thượng Hòa

Xóm Vững Cảm

TRÀ

BỔNG

Xóm Công Hội

Đồi Đá Địch

Bình Đông

Thôn Tân Hy

Xã Bình Trị

Rừng Ông

Đồi Bà Tui

Xã

Bình Thuận

Thôn Sơn Trà

+ Bộ phận tham gia đấu tranh chính trị: 2 tiểu đội du kích thôn.

- Tổ chức xây dựng công sự trận địa: Công sự trận địa các hướng: Rừng Ông, đồi Bà Tui, Công Hội và xóm Vũng Cầm đều do nhân dân đóng góp công, vật liệu cùng với du kích thôn xây dựng.

III- DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU, KẾT QUẢ, Ý NGHĨA TRẬN ĐÁNH

A- DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU

1/ Giai đoạn hành quân chiếm lĩnh trận địa:

18 giờ ngày 23/2/1966 lực lượng du kích của toàn xã đứng chân tại thôn Sơn Trà tổ chức hành quân đến Tân Hy. Đúng 21 giờ toàn bộ đội hình đã vào vị trí xuất phát tiến công không gặp khó khăn trở ngại.

2/ Giai đoạn nổ súng tiến công:

Đúng 1 giờ ngày 24/2/1966 theo hiệp đồng đặc công tỉnh nổ súng đánh vào núi Rú, cùng lúc lực lượng vũ trang Bình Đông nổ súng đánh vào đồn Đá Địch.

Sau 5 phút chiến đấu không dứt điểm du kích lui quân, địch bắt đầu phản ứng mạnh, dùng pháo bắn vào khu vực thôn Tân Hy nơi bọn ngụy quyền chiếm đóng và các khu vực xung quanh đồi Đá Địch. Đồng thời dùng máy bay thả pháo sáng suốt đêm.

3/ Giai đoạn chuyển sang bao vây:

- Giai đoạn bao vây lần thứ 1:

Sau khi tiến công không thành lực lượng du kích xã chuyển sang hình thành thế bao vây dài ngày. Ngày 24/2/1966 Mỹ từ đồi Đá Địch tổ chức càn quét, chúng vừa đặt chân đến đầu xóm Tân Hy liền bị du kích chốt tại rừng Ông bắn tỉa diệt 1 tên, chúng rút về đồn gọi phi pháo đánh phá suốt ngày 24/2.

Ngày 25/2 đến ngày 6/3/1966 bọn Mỹ chốt tại núi Rú tổ chức 1 đại đội và 5 xe tăng có phi pháo yểm trợ mở cuộc càn quét xuống thôn Tân Hy nhằm giải vây ứng cứu cho bọn Mỹ ở đồi Đá Địch.

Dựa vào công sự trận địa du kích chốt ở Vũng Cắm, rừng Ông, đồi Bà Tui đánh trả nhiều đợt tiến công của địch diệt 5 tên, bị thương 1 tên phản ứng quá ác liệt tối ngày 25/2 toàn bộ du kích rút về thôn Sơn Trà để củng cố và chuẩn bị chiến đấu tiếp theo.

Ngày 4/3 du kích thôn Tân Hy, Sơn Trà hóa trang cùng với quần chúng nhân dân kéo lên đồi Đá Địch đấu tranh đòi bồi thường thiệt hại, đòi Mỹ không được bắn phá vào khu vực dân cư, đòi thả những người vô tội bị chúng bắt. Chúng chấp nhận yêu sách của nhân dân nhưng chỉ hứa chứ không bồi thường. Ngày 6/3 đại đội Mỹ nói trên và 5 xe tăng rút về khu vực núi Rú.

- Giai đoạn bao vây lần thứ 2:

Được tin bộ phận Mỹ cần quét rút về núi Rú. Ngày 7/3 du kích xã hành quân về khu vực đồn Đá Dịch thực hiện bao vây lần thứ 2.

Đúng 8 giờ sáng ngày 8/3 một bộ phận Mỹ rời đồn xuống Tân Hy liền bị du kích chốt đồi Bà Tui bắn tỉa diệt 1 tên, bắn bị thương 1 tên nguy quyền ác ôn, chúng co về đồn gọi phi pháo đánh phá cho máy bay tải thương đến bốc xác chết, ta đánh trả máy bay không thực hiện được nhiệm vụ. Đến chiều chúng vừa tổ chức bắn phá vừa liều lĩnh đáp máy bay bốc xác chết.

Từ ngày 9 đến ngày 15/3 bọn chúng không dám ra khỏi đồn, dựa vào tiếp tế của máy bay. Cũng trong thời gian này nhân dân đấu tranh 7 lần với Mỹ đòi bồi thường thiệt hại, chúng xin lỗi và đổ thừa do ta gây nên. Nhiều lần du kích bám đánh máy bay không cho chúng hạ cánh tiếp tế lương thực, chúng phải sử dụng máy bay vận tải thả dù nhưng không vào đồn rơi vào vùng của ta.

Từ ngày 16 đến ngày 20/3 Mỹ ở núi Rú tổ chức càn quét ra Tân Hy để giải vây cho đồng bọn, lực lượng gồm 1 đại đội bộ binh và 7 xe tăng. Chúng sử dụng phi pháo đánh phá ác liệt vào Tân Hy, Sơn Trà. Du kích chốt ở Công Hội rời trận địa chi viện cho chốt rừng Ông cùng với chốt đồi Bà Tui, Vững Cầm kiên cường giữ vững trận địa, đến chiều tối đánh lui 1 đợt tiến công của địch diệt 2 tên chết tại trận. Địch lui quân xuống Tân Hy dùng phi pháo đánh phá ác liệt. Lợi dụng đêm tối toàn bộ du

kích rút về Sơn Trà để qua Bình Thuận đứng chân củng cố sẵn sàng chiến đấu tiếp theo.

Ngày 18/3 nhân dân tổ chức 4 đợt khiêng xác chồng con gặp bọn chỉ huy Mỹ ở Tân Hy đòi bồi thường nhân mạng, chấm dứt bắn pháo vào khu vực dân cư. Ngày 20/3 bộ phận Mỹ di càn rút về khu vực núi Rú.

- Giai đoạn bao vây lần thứ 3:

Do nắm chắc tình hình địch, được củng cố chuẩn bị chu đáo, đêm ngày 26/3 từ thôn Sơn Trà lực lượng du kích xã Bình Đông đã hành quân về đứng chân tại khu vực đồi Đá Địch thực hiện bao vây lần thứ 3.

Sáng ngày 27/3 lúc 7 giờ tổ du kích chốt rừng Ông dùng súng trường K44 bắn tía diệt 1 tên chết tại đồn, chiều ngày 27/3 tổ du kích chốt ở Công Hội dùng súng trường K44 bắn tía diệt 2 tên. Chúng không dám ra khỏi đồn, gọi phi pháo đánh phá ác liệt cả ngày lẫn đêm từ ngày 27/3 đến ngày 6/4 chỉ dựa vào tiếp tế của máy bay không dám càn nữa. Ngày 5/4 tổ chốt ở Vũng Cầm bí mật tiếp cận đồi Đá Địch dùng súng trường K44 bắn tía diệt 2 tên. Tối ngày 5/4 được sự giúp đỡ của huyện tổ bình địch vận của xã sử dụng loa đã phát câu khẩu hiệu: "Hòa bình ở Việt Nam, hồi hương quân đội Mỹ" và kêu gọi ngưng quyền ác ôn trở về với nhân dân, tránh xa quân đội Mỹ.

Ngày 06/4 nhân dân xã Bình Đông đồng loạt 4 lần kéo về khu vực núi Rú đòi Mỹ rút quân, đòi bồi thường

thiệt hại, không được bắn phá bữa bãi, đòi tự do làm ăn sinh sống... bọn chỉ huy đã hứa chấp nhận.

Rạng sáng ngày 7/4 bọn nguy quyền ác ôn bí mật rút chạy về quận lỵ Bình Sơn. Bọn Mỹ ở đồi Đá Địch được sự yểm trợ của phi pháo và xe tăng đã rút chạy về núi Rú. Nhân dân trở về làng cũ ổn định sản xuất.

B- Kết quả:

Từ ngày 24/2 đến ngày 7/4/1966 quân và dân xã Bình Đông kết hợp giữa binh địch vận và đấu tranh chính trị qua ba lần chống càn và bao vây đã diệt 13 tên Mỹ, bắn bị thương 1 tên Mỹ và 1 tên nguy quyền tay sai, bức rút 1 trung đội Mỹ đóng tại đồi Đá Địch, giải tán bộ máy kìm kẹp đưa nhân dân trở về làng cũ.

C- Ý nghĩa trận đánh:

Trận đánh bao vây bức rút trung đội Mỹ tại đồn Đá Địch của quân và dân xã Bình Đông huyện Bình Sơn là sự sáng tạo của quân và dân đã sử dụng lực lượng kết hợp với binh địch vận kiên cường bao vây dài ngày, xóa bỏ âm mưu thủ đoạn tiêu diệt lực lượng ta, hỗ trợ cho bọn nguy quyền “Bình định nông thôn”. Chiến công ấy đã làm cho nhân dân Bình Đông nức lòng tự hào và cũng chính vì vậy đã dệt nên câu ca “Bình Đông có tiếng đánh Tây, có gan đánh Mỹ bao vây bót đồn...”

IV- ƯU KHUYẾT ĐIỂM, BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1/ Ưu điểm:

- Cuộc chiến đấu bao vây bức rút đồn Đá Địch là một chủ trương đúng. Nhiệm vụ đề ra và phương pháp lãnh đạo chỉ huy phù hợp với yêu cầu thực tế. Nội bộ lực lượng vũ trang đoàn kết tốt, nhân dân đồng tình ủng hộ.

- Biết sử dụng lực lượng tổng hợp để đánh địch và thắng địch giải quyết tốt mọi tình huống. Tích cực, kiên cường chịu đựng mọi khó khăn gian khổ, bảo tồn được lực lượng.

2/ Khuyết điểm:

Công tác nắm địch chưa chắc, đánh giá còn chủ quan, tiến công chưa dứt điểm. Thực hiện bao vây bắn tỉa hiệu quả diệt địch còn thấp.

3/ Bài học kinh nghiệm:

- Luôn quán triệt tư tưởng cho nhân dân và lực lượng vũ trang vững vàng trong mọi tình huống, dù gian khổ đến đâu cũng xác định được nhiệm vụ.

- Lãnh đạo và chỉ huy kiên quyết đánh giá đúng về địch, nắm chắc khả năng của ta, biết linh hoạt, vận dụng trong từng thời điểm, từng giai đoạn bao vây để sử dụng lực lượng thích hợp để đạt kết quả hiệu suất chiến đấu cao.

- Phối hợp và hoạt động mạnh mẽ của các lực lượng khi nhận thấy nguy cơ khả năng địch bỏ chạy thì đồng loạt tiến công tiêu diệt địch.

Kết luận: Trận đánh bao vây bức rút của quân dân xã Bình Đông hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trên giao. Nắm được quy luật và thủ đoạn hoạt động của địch trên cơ sở đó công tác chuẩn bị tỉ mỉ, cụ thể, chu đáo và sáng tạo. Cách đánh mưu trí linh hoạt phát huy được sức mạnh của quân và dân đã chiến đấu đạt hiệu quả cao.

Tài liệu tham khảo:

Báo cáo chiến lệ trận đánh.
Lưu tại Ban tổng kết lịch sử
BCHQS tỉnh.

TRẬN TẬP KÍCH MỎ CÀY CỦA dBB48

Ngày 7 tháng 6 năm 1966

Trong chiến dịch Đông Xuân 1965 - 1966 địch bị tiêu hao lớn về sinh lực, mất đất, mất dân. Tại Quảng Ngãi chúng đã điều trung đoàn 4 sư đoàn 2 nguy vào quận lỵ Mộ Đức càn quét để lấy lại những phần đã mất.

dBB48 sau một thời gian tham gia chiến dịch đã được củng cố, huấn luyện sẵn sàng chờ lệnh tiếp theo. Ngày 7/6/1966 tiểu đoàn được giao nhiệm vụ phối thuộc với 2 đại đội địa phương và dân quân du kích 3 xã. Bằng chiến thuật vận động phục kích diệt gọn tiểu đoàn 2, trung đoàn 4, sư đoàn 2 nguy có xe cơ giới và xe tăng hộ tống.

Trận đánh thắng lợi do biết vận dụng linh hoạt các thủ đoạn chiến thuật hợp đồng chiến đấu giữa 3 lực lượng đã đạt được hiệu suất chiến đấu cao. Để lại một

số kinh nghiệm tốt về tổ chức chỉ huy chỉ đạo cho chiến thuật phục kích, vận động tiến công tiêu diệt sau này.

I- TÌNH HÌNH CHUNG:

1/ Địa hình thời tiết:

Khu vực tác chiến xảy ra trên quốc lộ 1A từ ngã 3 An Phong đến cống Thợ Xưa dài 3 km. Trên địa phận thuộc 3 xã Đức Hòa, Đức Chánh, Đức Thạnh, 2 bên đường là xóm: Phước Thịnh 1, nửa xóm phía tây đường và nửa xóm đông đường; chiều dài khoảng 1km, rộng 60 mét, trước đây địch xây dựng ấp chiến lược, có giao thông hào bao bọc xung quanh rộng 3 mét, sâu 2 mét, có rào dây thép gai nửa mái nhà, xung quanh xóm có bờ rào tre. Sau khi ta giải phóng thì bờ rào tre đã phá sạch chỉ còn một số dây thép gai giao thông hào còn nguyên lại nham nhở.

Trong xóm có chợ Thi Phổ, xây dựng bằng gạch ngói, có 1 nhà 2 tầng ở sát quốc lộ, về phía tây có 5 - 6 nhà ngói, còn hầu hết nhà gỗ tranh, phía bắc xóm Phước Thịnh khoảng 200 mét có trường Nguyễn Công Trứ, phía tây bắc trường cách 500 mét có đồn Gò Cấm, đồn này ta đã tiêu diệt hiện chỉ còn giao thông hào xung quanh, phía đông bắc trường cách 150 mét có xóm Cống sát quốc lộ 1 về phía đông, chiều dài khoảng 200 mét, chiều ngang độ 100 mét, nhà cửa thưa thớt. Phía tây bắc xóm Cống có cống Thợ Xưa. Ngoài cống Thợ Xưa độ

300 mét có xóm Dừa, xóm Cống đang tranh chấp, ban ngày có địch, ban đêm thông thường là không có. Phía đông quốc lộ 1A giữa xóm Phước Thịnh và xóm Cống có gò mả tương đối rộng tây cắm Mã Gia.

- Địa hình liên quan:

Phía bắc xóm Dừa khoảng 1 km có đồn Đá Bạc ở đông núi Vòm có 2 trung đội biệt kích. Phía nam xóm Phước Thịnh cách 800 mét là xóm Thi Phổ Nhất đến cầu Đập, cầu Giắt Dây là giồng Gò Sắt và quận lỵ, địch đang chiếm giữ. Phía đông cách Phước Thịnh 1 km là xóm Thi Phổ Nhì. Phía tây bắc Thi Phổ Nhì cách 1 km có xóm Duối, tây bắc xóm Duối 300 mét là Nhà Giàu, đông bắc xóm Nhà Giàu khoảng 150 mét là thôn An Phong. Thi Phổ Nhì được giải phóng từ cuối năm 1965 nhân dân hầu hết là tốt. Phía tây đường cách xóm Phước Thịnh 500 mét có xóm Phước Long, Phước Lai cũng được giải phóng xung quanh các xóm nói trên và 2 bên đường quốc lộ xen kẽ là đồng ruộng.

Thời tiết: Vào mùa hè khô ráo, ruộng lúa một số thửa đã gặt xong, nổi lên nhiều mương máng và các gò mả rất thuận lợi cho việc cơ động và lợi dụng địa hình địa vật để tấn công tiêu diệt địch.

- Đánh giá về địa hình:

* *Thuận lợi*: Trận phục kích nằm trên địa hình tương đối thuận lợi cho việc bố trí triển khai đội hình cho các bộ phận chặn đầu khóa đuôi, đối diện, chính diện dự bị

và các bộ phận đón lỏng khác hình thành được thể bao vây địch ngay từ đầu, bảo đảm bí mật và cơ động tốt.

Thuận lợi cho việc triển khai hệ thống thông tin liên lạc với các bộ phận chủ yếu ở đồng đường, riêng bộ phận đối diện liên lạc bằng máy 2W. Có đồi An Phong, Văn Bân ở độ cao 80 mét và bìa các xóm bố trí đài quan sát chính rất thuận lợi.

* *Khó khăn*: Ấp Phước Thịnh tương đối phức tạp, như chợ Thi Phổ, nhà ngói, trường học, Gò Cấm và các gò mả địch dễ lợi dụng để chống cự ta khi chúng bị đánh.

- Từ vị trí chiếm lĩnh bắt đầu vận động qua đồng trống khoảng 1km, không có vật che khuất nên dễ bị địch phát hiện.

- Tuy có đài quan sát nhưng cũng hạn chế tầm quan sát xa do làng mạc che khuất nhất là khi địch lọt vào trận địa phục kích.

2/ Tình hình địch:

Sau khi thất bại chiến dịch Đông Xuân 1965 - 1966. Địch đã dùng mọi âm mưu thủ đoạn huy động lực lượng và các phương tiện hiện đại nhằm hành quân càn quét hết sức dã man, mà chỗ dựa cho bọn bảo an dân vệ và các đội binh định nông thôn lập ấp gom dân xây dựng các chốt điểm, lực lượng địch tại chỗ ngoài bảo an dân vệ còn có từ 1 - 2 tiểu đoàn cộng hòa, mỗi tiểu đoàn khoảng 450 tên, trang bị vũ khí và các khí tài khác đầy đủ. Ngoài ra ở phía nam cách 3 km là quận lỵ Mộ Đức

có bảo an dân vệ và 2 tiểu đoàn nguy, phía bắc là ấp Kiến Khương có dân vệ đóng giữ và 2 đại đội bảo an. Vị trí đóng quân của Trung đoàn 4 đóng ở La Hà, Đá Chẻ cách trận địa phục kích 12 km. Bộ chỉ huy sư đoàn 2 đóng ở thị xã Quảng Ngãi về hướng bắc cách 20 km. Xung quanh quận lỵ đều có hỏa lực của địch. Do đó trận địa phục kích nằm trong tầm hỏa lực và sự chi viện bằng máy bay, xe tăng có thể ứng cứu bằng bất cứ lúc nào.

Về tình hình từ đoạn Phước Thịnh ra đến Đá Bạc trong tháng 5 đã phục kích 2 lần, diệt 6 trung đội của địch. Sau đó địch điều 1 đại đội bảo an xây dựng đồn ở Gò Cấm để giữ trục quốc lộ 1A nối liền giữa Sông Vệ - Mộ Đức. Đêm ngày 7/5/1966 đã bị tiêu diệt. Ta làm chủ từ ngày 12 đến ngày 10/5. Chiều 17/5 địch điều 1 tiểu đoàn cộng hòa và có trung đội biệt kích đoàn từ Quảng Ngãi vào để chiếm lại và bảo vệ đoạn đường trên.

Âm mưu thủ đoạn qui luật hoạt động của địch:

- Chúng dùng lực lượng đông được chi viện bằng pháo binh, xe tăng, càn đi, quét lại nhiều lần làm chỗ dựa cho bọn bảo an dân vệ lập ấp, gom dân, xây dựng các chốt điểm lập nguy tế đánh phá và tiêu diệt tận gốc phong trào cách mạng của ta.

- Quy luật và tổ chức đội hình hành quân. Địch thường tổ chức hành quân từ 5 - 6 giờ sáng, chiều khoảng 19 giờ về vị trí cũ.

- Tổ chức đội hình hành quân:

Hình thức 1: Lúc đầu tổ chức đội hình hàng ngang, từ hàng ngang chia thành nhiều mũi, nhiều hướng tấn công vào làng mạc, nơi nào nghi có lực lượng ta dùng hỏa lực dọn đường sau đó hành quân tiếp.

Hình thức 2: Tổ chức hành quân lúc đầu đi thưa sau chia một số mũi nhỏ lùng sục 2 bên đường cách đội hình từ 200 - 300 mét, đi lại nhiều lần giảm lùng sục, một vài lần hành quân như vậy thấy an toàn nên dịch cho đó là vùng làm chủ của nó nên coi thường chủ quan.

Tóm lại: Dịch quân số đông, vũ khí trang bị hiện đại, cơ động nhanh, qua một số lần hành quân an toàn không gặp đối phương kháng cự, chúng đã chủ quan, xem thường.

3/ Tình hình ta:

ĐBB48 trước ngày 13/5 nhận được nhiệm vụ chuyển đi hoạt động ở một chiến trường khác. Tối ngày 14/5 đơn vị hành lên tây Mộ Đức nghỉ lại một thời gian để củng cố và huấn luyện bổ sung làm cơ sở cho trận đánh tiếp theo, trong thời gian đó một số đồng chí cán bộ đi chuẩn bị chiến trường. Đồng chí Tiểu đoàn trưởng đi họp tổng kết chiến dịch, đồng chí chính trị viên tiểu đoàn đang chuẩn bị đề án Đại hội Đảng bộ tiểu đoàn. Do đó mọi công việc huấn luyện chuẩn bị chiến trường và trực tiếp chỉ huy trận đánh giao cho đồng chí Tiểu đoàn phó tham mưu trưởng tiểu đoàn.

Thời gian gấp, nhưng với tinh thần của tiểu đoàn là quyết đánh 1 trận thắng lợi để thi đua với dBB83 lập thành tích cao nhất chào mừng Đại hội Đảng bộ tiểu đoàn sắp tới.

Với tinh thần đó các đơn vị được phân công đi chuẩn bị chiến trường đã tích cực khẩn trương. Qua thời gian chuẩn bị xong, các đoàn đã về báo cáo với chỉ huy, Đảng ủy thông qua và chọn mục tiêu phục kích ở Mỏ Cày Thi Phổ.

Trong thời gian chuẩn bị, đơn vị được nghỉ ngơi và huấn luyện bổ sung nên trình độ tác chiến của tiểu đoàn được nâng lên, rất thuận lợi cho bước vào trận chiến đấu mới. Hơn nữa 1 năm kể từ ngày thành lập tiểu đoàn đến nay đã chiến đấu nhiều trận, giành kết quả thắng lợi, chỉ huy các cấp và chiến sĩ có nhiều kinh nghiệm trưởng thành trong chiến đấu.

Phối hợp chiến đấu với dBB48 gồm có cBB75 huyện Tư Nghĩa. Đơn vị có nhiều kinh nghiệm đánh phục kích, tập kích, nhiều lần phối thuộc chiến đấu phòng ngự và tấn công với tiểu đoàn.

- Đại đội bộ binh 19 huyện Mộ Đức: Chủ yếu con em của địa phương, địa hình quen thuộc, có kinh nghiệm chiến đấu và nhiều lần phối thuộc với dBB48 đánh một số trận đạt kết quả tốt.

II- TỔ CHỨC CHUẨN BỊ CHIẾN ĐẤU

1/ Nhiệm vụ tiểu đoàn:

dBB48 được tăng cường cBB75 huyện Tư Nghĩa, cBB19 huyện Mộ Đức và du kích 3 xã Đức Chánh, Đức Thạnh, Đức Hòa với trang bị hiện có phục kích tiêu diệt dBB2/eBB4/fBB2 nguy có xe cơ giới và xe tăng hộ tống nhằm phá vỡ kế hoạch hành quân càn quét của địch.

- Phối hợp với các chiến trường trong tỉnh đồng thời hỗ trợ cho phong trào chính trị ở địa phương, trước mắt phá âm mưu củng cố “Áp chiến lược của địch”.

- Yêu cầu hợp đồng chặt chẽ, đánh thẳng giòn giã, ít thương vong làm chủ chiến trường, bắt tù binh thu vũ khí và phương tiện chiến tranh của địch.

2/ Chuẩn bị chiến đấu:

Sau khi nhận nhiệm vụ, ngày 12/5/1966 đồng chí Tiểu đoàn phó, tham mưu phó, trợ lý tác chiến, các đại đội trưởng; phân đội trưởng trinh sát và 6 chiến sĩ đi chuẩn bị chiến trường, nghiên cứu địa hình và nắm địch, chọn đoạn phục kích từ ngã 3 An Phong đến cống Thợ Xưa dài 3 km. Xác định trận địa, nghiên cứu bố trí sử dụng lực lượng, bố trí hỏa lực; lập kế hoạch phương án chiến đấu. Sau khi tiến hành xong, chỉ huy tiểu đoàn, các trợ lý, các đại đội trưởng của dBB48, cBB19, cBB75 trở về đơn vị để lại bộ phận trinh sát lập đài quan sát tiếp tục theo dõi các hoạt động của địch kịp thời báo chỉ huy.

3- Quyết tâm chiến đấu:

* Ý định chiến đấu sử dụng lực lượng

- Đoạn phục kích chủ yếu từ An Phong đến cống Thọ Xưa.

- Hướng tấn công chủ yếu: Đông - Đông tây

- Đại đội bộ binh I: Được tăng cường 1 khẩu ĐKZ, 1 khẩu 12.7 ly và 1 tiểu đội du kích xã Đức Thạnh đảm nhiệm trên hướng chủ yếu của tiểu đoàn. Từ Phước Thịnh 3 đến nam Thi Phổ Nhất phối hợp với cBB3 ở phía bắc, tiếp giáp cBB75 phía nam. Khi bộ phận chặn đầu cBB3 nổ súng (hoặc có lệnh đồng loạt nổ súng), xung phong đánh chiếm mặt đường chia cắt đội hình địch. Trong quá trình chiến đấu bắt liên lạc cBB3 phía bắc, cBB75 phía nam, cBB19 Phước Lai 2.

- cBB3 được tăng cường 1 khẩu ĐKZ, 1 khẩu 12,7 ly và 1 trung đội du kích xã Đức Chánh, giấu quân ở An Phong, xóm Suối, Hoài An một bộ phận nhỏ lốt sát đường, có nhiệm vụ phục kích trên hướng chặn đầu. Vị trí giấu quân ở An Phong, bảo đảm bí mật bất ngờ, khi thấy địch đi ra chạm ngã 3 An Phong báo cáo Sở Chỉ huy chờ lệnh nổ súng. Dùng 1 trung đội chặn địch không cho địch chỉ viện, 2 trung đội đánh khu vực chủ yếu 2 giáp với cBB1 ở bắc Phước Thịnh 3. Trong quá trình chiến đấu bắt liên lạc với cBB1 ở kênh mương. Khi đánh lên phía tây bắc liên lạc với cBB19 ở Phước Lai bằng ám tín hiệu được phổ biến lúc 4 giờ 30 phút ngày N, sau

khi bắt liên lạc với đại đội báo cáo. Khi lui quân tổ chức bắt tù binh, thu vũ khí. Để lại 1 bộ phận chặn đầu có hỏa lực kiểm chế ở phía bắc cho đội hình lui quân về vị trí.

cBB75: Được tăng cường 1 tiểu đội du kích xã Đức Thạnh, 1 máy PRC25, vị trí giấu quân ở xóm 2 Thi Phố 1 chờ lệnh, khi nghe hướng cBB1 - cBB3 nổ súng. Lệnh đơn vị xung phong đánh chiếm đoạn từ nam chợ đến bắc chợ cống Thợ Xưa. Trong chiến đấu bắt liên lạc theo ám tín hiệu đã quy định, hợp đồng chặt chẽ với cBB1 ở phía bắc, cBB2 phía nam, cBB19 phía tây thôn Phước Tây, Phước Chánh. Khi hoàn thành nhiệm vụ tiếp tục tảo trừ thu vũ khí. Về vị trí chờ lệnh sẵn sàng nhận nhiệm vụ tiếp theo.

bBB4/cBB2: Được phối hợp 2 tiểu đội du kích xã Đức Chánh, Đức Minh. Vị trí triển khai ở thôn Lương Nông 1 - Đồng Cát 2, có nhiệm vụ cảnh giới giữ sườn, 1 tổ chốt dưới xóm suối Đồng Cát, bảo đảm bí mật tuyệt đối khi có lệnh vận động lên chiếm cống Thợ Xưa gặp địch dẫu nổ súng đó, dùng tiểu đội kiểm chế cầu Giắt Dây, quân số còn lại đại đội chỉ huy đánh dọc đường ra phía bắc, bắt liên lạc với cBB75 tiêu diệt địch đoạn cống Thợ Xưa xóm đồng Phước Thịnh, phối hợp với cBB75 đánh địch co cụm ở khu vực trên, sau khi hoàn thành nhiệm vụ thực hiện theo phương án đã triển khai.

cBB19: Được tăng cường 1 trung đội xã Đức Hòa, 4 máy PRC25 để liên lạc nhận lệnh. Vị trí giấu quân ở Phước Sơn 2 khi nghe nổ súng nhanh chóng vận động xuống chiếm ấp Phước Lai 2 không cho địch chiếm giữ địa hình có lợi, chốt dọc bờ ấp không để địch tấn công. Nếu địch nằm ở ngoài đồng ruộng kháng cự lại thì bắn tỉa. Nơi xa phát hiện địch tập trung dùng cối 60 ly bắn tiêu diệt. Trong chiến đấu bắt liên lạc với cBB-1, cBB3, cBB75 ở phía đông từ đoạn đường Phước Xã, Phước Thịnh đến ngã 3 An Phong. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ tổ chức lui quân về vị trí cũ để 1bBB cùng du kích phòng ngự sẵn sàng đánh phản kích.

Đại đội hỏa lực: Ngoài hỏa lực tăng cường xuống các đại đội còn lại 2 khẩu 81 tổ chức trận địa do tiểu đoàn chỉ huy chi viện chung. Trận địa 1 ở Phước Thịnh khi có lệnh bắn vào các mục tiêu đã dự kiến từ 5 - 7 quả, sau đó di chuyển cách đường 200 mét trên hướng chủ yếu để chi viện tiếp theo.

4- Tổ chức hiệp đồng và công tác bảo đảm:

- Phân đội trinh sát chia làm 3 tổ: Mỗi tổ cùng địa phương nắm địch các nơi giấu quân. 2 tổ còn lại bố trí cách nhau 100m để quan sát địch trước và sau đội hình bố trí của ta.

Khi tiểu đoàn tổ chức lui quân, phân đội trinh sát tiếp tục theo dõi địch báo về sở chỉ huy bằng vô tuyến điện. Đến khi có lệnh lui quân về vị trí.

- Bảo đảm thông tin liên lạc:

- 1 tổng đài, 9 máy điện thoại, 16km dây và 10 đồng chí thông tin vận động, 1 máy 15W ở phía nam. Đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt từ chỉ huy đến các đơn vị, 3 giờ 30 phút hoàn thành xong sẵn sàng bước vào nhiệm vụ.

- Bảo đảm công tác hậu cần:

- Lương thực thực phẩm đủ ăn 3 ngày, vũ khí, đạn được đảm bảo cơ số.

- Chuẩn bị đội phẫu, cán thương ở tuyến trước và sau. Riêng số dân công tải thương từ đội phẫu đơn vị lên bệnh xá 25 khi nổ súng mới đi liên hệ và huy động nguồn dân công ở địa phương.

5/ Các mốc thời gian:

10 giờ ngày 6/6 họp triển khai nhiệm vụ.

12 giờ 20 ngày 6-6 các đơn vị triển khai các bước.

21 giờ, các đại đội trưởng, trung đội trưởng cùng các trợ lý tham mưu, tác huấn đi nhận vị trí giấu quân, các đại đội trưởng chỉ cụ thể cho trung đội trưởng trên thực địa các mũi vận động xuất kích phạm vi tấn công. Đúng 3 giờ ngày 7/6 đưa bộ đội vào vị trí tập kết, 1 giờ 30 phút

các đại đội phó, chính trị viên tổ chức bộ đội hành quân đến vị trí cuối cùng ở vị trí này đại đội trưởng, trung đội trưởng dẫn bộ đội vào vị trí giấu quân, 4 giờ 30 phút bộ đội ăn cơm sáng xong tư thế sẵn sàng chờ lệnh. Sở chỉ huy bắt đầu làm việc qua điện thoại lúc 3 giờ 30 phút. Riêng cBB19 lúc 3 giờ báo bằng tín hiệu 1 lần và đến 4 giờ 30 phút báo 1 lần nữa để hiệp đồng chặt chẽ.

III- DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU, KẾT QUẢ, Ý NGHĨA TRẬN ĐÁNH.

1/ Diễn biến chiến đấu:

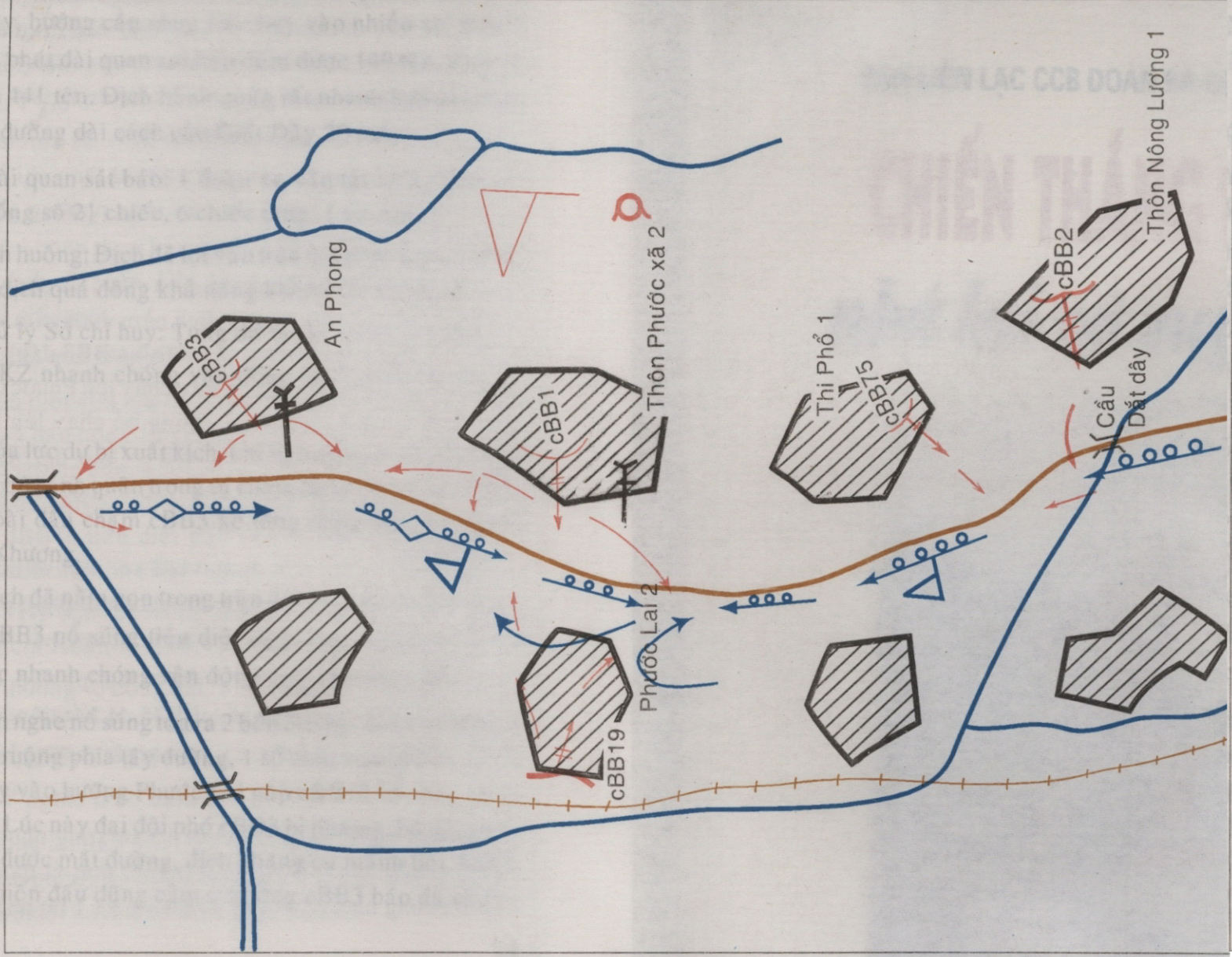
6 giờ 15 phút ngày 7/6/1966 đài quan sát báo địch từ cứ điểm Thiết Trường đi xuống quốc lộ 1A có 33 tên ăn mặc đủ màu sắc. Nhận định đây có thể là bọn ác ôn dân vệ. Lệnh tiếp tục theo dõi, 6 giờ 30 phút đài quan sát báo có 25 tên ngoài cầu Bồ Đề (Đức Nhuận) ăn mặc như trên. Nhận định bọn dân vệ, 6 giờ 30 phút đài quan sát báo. Địch ở cứ điểm Thiết Trường tiếp tục đi xuống, có 97 tên đang đi ra hướng cầu Giắt Dây.

- Đài quan sát báo có tiếng xe tăng chạy từ sông Vệ vào đến cầu Bồ Đề phát hiện 3 chiếc,

- 6 giờ 45 phút địch ở Thiết Trường tiếp tục đi xuống đường có 162 tên, toán đầu qua cầu Trịnh Phú (Đồng Cát).

TRẦN PHỤC KÍCH MÔ CÂY CỦA dBB48

Ngày 7 tháng 6 năm 1966



- Đai quan sát báo xe tăng đã vào ấp Kiến Khương tắt máy, hướng cầu sông Vệ chạy vào nhiều xe. Đến 7 giờ 15 phút đai quan sát báo đếm được 149 tên, tổng số 4 toán 441 tên. Dịch hành quân rất nhanh hợp nhau lại thành đường dài cách cầu Giắt Dây 20 mét.

- Đai quan sát báo: 1 đoàn xe vận tải có xe tăng hộ tống tổng số 21 chiếc, 6 chiếc tăng, 1 xe zép.

Tình huống: Dịch đã lọt vào trận địa phục kích, hướng cBB3 dịch quá đông khả năng không đủ sức đánh.

- Xử lý Sở chỉ huy: Tung dự bị chi viện cho cBB3.

- ĐKZ nhanh chóng vận động ra An Phong bắn xe tăng.

- Hỏa lực dự bị xuất kích, khi vận động được 2/3 đoạn đường thì cánh quân trong ra chạm ngay đầu vị trí cBB1, xe ngoài đầu chạm cBB3 xe tăng đứng nguyên ngã 3 Kiến Khương.

- Dịch đã nằm gọn trong trận địa phục kích, tiểu đoàn lệnh cBB3 nổ súng tiêu diệt dịch. Lực lượng dự bị và hỏa lực nhanh chóng vận động chi viện cho cBB3.

Địch nghe nổ súng tỏa ra 2 bên đường, xe cơ giới chạy xuống ruộng phía tây đường, 1 số chui xuống gầm xe, 1 số chạy vào hướng Phước Lai gặp cBB19 nổ súng chạy trở lại. Lúc này đại đội phó cBB3 bị thương, bộ đội chưa chiếm được mặt đường, địch kháng cự mãnh liệt. Sau 5 phút chiến đấu dũng cảm c trưởng cBB3 báo đã chiếm

được mặt đường. Xe tăng địch bắt đầu nổ máy chạy vào trận địa, chiếc đi đầu bị bắn cháy, số còn lại đứng trụ tại chỗ dùng hỏa lực bắn thẳng vào trận địa, đồng chí Anh chính trị viên trưởng hy sinh, mất liên lạc với cBB3.

- Đại đội 1: Tiêu diệt phần lớn địch, đã chiếm được mặt đường, số còn lại chạy lên tây đường chiếm các kênh mương, cối 82 bắn tấp nập theo phương án cách tây đường 100 mét.

- Bộ phận dự bị đã đánh lên giáp cBB1 và cùng cBB3 đánh bãi xe, khi xung phong địch nằm dưới gầm xe bắn trả lại ta hy sinh và bị thương một số, cBB3 đánh mạnh cung đường, địch bỏ chạy, có 4 xe chạy lên Phước Chánh cBB19 nổ súng xe dừng lại, chúng bỏ chạy lên Phước Lai, Kiến Khương cBB3 và cBB75 báo đã tiêu diệt nhiều địch ở vị trí Thi Phổ chủ yếu ở chợ, cBB1 đang đánh vào phía tây chợ Thi Phổ.

cBB3: Diệt phần lớn địch ở bãi xe, một số bỏ chạy ra Kiến Khương, bộ đội dùng lựu đạn, thủ pháo phá xe, cBB1 đã diệt địch ở khu vực Phước Thịnh, bắt liên lạc với cBB3, đồng chí chính trị viên bị thương nhẹ, bộ đội hy sinh và bị thương một số, cBB75 đã bắt liên lạc với cBB2 - cBB1 cho tảo trừ, và giải quyết thương binh, tử sĩ đưa về xóm Đông Chợ.

Lúc này cBB3 đã giải quyết 15 xe xong nhưng hỏa lực tăng bắn vào đội hình rất mạnh, đơn vị đang giải quyết thương binh tử sĩ, dùng hỏa lực và 1 bộ phận tìm

chế tăng, thương binh tử sĩ đưa về Hòa An điều trị và mai táng. cBB2 - cBB1 diệt được nhiều địch, bắt nhiều tù binh giao cho du kích dẫn về hướng Phước Sơn.

Sau 1 giờ 45 phút chiến đấu ta làm chủ đoạn từ ngã 3 An Phong đến bắc cầu Giắt Dây.

Kết thúc trận chiến đấu, các đơn vị tổ chức vận chuyển thương binh tử sĩ, bắt tù binh thu vũ khí và tiến hành lui quân theo kế hoạch, cBB1 để lại 1 a sẵn sàng đánh địch chi viện. Đài quan sát tiếp tục theo dõi báo cáo sở chỉ huy.

2/ Kết quả trận đánh:

Tiêu diệt 408 tên có 2 tên Mỹ, bắt sống 28 tên, bắn cháy và bắn hỏng 18 xe, thu 267 súng các loại, có 4 đại liên, 18 trung liên, 4 cối 60 ly, 1 cối 81 ly, 4 máy PRC25, 8 máy hữu tuyến, 96 quả lựu đạn, 30 quả 81. Trên công nhận dBB48 tiêu diệt gọn dBB2 nguy, đánh thiệt hại nặng dBB3 thuộc eBB4 nguy.

Ta: Hy sinh 33 đồng chí, có chính trị viên trưởng (đồng chí Anh), 1 đại đội phó (đồng chí Thanh).

Bị thương 45 đồng chí, 1 c trưởng, 1 chính trị viên đại đội, cBB3 bị tổn thương nặng nhất (hy sinh 23 đồng chí, bị thương 37 đồng chí).

3/ Ý nghĩa trận đánh:

Thắng lợi trận Mỏ Cày - Thi Phổ. Nó có tác động rất lớn đến phong trào diệt địch đối với các đơn vị chủ lực tỉnh, bộ đội huyện và dân quân du kích.

Về địch đã làm cho binh lính hoang mang khiếp sợ. Gây cho chúng một đòn tâm lý nặng nề. Sau khi cuộc hành quân thất bại co cụm vào trong các ấp chốt giữ, không dám mở các cuộc hành quân càn quét như trước. Nhân dân phấn khởi, hành lang lên xuống đông tây Mộ Đức giữ vững, các xã mới giải phóng vùng đông cũng cố thêm một bước, đồn Long Phụng bỏ dỡ một thời gian dài, sau đó mới tiến hành đóng lại, phong trào du kích các xã phát triển mạnh. Kết quả hoạt động chiến dịch Đông Xuân 1965 - 1966 đạt nhiều hiệu quả, nhiều trận đánh thắng lợi rực rỡ.

- Đối với dB48 thắng lợi của trận đánh còn có một ý nghĩa to lớn là lần đầu tiên sau gần 1 năm thành lập đã tiêu diệt tiểu đoàn địch. Đánh dấu bước trưởng thành vượt bậc của tiểu đoàn. Tạo điều kiện tin tưởng phấn khởi và quyết tâm cho cán bộ chiến sĩ bước vào các trận đánh tiếp theo.

IV- ƯU KHUYẾT ĐIỂM VÀ KINH NGHIỆM CHIẾN ĐẤU

1/ Ưu điểm:

Công tác chuẩn bị chiến trường, hợp đồng chiến đấu chặt chẽ, phát huy tính dân chủ quân sự khắc phục khó khăn bảo đảm thắng lợi cho trận đánh.

- Chọn trận địa phục kích, bố trí đội hình, sử dụng lực lượng phù hợp đúng ý định. Phương án tác chiến cụ thể

có chặn trong chặn ngoài, có kiểm chế đón lỏng, giữ được thế chủ động từ đầu đến cuối. Trong chiến đấu một số tình huống xảy ra ngoài dự kiến như xe tăng chi viện, nhưng đã xử trí linh hoạt.

- Tác phong chỉ huy của cán bộ tiểu đoàn, đại đội sâu sát, tỉ mỉ xử lý tình huống kịp thời.

- Trận đánh hiệp đồng chặt chẽ và lô gíc, tinh thần, tác phong chiến đấu của chiến sĩ phân đội nhỏ tốt. Quán triệt được yêu cầu bí mật, bất ngờ xung phong mãnh liệt, đánh mạnh, thực hiện bao vây truy kích diệt địch, trình độ kỹ chiến thuật, sử dụng hỏa lực, phương tiện vũ khí diệt xe tăng, xe vận tải đạt kết quả tốt.

- Tổ chức lui quân đúng kế hoạch, giải quyết thương binh tử sĩ nhanh gọn, chấp hành tốt chính sách tù hàng binh.

2- Khuyết điểm:

- Nhận định đánh giá chưa thật chính xác nên bố trí hỏa lực không phù hợp do đó khi xảy ra chiến đấu chi viện không kịp thời để hưởng cBB3 lỡ thời cơ và dẫn đến tổn thất lớn.

- Khi tình huống vượt ra ngoài ý định dẫn đến lúng túng, dao động mất niềm tin nên kết quả đạt chưa cao, bộ đội thương vong nhiều.

- Khi lui quân kiểm tra không chặt chẽ để sót 6 tử sĩ của cBB3.

3/ Bài học kinh nghiệm:

+ *Công tác chuẩn bị chiến trường, xây dựng thế trận lòng dân xây dựng cơ sở của ta là yếu tố thắng lợi của trận đánh.*

Trận địa phục kích nằm sâu trong lòng địch xung quanh đều có các chốt điểm của ngụy quân, ngụy quyền, khu vực bố trí chủ yếu ở các rìa làng, dân đi lại làm ăn nên dễ bị bộ bí mật. Trong khi nghiên cứu chuẩn bị chiến trường cán bộ tiểu đoàn 48 đã bàn với đội công tác địa phương, cùng với trinh sát của tiểu đoàn vào làm việc với 3 xã phát động tư tưởng quần chúng giải tán và bắt các tổ điệp nơi khu vực giấu quân, đồng thời nhân dân đã làm tốt công tác binh vận, vận động 1 số binh lính địch đã đào bỏ ngũ về với gia đình.

Do làm tốt công tác tư tưởng từ khi chuẩn bị đến khi nổ súng ta đã giữ được bí mật. Lực lượng du kích địa phương cùng với lực lượng tiểu đoàn 48 và 2 đơn vị của huyện đã hiệp đồng chặt chẽ, biết dựa vào chính quyền cơ sở nhân dân địa phương, tạo được thế chiến tranh nhân dân đã khắc phục khó khăn, bảo đảm bí mật đưa lực lượng triển khai chiếm lĩnh trận địa đúng kế hoạch như đã dự kiến, nổ súng đúng thời cơ đó là 1 yếu tố quan trọng góp phần giành thắng lợi trong trận đánh.

+ *Nghiên cứu nắm vững địa hình, chọn trận địa phục kích thích hợp, hiệp đồng chặt chẽ giữa các đơn vị, vận*

dụng linh hoạt các thủ đoạn bao vây chia cắt chặn đầu khóa đuôi nên đã diệt gọn quân địch theo ý định.

Đánh phục kích là lối đánh sở trường của quân đội ta kẻ địch trong vận động thoát ly ngoài công sự, có nhiều sơ hở, thời cơ đến và biến đi rất nhanh. Để có một quyết tâm đúng, ngoài yếu tố nắm vững tình hình địch, người chỉ huy phải nắm vững địa hình, chọn trận địa phục kích có lợi nhất, bố trí đội hình chiến đấu phù hợp nhất.

Do nhận thức đúng vai trò của việc nắm địa hình nên chỉ huy tiểu đoàn sau khi nhận nhiệm vụ đã nghiên cứu kỹ phạm vi chiến đấu tại thực địa. Cán bộ chủ chốt của tiểu đoàn 48 và 2 đơn vị cũng được nghiên cứu và trao đổi bàn bạc thống nhất cách đánh và được thông qua Đảng ủy, nhất trí phương án chọn đoạn phục kích từ ngã 3 An Phong đến cống Thợ Xưa. Riêng hướng tiến công chủ yếu Đảng ủy đã tập trung thảo luận sôi nổi ở địa hình này, phía tây để chiếm lĩnh trận địa, địa hình cao hơn, làng mạc thưa để rút quân. Nhưng theo ý kiến của chỉ huy tiểu đoàn hướng chủ yếu đông đường. Tuy ở phía đông hành quân chiếm lĩnh trận địa khó khăn, địa hình thấp mà nó lại có giá trị về chiến thuật, khi nổ súng địch sẽ dồn về tây đường, làng mạc thưa thớt không có nơi ẩn nấp dễ bị tiêu diệt, còn đông đường làng mạc nhiều khi đánh địch dễ tháo chạy. Từ ý kiến trên Đảng ủy nhất trí với phương án của Ban chỉ huy tiểu đoàn.

Sau khi xác định trận địa phục kích và hướng tiến công, tiểu đoàn 48 đã bố trí dài quan sát theo dõi địch

chặt chẽ, bố trí trận địa hỏa lực, giấu quân kín đáo, vận động xuất kích triển khai nhanh, người chỉ huy quan sát được địch, ta để địch đi vào trận địa của ta, buộc phải đối phó theo dự kiến của ta, do đó khi địch đến ta nổ súng bất ngờ, chúng đã lâm vào thế trận của ta, địch khó triển khai đội hình chống cự và cơ động binh khí, hỏa lực, khó tiếp ứng cho nhau, muốn chống cự hay phản kích cũng không có chỗ dựa, muốn rút lui cũng khó khăn.

Từ việc lựa chọn địa hình trong chiến đấu phục kích đánh địch hành quân bằng cơ giới nên chọn trận địa ở những đường vòng, thực tế cho thấy đoạn phục kích Mỏ Cà y là một đoạn lợi hại nguy hiểm khi bị ta phục kích. Từ thực tế tiểu đoàn đã bố trí đội hình rất khéo léo, nhất là bộ phận chính diện chặn đầu, khóa đuôi và các bộ phận đón lỏng. Bởi vì địa hình ở đây phía tây đường trống trải khi địch lọt vào trận địa ta nổ súng địch sẽ dồn về hướng tây, các bộ phận theo kế hoạch hiệp đồng nổ súng tiêu diệt toàn bộ. Các bộ phận đón lỏng đã nghiên cứu bố trí sẵn, dự kiến các đường tháo chạy khi địch thất thế chạy bất cứ đâu cũng đều bị các bộ phận của ta tiêu diệt.

Sự thống nhất về tư tưởng chỉ đạo chiến thuật giữa các đơn vị, các bộ phận lúc nào cũng phải bảo đảm thực hiện được bao vây chặt, chia cắt nhỏ quân địch, tiêu diệt nhanh gọn, không cho địch co cụm để đối phó. Từng bộ phận đã khắc phục khó khăn thực hiện đúng kế hoạch

hiệp đồng như hướng đại đội 3, lực lượng địch ngoài dự kiến nhưng với quyết tâm chiến đấu và sự chi viện của hỏa lực, bộ phận dự bị đã không những tiến công tiêu diệt địch giữ vững trận địa mà còn phản công lại, bộ phận khóa đuôi không chặt thì địch sẽ chạy ra khỏi trận địa, bộ phận chủ yếu không hành động kịp thời mãnh liệt, sẽ không tiêu diệt được nhanh gọn quân địch.

+ Bí mật, bất ngờ giữ nghiêm kỷ luật chiến trường của cán bộ chiến sĩ đã góp phần thắng lợi trận đánh phục kích.

Trước lúc vào chiến đấu, tiểu đoàn đã quán triệt đầy đủ coi yếu tố bí mật bất ngờ là nguyên tắc bất di, bất dịch của trận đánh. Do đó suốt quá trình chuẩn bị cũng như khi hành quân chiếm lĩnh xây dựng trận địa đến giờ nổ súng vẫn kiên quyết giữ bí mật để tạo thế bất ngờ. Tuy trận địa phục kích nằm sát gần dân, sâu trong lòng địch, quá trình làm công tác chuẩn bị cho đến lúc vào vị trí việc qua lại rất khó khăn dễ bị lộ. Nhưng tiểu đoàn đã vận dụng dựa vào thế trận chiến tranh nhân dân, được nhân dân che chở đùm bọc, dẫn đường, nên suốt quá trình chuẩn bị cho đến lúc nổ súng luôn giữ được bí mật.

Từ thực tế trên muốn đảm bảo bí mật, từng cán bộ chiến sĩ phải được quán triệt cụ thể, và giữ nghiêm kỷ luật chiến trường, chấp hành nghiêm qui định của người chỉ huy. Nhất là đánh địch ở gần dân phải quan hệ chặt chẽ, không chủ quan xem thường. Nếu một trong 2 yếu

tố trên không giữ được thì trận phục kích khó giành thắng lợi dẫn đến thương vong lớn.

Kết luận: Trận phục kích Mỏ Cày - Thi Phổ để lại nhiều kinh nghiệm quý, biết vận dụng linh hoạt các thủ đoạn, chiến thuật hiệp đồng chặt chẽ đạt được hiệu suất chiến đấu cao; tổ chức chỉ huy chỉ đạo phục kích đánh địch trên tuyến giao thông đường bộ, đặc biệt giao thông quốc lộ 1A vận dụng trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc sau này.

Tài liệu tham khảo:

Báo cáo chiến lệ trận đánh lưu trữ tại
Ban Tổng kết lịch sử - BCHQS tỉnh.
Đồng chí Phạm Ngọc Trầm Đại tá
nguyên Tiểu đoàn phó DBB48 trực tiếp
chỉ huy trận đánh kể.

TRẬN TẬP KÍCH GÒ SỎI CỦA dBB48

Ngày 14 tháng 7 năm 1966

Sau khi Mỹ đổ bộ vào lập căn cứ Chu Lai, chúng đã tiến hành đánh phá một số vùng giải phóng ở các xã bắc Bình Sơn. Ngày 7/6/1966 Mỹ sử dụng tiểu đoàn thủy quân lục chiến từ Chu Lai vào tổ chức cụm chốt điểm Gò Sỏi liên kết với một số chốt điểm ở bắc Bình Sơn tạo thành vành đai án ngữ ở phía nam Chu Lai.

dBB48 sau trận đánh Mỏ Cày-Thị Phổ về đứng chân tại xã Phổ Nhơn/Đức Phổ để rút kinh nghiệm và củng cố đơn vị. Ngày 4/7 được lệnh hành quân ra Gò Sỏi, đêm 14/7 bằng chiến thuật vận động tập kích đã diệt gọn tiểu đoàn thủy quân lục chiến Mỹ thu nhiều vũ khí và phương tiện chiến tranh của địch.

Trận thắng lợi do quyết tâm cao, chỉ huy linh hoạt, hợp đồng chặt chẽ, bí mật bất ngờ, đánh nhanh diệt gọn đã để lại những kinh nghiệm quý báu cho các trận đánh tiếp theo.

I- TÌNH HÌNH CHUNG

1/ Địa hình, thời tiết:

Gò Sỏi thuộc thôn Phước Thuận/Bình Trung/Bình Sơn. Cách Châu Ổ 2,5km về phía tây bắc, phía nam giáp xóm Tiến Đào Thượng và sông Trà Bồng. Đông giáp ga Phước Thuận và đường sắt, song song với trục đường sắt 1,5km về hướng đông có quốc lộ 1A. Gò Sỏi là một dãy đồi trọc, cây cối lúp xúp có 4 mồm độ cao chênh lệch từ 3 - 4 mét. Chiều dài 600 mét, rộng 400 mét, cao 80 mét so với mặt ruộng, xung quanh là làng mạc, cách 200 mét về phía bắc có nhiều đường mòn ngang dọc, xe 4 bánh có thể chạy được.

Trước ngày địch đến, là vùng giải phóng nên các thôn lân cận đã có công sự hào chiến đấu. Thời tiết mùa hè khô ráo thuận tiện cho việc trinh sát nắm địch, triển khai tập kết giấu quân và cơ động tốt.

Tóm lại: Gò Sỏi là một chốt điểm nằm ở vùng giải phóng, nhân dân có tinh thần đấu tranh cách mạng kiên cường, căm ghét chế độ Mỹ ngụy, khi dB48 hành quân đến, chính quyền và nhân dân địa phương đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho đơn vị hoàn thành nhiệm vụ.

2/ Tình hình địch:

a/ *Âm mưu của địch:* Sử dụng tiểu đoàn thủy quân lục chiến từ Chu Lai vào bắc Bình Sơn để càn quét đánh chiếm các vùng giải phóng và xây dựng các chốt điểm

ở Gò Sỏi để tiêu diệt lực lượng cách mạng, đồng thời ngăn chặn tuyến hành lang lên xuống đông tây huyện Bình Sơn, tạo thành vành đai vững chắc án ngữ ở phía nam căn cứ Chu Lai của Mỹ.

b/ Tổ chức đội hình: Dịch đóng trên 2 mồm đồi lớn gồm 1d (-1c) Mỹ, cơ giới hỏa lực có: 4 chiếc M113, M118, 2 pháo 75 ly, 1 khẩu cối 106,7 ly, 2 khẩu cối 81. Đội hình triển khai như sau: dBB bộ (1c-) công binh bố trí ở yên ngựa giữa, ở 2 đồi con cBB và 2 chiếc M113. Vị trí chỉ huy ở mồm 1.

- Công sự vật cản: Hoàn chỉnh công sự cá nhân, sở chỉ huy xây bằng bao cát, phòng ngự 2 tầng, xung quanh có công sự chiến đấu cách nhau từ 5 - 7 mét, chưa có hàng rào thép gai và các bãi mìn.

c/ Dịch liên quan: Về phía đông nam 2,5km là thị trấn Châu Ổ, nam có đồn An Diêm, đông quốc lộ 1A đêm ngày có xe địch đi lại. Phía bắc cách 4km là đồn Trà Lăn, căn cứ Chu Lai nằm phía bắc Gò Sỏi 12km. Ngày 7/7/1966 một tiểu đoàn thủy quân lục chiến Mỹ từ Chu Lai vào khu vực Bình Trung, sau đó để lại 1 đại đội chiếm đóng Gò Sỏi chúng tiến hành xây dựng công sự cá nhân, xây lô cốt đất. Ngày 12/7 hoàn chỉnh công sự dã chiến, cùng ngày địch bắt đầu đóng quân. Sáng ngày 14/7 hành quân càn quét thôn Tân Phước xã Bình Trung.

3/ Tình hình ta:

dB48 sau thắng lợi trận Mỏ Cày - Thi Phổ về đứng chân tại xã Phổ Nhơn để củng cố lực lượng, chuẩn bị lương thực, thực phẩm, vũ khí đồng thời tiến hành Đại hội Đảng bộ tiểu đoàn. Thời gian ngắn, công việc nhiều, nhưng đơn vị đã khẩn trương chuẩn bị về mọi mặt để sẵn sàng nhận nhiệm vụ.

Ngày 4/7/1966 nhận được lệnh của trên, tiểu đoàn tiếp tục hành quân ra Gò Sỏi tiêu diệt đại đội thủy quân lục chiến Mỹ. Cự ly xa, vượt nhiều sông suối, gian nguy vất vả, song tiểu đoàn hành quân đến vị trí tập kết đúng thời gian quy định an toàn và bảo đảm bí mật.

Biên chế tổ chức: 3 cBB, 1 c hỏa lực, quân số tiểu đoàn 480 đồng chí.

Trang bị: Mỗi tiểu đội 1 khẩu trung liên, mỗi đại đội 2 khẩu cối 60 ly, 2 khẩu đại liên.

- Đại đội hỏa lực có: 3 khẩu ĐKZ57, 3 khẩu 12,7 ly, 3 khẩu cối 82 ly.

- Thông tin liên lạc: 8 máy hữu tuyến, 1 tổng đài, 7 máy PRC25, 1 máy I5W, 12km dây.

Đơn vị tăng cường có: cBB31 huyện Bình Sơn, đơn vị có truyền thống đánh tập kích, phục kích, trụ bám đánh càn cùng với du kích xã, là lực lượng nòng cốt trong các trận càn của địch.

- Tình hình nhân dân: Nhân dân xã Bình Trung là vùng giải phóng, trong thời gian Mỹ chiếm đóng Gò Sỏi,

dân vẫn ở hợp pháp nhưng luôn ủng hộ và che chở du kích để diệt Mỹ. Trinh sát vẫn ở trong dân để nắm địch và một đội du kích cơ động thoát ly ra ngoài bám trụ đánh địch không chế bọn tề điệp.

II- NHIỆM VỤ QUYẾT TÂM CHIẾN ĐẤU

1/ Nhiệm vụ của tiểu đoàn:

Được tăng cường cBB31 huyện Bình Sơn có nhiệm vụ tập kích cứ điểm Gò Sỏi tiêu diệt tiểu đoàn thủy quân lục chiến Mỹ, góp phần đánh bại âm mưu thủ đoạn đóng chiếm, hành quân càn quét để mở rộng vành đai an toàn phía nam Chu Lai của Mỹ.

2/ Cách đánh: Tiếp cận bí mật, tập trung binh hỏa lực bất ngờ nổ súng xung phong, đánh nhanh, giải quyết nhanh. Hướng tấn công chủ yếu: Tây nam, hướng thứ yếu: Đông nam, hướng thứ yếu 2: Tây bắc.

3/ Sử dụng lực lượng, nhiệm vụ các đơn vị:

- cBB1: Được tăng cường 1 khẩu ĐKZ57, 1 khẩu 12 ly, đảm nhiệm trên hướng chủ yếu của tiểu đoàn. Tổ chức thành 3 mũi: Mũi 1 đánh vào Sở chỉ huy và trận địa pháo, mũi 2, 3 đánh 2 bên sườn trong, quá trình chiến đấu mũi 2 chú ý bất liên lạc với cBB2 bên phải, mũi 3 bất liên lạc với cBB3 bên trái.

- cBB2: Được tăng cường 1 khẩu ĐKZ, 1 khẩu 12,7 ly đảm nhiệm tấn công trên hướng thứ yếu 2, tổ chức

đột kích từ hướng đông nam cứ điểm lên mồm 2, tổ chức thành 3 mũi: Mũi 1 đánh tiêu diệt các trận địa pháo, 2 mũi đánh 2 bên sườn, bên trái đội hình bắt liên lạc với cBB1, bên phải bắt liên lạc với cBB3. Sau đó phối hợp với cBB1, cBB2 diệt địch ở sườn đồi phía tây và giữa đồi 1, đồi 2.

- cBB3 (-1b): Vũ khí trang bị không có gì thay đổi có nhiệm vụ tấn công trên hướng thứ yếu 2 của tiểu đoàn, tấn công tiêu diệt địch ở mồm 4, sau đó phối hợp cùng cBB2 đánh địch từ ga Phước Thuận chi viện lên.

- c Hỏa lực: Trừ các khẩu tăng cường cho các đại đội, còn lại bố trí một trận địa hỗn hợp ở tây nam (đoạn trống gò mả) bên trái cBB2.

- Bộ phận dự bị: Bố trí bên phải Sở chỉ huy 100 mét, sẵn sàng chờ lệnh của tiểu đoàn chi viện cho các hướng và đánh địch tiếp theo.

- cBB31: Bố trí dọc theo gò mả bắc - đông bắc dãy ruộng lúa có nhiệm vụ tiêu diệt địch tháo chạy về hướng đông.

5/ Tổ chức hợp đồng và công tác bảo đảm:

a/ Các mốc thời gian:

Từ 18 giờ đến 19 giờ ngày 14/7 hoàn thành mọi công tác chuẩn bị.

19 giờ 15 phút tổ chức hành quân.

22 giờ ngày 14/7 có mặt vị trí tạm dừng bổ sung nhiệm vụ.

23 giờ ngày 14/7 có mặt tại vị trí triển khai.

1 giờ 45 phút ngày 15/7 nổ súng tấn công.

b/ Tổ chức trinh sát:

Trinh sát tổ chức 2 bộ phận, 1 bộ phận đi trước nắm địch, sau khi đội hình tiểu đoàn triển khai xong bàn giao cho bộ phận thứ 2 về Sở chỉ huy làm lực lượng bảo vệ Sở chỉ huy sẵn sàng dẫn đường Sở chỉ huy triển khai vị trí tiếp theo.

- Số còn lại: Đơn vị hoàn thành nhiệm vụ cùng với du kích Bình Trung, Bình Minh tiếp tục bám địch.

c/ Bảo đảm thông tin liên lạc bằng 3 phương pháp chủ yếu:

- Hữu tuyến điện: 8 máy 12km dây.

- Vô tuyến điện: 5 máy PRC25.

- Liên lạc bộ 6 đồng chí khi cần theo lệnh tiểu đoàn vận động xuống các hướng.

6/ Tổ chức chỉ huy:

Sở chỉ huy phía nam ngay đoạn hào áp chiến lược cũ cách cBBI 150 mét.

Thời gian bắt đầu làm việc lúc 23 giờ 30 phút ngày 14/7/1966, phương tiện bằng thông tin hữu tuyến, vô

tuyến, lúc chưa nổ súng sử dụng hữu tuyến, khi nổ súng dùng vô tuyến.

III- DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU, KẾT QUẢ Ý NGHĨA TRẬN ĐÁNH

dBB48 từ Phổ Nhơn ngày 4/7 hành quân, ngày 13/7 đến vị trí tập kết (Thành An, Ngọc Trí). Sáng ngày 14/7 làm công tác chuẩn bị và hiệp đồng thêm nhiệm vụ với địa phương. 15 giờ hội nghị quân nhân xong, bộ đội tiếp tục chuẩn bị, một số cán bộ tiểu đoàn, đại đội và trinh sát tiếp tục trinh sát nắm địch, xác định thêm địa hình. Đến 17 giờ 30 phút trinh sát báo địch ở Gò Sỏi không phải một đại đội khả năng 1 tiểu đoàn thiếu. 18 giờ 30 phút bộ đội vượt sông Trà Bồng, 20 giờ đội hình tiểu đoàn cách địch 1km, đơn vị dừng lại bổ sung nhiệm vụ, Ban chỉ huy tiểu đoàn gặp bộ phận trinh sát báo như sau:

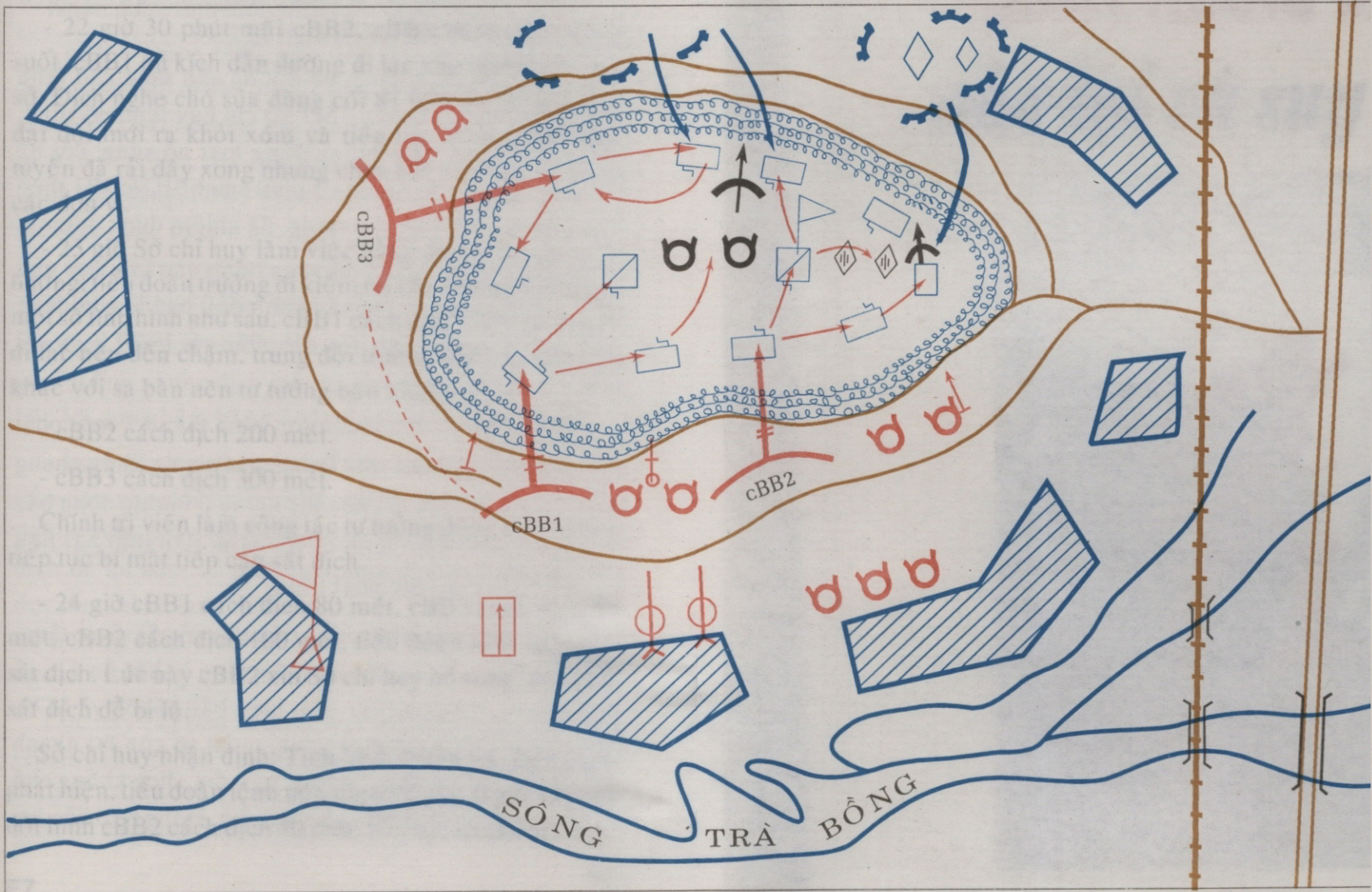
Địch chiếm đóng ở Gò Sỏi rất đông, hiện nay chưa xác định được số lượng, trong làng chõ pháo và xe tăng nhưng không nhiều, số này còn ở hay về Chu Lai chưa rõ.

- Du kích bám địch chưa về đúng quy định.

- cBB1, cBB2 và chỉ huy Sở tiểu đoàn đi từng hướng trên hành lang và các xóm bên ngoài không có địch, cBB3 thiếu người hướng dẫn đường nên hành quân chậm.

TRẬN TẬP KÍCH GÒ SỎI CỦA dB48

Ngày 14 tháng 7 năm 1966



- Mạng thông tin tiểu đoàn đang triển khai, sau khi kiểm tra tình hình, tiểu đoàn bổ sung thêm nhiệm vụ xác định quyết tâm cho các đơn vị, đội hình tiếp tục hành quân.

- 22 giờ 30 phút mũi cBB2, cBB3 hành tiến thông suốt, cBB1 du kích dẫn đường đi lạc vào hướng chỉ huy sở. Địch nghe chó sủa dùng cối 81 bắn ra, 30 phút sau đại đội mới ra khỏi xóm và tiếp tục hành quân. Hữu tuyến đã rải dây xong nhưng chưa bắt liên lạc được với các đơn vị.

- 23 giờ Sở chỉ huy làm việc bằng điện thoại với các hướng, tiểu đoàn trưởng đi kiểm tra các hướng nắm được một số tình hình như sau: cBB1 cách địch 100 mét, bBB1 đi lạc nên đến chậm, trung đội trưởng thấy địa hình có khác với sa bàn nên tư tưởng bắn khoán do dự.

- cBB2 cách địch 200 mét.

- cBB3 cách địch 300 mét.

Chính trị viên làm công tác tư tưởng động viên cBB1 tiếp tục bí mật tiếp cận sát địch.

- 24 giờ cBB1 cách địch 80 mét, cBB3 cách địch 70 mét, cBB2 cách địch 100 mét, tiểu đoàn lệnh tiếp cận sát địch. Lúc này cBB2 xin Sở chỉ huy nổ súng, đội hình sát địch dễ bị lộ.

Sở chỉ huy nhận định: Tình hình thuận lợi, địch chưa phát hiện, tiểu đoàn lệnh tiếp tục tiếp cận, 0 giờ 35 phút đội hình cBB2 cách địch 40 mét, hỏa lực chuẩn bị xong.

phát hiện trước mặt bên trái mồm 2 có xe tăng, có xe bọc thép và tháp pháo.

- cBB3 cách địch 60 mét.

- cBB1 làm công tác tư tưởng xong cho cán bộ chiến sĩ, đội hình triển khai cách địch 50 mét.

Sau khi nắm tình hình, bộ đội đã sẵn sàng chờ lệnh đúng 1 giờ 45 phút ngày 15-7 Sở chỉ huy lệnh nổ súng. Nhận được lệnh, các hướng đồng loạt nổ súng, cối 82 bắn cấp tập vào trung tâm. 5 phút sau bBB1/cBB1 theo sườn đồi đánh thẳng vào trong, đã chiếm được mồm 1.

- bBB1, bBB2/ cBB1 nổ súng đánh vào khu vực nhà tầng. Sở chỉ huy địch, đánh chiếm đồi, phá lô cốt, đánh xe tăng phát triển đánh trận địa pháo cối 106,7 ly và cối 81 ly.

- cBB3: Phát triển thuận lợi, hình thành 2 mũi phát triển song song đánh vào Trung tâm nhưng xung phong chậm, địch kịp thời tổ chức lực lượng ở hướng đông bắc chống cự, tiểu đoàn lệnh cBB3 đánh tiêu diệt bất liên lạc với cBB2 tiếp tục phát triển.

- cBB1 đã chiếm được đồi, tiêu diệt lô cốt và xe tăng, cán bộ chiến sĩ trèo lên xe tháo súng la hét ồn ào, số địch co cụm ở hướng bắc phát hiện bắn cối 60 và M79, làm một số đồng chí bị thương, quân số còn lại nhanh chóng chiếm lĩnh các công sự, trận địa, địch khống chế quá mạnh đội hình cBB1 nằm tại chỗ. Đồng thời hỏa lực

đại liên ở bắc sông tiếp tục bắn sang, đồng chí đại đội trưởng bị thương nặng, đại đội phó thay thế.

- cBB2 tiếp tục phát triển về hướng cBB3

Nhận được tình hình trên tiểu đoàn lệnh:

- cBB3: Dùng ĐKZ tiêu diệt hỏa lực điểm đại liên địch sườn bắc cBB1, cBB2 bắn tiêu diệt địch ở hướng đông bắc, bắt liên lạc với cBB3. Sau khi các hỏa điểm địch bị tiêu diệt, từ Châu Ổ địch bắn pháo sáng lên, lợi dụng ánh sáng, cBB2 nhanh chóng phát triển đánh tiêu diệt các công sự còn lại, cBB1, cBB3 tiếp tục tảo trừ và tiêu diệt địch còn sống sót, bộ phận dự bị nhanh chóng vận động chi viện cho hướng cBB2.

- Qua 55 phút chiến đấu, về cơ bản trận địa địch, ta chiếm lĩnh nhưng địch một số tên sống sót dồn về phía bắc lợi dụng hầm hào có sẵn ẩn tránh để chống cự.

- 1 giờ 40 phút pháo địch ở Chu Lai bắt đầu phản ứng dồn dập vào đội hình cBB1, cBB2 và Sở chỉ huy tiểu đoàn. Tiểu đoàn lệnh các đơn vị lợi dụng công sự của địch để ẩn nấp, 15 phút sau pháo địch chuyển làn bắn dọc theo hành lang lui quân của ta. Các đại đội báo lên 12 thương binh, tử sĩ đề nghị tiểu đoàn cho chuyển ra ngoài.

Lúc này các đơn vị quân số tổn thương lớn, đội hình chiến đấu rời rạc, thiếu dân công vận chuyển thương binh tử sĩ. Nhưng địch không chống cự nữa, thấy điều kiện có thuận lợi, tiểu đoàn lệnh quân số còn lại khẩn

trường chuyển thương binh, tử sĩ và lui quân về vị trí. Đến 2 giờ 15 phút ngày 15/7 đội hình tiểu đoàn đã rời khỏi trận địa, 6 giờ 15 phút một bộ phận về đứng đông bắc núi Cà Ti, thương binh tử sĩ về Trà Bình, Sơn Kim.

Đến 3 giờ 20 phút 2 chiếc HU1A từ căn cứ Chu Lai vào quần lượn và thả pháo sáng. Tiếp theo 16 chiếc HU1A vào chỗ xác và số bị thương. 6 giờ ngày 15-7 phản lực và HU1A vào hoạt động ném bom và bắn dọc hành lang Chóp Chài - Thạch An, Tân Phương, Thạch Nội và dọc đường từ Trà Bình vào chợ. Cùng lúc 2 trung đội địch từ An Diêm lên Ngọc Trí máy bay phát hiện, chúng nhằm đội hình ta lui quân nên ném bom làm chết 15 tên.

2/ Kết quả:

Tiêu diệt Sở chỉ huy tiểu đoàn Mỹ, 2 cBB, 1c pháo xe tăng, diệt 200 tên (trong đó có tên tiểu đoàn trưởng), bị thương 70 tên.

- Phá hủy 2 pháo 75 ly, 1 khẩu cối 106,7 ly, 2 khẩu cối 81 ly, 4 xe bọc thép, có 2 xe gắn giàn hỏa tiễn 6 nòng, thu 1 số vũ khí làm chủ trận địa.

Ta hy sinh 28 đồng chí, bị thương 39 đồng chí (chủ yếu thương vong, sau khi làm chủ và rời khỏi trận địa).

3- Ý nghĩa trận đánh:

Thắng lợi trận Gò Sỏi là kết quả quá trình thử thách, nâng cao quyết tâm đánh Mỹ và thắng Mỹ của cán bộ chiến sĩ, đồng thời cổ vũ phong trào diệt Mỹ ở các địa

bàn vùng ven căn cứ Chu Lai. Qua trận Gò Sỏi tiểu đoàn đã rút được nhiều kinh nghiệm tác chiến với đối tượng là Mỹ, từng bước củng cố quyết tâm và đánh nhiều trận tiếp theo đạt kết quả tốt, góp phần cùng quân dân trong tỉnh làm kế hoạch lập vành đai diệt Mỹ Chu Lai.

IV- ƯU KHUYẾT ĐIỂM VÀ KINH NGHIỆM CHIẾN ĐẤU:

1/ Ưu điểm:

- Công tác chuẩn bị chiến trường tốt, tổ chức chiến đấu khẩn trương, quan hệ địa phương và công tác nắm địch chặt chẽ, chọn hướng và bố trí đội hình thích hợp.

- Tinh thần chiến đấu dũng cảm, chỉ huy xử lý linh hoạt khéo léo. Quá trình hành quân chiếm lĩnh đến lúc nổ súng giữ được yếu tố bí mật bất ngờ. Xung phong nhanh, đánh mạnh, hợp đồng chặt chẽ thọc sâu chia cắt địch được ngay từ đầu.

- Cán bộ chỉ huy từ tiểu đoàn xuống phân đội đã theo dõi sát đội hình chiến đấu, nắm chắc diễn biến địch. Giải quyết tư tưởng, động viên kịp thời, làm tốt công tác thương binh tử sĩ.

2/ Khuyết điểm:

- Trong chiến đấu một số cán bộ chiến sĩ quyết tâm chưa cao nên đã bỏ lỡ nhiều cơ hội diệt địch, bắt tù binh, thu vũ khí.

- Khi nổ súng tấn công sức đột kích chưa liên tục, đánh chưa mạnh, hiệp đồng chiến đấu chưa chặt chẽ nhất là hướng cBB1, cBB3 phát triển chiến đấu chậm.

- Đánh vào tung thâm một số đồng chí la hét ồn ào không giữ được bí mật, dễ địch phát hiện gây thương vong.

- Tác phong chiến đấu chưa thực hiện đánh nhanh, giải quyết nhanh, thời gian về cuối công tác nắm địch chưa chặt chẽ, sử dụng thế đội dự bị chậm không đúng thời cơ dễ gây hậu quả, nên khi bị địch kháng cự và hỏa lực địch chế áp mạnh gây thương vong lớn dẫn đến đội hình rời rạc, giảm sút hiệu suất chiến đấu.

- Công tác giải quyết thương binh, tử sĩ yếu, khi lui quân để sót tử sĩ.

3/ Bài học kinh nghiệm:

- Thắng lợi của trận đánh một phần do kết quả của quá trình chuẩn bị tư tưởng, xây dựng quyết tâm đánh Mỹ của cán bộ chiến sĩ toàn đBB48. Trận tập kích Gò Sỏi công tác chuẩn bị khá chu đáo, hiệp đồng chặt chẽ, cụ thể.

- Từ thực tế trên, khi chuẩn bị chiến trường, người chỉ huy không vội vàng hạ quyết tâm ngay mà nhiệm vụ trước mắt là phải nghiên cứu địa hình thật kỹ trong khu vực tác chiến được xác định, xây dựng phương án tác chiến thật cụ thể, dự kiến nhiều tình huống có thể xảy ra với nhiều cách đánh linh hoạt sáng tạo. Tổ chức chiến

đấu, đường hành quân, tiếp cận, chiếm lĩnh trận địa và tổ chức hiệp đồng giao nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị tại thực địa. Triển khai hợp lý thế đứng chân của các đại đội để có thể cơ động chiếm lĩnh trận địa nhanh. Tổ chức mạng lưới trinh sát nắm địch bằng nhiều phương tiện để có thể nhanh chóng hạ huyết tâm cuối cùng.

- Khi tập kích vào chốt điểm của quân đội Mỹ, các phân đội phát triển tung thâm, phải sẵn sàng đánh địch phản kích trong mọi trường hợp.

Thực tế Gò Sỏi quân đội Mỹ sau khi đã hình thành chốt điểm (phòng ngự) khi bị tập kích thủ đoạn đối phó hỏa lực tại chỗ chúng còn được sự chi viện bằng pháo binh, máy bay kịp thời. Chúng đã hành động theo lối đánh chính quy của nó) phản kích là một yếu tố cơ bản trong phòng ngự, phản xung kích thông thường phải kết hợp hỏa lực với cơ động mới có thể thu được kết quả chiến đấu lớn hơn. Cho nên trong quá trình tiến công ta phải sẵn sàng đánh địch phản kích giữ vững mục tiêu đã chiếm.

Trong trận đánh này sau khi đã đánh vào trung tâm, làm chủ các trận địa chính của địch. Do quá chủ quan, chưa khẩn trương triển khai các bộ phận đánh địch cụ thể, chưa truy lùng tiêu diệt số sống sót, chưa kịp thời tiến công tiêu diệt địch bên sườn, để địch co cụm dùng hỏa lực bắn mạnh vào đội hình cBBI gây thương vong lớn; làm cho đội hình tiểu đoàn giảm sút hiệu quả chiến đấu.

- Qua những tình huống trên, để phá vỡ ý định phản kích của địch, sau khi tiểu đoàn đã tấn công thọc sâu vào trung tâm. Không khẩn trương lợi dụng công sự của địch để phát triển tiêu diệt. Không cho chúng kịp hồi phục đánh trả. Nhưng tiểu đoàn lại quá chủ quan, quá thỏa mãn với thành tích, dừng lại tự động trèo lên xe tăng, tháp pháo để địch dùng hỏa lực gây cho mũi eBB I tổn thất lớn.

Kết luận:

Trận Gò Sỏi là một trận tập kích cấp tiểu đoàn, tiêu diệt tiểu đoàn thủy quân lục chiến Mỹ. Về nguyên tắc chiến thuật tập kích, tấn công thì vượt quá khả năng, mặc dù trận đánh trong điều kiện chuẩn bị gấp, không tương quan lực lượng nhưng với lối đánh gần, bí mật tiếp cận đột kích nhanh, bất ngờ thọc sâu vào trung tâm ngay từ đầu đánh vào các mục tiêu quan trọng như Sở chỉ huy, trận địa hỏa lực, xe cơ giới, trận địa cối, trên địa hình trống, góp phần bẻ gãy cuộc hành quân càn quét lập cứ điểm ở phía nam Chu Lai của Mỹ.

Tài liệu tham khảo:

- Báo cáo chiến lậ lưu Ban Tổng kết lịch sử BCHQS tỉnh.
- Đồng chí Phạm Ngọc Trầm - Đại tá nguyên Tiểu đoàn phó trực tiếp chỉ huy trận đánh kể.

TRẬN TẬP KÍCH NƯỚC MẶN CỦA DU KÍCH 2 XÃ BÌNH TRUNG - BÌNH NGUYỄN - HUYỆN BÌNH SƠN

Ngày 8 tháng 8 năm 1967

Thị tứ Nước Mặn nơi Mỹ nguy hiểm khu vực trên thành khu quân sự nhằm án ngữ phía nam căn cứ Chu Lai và phía bắc thị trấn Châu Ổ.

Chấp hành mệnh lệnh của trên, ngày 8 tháng 8 năm 1967 du kích 2 xã Bình Trung, Bình Nguyễn bằng chiến thuật mật tập, luôn sâu lốt sẵn, bí mật bất ngờ, hiệp đồng chặt chẽ nổ súng xung phong tiêu diệt toàn bộ quân địch ở chốt điểm.

I- TÌNH HÌNH CHUNG:

1/ Địa hình:

Thị tứ Nước Mặn nằm trung tâm xã Bình Nguyễn huyện Bình Sơn, phía bắc giáp thôn Nam Bình, Tri Bình, nam giáp thôn Phú Lộc, Phú Lễ. Đông giáp xã Bình

Chánh, tây giáp thôn Phước Bình là một khu vực bằng phẳng, xung quanh là ruộng lúa. Phía đông cách 1,5 km có nhiều sông ngòi mương rạch, phía tây cách 1,5km có nhiều đồi núi, phía bắc cách 3 km là căn cứ Chu Lai, phía nam cách 3 km là thị trấn Châu Ổ.

Đường sá: Có quốc lộ 1A chạy qua, song song với quốc lộ số 1 là trục đường sắt Bắc - Nam.

2/ Tình hình địch:

Địch trong khu vực Nước Mặn gồm có 1 trung đội dân vệ 24 tên bố trí ở phía đông, trang bị gồm súng AR 15, 1 trung liên, 1 máy PRC 25, trung tâm thị tứ có 1 tiểu đội Mỹ bố trí ở 2 nhà, phía bắc 1 kho quân trang quân dụng.

- Công sự vật cản: Xung quanh tiểu khu địch cấu trúc 1 lớp rào thép gai, ngoài rào có giao thông hào rộng 3m, sâu 1,5 m chạy vòng quanh thị tứ Nước Mặn.

- Địch liên quan: Phía nam cách 1km có 1 trung đội Mỹ và 1 trung đội bảo an đóng, chốt giữ ấp Châu Tự, phía bắc 500m có 1 trung đội Mỹ, 1 trung đội ngụy và bọn bình định ở Bình Nghĩa. Phía tây nam có 1 đại đội Mỹ, phía tây cách 1 km khu vườn Thời có trung đoàn bộ.

* *Kết luận về địch:* Địch trong thị tứ Nước Mặn có khoảng 2 trung đội, xung quanh hệ thống vật cản, công sự tương đối vững chắc, lại được sự chi viện kịp thời của

Mỹ nguy ở khu vực lân cận nên chúng chủ quan xem nhẹ đối phương.

3/ Tình hình ta:

Lực lượng du kích 2 xã có 22 đồng chí trong đó có 16 đảng viên, 5 đoàn viên; đã được rèn luyện và trưởng thành trong chiến đấu, cán bộ chiến sĩ có tinh thần dũng cảm mưu trí sáng tạo. Trước lúc bước vào trận tập kích Nước Mặn du kích 2 xã tổ chức tập huấn, một số kỹ chiến thuật mật tập đánh đêm, đánh vào các khu trung tâm của Mỹ nguy, nhìn chung tinh thần phấn khởi quyết tâm cao.

- Tình hình nhân dân: Là khu vực Mỹ nguy chiếm đóng, nhân dân luôn bị kìm kẹp, ngoài số dân tại chỗ, địch còn đưa dân ở các nơi đến, trong số đó chủ yếu là bọn ác ôn, lưu manh côn đồ nên tình hình trong khu vực hết sức phức tạp. Trước tình hình đó xã ủy xã Bình Nguyên đã tăng cường công tác lãnh đạo, xây dựng cơ sở ở trong lòng địch, qua một thời gian ta đã xây dựng được một số cơ sở cách mạng trong nhân dân, nhưng còn ít.

II- TỔ CHỨC CHUẨN BỊ CHIẾN ĐẤU:

1/ Chủ trương:

Để góp phần chiến dịch Hè Thu thắng lợi, Huyện ủy Bình Sơn chủ trương lực lượng du kích 2 xã hiệp đồng chặt chẽ tiêu hao, tiêu diệt địch trong khu vực Nước Mặn

nhằm phá kim kẹp đưa dân về quê cũ để xây dựng phong trào, xây dựng cơ sở cách mạng tạo điều kiện cho ta hoạt động. Đồng thời tạo khí thế cho quần chúng đấu tranh chính trị bình vận làm tan rã hàng ngũ địch.

- Lấy trận đánh trên làm bài học kinh nghiệm xây dựng du kích chiến tranh có trình độ tác chiến cao đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trên địa bàn huyện.

2/ Nhiệm vụ chiến đấu:

Với quân số du kích của 2 xã, bằng trang bị hiện có của mình có nhiệm vụ tiêu diệt toàn bộ quân địch ở trong khu vực thị tứ Nước Mặn.

3/ Chuẩn bị chiến đấu:

Ngày 4 tháng 8 năm 1967 theo sự phân công xã Bình Trung 6 đồng chí, Bình Nguyên 4 đồng chí, gồm có 2 xã đội trưởng, 1 chính trị viên phó, 1 trung đội trưởng, 2 tiểu đội trưởng có nhiệm vụ chuẩn bị chiến trường, đường hành quân, vị trí tập kích, chiếm lĩnh và nắm tình hình địch trong khu vực.

Trong thời gian bộ phận đi chuẩn bị chiến trường, lực lượng ở nhà làm mọi công tác chuẩn bị vũ khí, khí tài đạn dược, dân công và tổ chức quán triệt nhiệm vụ động viên chiến sĩ sẵn sàng nhận nhiệm vụ.

4/ Quyết tâm chiến đấu:

a/ Ý định chiến đấu: Chia làm 4 mũi.

- Mũi 1: Đánh vào trung đội Mỹ ở khu vực trung tâm.

- Mũi 2: Tiêu diệt trung đội bảo an ở phía đông nam.

- Mũi 3: Phá kho quân trang ở phía bắc (đông đường

1)

- Mũi 3: Đón lõng ở tây nam (tây đường sắt).

b/ Sử dụng lực lượng bố trí đội hình:

- Mũi 1: Quân số 6 đồng chí chính thức và 2 dự bị, vũ khí trang bị 1 M79, 1 khẩu garân M41, 1 tiểu liên 49; 4 cachin, 1 quả mìn định hướng, 1 khối thuốc nổ 5 kg, 3 thủ pháo, 8 quả lựu đạn, có nhiệm vụ tiêu diệt đồn dân về ở đông nam.

- Mũi 2: Quân số 8 đồng chí được trang bị 2 tiểu liên 49, 4 cachin, 2 khối thuốc nổ mỗi khối 5 kg, 4 thủ pháo, 8 quả lựu đạn là mũi chủ yếu tiêu diệt 2 nhà Mỹ ở phía tây đường số 1.

- Mũi 3: Quân số 2 đồng chí được trang bị 1 tiểu liên, 1 cachin, 1 khối thuốc 5 kg, 1 thủ pháo, 2 quả lựu đạn có nhiệm vụ đánh vào kho quân trang.

- Mũi 4: Quân số 3 đồng chí được trang bị 1 garân M2, 1 tiểu liên, 1 quả mìn định hướng có nhiệm vụ chặn viện ở đường tây nam 220m sẵn sàng tiêu diệt Mỹ ở chi khu ứng viện.

c/ Cách đánh:

Bằng chiến thuật mật tập, luồn sâu lót sẵn hợp đồng chặt chẽ, bí mật bất ngờ đồng loạt nổ súng tiêu diệt gọn toàn bộ quân địch, khẩn trương bắt tù binh thu vũ khí lui

quân nhanh, bảo đảm an toàn về vị trí đúng thời gian quy định.

d/ Dự kiến tình huống:

- Trên đường hành quân gặp địch phục kích, toàn bộ đội hình bí mật vòng tránh.

- Sau khi chiếm lĩnh xong, nếu mũi chủ yếu bị lộ thì mũi thứ yếu chuyển thành mũi chủ yếu.

- Khi hành quân đến vị trí triển khai gặp máy bay địch thả pháo sáng, quá giờ nổ súng thì toàn bộ đội hình bí mật lui quân về vị trí.

5/ Tổ chức hiệp đồng và công tác bảo đảm:

- Ngày 7 tháng 8 năm 1967 từng chi bộ tổ chức sinh hoạt để quán triệt nhiệm vụ.

- 16 giờ ngày 8/8 lực lượng chiến đấu có mặt tại xóm Chí Thanh xã Bình Nguyên để phổ biến phương án tác chiến.

- 18 giờ ngày 8/8 mọi công tác chuẩn bị xong.

- 19 giờ hành quân chiếm lĩnh trận địa.

- 1 giờ 30 ngày 9/8 nổ súng tiến công.

- Tín hiệu nổ súng tiến công bằng tiếng bộc phá của mũi chủ yếu.

III- DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU, KẾT QUẢ, Ý NGHĨA TRẬN ĐÁNH

1/ Diễn biến chiến đấu:

- 18 giờ ngày 8/8/1967 bộ phận trinh sát đi trước nắm tình hình địch trên trục đường hành quân, 19 giờ đơn vị

hất đầu xuất phát, 23 giờ đội hình hành quân đến vị trí tập kết cách vị trí triển khai chiến đấu 200m. Đội hình dừng lại, các mũi trưởng vào nắm tình hình địch, 23 giờ 40 các mũi báo cáo địch có thay đổi, trên hướng mũi 1 địch đưa bờ rào bùng nhùng xuống sát triển đội, từ trên cao địch rơi đèn pin liên tục, mũi 1 khả năng chưa triển khai được.

- Mũi 2 đánh vào 2 nhà lính Mỹ báo: 1 xe zép Mỹ vừa chạy vào đậu trước sân, trong nhà nghe tiếng ồn ào của lính Mỹ đồng thời địch tăng thêm 2 đèn chiếu sáng, nên khu vực hiện giờ sáng hơn trước. Qua báo cáo của các mũi, chỉ huy nhận định: Đội hình triển khai vẫn hoàn toàn giữ được bí mật, địch chưa phát hiện, trường hợp chúng có tăng quân vẫn quyết tâm theo phương án chiến đấu. Sau khi đánh giá và nhận định, chỉ huy lệnh các mũi bảo đảm bí mật, triển khai đội hình chiến đấu.

Chấp hành mệnh lệnh của chỉ huy các mũi tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, lúc 1 giờ 40 phút các mũi tiếp cận cách địch 20 mét, các chiến sĩ đặt bộc phá vào các vị trí đã định. 1 giờ 45 phút tiếng bộc phá của mũi điểm đánh vào 2 nhà Mỹ. Các mũi đồng loạt nổ bộc phá, lựu đạn, tiểu liên nổ vang rung chuyển cả khu vực, toàn bộ quân Mỹ trên hướng trọng điểm bị tiêu diệt, địch không kịp trở tay bắn một phát súng nào. Ở mũi thứ yếu (mũi 1) địch co cụm chống cự, lợi dụng từng mô đất, đoạn hào các chiến sĩ du kích dũng cảm đánh quyết liệt sau 5 phút

ta đã tiêu diệt. Cùng thời gian các mũi đánh vào các mục tiêu nhà kho dùng thủ pháo và bộc phá nhưng không nổ, phải dùng bật lửa đốt nhà kho và các nhà lân cận. Thừa thắng xông lên mũi 2 và 3 tiếp tục truy kích địch, thu chiến lợi phẩm và hủy chiếc xe zep trước dân. Lúc này là 1 giờ 55 phút ta với địch vẫn chống trả quyết liệt không chiếm được. Ban chỉ huy nhận định nếu kéo dài thời gian cũng không giải quyết dứt điểm, lệnh của chỉ huy từng mũi tự lui quân theo quy định. Đến 3 giờ sáng ngày 9/8 về đến vị trí bảo đảm an toàn, 4 giờ sáng từ Chu Lai Mỹ cho 3 chiếc HU 1A và 3 xe bộc thép vào lấy xác.

2/ Kết quả:

Địch chết và bị thương 21 tên (trong đó có 12 tên Mỹ) phá sập 3 nhà, đốt cháy 1 kho quân trang, phá hủy 1 xe, đốt cháy toàn bộ súng đạn trong 2 nhà Mỹ đóng.

Ta bị thương 2 đồng chí.

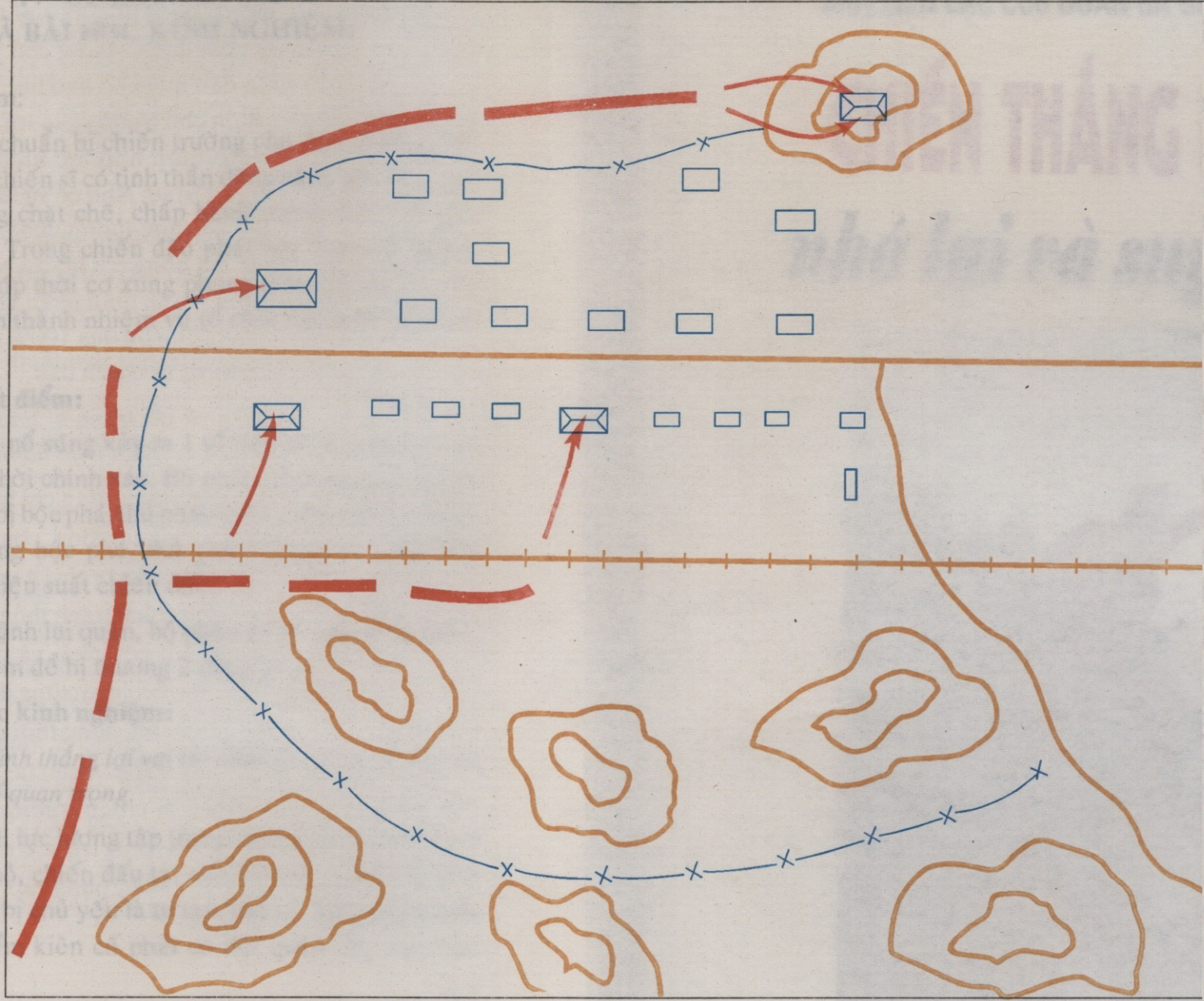
3/ Ý nghĩa trận đánh:

Trận tập kích Nước Mặn thắng lợi đã cổ vũ phong trào quần chúng nhân dân đấu tranh mạnh mẽ, bọn địch hoang mang lo sợ co cụm, không mở các cuộc càn quét như trước.

Du kích 2 xã rút ra bài học quý báu cho các trận tiếp theo, sau trận đánh này cán bộ chiến sĩ càng vững lòng tin vào khả năng trình độ tác chiến của mình.

TRẬN TẬP KÍCH NƯỚC MẶN CỦA DU KÍCH
XÃ BÌNH TRUNG, BÌNH NGUYỄN

Ngày 8 tháng 8 năm 1967



IV- ƯU KHUYẾT ĐIỂM VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM:

1/ Ưu điểm:

Công tác chuẩn bị chiến trường chu đáo, tỉ mỉ chính xác, cán bộ chiến sĩ có tinh thần dũng cảm, gan dạ, mưu trí hiệp đồng chặt chẽ, chấp hành mệnh lệnh chỉ huy nghiêm túc. Trong chiến đấu phát huy tính chủ động, sáng tạo, chớp thời cơ xung phong tiêu diệt địch đúng lúc, khi hoàn thành nhiệm vụ tổ chức lui quân về vị trí an toàn.

2/ Khuyết điểm:

Trong khi nổ súng xảy ra 1 số tình huống chỉ huy xử lý chưa kịp thời chính xác. Bộ phận đánh vào kho quân trang chuẩn bị bộc phá, thủ pháo thiếu tỉ mỉ nên khi nhận lệnh tấn công bộc phá, thủ pháo không nổ gây ảnh hưởng đến hiệu suất chiến đấu.

- Khi có lệnh lui quân, bộ phận chặn viện chấp hành không nghiêm để bị thương 2 đồng chí.

3/ Bài học kinh nghiệm:

a/ Trận đánh thắng lợi vai trò lãnh đạo của cấp ủy, chỉ huy là yếu tố quan trọng.

- Khác với lực lượng tập trung, dân quân du kích là 1 lực lượng nhỏ, chiến đấu tại chỗ bảo vệ xóm làng nên vũ khí trang bị chủ yếu là tự tạo, thô sơ. Muốn tiêu diệt các chốt điểm kiên cố phải có đội quân dày dặn tinh

thần dũng cảm ngoan cường kết hợp với vũ khí và trình độ tác chiến, lực lượng du kích 2 xã tuy trước đây đã đánh 1 số trận trong chốt điểm nhưng chủ yếu các chốt lẻ tẻ, quá trình chiến đấu quân số hao hụt, lực lượng bị dần mỏng. Để thực hiện chủ trương của trên, xã ủy 2 xã đã khẩn trương bàn bạc, tập hợp lực lượng quán triệt nhiệm vụ, huấn luyện quân sự. Nhờ có sự lãnh đạo đúng đắn, tổ chức chặt chẽ nên lực lượng chuẩn bị cho trận đánh sớm hoàn thành, mà nòng cốt là cán bộ đảng viên, đoàn viên, cán bộ chiến sĩ tinh thần phấn khởi, có quyết tâm cao, quán triệt phát động thi đua 100% cán bộ chiến sĩ sẵn sàng nhận nhiệm vụ đi chiến đấu.

b/ Công tác chuẩn bị vũ khí trang bị bảo đảm, chuẩn bị chiến trường chu đáo góp phần trận đánh thắng lợi.

Trước lúc bước vào trận đánh, Ban chỉ huy xã đội đã làm tốt công tác chuẩn bị chiến trường, chuẩn bị vũ khí. Trong thời gian bộ phận đi chuẩn bị chiến trường, số còn lại ở nhà do xã đội phó phụ trách tranh thủ tận dụng các loại thuốc bom, pháo để gói bọc phá, và thủ pháo, do thiếu thuốc một số đồng chí phải nhặt từng đầu đạn pháo lép của địch cưa ra lấy thuốc nổ, đồng thời gom các loại vũ khí thu được của địch để trang bị cho ta bảo đảm cho trận đánh. Bộ phận chuẩn bị chiến trường thể hiện rõ tinh thần trách nhiệm, gan dạ, mưu trí luôn sâu vào trung tâm của địch nắm từng khu nhà, hàng rào và số lượng địch để trận đánh thắng lợi.

Nếu một trong 2 điểm trên không chuẩn bị tốt thì trận đánh khó thắng lợi, cho nên khi chuẩn bị cho 1 trận đánh bao giờ cũng phải làm tốt 2 yếu tố trên, nhất là lực lượng du kích trang bị vũ khí chủ yếu tự tạo để trang bị cho bản thân đánh giặc giữ làng góp phần cùng chủ lực mở ra các chiến dịch.

3/ Bí mật bất ngờ, luôn sâu lút sẵn, hiệp đồng chặt chẽ đồng loạt nổ súng tiêu diệt địch.

Bí mật bất ngờ là nguyên tắc cơ bản của trận đánh trong chiến thuật mật tập, không bảo đảm được yếu tố trên thì trận đánh khó thành công. Trận đánh trên đơn vị đã giữ được bí mật từ đầu đến cuối, mặc dù khi đội hình tiếp cận mục tiêu, địch tăng đèn bảo vệ, lính gác tuần tra liên tục nhưng các chiến sĩ vẫn chấp hành mệnh lệnh bí mật nằm chờ đợi đến lúc địch sơ hở tiếp cận mục tiêu theo ý định, do hiệp đồng chặt chẽ, sau khi từng bộc phá bộ phận chủ yếu nổ, các mũi đồng loạt nổ súng tiến công, trong khu vực các điểm cuối cùng nổ 1 lúc, quân địch bị động lúng lúng không kịp chống đỡ và ứng viện. Các chiến sĩ dũng cảm ngoan cường mưu mẹo tiêu diệt từng bộ phận. Mũi đánh vào kho quân trang do bộc phá, thủ pháo không nổ các chiến sĩ đã nhanh chóng dùng hạt lửa đốt kho. Trong thời gian 10 phút chiến đấu ta đã diệt gần hết chốt điểm và lui quân về vị trí an toàn.

Kết luận:

Trận tập kích khu Nước Mặn của du kích 2 xã Bình Trung, Bình Nguyên tuy diệt địch số lượng chưa nhiều, nhưng đã thể hiện trình độ tác chiến của lực lượng địa phương góp phần vào nghệ thuật du kích chiến tranh trong những năm tháng đánh Mỹ đầy oanh liệt. Ngày nay trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc XHCN, những trận đánh của du kích trong chiến tranh vẫn giữ nguyên giá trị làm bài học cho các thế hệ mai sau về tinh thần dũng cảm, tự lực tự cường của lực lượng du kích trong chiến tranh giải phóng và bảo vệ Tổ quốc.

Tài liệu tham khảo:

Báo cáo chiến lệ trận đánh -
Lưu trữ tại Ban Tổng kết Lịch sử
Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ngãi

TRẬN VÂY ÉP DIỆT ĐẠI ĐỘI NAM TRIỀU TIÊN XUÂN AN

Của đại đội 3 tiểu đoàn 48

Ngày 20 tháng 7 năm 1967

Bị thất bại nặng nề trong cuộc phản công chiến lược mùa khô năm 1966. Quân Mỹ co vào củng cố lực lượng để chuẩn bị mở cuộc phản công mùa khô tiếp theo. Với âm mưu thủ đoạn và thực hiện biện pháp “Bình định” chiến lược 2 gọng kìm “Tìm diệt và Bình định”. Ngày 28/6/1966 đế quốc Mỹ đưa lữ đoàn lính thủy đánh bộ Nam Triều Tiên mang tên “Rồng Xanh” - một loại quân đánh thuê khét tiếng tàn ác man rợ vào đóng quân cứ điểm Bình Sơn và núi Răm thuộc xã Tịnh Hòa huyện Sơn Tịnh. Để tiêu diệt ngay từ đầu đội quân đánh thuê của Mỹ. Với phong trào “Xé xác Rồng Xanh, phanh thây giặc Mỹ”. Tiểu đoàn 48 sau một thời gian tham gia chiến dịch đánh nhiều trận thắng lợi. Được lệnh của trên, tiểu đoàn về đứng chân tại xã Tịnh Hòa huấn luyện củng cố và sẵn sàng tiêu diệt quân Nam Triều Tiên. Ngày 20/7/1967 bằng chiến thuật phục

kích, đại đội 3 tiểu đoàn 48 phối hợp chặt chẽ với du kích 3 xã diệt gọn 1 đại đội thuộc lữ đoàn Rừng Xanh thu toàn bộ vũ khí và phương tiện chiến tranh.

I- TÌNH HÌNH CHUNG:

1/ Địa hình thời tiết:

- Thôn Xuân An thuộc xã Tịnh Hòa là khu vực làng mạc, có 5 xóm nhỏ, giữa khoảng cách xóm này đến xóm khác là những ruộng lúa hoa màu và có nhiều gò đất nổi lên. Ở giữa xóm có con đường liên xã từ Quán Cơm đi Bình Châu. Phía tây giáp xóm Tân Hiệp, phía nam giáp sông và bên nam sông thuộc xã Tịnh Kỳ, phía tây bắc giáp Gò Mè, đông giáp Bình Châu và biển Đông. Chạy dọc theo sông ra biển khoảng 1 km là cửa Sa Kỳ. Phía bắc cách 3 km là núi Rãm vị trí đóng quân của lữ đoàn Rừng Xanh.

- Khu Xuân An là một vùng giải phóng cho nên đã hình thành làng xã chiến đấu nhiều giao thông hào bao bọc thôn xóm, nhiều công sự bằng gò đất của du kích và nhân dân, nên khi xảy ra tác chiến ở khu vực trên ta và địch đều có thuận lợi là có sẵn công sự chỉ cần cải tạo thêm một số. Thời tiết mùa hè khô ráo thuận tiện cho việc triển khai ăn ở và phát huy được chiến thuật cũng như trú quân.

2/ Tình hình địch:

Thực hiện ý đồ đen tối của đế quốc Mỹ, lữ đoàn Rừng Xanh đã điều động nhiều tiểu đoàn, đại đội đi càn quét

nhằm gom dân lập ấp bình định nông thôn. Đại đội thuộc lữ đoàn Rừng Xanh được trang bị các loại vũ khí đại liên, trung liên, cối 60 ly, M72, M79 và súng ga rân M2, phương tiện thông tin trang bị xuống trung đội. Quân số 125 tên có nhiệm vụ hành quân càn quét khu vực Xuân An bắt dân về khu đồn, xóa trắng vùng giải phóng. Hàng ngày kéo về núi Rằm. Tinh thần chiến đấu hung hăng xảo quyệt và man rợ, đi đến đâu giết người cướp của hãm hiếp phụ nữ. Khi bị đối phương đánh trả sợ hãi, mất ý chí ngay từ đầu.

Tổ chức bố trí đội hình: Làng Xuân An dài 500 mét, rộng 800 mét, địch bố trí đội hình vòng tròn, vị trí chỉ huy đại đội ở giữa, công sự vật cản dựa vào công sự của dân đã có sẵn và lợi dụng nhà dân. Hệ thống hỏa lực trung liên, đại liên và M72 bố trí ở rìa làng, cối 60 ly bố trí ở vị trí chỉ huy.

Các thủ đoạn đối phó:

- Khi phát hiện ta gọi pháo bắn tiêu diệt, đổ bộ chớp nhoáng đánh nhanh diệt gọn.

- Khi bị ta tấn công co cụm chống đỡ, khi ở thế thất thủ bị bao vây thủ tiêu chiến đấu không chịu đầu hàng.

Địch liên quan: Cách Xuân An 3 km là núi Rằm, vị trí đóng quân của lữ đoàn Rừng Xanh, phía đông và đông nam 2 km là biển Đông, có tàu chiến của địch, ngoài ra còn có căn cứ Bình Liên, Bình Sơn, căn cứ Chu

Lai. Khu vực Xuân An nằm trong tầm hỏa lực của địch và máy bay đến ứng viện bằng bất cứ lúc nào.

Quy luật hoạt động của địch: Chúng thường tổ chức hành quân vào lúc 6 giờ sáng, đường hành quân từ núi Răm đi theo đông núi vòng lên Xuân An tiến thẳng vào xóm lòng sục cùm lại thành chốt điểm đến tối lại trở về núi Răm.

3/ Tình hình ta:

Tiểu đoàn 48 sau thời gian tham gia chiến dịch đã lập nhiều chiến công xuất sắc được tặng thưởng nhiều huân chương. Biên chế tiểu đoàn có 3 đại đội bộ binh, một đại đội hỏa lực. Quân số toàn tiểu đoàn 400 đồng chí. Riêng đại đội 3 quân số biên chế 70 đồng chí. Đảng viên 20 đồng chí, đoàn viên 40 đồng chí. Biên chế 3 trung đội bộ binh, 1 trung đội hỏa lực gồm có: 1 cối 60 ly, 1 khẩu đại liên, 3 khẩu trung liên. Cán bộ chỉ huy hầu hết tập kết ra miền Bắc rồi trở vào chiến trường. 100% cán bộ chiến sĩ được thử thách trong chiến đấu.

- Chỉ huy có kinh nghiệm, chiến sĩ anh dũng, mưu mẹo, có tinh thần chịu đựng cao. Đã lập được nhiều chiến công xuất sắc. Được tiểu đoàn đánh giá là đơn vị khá của tiểu đoàn, với niềm tin tưởng, Đảng ủy Ban chỉ huy tiểu đoàn giao nhiệm vụ cho đại đội 3 khẩn trương củng cố huấn luyện sẵn sàng chiến đấu với đối tượng mới, đội quân đánh thuê khét tiếng tàn ác thuộc lũ đoàn Rồng Xanh “Nam Triều Tiên”. Sau khi nhận được lệnh

của trên đại đội 3 tiến hành quán triệt nhiệm vụ, động viên tư tưởng và bước ngay vào tập trung tập huấn, huấn luyện quân sự và chính trị. Cùng với việc tập huấn, đại đội triển khai mọi công tác chuẩn bị vật chất, chuẩn bị chiến trường, làm công tác hợp đồng chiến đấu với du kích 3 xã, lập đài quan sát theo dõi các quy luật hoạt động của địch. Nhìn chung sau khi nhận nhiệm vụ đến lúc bước vào trận đánh, tình hình đơn vị trong khí thế phấn khởi và thể hiện ý chí quyết tâm cao, có niềm tin thắng lợi vào trận chiến đấu mới.

4/ Tình hình nhân dân:

Xuân An là vùng giải phóng, có chính quyền cách mạng, nhân dân có truyền thống đánh giặc, giàu lòng yêu quê hương, căm thù giặc ngoại xâm, căm ghét chế độ Mỹ - nguy. Nhất là loại lính đánh thuê khét tiếng (Nam Triều Tiên). Lòng hận thù đã đẩy lên phong trào đánh giặc, xây dựng làng xã chiến đấu ở Xuân An càng thêm vững chắc. Khi tiểu đoàn 48 đến đây, chính quyền và nhân dân địa phương hết lòng ủng hộ, sẵn sàng chi viện sức người và của cải khi đơn vị yêu cầu.

II- TỔ CHỨC CHUẨN BỊ CHIẾN ĐẤU:

1/ Nhiệm vụ của cBB3/dBB48:

cBB3/dBB48 được tăng cường 3 trung đội du kích của 3 xã Tịnh Hòa, Tịnh Kỳ, và xã Bình Châu. Có nhiệm vụ tiêu diệt 1 đại đội lữ đoàn Rồng Xanh hành quân càn

quét ở khu vực Xuân An xã Tịnh Hòa. Làm suy yếu hệ thống càn quét gom gân lập ấp ở một số vùng giải phóng. Góp phần giữ vững vùng giải phóng không cho địch lấn chiếm.

2/ Chuẩn bị chiến đấu:

Sau khi nhận được mệnh lệnh chiến đấu của tiểu đoàn, đồng chí đại đội trưởng eBB3 tiến hành nghiên cứu địa hình chiến đấu, chọn vị trí giấu quân, dự đoán khu vực địch co cụm, đường tháo chạy của địch. Làm công tác hiệp đồng chiến đấu với du kích 3 xã, vị trí triển khai đội hình chiến đấu của du kích, hiệu lệnh nổ súng và phạm vi chiến đấu của từng đơn vị. Đồng thời chuẩn bị vật chất lương thực, thực phẩm, trang bị vũ khí, chuẩn bị tư tưởng động viên bộ đội trước lúc bước vào trận đánh.

3/ Quyết tâm chiến đấu:

a/ Ý định chiến đấu:

- Hướng tấn công chủ yếu: Hướng tây nam.
- Mục tiêu tiêu diệt: Sở chỉ huy và các trận địa hỏa lực.
- Tổ chức đội hình, sử dụng lực lượng.

Trung đội 1, trung đội 2 được tăng cường 1 khẩu cối 60 ly, 1 khẩu trung liên đảm nhiệm trên hướng chủ yếu của tiểu đoàn tiêu diệt sở chỉ huy địch và các trận địa hỏa lực.

- Trung đội 3: Được tăng cường 2 khẩu trung liên đảm nhiệm trên hướng thứ yếu của đại đội.

- Trung đội du kích xã Tịnh Hòa bố trí ở xóm 4 có nhiệm vụ tiêu diệt địch ở xóm 3:

- Trung đội du kích xã Bình Châu bố trí ở phía đông có nhiệm vụ đánh địch tháo chạy.

- Trung đội du kích xã Tịnh Kỳ bố trí ở phía nam sông có nhiệm vụ đánh địch tháo chạy qua sông.

4/ Tổ chức bảo đảm:

- 5 giờ sáng ngày 20/7 hoàn thành mọi công tác chuẩn bị.

- 6 giờ triển khai đội hình xong.

- 8 giờ đến 10 giờ tổ chức đánh tét, buộc địch vào thế co cụm.

5/ Dự kiến tình huống:

- Tình huống 1: Địch tổ chức hành quân cấp tiểu đoàn trở lên ngoài dự kiến tác chiến của đại đội, vẫn quyết tâm đánh.

- Quá trình chiến đấu, đối phương mạnh hơn hoặc ta tổn thất lớn thì đề nghị tiểu đoàn chi viện.

III- DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU, KẾT QUẢ, Ý NGHĨA TRẬN ĐÁNH :

1/ Diễn biến chiến đấu:

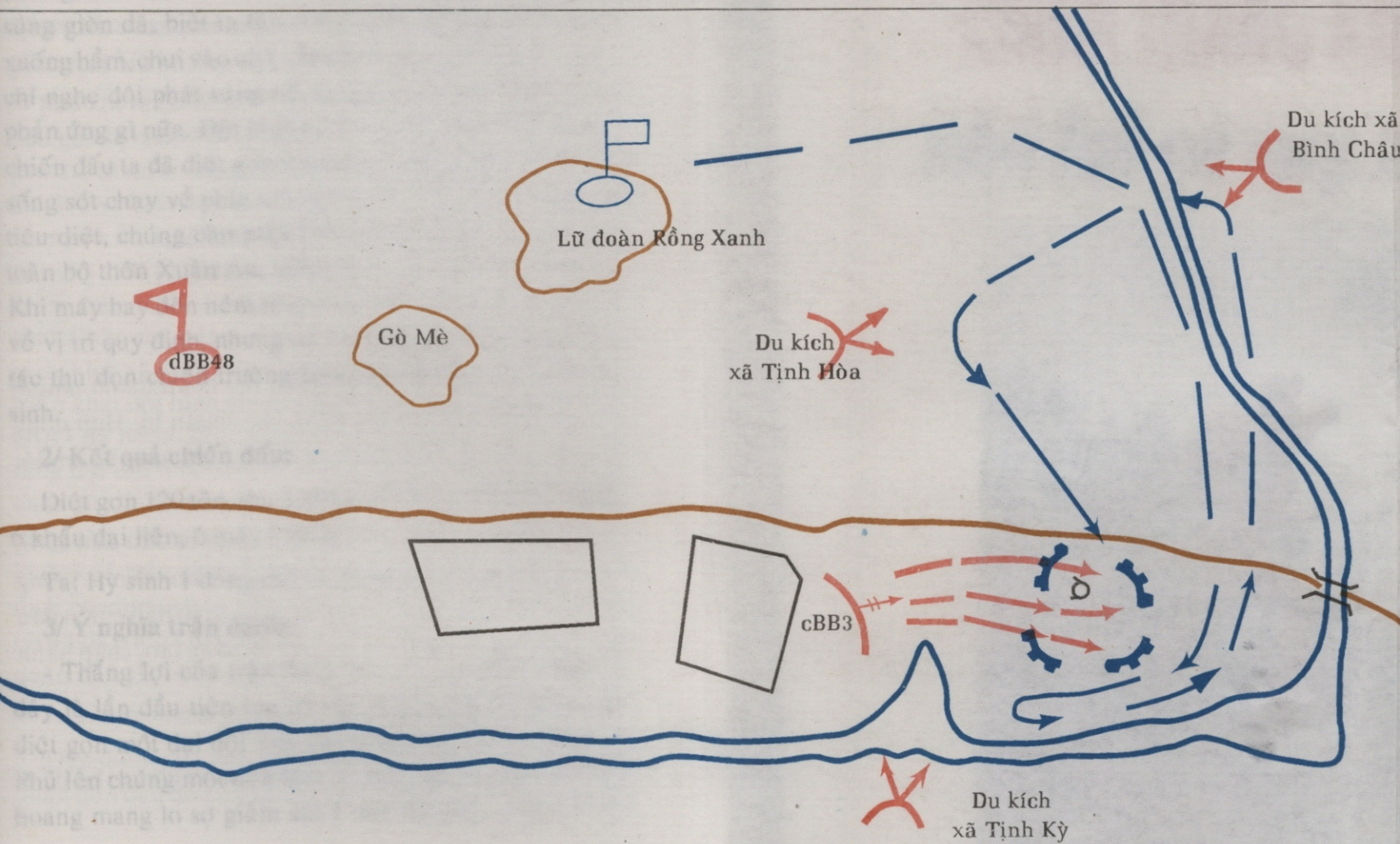
5 giờ sáng ngày 20/7/1967 địch đi từ núi A Linh vòng theo đông núi lên Xuân An. Thì cũng là lúc cBB3 đã

hoàn thành xong mọi công tác chuẩn bị triển khai chiến đấu và sẵn sàng nổ súng. Khi địch đến, đội hình đi đầu vừa chạm xóm 4. Lệnh đại đội trưởng trung đội du kích xã Tịnh Hòa nổ súng, nghe súng nổ địch dừng lại và dồn vào xóm 3, 4, 5 thì bị du kích Tịnh Hòa nổ súng mãnh liệt, địch thấy tình thế bị tiêu diệt nên toàn bộ đội hình tháo chạy vừa chạm địa phận xã Bình Châu, du kích Bình Châu nổ súng đánh chặn; tình hình nguy hiểm không còn lối thoát buộc chúng quay lại và phát triển ra bờ sông, vừa đến bờ sông chạm phải du kích xã Tịnh Kỳ. Hết đường tháo chạy chúng phải quay lại co cụm và triển khai đội hình chiến đấu ở xóm 3. Lúc này địch chưa phát hiện được lực lượng của cBB3. Nhưng chúng biết đội hình đã bị bao vây hết đường tháo chạy đành phải vội vàng gọi máy bay đến cứu vớt. Thời gian lúc này là 11 giờ, hàng chục máy bay quần lượn trên không để hạ cánh cứu vớt số này đưa về căn cứ.

Lệnh đại đội trưởng: Các trung đội tổ chức bắn máy bay kiên quyết không cho máy bay hạ cánh, hơn 1 giờ bay lượn trên không cứ mỗi lần ý định hạ cánh thì bị ta bắn mãnh liệt phải bay về căn cứ. Đúng 12 giờ trưa, đại đội trưởng giao nhiệm vụ cho 3 trung đội và du kích xã Tịnh Hòa xốc lại đội hình chuẩn bị tấn công tiêu diệt.

Đại đội trưởng nhận định: Địch đã bị bao vây, tinh thần binh lính hoang mang lo sợ, mất niềm tin, giảm sút ý chí chiến đấu.

TRẬN VÂY ÉP DIỆT ĐẠI ĐỘI NAM TRIỀU TIÊN
TẠI XUÂN AN CỦA ĐẠI ĐỘI 3 dBB48
Ngày 20 - 7 - 1967



Ta: Qua 1 giờ chiến đấu, đội hình vẫn nguyên vẹn, tinh thần phấn khởi có quyết tâm cao. 12 giờ 15 phút đại đội trưởng lệnh nổ súng tấn công, nghe lệnh đại đội trưởng, hỏa lực bộ binh hướng chủ yếu và thứ yếu nổ súng giòn dã, biết ta tấn công toàn bộ quân địch chui xuống hầm, chui vào nhà nằm dưới gầm giường của dân, chỉ nghe đôi phát súng nổ, ít phút sau địch không còn phản ứng gì nữa. Đội hình ta tấn công vào, sau 30 phút chiến đấu ta đã diệt gọn toàn bộ, do sơ hở nên để 5 tên sống sót chạy về phía núi Rãm, bỏ súng lại. Sau khi bị tiêu diệt, chúng cho máy bay đến ném bom, hủy diệt toàn bộ thôn Xuân An, nhằm hủy diệt đội hình của ta. Khi máy bay đến ném bom đội hình cBB3 đã vận động về vị trí quy định, nhưng có 1 số đồng chí do làm công tác thu dọn chiến trường lui quân chậm nên đã bị hy sinh.

2/ Kết quả chiến đấu:

Diệt gọn 120 tên, thu 3 khẩu cối 60 ly, 12 súng ngắn, 6 khẩu đại liên, 6 máy PRC25.

Ta: Hy sinh 1 đồng chí, bị thương 2 đồng chí.

3/ Ý nghĩa trận đánh:

- Thắng lợi của trận đánh trên có ý nghĩa to lớn vì đây là lần đầu tiên lực lượng vũ trang địa phương đã diệt gọn một đại đội lính đánh thuê tàn ác và man rợ. Phủ lên chúng một đòn tâm lý, làm cho nó ngay từ đầu hoang mang lo sợ giảm sút ý chí, đã phá vỡ một hước

“Bình định nông thôn” một gọng 2 kìm ở chiến trường Quảng Ngãi.

- Thắng lợi đó có tác dụng to lớn đến tinh thần của cán bộ chiến sĩ đại đội 3 tiểu đoàn 48 và du kích 3 xã, cổ vũ phong trào xé xác Rồng Xanh phanh thây giặc Mỹ của quân và dân toàn tỉnh. Kết quả đó thể hiện lòng dũng cảm ngoan cường, hiệp đồng chặt chẽ, mưu trí sáng tạo đã để lại bài học kinh nghiệm cho phong trào diệt lính đánh thuê Nam Triều Tiên.

IV- ƯU KHUYẾT ĐIỂM, BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1/ Ưu điểm:

- Từ khi nhận được lệnh đến lúc hoàn thành nhiệm vụ, đại đội 3 đã làm tốt công tác chuẩn bị. Hợp đồng chặt chẽ với du kích 3 xã, sử dụng lực lượng bố trí đội hình thích hợp với trận đánh.

- Trận đánh giữ được yếu tố bí mật từ đầu đến cuối, do đó địch đi hướng nào cũng bị ta chặn đánh. Trong chiến đấu bộ đội và du kích thể hiện tinh thần chiến đấu anh dũng ngoan cường linh hoạt và sáng tạo, chấp hành mệnh lệnh nghiêm.

2/ Khuyết điểm:

- Hiệu suất chiến đấu cao song đơn vị còn sơ hở để 5 tên sống sót chạy về cứ điểm.

- Thu dọn chiến trường chậm, tổ chức lui quân chưa khẩn trương để hy sinh và bị thương một số đồng chí.

3/ Bài học kinh nghiệm:

a/ Nằm vững địa hình và quy luật hoạt động của địch, bố trí sử dụng lực lượng phù hợp, bí mật bất ngờ là yếu tố cơ bản.

Sau khi nhận được lệnh của trên, đại đội trưởng đại đội 3 đã tổ chức 1 bộ phận theo dõi nắm địch và nghiên cứu địa hình, do nắm chắc quy luật hoạt động, âm mưu thủ đoạn của chúng nên đại đội bố trí sử dụng lực lượng rất nghệ thuật quân sự. Ngay khi địch hành quân đến vừa chạm đất Xuân An đã bị du kích Tĩnh Hòa nổ súng, do bị chặn đánh nên địch rút lui, khi rút lui lại bị du kích Bình Châu chặn đánh. Địch hoảng sợ chạy tạt ra bờ sông bị du kích xã Tĩnh Kỳ. Cuối cùng chúng phải co cụm và triển khai đội hình chiến đấu ở một vị trí mà lực lượng cBB3 đã bố trí sẵn. Nghệ thuật quân sự ở đây ta thấy rằng đại đội 3 bố trí đội hình hết sức khéo léo, và lừa địch vào địa hình không thuận lợi, theo ý định của mình. Song song với việc sử dụng bố trí đội hình, cBB3 và du kích 3 xã trên còn giữ được yếu tố bí mật bất ngờ, khi địch co cụm chúng vẫn chưa phát hiện được lực lượng cBB3 đã triển khai quanh chúng, nên cuối cùng toàn bộ quân địch đã bị tiêu diệt.

b/ Đánh nhanh diệt gọn khẩn trương lui quân:

Đặc điểm của lính đánh thuê Nam Triều Tiên hành quân đến đâu đều có sự chi viện kịp thời bằng máy bay,

pháo binh khi cần thiết. Âm mưu thủ đoạn của chúng đánh nhanh rút nhanh, khi thất bại là thủ tiêu chiến đấu, gọi máy bay pháo binh hủy diệt toàn bộ khu vực để tiêu diệt lực lượng hai bên. Ở trận này tuy đối tượng tác chiến lần đầu tiên song tiểu đoàn đã nắm vững các thủ đoạn của chúng. Nhưng yếu điểm của tiểu đoàn lui quân chậm dẫn đến thương vong một số đồng chí. Đó là bài học kinh nghiệm khi tác chiến với quân đánh thuê Nam Triều Tiên. Phải thực hiện được các yếu tố là đánh nhanh rút nhanh. Đặc điểm của lính Nam Triều Tiên là chiến đấu đến hơi thở cuối cùng, khi thất thủ chúng tự sát hoặc gọi máy bay đến ném bom hủy diệt toàn bộ của khu vực. Nên đánh xong lui quân không nhanh dễ bị tổn thất lớn.

Kết luận:

Trận vây ép diệt đại đội Nam Triều Tiên thắng lợi là biết vận dụng chiến thuật khôn khéo, mưu mẹo, sáng tạo đã đưa địch vào thế co cụm để tiêu diệt. Mở màn cho phong trào “Xé xác Rồng Xanh, phanh thây giặc Mỹ” rút ra một số kinh nghiệm cho các trận tiếp theo.

Tài liệu tham khảo:

Báo cáo chiến lệ trận đánh

Lưu trữ tại Ban Lịch sử

BCHQS tỉnh Quảng Ngãi

TRẬN VẬN ĐỘNG TẤN CÔNG ĐỨC HIỆP

Của đBB83

Từ ngày 21 đến ngày 25 tháng 9 năm 1969

Trận vận động tấn công đánh bại đBB1/cBB4/1BB2 nguy của đBB83 là một trận đánh dài ngày với đối tượng quân đông, hỏa lực mạnh. Nhưng với lối đánh khôn khéo, chỉ huy linh hoạt, nắm chắc địch biết sử dụng lực lượng, giam chân địch, buộc địch phân chia nhiều mũi, hướng để tiêu diệt từng bộ phận tiến tới tiêu diệt toàn bộ.

I- TÌNH HÌNH CHUNG

1/ Địa hình:

- Thôn Chu Tượng, Phước Sơn, Phú An thuộc xã Đức Hiệp huyện Mộ Đức làng mạc cây cối rậm rạp và kín đáo, xung quanh làng có lũy tre bao bọc và các giao thông hào của ấp chiến lược cũ của địch để lại. Khoảng giữa các thôn là những ruộng lúa nước.

- Đường sá: Có đường sắt Bắc - Nam chạy qua và một con đường đất từ xã Hành Thịnh chạy qua Phú An, Chu Tượng, Phước Sơn nối liền với đường quốc lộ 1A.

- Sông ngòi: Con sông Thoá bắt nguồn từ sông Vệ đến cửa Mỹ Á, sông rộng khoảng 30 mét, có nhiều chỗ nước sâu qua lại bằng thuyền, giữa Phước Sơn và Chu Tượng có con mương chạy qua nên không thuận tiện cho ta vận động tấn công.

- Đồi núi: Phía bắc Phước Sơn có cao điểm núi Vọng. Dịch làm bãi đổ bộ trực thăng vị trí đặt đài quan sát.

- Kết luận về địa hình: Địa hình kín đáo, cây cối rậm rạp, thôn xóm liên hoàn, có giao thông hào bao bọc nên thuận tiện cho ta tiếp cận mục tiêu và tiêu diệt địch.

- Có nhiều cao điểm làm bãi đổ bộ trực thăng và đặt đài quan sát thuận tiện cho địch theo dõi và khống chế ta. Sông nước cũng cản trở cho quá trình tiếp cận cũng như rút quân.

2/ Tình hình địch:

- Địch sử dụng DBB1/cBB4 quân cộng hòa mở cuộc hành quân cần quét xây dựng chốt điểm ở khu vực xã Đức Hiệp nhằm ngăn chặn hành lang, khống chế lực lượng ta tấn công xuống các vùng chúng kiểm soát, đồng thời phá vỡ phong trào du kích và tiêu diệt lực lượng cách mạng.

- Địch liên quan: Phía đông bắc cách 2,5km là cứ điểm Đá Tràng có trận địa pháo 105 ly 4 khẩu, phía

đông nam là cứ điểm Gò Sắt và quận lỵ Mộ Đức, có trận địa pháo 6 khẩu và sở chỉ huy trung đoàn 4, phía bắc cách 1 km có cứ điểm dân vệ 2 trung đội. Ngoài ra có trận địa pháo quận lỵ Nghĩa Hành 2 khẩu trực tiếp chi viện. Nói tóm lại khu vực xảy ra tác chiến đều nằm trong tầm hỏa lực địch.

3/ Tình hình đơn vị:

ĐBB83 suốt trong cả chiến dịch Xuân Hè liên tục hoạt động, nên sức chiến đấu có phần giảm sút, tình hình tư tưởng một số cán bộ chiến sĩ ngại gian khổ, sợ hy sinh thậm chí có một đồng chí cán bộ không nhận nhiệm vụ, chiến sĩ đau yếu nhiều, quân số mới được bổ sung kinh nghiệm chiến đấu còn hạn chế, trình độ kỹ chiến thuật bộ đội chưa được huấn luyện nhiều. Nhất là chiến thuật vận động tấn công. Cán bộ chỉ huy hầu hết chưa trải qua chỉ huy chiến đấu nên chỉ huy còn lúng túng, xử trí tình huống thiếu linh hoạt.

Nói tóm lại: ĐBB83 sau một thời gian tham gia nhiều trận chiến đấu quân số bị hao hụt, cán bộ chiến sĩ thay đổi nhiều, đa số mới được bổ sung, nên kinh nghiệm chỉ huy chiến đấu còn hạn chế, tư tưởng nảy sinh tiêu cực, sợ gian khổ hy sinh. Song Đảng ủy, Ban chỉ huy tiểu đoàn đã xác định tốt nhiệm vụ cho toàn thể cán bộ chiến sĩ. Động viên quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ trên giao trong trận đánh này.

Tình hình nhân dân:

Xã Đức Hiệp là vùng giải phóng từ năm 1965, phong trào du kích tương đối mạnh, có làng xã chiến đấu, nhân dân tốt, tham gia và đóng góp cho cách mạng cả sức người và của cải để đánh giặc. Nhưng sau một thời gian địch mở nhiều cuộc hành quân càn phá để lấy lại những vùng đất đã mất, chúng đánh phá ác liệt và dồn dân về vùng địch, chỉ còn lại một số bóm trụ để bảo vệ xóm làng. Lúc này lực lượng du kích chỉ có 10 đồng chí, có tinh thần đánh giặc, luôn bám giữ xóm làng. Trong điều kiện khó khăn về vũ khí, đội du kích đã tự chế tạo vũ khí tự tạo để đánh giặc. Không những bảo vệ quê hương mà bảo đảm hành lang từ Nghĩa Hành đi Mộ Đức được thông suốt để cho lực lượng chủ lực tấn công đánh địch ở các vùng căn cứ của địch.

II- TỔ CHỨC CHUẨN BỊ CHIẾN ĐẤU:

1/ Nhiệm vụ của đơn vị:

Với thực lực trang bị và quân số hiện có của tiểu đoàn, có nhiệm vụ bẻ gãy cuộc càn, tiêu diệt đại đội, đánh thiệt hại nặng tiểu đoàn địch, phá vỡ âm mưu càn quét của địch nhằm xóa bỏ vùng giải phóng, xây dựng đồn bót để khống chế hành lang lên xuống của ta.

2/ Tư tưởng chỉ đạo:

Sử dụng mọi hình thức chiến thuật, vận động tấn công, tập kích, phục kích, đánh liên tục nhiều ngày với phương châm nhỏ thắng lớn, ít thắng nhiều, tiêu diệt

từng bộ phận tiến tới tiêu diệt toàn bộ tiểu đoàn địch, làm chủ chiến trường, bắt tù binh thu vũ khí.

3/ Thủ đoạn chiến thuật:

Vận động tấn công, kết hợp với phục kích, tập kích tiêu diệt từng đại đội, tiêu diệt tiểu đoàn địch. Nếu địch tổ chức thành 2 mũi thì dùng bộ phận chặn đánh giữ địch lại để tạo điều kiện diệt mũi kia. Tối địch co cụm nhanh chóng tập kích.

4/ Sử dụng lực lượng, bố trí đội hình:

- eBB1 bố trí ở Chu Tượng.
- eBB2 và eBB4 bố trí ở Phước Sơn.
- eBB3 bố trí ở Mỹ Hưng (Hành Thịnh).

Có nhiệm vụ bố trí tại chỗ và sẵn sàng vận động theo lệnh của tiểu đoàn, trong thời gian chờ lệnh từng đại đội tổ chức quán triệt giáo dục và động viên bộ đội với tinh thần quyết tâm, kiên quyết bẻ gãy và tiêu diệt tiểu đoàn địch giành thắng lợi cao nhất.

Công tác hiệp đồng bảo đảm:

- Bảo đảm tác chiến: Ngoài việc theo dõi nắm địch của tiểu đoàn, từng đại đội tổ chức theo dõi nắm địch để kịp thời xử trí.

- Ở vị trí triển khai xuất kích đã có giao thông hào và hầm chiến đấu cá nhân.

- Thông tin liên lạc: Hệ thống điện thoại từ sở chỉ huy xuống các đại đội, trong chiến đấu điện thoại không liên

lạc được sử dụng bằng máy PRC25 đã trang bị cho các đơn vị.

III- DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU, KẾT QUẢ, Ý NGHĨA TRẬN ĐÁNH

1/ Diễn biến chiến đấu:

- Lúc 6 giờ ngày 20 tháng 6 địch sử dụng một số trận địa pháo Giông Gò Sắt, Nghĩa Hành bắn vào núi Ngang.

Sau đó 6 lần chiếc trực thăng HU 1A đổ 1bBB xuống núi Ngang đóng chốt lập đài quan sát, đổ bộ được 15 phút các trận địa pháo bắn nghi binh vào các bãi dâu ở ven sông Vệ và sông bắc Mỹ Hưng 700 mét và tây bắc Thu An 300 mét đồng thời HU 1A bay lượn ở thôn Chu Tượng cùng lúc pháo bắn nghi binh. Lúc này địch dùng HU 1A đổ 1 tiểu đoàn ngự xuống phía nam Chu Tượng 200 mét sau đó toàn bộ tiểu đoàn địch nhanh chóng vận động vào chiếm bờ làng. Sau 10 phút địch lại đổ 1cBB xuống đông chân núi Rú, cách tây nam thôn An Ba 1 km.

Ta: Thời gian này tiểu đoàn lệnh các đơn vị tổ chức chôn cất toàn bộ đồ đạc và sẵn sàng chiến đấu. Lúc địch bắn pháo bãi dâu, tiểu đoàn lệnh các đơn vị ra vị trí triển khai đội hình sẵn sàng đánh địch.

- Tiểu đoàn lệnh sẵn sàng bắn máy bay, đồng thời tăng cường quan sát vị trí địch đổ quân, khi HU 1A lượn đông Chu Tượng, tiểu đoàn lệnh cBB1 sẵn sàng đánh

địch ở cánh đông Chu Tượng. Nhưng do cBB1 thiếu cảnh giác (vì tập trung vào các điểm pháo kích của địch) nên không triển khai được, kết quả không đánh được địch. Lúc này máy bay HU1A bắn vào đội hình cBB1, chỉ huy nắm địch không chắc và thiếu nhạy bén nên để địch đột kích đánh chiếm phía nam Chu Tượng. Lệnh cBB1 nhanh chóng xốc lại đội hình tổ chức đánh địch bật ra ngoài kiên quyết không cho địch bắm vào rìa làng. Cuối cùng cBB1 bị địch kháng cự mạnh không đủ sức để đánh nên toàn bộ đội hình rút về xóm Bà Liên, thôn Phước Sơn, khẩu cối của cBB1 rút về tiểu đoàn bộ. Khoảng 8 giờ tiểu đoàn xốc lại đội hình cBB1 và bố trí chiếm lĩnh ở xóm Bà Liên, được tăng cường 1 khẩu B40, 2 khẩu B41, 1 khẩu đại liên, 1 khẩu cối 82 ly triển khai phía trước tiểu đoàn bộ.

11 giờ địch chiếm toàn bộ Chu Tượng qua Phước Sơn và 1 mũi theo đường sắt bị 1 tổ của cBB2 đánh bại 3 lần xung phong, thu 2 súng.

12 giờ địch chiếm chợ Vom đột vào giữa đội hình cBB2 và cBB4, tổ bộ binh cBB2 bỏ chạy không đánh, địch đột vào Ban chỉ huy cBB2 cắt đường dây điện thoại, bắn chết đồng chí Oanh chính trị viên phó. Tiểu đoàn lệnh cBB2 xuất kích tiêu diệt địch, sau mấy phút chiến đấu địch phải bật ra để lại một số xác chết, chúng quay trở lại chiếm chợ Vom, ga xe lửa, Chu Tượng. Cùng lúc cBB2 xuất kích, tiểu đoàn lệnh cBB1 lấy 7 đồng chí phối hợp với cBB2. Đêm ngày 20 tháng 9 địch ở ga xe lửa,

chợ Vom, Chu Tượng và An Ba, ta dùng 2 tổ cBB3 và 2 tổ c506 B có 2 B40 tập kích địch ở An Ba để nghi binh di chuyển đánh lạc hướng địch nhưng không tìm được vị trí đóng quân của chúng. Đến 12 giờ 16 phút địch cho phản lực ném bom ở Phước Sơn, 16 giờ địch bắn pháo vào Phước Sơn.

- 3 giờ sáng ngày 21 tháng 9 tại Đức Hiệp, Ban chỉ huy tiểu đoàn động viên lực lượng toàn đơn vị kiên quyết bám trụ và triển khai đội hình chiến đấu, tăng cường cBB2 là 7 đồng chí và 1 khẩu B41 ở Phước Sơn, 1 tổ chốt đường xe lửa bố trí 1 quả mìn thổi đánh địch ở ga ra, còn 1 tổ chốt ở phía bắc Phước Sơn, 7 đồng chí của cBB1 chốt ở chợ Vom đánh địch không cho địch đột nhập vào sườn cBB2, quân số cBB1 còn lại triển khai ở xóm Bà Liên. Khẩu đại liên cBB4 ở phía đông men theo trục đường đánh địch ở chợ Vom qua Phú An vừa giữ không cho địch bám sườn cBB1 và chia cắt đội hình địch không cho chúng vào Phước Sơn.

- 5 giờ địch tập kích vào xóm Phước Sơn, một mũi theo đường sắt bị tổ chốt đường chặn đánh, 1 mũi theo chợ Vom vào sườn cBB2, 7 đồng chí của cBB1 chấp hành mệnh lệnh không nghiêm tự động bỏ vị trí vào triển khai bìa làng phía tây Phước Sơn. Địch tấn công vào chia cắt đội hình cBB2 + 7 đồng chí của cBB1 và khẩu cối 60 ly, 1 khẩu B41 xuất kích đánh lại Phước Sơn. Khi xuất kích đồng chí Liên, đại đội phó bị thương, chỉ trong một thời gian tấn công đã chiếm được Phước

Sơn, đường sắt, chợ Vom, 17 giờ địch chiếm lại chợ Vom, đường sắt dùng pháo bắn về Phước Sơn.

Tại Hành Thịnh: cBB3 đứng chân ở Mỹ Hưng, 506 B ở xóm Bà Hai, cBB81 ở Ba Đình.

- Ngày 22 tháng 9 lúc 6 giờ tiểu đoàn cộng hòa từ An Ba lên Mỹ Hưng theo trục đường lớn An Ba - Hành Thịnh. Quyết tâm của Ban chỉ huy tiểu đoàn và tham mưu trưởng Tỉnh đội đưa địch vào Đông Xuân, sử dụng cBB83 + c506 B tiêu diệt từ 1 đến 2 đại đội, đưa đội hình cBB1 nhích ra để địch vào Đông Xuân. Khi có lệnh xuất kích ở Đông Xuân, sử dụng c506 B + cBB3 xuất kích từ đầu đến Mỹ Hưng lên xóm nhà Bà Hận, một mũi đánh vào hướng đông, một mũi đánh vào Đông Xuân.

- 8 giờ địch đến nhà Bà Hận c506 B đánh bật ra, 1 cBB địch vào Đông Xuân. Đến 11 giờ địch chiếm nhà Bà Hận và từ Đông Xuân vào 1 mũi, c506 B bị địch chặn đánh, cBB81 không nắm địch được, Ban chỉ huy không biết địch vào Đông Xuân 11 giờ 30 phút lệnh cBB81 khép dần bóm sát địch.

- cBB3 + 506 B triển khai đầu dưới xóm Bà Hận 300 mét sẵn sàng vận động.

12 giờ 25 phút lệnh cBB81 bóm địch vào ở xóm Bà Hận, ý định Ban chỉ huy kéo dài càng gần tối càng tốt nên địch co cụm lại. 13 giờ lệnh cBB81 bóm địch nổ súng, lúc này địch lui dần từng bước, 14 giờ địch rút chạy

ra sông, cBB3 báo địch chạy, cBB81 mới đến vị trí địch đã biến mất.

17 giờ tiểu đoàn cộng hòa còn ở ngã tư An Ba, tối rút xuống xóm Ghe An Ba, địch ở chợ Vom, đường sắt, Chu Tượng, xóm Ghe An Ba địch thường di chuyển nên không nắm được. Chủ trương của ta chặn đánh cánh Đức Hiệp và tiêu diệt địch ở An Ba. Sử dụng cBB2/DBB83 có 2 tổ, 1 khẩu đại liên, 1 B40 triển khai ở Phú An có nhiệm vụ tiêu diệt địch ở Chu Tượng, Phước Sơn qua.

- cBB3 + cBB1/DBB83 ở đồng Mỹ Hưng, 506 B ở bắc Đông Xuân. 17 giờ 45 phút địch cho một mũi ở Đức Hiệp bí mật vượt sông Thoạ tập kích xóm Bà Cầu (nam Phú An) đánh bật chốt cBB2, tổ này chạy đến đập Bến Thác, một tổ chốt ở đầu Phú An đối diện Phước Sơn nghe địch nổ súng cũng chạy về Bến Thác và báo địch ở Phước Sơn đột qua xóm Bà Cầu nhưng thực sự không có. Ban chỉ huy nhận định:

Địch không tổ chức mũi tấn công ở Hành Thịnh, mà chủ yếu ở Đức Hiệp. Quyết tâm của Ban chỉ huy đánh tiêu diệt địch.

18 giờ 30 phút Ban chỉ huy lệnh cBB1 vận động từ Mỹ Hưng qua sông cùng với cBB2, cBB3 triển khai dọc phía bắc đường di Bến Thác và Phú An giữ đầu cầu. (Địch đang ở xóm Bà Cầu, chợ Vom 1/2 Phước Sơn xuống đường sắt. Đến 11 giờ địch để bộ phận cảnh giới, số còn lại đang sục sạo vơ vét của cải của nhân dân).

Ban chỉ huy tiểu đoàn quyết định: 18 giờ 15 phút cBB1 cử 15 đồng chí được trang bị 2 khẩu B40 và 1 đại liên triển khai ở phía đông Phú An, đánh vào xóm Bà Liên ra đến bờ sông.

- cBB2 cử 8 đồng chí có 1 khẩu B40 triển khai giữa xóm Phước Sơn đánh vào chùa.

- cBB81 cử 10 đồng chí được trang bị 2 khẩu B40 tổ chức thành 2 mũi, một mũi bí mật triển khai đập Bến Thác vận động theo bờ sông vòng sau lưng địch bắt liên lạc với cBB1.

- CBB3 cử 10 đồng chí trang bị 1 súng B40 cùng với c506 B 15 đồng chí triển khai bìa xóm phía tây chùa 300 mét. Tổ chức thành 3 mũi đánh vào chợ Vom và qua Chu Tượng.

- Cối 82 ly ở Mỹ Hưng bắn chi viện cho bộ binh vận động, 19 giờ ta triển khai xong và bắt đầu vận động.

- cBB1 đánh thẳng vào nhà Bà Liên, địch chạy ra bờ sông, ta tấn công nhưng chúng đã nhanh chóng dùng hỏa lực bắn chặn, sau 15 phút chưa có lệnh cBB1 đã tổ chức lui quân về đập Bến Thác, 1 h về Mỹ Hưng cùng với cối 60ly, 1h chốt lại.

- cBB2 đánh vào xóm chùa, địch bỏ chạy vào hướng sông, lệnh tiểu đoàn cBB2 tiếp tục truy kích địch, địch tháo chạy, cBB2 tổ chức lui quân về đập Bến Thác, sau đó tiếp tục triển khai đông Phú An và Phước Sơn.

- cBB81 chiếm phía tây chùa 300 mét vì phát triển sai không đúng hướng quy định, vận động phía sau đội hình cBB2 qua cBB1 nên không bao vây địch được để địch tháo chạy, sau đó cBB81 tự động rút về đập Bến Thác.

- cBB3 và c506 B đánh địch ở chợ Vom đã tiêu diệt được một số, địch kháng cự mãnh liệt, phải lui về vị trí.

- Đêm ngày 22 tháng 9 địch ở Chu Tượng có 1 bộ phận nằm ở ngoài đường sắt, ga xe lửa, lực lượng khoảng 1 tiểu đoàn còn 1 tiểu đoàn đang ở Thiết Trùng.

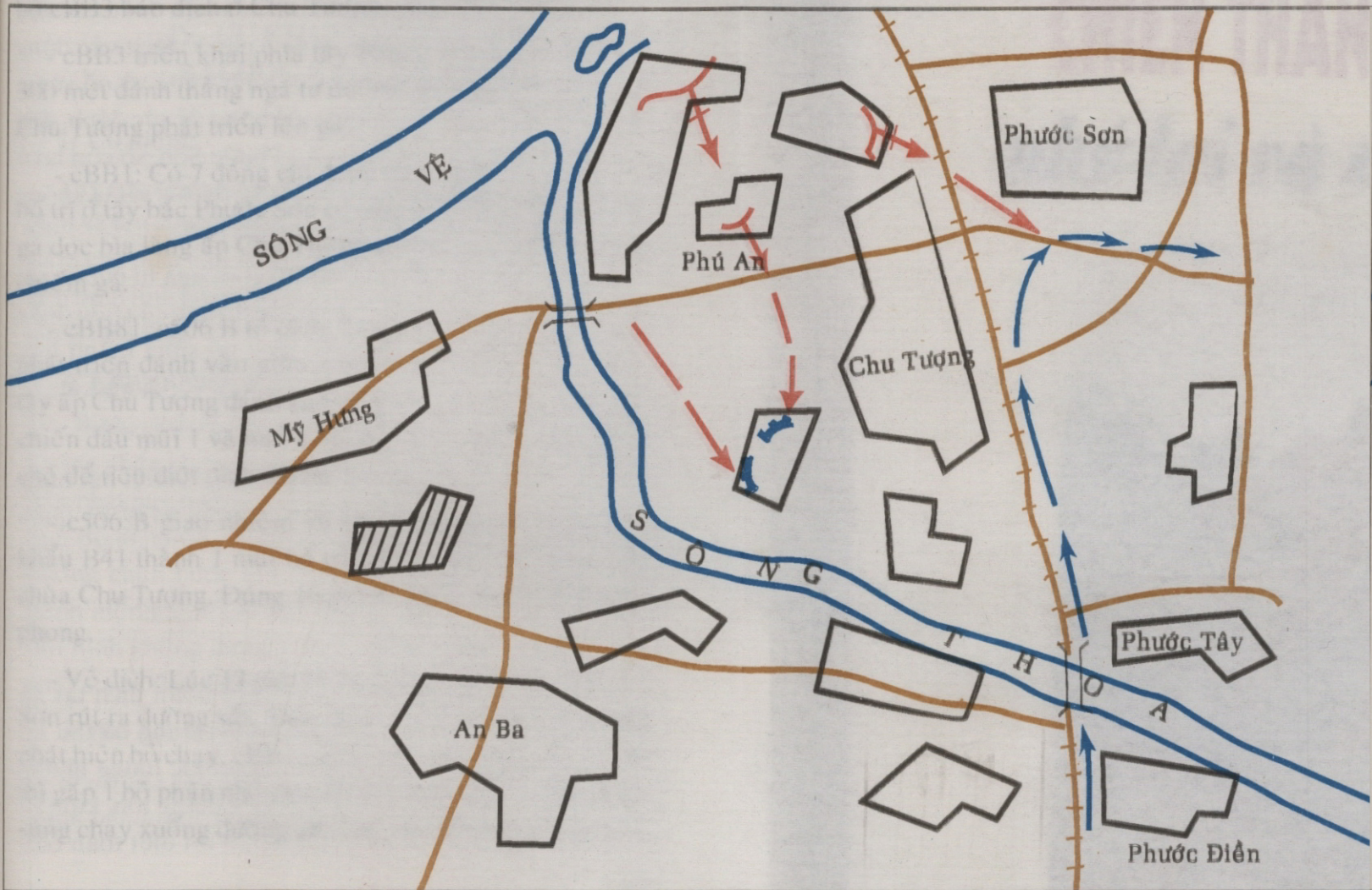
- Ta tổ chức 2 bộ phận tập kích vào chợ Vom, địch di chuyển nên tập kích không được, 1 bộ phận 11 đồng chí do đồng chí chính trị viên phụ trách có 2 khẩu B40, 6AK, ven bờ sông vào phía nam Chu Tượng tiêu diệt một số nằm ở ngoài ấp.

1 giờ ngày 23 tháng 9 năm 1969 phát hiện địch chia làm 2 mũi đang vận động, mũi 1 của địch bị ta phát hiện, dùng lựu đạn và AK bắn vào đội hình, do tổ chức không chặt chẽ, đội hình chiến đấu lộn xộn để địch chống trả mãnh liệt làm 5 đồng chí bị thương, 1 đồng chí hy sinh, để lại 1 B 40, 1 khẩu AK.

Tiểu đoàn chủ trương: Toàn bộ tiểu đoàn rút khỏi khu vực xã Đức Hiệp, cBB3 để lại 4 đồng chí 1 khẩu B41 ở Phú An nắm tình hình địch kịp thời báo cáo cho tiểu đoàn.

TRẬN VẬN ĐỘNG TẤN CÔNG ĐỨC HIỆP
CỦA dBB83 QUẢNG NGÃI

Từ ngày 21 đến ngày 25 - 9 - 1969



- Về địch: Địch ở Chu Tượng, đường sắt, chợ Vom và ở 1/2 Phước Sơn.

Vào lúc 15 giờ 30 phút cBB1 ở cầu sông Thoà phát hiện 1 bộ phận địch rút xuống đường sắt. Tiểu đoàn bộ cBB3 báo địch ở Chu Tượng, chợ Vom.

- cBB3 triển khai phía tây Phước Sơn, bắc chợ Vom 300 mét đánh thẳng ngã tư đường sắt, không cho địch ở Chu Tượng phát triển lên ga.

- cBB1: Có 7 đồng chí được tăng cường 2 khẩu B41 bố trí ở tây bắc Phước Sơn có nhiệm vụ đánh thẳng vào ga dọc bìa làng ấp Chu Tượng chi viện cho cBB2 đánh chiếm ga.

- cBB81, c506 B tổ chức 2 mũi vào chợ Vom sau đó phát triển đánh vào giữa xóm Chu Tượng, 1 mũi phía tây ấp Chu Tượng đánh xuống giữa xóm, trong quá trình chiến đấu mũi 1 và mũi 2 bắt liên lạc và hợp đồng chặt chẽ để tiêu diệt địch ở Chu Tượng.

- c506 B giao nhiệm vụ cho 6 đồng chí, trang bị 1 khẩu B41 thành 1 mũi bố trí ở xóm Bà Liên đánh vào chùa Chu Tượng. Đúng 16 giờ 30 phút chiếm lĩnh xung phong.

- Về địch: Lúc 17 giờ ở Chu Tượng đã ra ga, ở Phước Sơn rút ra đường sắt. Tiểu đoàn ra lệnh xuất kích, địch phát hiện bỏ chạy, cBB1, cBB2 vận động đến đường sắt thì gặp 1 bộ phận nhỏ của địch cảnh giới phía cầu, ta nổ súng chạy xuống đường sắt. Lúc này chúng gọi pháo và

máy bay HU1A bắn chặn. Đêm ngày 23 tháng 9 chủ trương của tiểu đoàn:

- cBB1 triển khai ở Chu Tượng, cBB2 ở Phước Sơn, một bộ phận lốt ở đường sắt, cBB3 ở Mỹ Hưng, tiểu đoàn bộ ở Phú An. Khi nhận lệnh của tiểu đoàn các đơn vị bắt đầu triển khai, cBB2 đứng 5 giờ 30 phút vận động đến đường sắt đã triển khai đội hình trước và nổ súng. cBB2 lui về xóm Đông Phước vì không đủ sức đánh, đến 6 giờ một bộ phận của địch vào Phước Sơn, số còn lại ở đường sắt, 18 giờ tiểu đoàn bộ rút về đường sắt ta không đánh vì sức khỏe bộ đội không đảm bảo.

- Sáng ngày 25 tháng 9 một tổ chốt ngã tư đường sắt nổ súng chặn đánh, cBB1, cBB2 được lệnh của tiểu đoàn tấn công từ phía sau đội hình địch nổ súng mãnh liệt. Địch bị tiêu diệt, số còn lại tháo chạy về Quán Lát.

2/ Kết quả:

Diệt 114 tên, diệt gọn 1 đại đội, đánh thiệt hại nặng 1 tiểu đoàn. Thu 2 súng AR15, 1 khẩu M79 và quân trang, quân dụng.

Ta: Hy sinh 4 đồng chí, bị thương 8 đồng chí.

3/ Ý nghĩa trận đánh:

Trận đánh tấn công tiêu diệt tiểu đoàn địch tại xã Đức Hiệp là một trận đánh dài ngày nhưng đã thu lại kết quả. Trận đánh không tương quan lực lượng nhưng với phương châm của tiểu đoàn lấy ít thắng lớn, kiên trì bám địch tiêu diệt từng bộ phận tiến tới diệt toàn tiểu

đoàn địch. Bằng mọi hình thức chiến thuật, mọi thủ đoạn, nghi binh căng kéo địch dài ngày để tiêu diệt.

Thắng lợi của trận đánh đã hỗ trợ cho phong trào cách mạng nổi dậy diệt ác, phá kìm ở các vùng giải phóng.

IV- ƯU KHUYẾT ĐIỂM VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1/ Ưu điểm:

Tuy sức khỏe giảm sút, nhưng chỉ huy động viên bám địch và tấn công liên tục bằng mọi hình thức chiến thuật. Làm cho địch nao núng tinh thần di chuyển liên tục dẫn đến binh lính hoang mang mệt mỏi tạo thời cơ cho ta tấn công tiêu diệt.

2/ Khuyết điểm:

- Bước vào trận đánh tư tưởng một số cán bộ chiến sĩ không phấn khởi, sợ gian khổ hy sinh, do đó trong chiến đấu phát huy tính tích cực chú trọng tấn công không liên tục. Bỏ lỡ nhiều cơ hội diệt địch, thậm chí có những mũi hướng chùn bước khi địch chống cự mạnh hoặc chấp hành mệnh lệnh chỉ huy không nghiêm, tự ý triển khai đội hình không đúng ý định của chỉ huy, dẫn đến hiệu suất chiến đấu thấp và bị tổn thất.

3/ Bài học kinh nghiệm:

a/ ĐBB83 sau một thời gian tham gia nhiều trận đánh quân số hao hụt, bộ đội đau ốm, tư tưởng cầm chừng, ngại

gian khổ, sợ hy sinh. Trong điều kiện tác chiến với đối tượng quân số đông, vũ khí mạnh được sự chi viện bằng xe tăng, pháo binh.

Trước tình hình đó Đảng ủy Ban chỉ huy tiểu đoàn đã phân tích tình hình, nhận định đánh giá địch ta, căn cứ vào thực tế, động viên tư tưởng cán bộ chiến sĩ để bảo đảm cho trận đánh thắng lợi với phương châm “lấy ít thắng nhiều”.

Xuất phát từ phương châm đề ra, tiểu đoàn đã có phương án tác chiến cụ thể, thủ đoạn, chiến thuật khéo léo, huộc địch phải đối phó nhiều mũi, nhiều hướng, đủ mọi hình thức chiến thuật, phục kích, tập kích, tấn công mở nhiều đợt tấn công liên tục, địch đi hướng nào cũng bị đánh làm cho địch lúng túng hoang mang. Qua trận đánh trên ta thấy thể hiện ý chí quyết tâm cao tiểu đoàn mưu mẹo sáng tạo của chỉ huy. Không đủ sức để giải quyết trận đánh nhanh làm cho địch phân tán ra từng toán để đối phó kéo dài thời gian, giam chân địch, tiêu diệt và đồng thời sự chi viện pháo binh xe tăng cũng không phát huy được.

b/ Trận đánh không tương quan lực lượng, song đã để lại những kinh nghiệm quý báu trong sự chỉ huy, chỉ đạo, thủ đoạn chiến thuật và ý chí quyết tâm của cán bộ chiến sĩ.

Tuy nhiên trận đánh còn nhiều thiếu sót, một số mũi ý chí quyết tâm không cao, tự động bỏ đơn vị để lỡ nhiều

cơ hội tiêu diệt địch. Trinh sát có lúc nắm địch không chắc để bộ đội mất thời gian chuẩn bị và ảnh hưởng đến sức lực. Khi vận động đến vị trí tập kích địch không có.

Kết luận: Qua trận đánh vận động tấn công của đBB83 là muốn đạt hiệu suất chiến đấu cao. Trước hết chỉ huy phải có quyết tâm cao, phương án tác chiến đúng, mưu mẹo sáng tạo trong việc xử lý tình huống và nắm chắc địch. Đồng thời kết hợp tốt công tác Đảng - công tác chính trị trong chiến đấu. Động viên kịp thời, bảo đảm hậu cần chiến đấu dài ngày, đó là những yếu tố cơ bản của trận đánh.

Tài liệu tham khảo:

- Báo cáo chiến lệ trận đánh
lưu trữ tại Ban Tổng kết - Lịch sử
Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ngãi

TRẬN TẬP KÍCH NGÃ TƯ BA LA

Của dBB48 Quảng Ngãi
Đêm 22 rạng ngày 23/8/1968

Dể bảo vệ hướng đông thị xã Quảng Ngãi, đồng thời thuận tiện cho việc cơ động lực lượng trên bộ nhằm càn quét đánh phá, cô lập, chia cắt vùng giải phóng ở đông Tư Nghĩa và giữ vững con đường giao thông quan trọng nối liền thị xã với cảng Phú Thọ... Địch đã sử dụng một lực lượng lớn quân nguy hỗn hợp chiếm đóng ngã tư Ba Là.

Ngã tư Ba La là nơi xảy ra nhiều trận đánh ác liệt đã làm cho bọn cố vấn Mỹ và quân nguy nhiều phen khiếp vía. Tiêu biểu là trận tập kích của dBB48 đêm ngày 22 rạng ngày 23 tháng 8 năm 1968.

I- TÌNH HÌNH CHUNG

1/ Địa hình:

Ngã tư Ba La nằm trên địa bàn xã Nghĩa Đông - thị xã Quảng Ngãi, cách trung tâm thị xã 2 km về phía đông

là giao điểm của hai con đường tỉnh lộ và hương lộ cùng đi về hướng đông và đông bắc huyện Tư Nghĩa. Xung quanh khu vực ngã tư có nhiều nhà cửa, quán xá và những lũy tre rậm rạp rất thuận lợi cho việc trú quân dã ngoại nhưng cũng khó có thể quan sát phát hiện từ xa.

2/ Tình hình địch:

Khu vực ngã tư Ba La thường có 1 tiểu đoàn cộng hòa của trung đoàn 4 sư đoàn 2, đại đội địa phương quân và 1 trung đội nghĩa quân đóng quân dã ngoại để trấn giữ xung quanh khu vực ngã tư Ba La.

Tuy địch có quân số đông, vũ khí trang bị mạnh và được chi viện của pháo binh, máy bay,... song là lực lượng hỗn hợp không có sự chỉ huy thống nhất, không được nhân dân ủng hộ. Nếu bị tấn công rất dễ bị tan rã, bỏ chạy.

3/ Tình hình ta:

Thực hiện chủ trương: Kiên quyết đánh bại âm mưu bao vây cô lập chia cắt vùng giải phóng, hỗ trợ cho phong trào đấu tranh của quần chúng phát triển. Cấp ủy và Ban chỉ huy quân sự tỉnh giao nhiệm vụ cho dB48 tập kích tiêu diệt lực lượng địch tại khu vực ngã tư Ba La trong đêm 22 ngày 23 tháng 8 năm 1968. dB48 tỉnh khi bước vào chiến đấu biên chế thành 3 đại đội bộ binh, 1 đại đội hỏa lực và tiểu đoàn bộ. Đại đội hỏa lực có 2 khẩu 12,7 ly, 2 khẩu cối 82, 2 khẩu ĐKZ57. Mỗi đại đội bộ binh ngoài súng trường, tiểu liên, trung liên còn có

2 khẩu B40 và 1 khẩu cối 60 cùng 1 máy PRC25 và 1 máy điện thoại. Phần lớn chiến sĩ trong đơn vị được bổ sung từ du kích và lực lượng tập trung của các huyện trong tỉnh, hầu hết đã trải qua chiến đấu có nhiều kinh nghiệm cả trong phòng ngự và tiến công quân địch. Ngoài lực lượng có trong biên chế, dBB48 còn được tăng cường đại đội 75 của huyện Tư Nghĩa và 3 đội công tác của các xã Nghĩa Đông, Nghĩa Hà, Nghĩa Hòa.

4/ Tình hình nhân dân:

Nhân dân ở khu vực ngã tư Ba La phần lớn là dân ở các xã đông Tư Nghĩa sợ ác liệt chạy về đây để sinh sống, nhiều gia đình có chồng con tham gia đội công tác xã và thoát ly, họ có cảm tình với cách mạng và ta đã xây dựng ở đây nhiều cơ sở bí mật tốt.

Thực hiện nhiệm vụ trên giao, dBB48 nhanh chóng tổ chức làm công tác chuẩn bị và hạ quyết tâm chiến đấu giành thắng lợi.

II- TỔ CHỨC CHUẨN BỊ CHIẾN ĐẤU

1/ Chủ trương của tỉnh:

Kiên quyết đánh bại âm mưu thủ đoạn của địch hòng gom dân cô lập chia cắt vùng giải phóng, thực hiện đánh đau, đánh hiểm giành thắng lợi để củng cố xây dựng đơn vị, xây dựng phong trào quần chúng đấu tranh với địch.

2/ Nhiệm vụ trên giao:

dBB48 được tăng cường đại đội 75 Tư Nghĩa và 3 đội công tác của các xã Nghĩa Đông, Nghĩa Hà và Nghĩa Hòa có nhiệm vụ tổ chức lực lượng tập kích tiêu diệt địch tại khu vực ngã tư Ba La. Hoàn thành nhiệm vụ sẵn sàng cơ động lực lượng khi có lệnh của trên.

3/ Quyết tâm chiến đấu:

a/ Ý định chiến đấu:

Bí mật cơ động lực lượng, luồn sâu, lốt sát, tổ chức lực lượng hợp lý, bất ngờ đồng loạt nổ súng tiến công tiêu diệt toàn bộ quân địch làm chủ thu vũ khí và lui quân an toàn.

b. Hướng tiến công và sử dụng lực lượng:

- Hướng tiến công chủ yếu: Từ tây nam đến đông bắc ngã tư Ba La do đại đội bộ binh 1 được tăng cường thêm đội công tác xã Nghĩa Đông và 1 ĐKZ 75 đảm nhiệm, có nhiệm vụ tiến công tiêu diệt sở chỉ huy tiểu đoàn địch, đồng thời hợp đồng chặt chẽ với các hướng khác tiến công tiêu diệt toàn bộ quân địch.

- Hướng thứ yếu: Từ hướng tây đến tây bắc ngã tư Ba La do đại đội bộ binh 2 (thiếu 1 trung đội) cùng với đội công tác xã Nghĩa Hà và 1 ĐKZ 75 đảm nhiệm, có nhiệm vụ tiến công tiêu diệt lực lượng bố trí ở tây và tây bắc ngã tư Ba La khoảng 100 mét, phối hợp cùng với hướng chủ yếu và hướng khác nhanh chóng tiêu diệt quân địch.

- Hướng đón lảng: Tây bắc ngã tư Ba La 300 mét, do đại đội 75 của huyện Tư Nghĩa được tăng cường thêm 1 trung đội của đại đội 2 tiểu đoàn 48 và 1 đội công tác xã Nghĩa Hòa đảm nhiệm, có nhiệm vụ triển khai đội hình, đón lảng tiêu diệt quân địch khi chúng rút chạy về hướng thị xã.

- Đại đội bộ binh 3 được sử dụng làm lực lượng dự bị. Ngoài ra tiểu đoàn còn tổ chức một bộ phận hỏa lực (gồm đại đội cối 82 và 2 khẩu 12,7 ly) để chi viện chung cho các hướng trong quá trình chiến đấu.

c/ Vị trí chỉ huy:

Trước nổ súng tiểu đoàn trưởng ở tây nam ngã tư khoảng 300 mét, quá trình chiến đấu cơ động sau đội hình của đại đội bộ binh 1 tiến công trên hướng chủ yếu. Đồng chí tiểu đoàn phó quân sự sẽ trực tiếp đi cùng với đại đội bộ binh 2.

d/ Một số công tác bảo đảm chính:

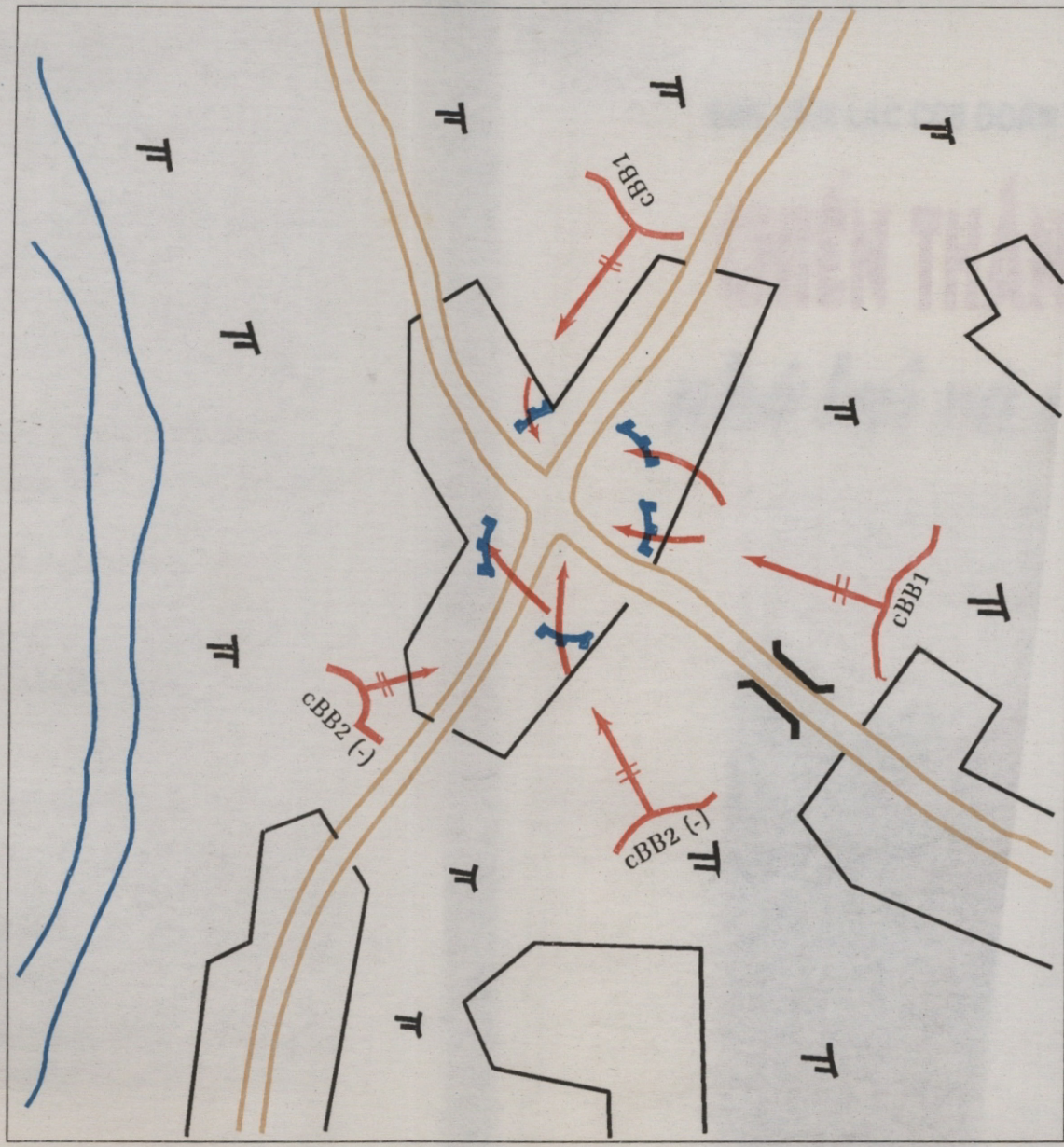
- Bảo đảm nắm địch: Tổ chức các đội công tác đến phối thuộc và lực lượng trinh sát của tiểu đoàn liên tục bám nắm tình hình địch, báo cáo kịp thời cho tiểu đoàn để làm công tác tổ chức chuẩn bị và tổ chức chiến đấu.

- Bảo đảm cơ động: Tổ chức các bến vượt và lực lượng đưa dẫn đường đảm bảo cho các bộ phận vào triển khai chiếm lĩnh theo kế hoạch.

- Hậu cần bảo đảm cho mỗi đồng chí 1 vắt cơm, 1 túi gạo rang và đầy đủ các loại bông băng cá nhân, chuẩn bị 50 dân công để tải thương và vũ khí.

TRẬN TẬP KÍCH NGÃ TỬ BA LA
CỦA dBB48 QUẢNG NGÃI

Ngày 23 - 8 - 1968



a/ Các mốc thời gian:

- Từ ngày 1 đến ngày 15 tháng 8 dự báo quyết tâm, tổ chức lực lượng trinh sát nắm tình hình.

- Từ ngày 16 tháng 8 đến ngày 20 tháng 8 thông qua và hoàn chỉnh quyết tâm.

- Từ ngày 21 đến ngày 22 tháng 8 tổ chức chuẩn bị mọi mặt về công tác tư tưởng cho bộ đội.

- 9 giờ ngày 22 tháng 8 đơn vị tổ chức hành quân.

- 22 giờ ngày 22 tháng 8 các đơn vị theo hiệp đồng có mặt tại vị trí tạm dừng.

- 22 giờ đến 23 giờ kiểm tra bổ sung hiệp đồng.

- 2 giờ 30 phút ngày 23 tháng 8 thực hành nổ súng đánh chiếm mục tiêu.

- 3 giờ ngày 23 tháng 8 tổ chức lui quân.

III- DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU, KẾT QUẢ, Ý NGHĨA TRẬN CHIẾN ĐẤU

1/ Diễn biến chiến đấu:

a/ Hành quân chiếm lĩnh trận địa:

- Ngày 22 tháng 8 năm 1968 sau khi đã hoàn thành mọi công tác chuẩn bị đúng 19 giờ tiểu đoàn làm lễ xuất quân và tổ chức cho bộ đội vượt sông, bắt đầu hành quân vào vị trí chiếm lĩnh xây dựng trận địa.

- 1 giờ ngày 23 tháng 8 năm 1968 đội hình đến thôn 2 xã Nghĩa Đồng cách ngã tư Ba La 3 km, đại đội 75 và

các đội công tác cũng đã có mặt theo đúng quy định. Tại đây tiểu đoàn cũng đã tiến hành kiểm tra lần cuối và tổ chức hiệp đồng thêm bổ sung với các bộ phận đi trước khi vào chiếm lĩnh.

- Đúng 1 giờ 45 phút ngày 23 tháng 8 các bộ phận được các đội công tác dẫn đường bắt đầu cơ động vào chiếm lĩnh trận địa theo kế hoạch. Đến 2 giờ 30 phút toàn tiểu đoàn triển khai đội hình xong, bảo đảm bí mật, an toàn sẵn sàng chờ nổ súng.

b/ Nổ súng tiến công:

Theo đúng thời gian đã hiệp đồng, đồng chí tiểu đoàn trưởng liền phát lệnh nổ súng cối 82 và 60 bất ngờ chế áp mạnh vào đội hình địch ở khu vực ngã tư Ba La. Lợi dụng kết quả bắn hỏa lực, các bộ phận đã nhanh chóng nâng đội hình lên chiếm lĩnh vị trí xuất phát xung phong. Sau khi hỏa lực của tiểu đoàn chuyển làn, bộ đội ta từ hai hướng đã đồng loạt xung phong đánh vào các mục tiêu, vừa làm công tác địch vận kêu gọi quân địch đầu hàng. Biết không thể chống trả được và có nguy cơ bị tiêu diệt, bọn địch một số đã vội vã xin hàng, một số bỏ chạy thục mạng về hướng thị xã. Lúc này, trên hướng thứ yếu địch cũng đang bị hỗn loạn, bọn chúng chỉ chống cự yếu ớt rồi cùng kéo nhau bỏ chạy theo hướng về thị xã, nơi có trận địa đón lõng của ta đã bố trí. Khi lực lượng rút chạy của địch lọt vào trận địa, bộ đội ta đã nổ

súng chặn đánh quyết liệt. Bọn địch không chống trả, phần lớn đã bị ta tiêu diệt, chỉ còn một số lên sống sót chạy thoát về đến thị xã.

c/ Kêi thúc trận đánh:

Sau khoảng 20 phút nổ súng ta đã hoàn toàn làm chủ trận đánh, các bộ phận nhanh chóng tổ chức lùng sục bắt tù binh, thu vũ khí, giải quyết thương binh tử sĩ và tiến hành lui quân theo hai hướng: đại đội 75 và 3 đội công tác của 3 xã (Nghĩa Đông, Nghĩa Hà, Nghĩa Hòa) cơ động về đứng chân ở thôn Khánh Lạc xã Nghĩa Hà, đBB48 vượt sông Trà Khúc cơ động về đứng chân ở Tịnh Khê. Lúc 3 giờ 30 phút ngày 23 tháng 8 đội hình của tiểu đoàn rời khỏi trận địa theo trục đường về hướng Phú Thọ để qua sông Trà Khúc. Nhưng khi đội hình của tiểu đoàn vừa đến khu vực xã Nghĩa Đông, thì gặp tiểu đoàn cộng hòa của địch phục sẵn nổ súng. Để bảo toàn lực lượng tiểu đoàn đã kịp thời lệnh cho lực lượng trinh sát và đại đội bộ binh 3 tổ chức đánh trả, kiểm chế thu hút địch, đồng thời chỉ huy đại bộ phận của tiểu đoàn cơ động vòng tránh.

Không thực hiện được rút quân theo quy định, Ban chỉ huy tiểu đoàn quyết định đưa đội hình về đứng chân tại khu vực thôn Hồ Tiểu (xã Nghĩa Hà) đến giáp với xã Nghĩa An và tổ chức triển khai đội hình, xây dựng trận địa lâm thời phòng ngự để sẵn sàng đánh địch tiến công. Đến 8 giờ 30 phút ngày 23 tháng 8 toàn tiểu đoàn đã bố trí và triển khai đội hình xong. Lúc 9 giờ ngày 23 tháng 8 địch tập trung lực lượng gồm cả bộ binh và thiết

giáp có pháo binh chi viện, tổ chức thành hai hướng tạo thành thế gọng kìm tiến công vào khu vực Hồ Tiểu để hồng tiêu diệt lực lượng ta.

+ Hướng thứ nhất gồm: 2 đại đội địa phương quân, 1 trung đội nghĩa quân và 1 chi đội xe bọc thép thực hành đánh chiếm Khánh Lạc để làm bàn đạp đánh vào sườn đội hình của ta ở Hồ Tiểu.

+ Hướng thứ 2 gồm: 1 tiểu đoàn cộng hòa và 2 chi đội xe bọc thép đi theo trục đường đánh thẳng vào khu vực Hồ Tiểu.

Tại Khánh Lạc khi địch tiến vào, đại đội 75 đã kiên cường bám chắc trận địa dưng cảm chiến đấu đẩy lui 10 đợt tiến công của địch, diệt tại chỗ 40 tên, bắn cháy 2 xe bọc thép, làm thất bại hoàn toàn ý đồ đánh chiếm Khánh Lạc của chúng.

Trên hướng Hồ Tiểu, địch được pháo binh chi viện đã liên tục mở các đợt tiến công và cụm điểm tựa phòng ngự của tiểu đoàn. Cuộc chiến đấu giữa ta và địch diễn ra rất ác liệt, ta chủ động để địch tiến đến gần mới đồng loạt nổ súng tiêu diệt, tổ chức đánh quân lộn giam chân địch để diệt địch, kiên cường giữ vững trận địa, đẩy lùi từng đợt tiến công của chúng. Sau 15 đợt tổ chức tiến công không thành và bị ta đánh thiệt hại nặng, không đủ sức tiến công tiếp, địch định lui quân về sau để chờ tăng viện. Phán đoán được ý đồ của chúng, đồng chí tiểu đoàn trưởng đã lệnh cho đại đội bộ binh 2 cơ động ra phản kích, đánh vào sườn phải đội hình địch. Bị ta tiến công bất ngờ, đội hình địch rối loạn, một số bị ta

tiêu diệt, số còn lại vội vàng rút chạy về khu vực chợ Nghĩa Đồng bỏ lại 175 tên và 5 xe bọc thép bị ta tiêu diệt.

2/ Kết quả:

- Trận tập kích ở ngã tư Ba La, địch bị loại khỏi vòng chiến đấu 2 đại đội địa phương quân, 1 trung đội nghĩa quân và 1 đại đội công hòa. Trận đánh ở Hồ Tiểu, Khánh Lạc địch bị tiêu diệt 215 tên và 7 xe bọc thép.

- Ta trong cả 2 trận hy sinh 20 đồng chí và bị thương 32 đồng chí.

3/ Ý nghĩa:

Trận tập kích ngã tư Ba La là một trận đánh diễn ra nhanh gọn, dứt điểm, làm chủ chiến trường, thu vũ khí, đạt hiệu xuất chiến đấu cao, hiệp đồng chặt chẽ, lối đánh sáng tạo luồn sâu lọt sẵn bất ngờ nổ súng tiêu diệt địch. Khí lui quân gặp khó khăn tiểu đoàn đã bình tĩnh giải quyết nhiều tình huống phức tạp, tổ chức phòng ngự lâm thời, kiên cường đánh trả nhiều đợt tiến công của địch, bảo tồn lực lượng và lui quân an toàn.

IV. NHỮNG ƯU KHUYẾT ĐIỂM VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1/ Ưu điểm:

- Chuẩn bị chiến trường chu đáo, xây dựng cách đánh sở trường hợp lý, hiệu quả chiến đấu cao.

- Giải quyết tình huống kịp thời lấy lại thế chủ động để liên tục tiêu diệt địch.

- Bố trí lực lượng cả tiến công và phòng ngự hợp lý, tạo được điều kiện chi viện lẫn nhau.

2/ Khuyết điểm:

- Sử dụng lực lượng trinh sát đưa bộ đội vào triển khai còn chủ quan, trinh sát đi lạc ảnh hưởng đến thời gian hiệp đồng.

- Chủ quan trong lui quân, chưa nắm chắc tình hình địch lúc bấy giờ. Trong tập kích ngã tư Ba La còn nhiều sơ hở để địch chạy thoát nhiều.

3/ Bài học kinh nghiệm:

a/ Có quyết tâm chiến đấu cao, giải quyết tốt các tình huống diễn ra trong chiến đấu và luôn giữ vững thế chủ động để tiêu diệt quân địch.

Quán triệt sâu sắc nhiệm vụ được giao, cán bộ và chiến sĩ của dB48 trong quá trình chiến đấu đã luôn nêu cao ý chí quyết tiến công địch. Mặc dù phải đối phó với những tình huống bất ngờ xảy ra, liên tục chiến đấu với quân địch có hỏa lực mạnh và quân số đông. Song cán bộ và chiến sĩ trong đơn vị vẫn luôn giữ vững quyết tâm, kiên cường chiến đấu để vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Trong thực tế chiến đấu khi hành quân cơ động vào chiếm lĩnh xây dựng trận địa tập kích quân địch ở ngã tư Ba La đã đến giờ quy định mà chưa thấy lực lượng trinh sát trở lại để dẫn đường cho đơn vị vào chiếm lĩnh. Ban chỉ huy tiểu đoàn đã kịp thời sử dụng các tổ công tác đến phối thuộc để đưa lực lượng vào chiếm lĩnh theo đúng kế hoạch. Đảm bảo cho các bộ phận vào chiếm

lĩnh trận địa đúng vị trí, thời gian quy định. Sau khi làm chủ trận đánh, trong lúc tiểu đoàn tổ chức lui quân về phía sau đã bất ngờ gặp địch chặn đánh. Ban chỉ huy tiểu đoàn đã bình tĩnh tổ chức lực lượng ngăn chặn, kiểm chế, thu hút địch để đảm bảo cho phần lớn lực lượng của tiểu đoàn cơ động vòng tránh, hạn chế được thấp nhất khả năng thương vong có thể xảy ra. Không thể thực hiện được việc lui quân theo kế hoạch, Ban chỉ huy tiểu đoàn đã kịp thời bàn bạc thống nhất và tổ chức cho tiểu đoàn chuyển vào lâm thời phòng ngự sẵn sàng đánh địch tiến công. Khi địch thực hành tiến công ta đã chủ động đợi chúng vào gần mới nổ súng tiêu diệt, kết hợp đánh ngăn chặn với quần lộn đánh bên sườn phía sau tiêu diệt từng bộ phận tiến tới đẩy lùi từng đợt tiến công của chúng. Tạo điều kiện cho ta đánh bại các đợt tiến công của địch, giữ vững trận địa, tiêu diệt lớn lực lượng và phương tiện của chúng. Khi địch có ý định lui quân ta đã kịp thời cơ động lực lượng bất ngờ đánh vào bên sườn làm cho chúng không kịp đối phó, chống trả buộc phải tháo chạy... Trên cơ sở nhận định đánh giá kịp thời chính xác tình hình các mặt, Ban chỉ huy tiểu đoàn đã giải quyết các tình huống diễn ra một cách linh hoạt, sát thực, đảm bảo cho tiểu đoàn luôn duy trì và giữ vững thế chủ động trong quá trình chiến đấu. Do đó, trong thực tế trận đánh, dù phải đối phó với nhiều tình huống phức tạp, tiểu đoàn vẫn đánh bại quân địch, hoàn thành nhiệm vụ với hiệu suất chiến đấu cao.

b/ Triệt để tận dụng thế lợi của địa hình và các công trình của làng, xã chiến đấu, tổ chức xây dựng trận địa

phòng ngự vững chắc đánh được địch tiến công liên tục từ nhiều hướng.

Trong trận đánh này, để đối phó với lực lượng địch tiến công có quân số đông, hỏa lực pháo binh và thiết giáp mạnh. Khi tổ chức lâm thời phòng ngự, dB48, bộ đội địa phương Quảng Ngãi đã triệt để tận dụng thế lợi của địa hình trong khu vực như: rìa làng, gò đất, bờ tre... kết hợp với cải tạo các hầm, hố giao thông hào của làng, xã chiến đấu trong khu vực để xây dựng trận địa phòng ngự bảo đảm đánh được địch tiến công liên tục từ nhiều hướng. Nên trong ngày, dù phải liên tục đánh trả nhiều đợt tiến công (15 đợt) từ nhiều hướng của địch vào cụm điểm tựa phòng của tiểu đoàn, tiểu đoàn vẫn kiên cường giữ vững trận địa, bẻ gãy các đợt tiến công và tiêu diệt phần lớn lực lượng địch, đánh bại hoàn toàn ý đồ tiến công tiêu diệt lực lượng ta của chúng.

Kết luận: Chiến thắng trận tập kích ngã tư Ba La thể hiện sự lãnh đạo của Đảng ủy, người chỉ huy tổ chức chặt chẽ, chỉ đạo linh hoạt, nắm bắt thời cơ, kết hợp chặt chẽ lối đánh sáng tạo, luôn sâu lót sẵn bất ngờ nổ súng tiêu diệt địch, giành thắng lợi. Bảo đảm bí mật đánh trả địch lui quân an toàn.

Tài liệu tham khảo

Viết theo chiến lệ số 315/VP lưu tại
Ban Lịch sử và ý kiến bổ sung của
đồng chí Đại tá Ngô Đức Tấn
Nguyên Tiểu đoàn trưởng dB48.

TRẬN TẬP KÍCH KHU DỒN NHÀ THƯƠNG

Của du kích xã Phổ Ninh - Phổ Nhơn
Ngày 12 tháng 12 năm 1971

Trong những năm 1969 - 1971, bị thất bại nặng nề, đế quốc Mỹ thi hành nhiều biện pháp hồng làm tê liệt phong trào giải phóng dân tộc ở miền Nam. Chúng thực hiện cái gọi là “Bình định cấp tốc” tiến hành gom dân lập ấp, đưa dân ở vùng giải phóng vào khu đồn để làm mất chỗ dựa và ly khai cơ sở với cách mạng.

Khu đồn Nhà thương ở Phổ Ninh là một khu đồn lớn của huyện. Chấp hành mệnh lệnh của Thường vụ Huyện ủy và Ban chỉ huy Quân sự huyện. Ngày 12/12/1971 bằng chiến thuật đặc công tập kích, lực lượng du kích xã Phổ Ninh, Phổ Nhơn đã tiêu diệt toàn bộ, bộ máy kìm kẹp, giải phóng cho hàng ngàn dân trở về quê hương làm ăn.

Trận đánh đã thể hiện tinh thần gan dạ dũng cảm và chỉ huy linh hoạt táo bạo của du kích 2 xã đã để lại một

số kinh nghiệm quý báu cho phong trào chiến tranh du kích diệt khu đồn trong những năm tháng đánh Mỹ đầy oanh liệt và gian khổ của lực lượng vũ trang tỉnh nhà.

I/ ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1/ Địa hình:

Khu đồn Nhà thương nằm trên một khu đất bằng phẳng thuộc xã Phổ Ninh, cách quận lỵ Đức Phổ 1,5km về phía tây bắc:

- Phía bắc khu đồn giáp với Nhà thương và con đường lớn chạy từ ga xuống quốc lộ 1A.

- Phía nam giáp với đồng ruộng xen kẽ với nhà dân.

- Phía đông là khu dân cư nhà cửa đông đúc.

- Phía tây là cánh đồng trồng dân trồng hoa màu, chủ yếu cây mì, đậu phụng, cây cối thấp.

2/ Tình hình địch:

Khu đồn Nhà thương địch gom dân 2 xã Phổ Ninh và Phổ Nhơn. Bộ máy cai trị của địch khoảng 30 tên dân vệ, 3 tên ác ôn, 1 xã trưởng, 1 xã phó. Địch bố trí công sự vật cản, hỏa lực và vị trí triển khai như sau:

+ Vật cản: Địch bố trí 2 lớp rào, bên ngoài là lớp rào đơn, trong là lớp rào bùng nhùng, xen kẽ với các lớp rào chúng bố trí mìn sát thương và lựu đạn móc ở hàng rào. Các ngã đường bên trong bố trí mìn mồi (chỗ nào địch nghi ngờ).

+ Công sự: Dịch bố trí 3 lô cốt nối liền nhau ở phía tây nam và 3 vọng gác, vọng gác 1 ở phía tây bắc, vọng gác 2 ở phía nam, vọng gác 3 ở đông nam.

+ Hỏa lực: Có 2 trung liên bố trí ở lô cốt 1 và 3.

- 1 khẩu M79 bố trí lô cốt 2, AR15 và các bin ở các vọng gác và cho quân số còn lại.

+ Bố trí nhà ở và phân chia lực lượng:

Quân số 30 tên phòng vệ dân sự, 3 tên ác ôn, 1 xã trưởng, 1 xã phó và 2 tên nghĩa quân bố trí cụ thể như sau:

Dãy nhà phía tây bố trí 2 đầu nhà, khoảng 10 tên, dãy thứ 2 bố trí một đầu ở phía nam, dãy thứ 3 có 3 vị trí. Tên xã trưởng và 3 tên ác ôn ở phòng giữa, còn lại ở 2 phòng 2 đầu nhà.

+ Quy luật hoạt động: Ban ngày lẫn ban đêm dịch tổ chức canh gác cẩn mật. Đêm chủ yếu giao cho bọn phòng vệ dân sự đảm nhiệm dưới sự kiểm tra gác của ác ôn và cứ một giờ đốc gác một lần. Đặc điểm của các ca gác của bọn dân vệ là hay ngủ quên, ít đi tuần tra và rọi pin. Mỗi lần chó sủa bọn ác ôn đi kiểm tra và lệnh trung liên bắn về hướng chó sủa (tên xã trưởng chỉ huy trung liên).

Trong thời gian ta hoạt động mạnh, dịch thường tổ chức phục kích và bố trí đặt mìn mìn ở các ngã đường ngoài khu đồn để phục đường rút lui của ta.

b/ Dịch liên quan:

- Phía tây cách 500 mét có chốt điểm ở ga khoảng 1 trung đội nghĩa quân.
- Tây bắc cách 400 mét có chốt điểm dân vệ.
- Đông nam cách 150 mét có chốt điểm Bà Cửa.
- Phía đông cách 150 mét có chốt điểm cây phượng 1b.
- Dọc theo đường nhà thương đi quận lý cổ 1 đại đội bảo an.

+ Khả năng chi viện:

- Khi khu đồn bị tấn công các chốt điểm lân cận và trung đội cơ động của quận khả năng chi viện nhanh.
- Dùng hỏa lực của quận bắn chi viện dọc theo đường khu đồn, pháo ở núi Vàng bắn chặn dọc đường sắt và ngoài ra trực thăng vũ trang ở sân bay Gò Hội sẵn sàng ứng cứu khi cần thiết.

c/ Đánh giá về địch:

Mạnh: Khu đồn được bố trí công sự vật cản bảo đảm, mạng lưới tề điệp dày dặt, trang bị vũ khí mạnh, quân số đông.

- Hệ thống chốt điểm bên ngoài nhiều, hỏa lực xung quanh mạnh, khả năng chi viện nhanh.

Yếu điểm: Ý chí chiến đấu sa sút vì quân lính chủ yếu bắt buộc, số phòng vệ ban đêm cầm súng bảo vệ

khu đồn, ban ngày về vùng giải phóng làm ăn, do đó rất thuận lợi trong việc nắm bắt tình hình, vì trong số này có một số là cơ sở cách mạng.

- Dân ở khu đồn đông, đi lại lộn xộn, nhiều lối ngõ ra vào nên rất có điều kiện cho ta xâm nhập vào khu đồn để chuẩn bị chiến trường.

- Dịch dựa vào dân, nhưng dân ở vùng giải phóng dồn vào, chiếm đa số là cơ sở cách mạng sẵn có lòng căm thù giặc. Khi ta vào giải phóng khu đồn nhân dân sẽ vùng dậy cùng với du kích diệt ác phá kìm.

- Khu đồn ở trong lòng địch hậu với diện tích rộng lớn nên khả năng tuần tra kiểm soát không hết và chúng chủ quan vì hệ thống bảo vệ khu đồn quá chặt chẽ. Chính những điểm sơ hở đó tạo điều kiện cho ta hoạt động.

2/ Tình hình ta:

a/ Du kích 2 xã Phổ Nhơn, Phổ Ninh có truyền thống đánh giặc giữ làng. Nhận được chủ trương của Huyện ủy, Ban chỉ huy Quân sự huyện, chỉ trong một thời gian ngắn, 2 xã đã khẩn trương củng cố, quân số mỗi xã 30 đồng chí tuổi đời từ 16 - 18 tuổi chủ yếu là ở khu đồn rút ra. Đồng thời tổ chức huấn luyện quân sự chính trị, nội dung huấn luyện chủ yếu chiến thuật đặc công tập kích đánh khu đồn, qua 10 ngày huấn luyện trình độ kỹ chiến thuật của cán bộ chiến sĩ đã có khả năng hoàn thành nhiệm vụ. Về chính trị cán bộ chiến sĩ nhận thức

đầy đủ vai trò trách nhiệm sẵn sàng nhận nhiệm vụ chiến đấu.

Tuy vậy vẫn còn một số điểm mà cán bộ chiến sĩ vẫn còn lo lắng trước lúc chiến đấu đó là:

Kinh nghiệm chỉ huy còn ít, chiến thuật tập kích đặc công quá mới mẻ, hầu hết chiến sĩ chưa trải qua chiến đấu.

b/ Tình hình nhân dân:

Xã Phổ Ninh được giải phóng từ năm 1962 - 1964 ta làm chủ sát quốc lộ 1A. Năm 1969 địch đánh phá ác liệt, chúng đưa dân vào khu đồn, hàng ngày nhân dân vẫn về với ruộng vườn, tham gia các hoạt động ở địa phương như nắm tình hình ở khu đồn báo cho cơ sở. Góp quỹ nuôi quân như ở các nơi khác. Thành phần phần động ít, đời sống trong khu đồn quá khó khăn nên lòng căm thù của nhân dân càng lên cao. Đó là những thuận lợi cơ bản tạo điều kiện cho du kích giải phóng khu đồn.

II- TỔ CHỨC CHUẨN BỊ CHIẾN ĐẤU

1- Chủ trương của trên:

Sử dụng du kích 2 xã Phổ Ninh, Phổ Nhơn bằng chiến thuật đặc công tập kích tiêu diệt toàn bộ bọn ác ôn và nghĩa quân ở ấp Nhà thương, bắt và giải tán toàn bộ bọn phòng vệ dân sự, thu vũ khí làm chủ chiến trường. Cùng du kích trong toàn huyện góp phần đánh bại chiến lược bình định của Mỹ ngụy, để xây dựng đội du kích đặc

công, đưa trình độ lên một bước về chiến thuật đánh chốt điểm và khu đồn. Trên cơ sở đó làm bài học kinh nghiệm xây dựng đặc công du kích trong huyện chuẩn bị bước vào chiến dịch Xuân Hè năm 1972.

2/ Chuẩn bị chiến đấu:

Sau khi nhận được nhiệm vụ trên giao, Thường vụ xã ủy, xã đội tổ chức họp và phân công đồng chí xã đội trưởng Phổ Ninh, 2 đồng chí xã đội phó, 1 đồng chí an ninh, 1 đồng chí trợ lý huyện, đêm ngày 10/12/1971 bắt liên lạc với cơ sở của ta trong khu đồn. Cơ sở đã dẫn bộ phận đi chuẩn bị chiến trường đi quan sát các mục tiêu bên trong, nắm toàn bộ tình hình địch (quân số, vũ khí, công sự, vật cản, vị trí của tên ác ôn, xã trưởng). Sau khi chuẩn bị chiến trường xong, vẽ sơ đồ, lên phương án chiến đấu báo cáo về huyện. Huyện ủy và Ban chỉ đạo Quân sự huyện nhất trí tiến hành mở trận đánh theo phương án đã thông qua.

3/ Quyết tâm chiến đấu:

a/ Mũi tấn công chủ yếu: Hướng tây nam.

Mũi tấn công thứ yếu: Hướng đông nam.

b/ *Cách đánh:* Tuyệt đối tận dụng yếu tố bí mật bất ngờ từ đầu đến cuối, luồn sâu lốt sẵn vào vị trí chỉ huy và các vị trí khác của địch. Tiêu diệt tên chỉ huy và bọn ác ôn cùng lúc đồng loạt nổ súng tiêu diệt bọn địch ở các vị trí đã phân công. Nhanh chóng bắt tù binh thu vũ

khí tổ chức lui quân khẩn trương an toàn và đúng quy định.

α/ Sử dụng lực lượng nhiệm vụ các bộ phận:

Quân số 15 đồng chí (trong đó có cán bộ trung đội 2 đồng chí, xã đội trưởng 1 đồng chí, xã đội phó 2 đồng chí, an ninh 2 đồng chí) được trang bị 5 khẩu AK, 1 đồng chí 4 thủ pháo 2 quả lựu đạn, được chia thành 2 mũi.

* Mũi một đánh trên hướng chủ yếu gồm:

- Tổ 1: 4 đồng chí (1 đồng chí xã đội trưởng, 2 đồng chí an ninh, 1 chiến sĩ, có nhiệm vụ diệt nhà ác ôn ở giữa và vị trí phía bắc).

- Tổ 2: Gồm 2 đồng chí (1 đồng chí trợ lý Huyện đội, 1 đồng chí xã đội phó) đánh dây nhà bên phải ở hướng tây bắc.

- Tổ 3: Gồm 2 đồng chí đánh địch nhà phía đông.

* Mũi 2 đánh trên hướng thứ yếu:

Quân số 4 đồng chí, do 2 đồng chí xã đội phó chỉ huy tiêu diệt địch 2 dây nhà ở phía đông nam.

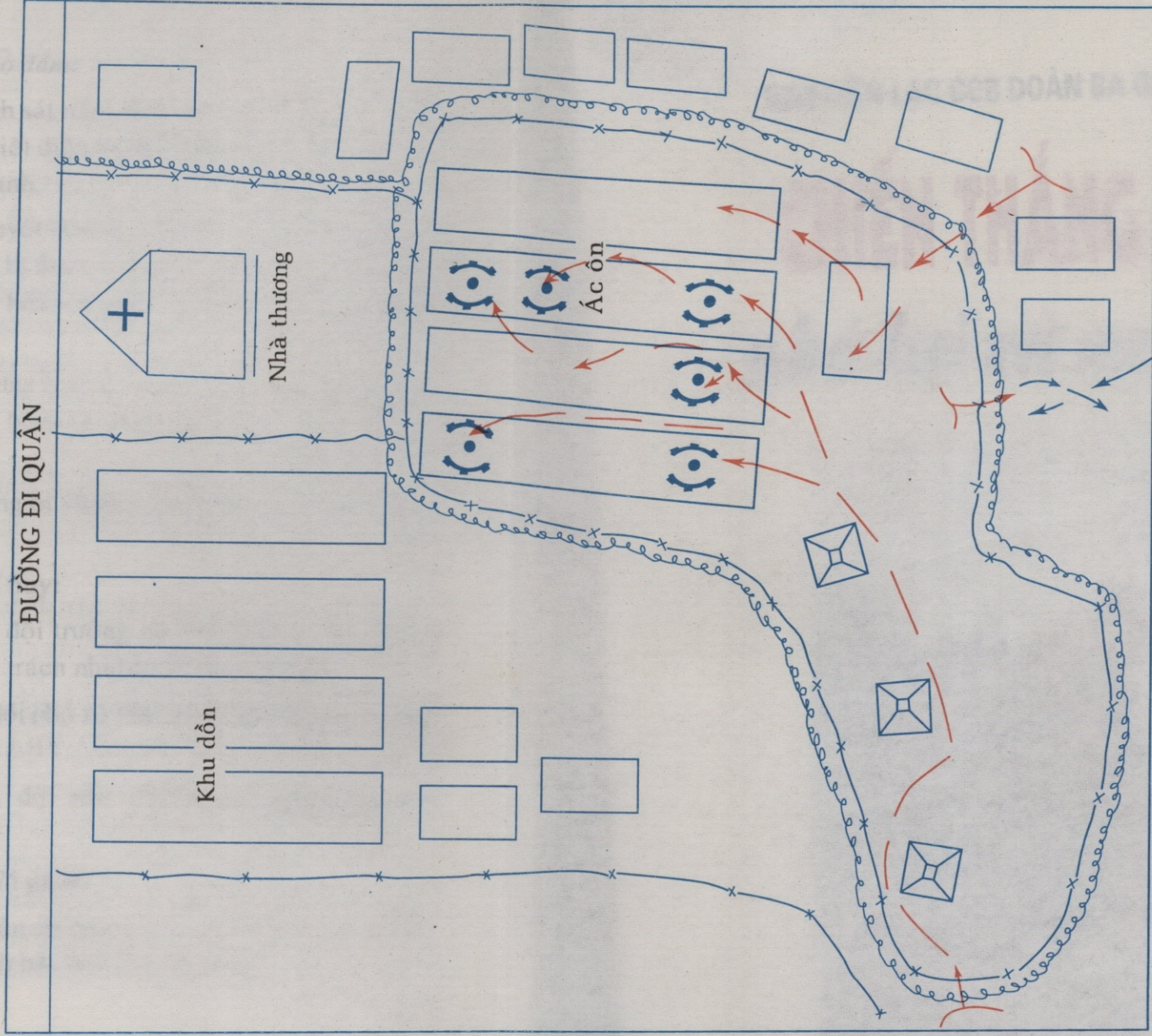
4/ Công tác hiệp đồng bảo đảm:

α/ Công tác hiệp đồng:

Hiệu lệnh súng bằng tiếng bực phá nổ của đồng chí Lưỡi xã đội trưởng Phố Nhơn, thời gian 30 phút, trong quá trình chiến đấu hỏa điểm xuất hiện ở khu vực nào thì bộ phận đó tiêu diệt. Mũi hoặc tổ nào gặp khó khăn thì mũi hoặc tổ khác sau khi hoàn thành nhiệm vụ của mình khẩn trương chi viện.

TRẬN TẬP KÍCH KHU DỒN NHÀ THƯỜNG
CỦA DU KÍCH XÃ PHỔ NINH - PHỔ NHƠN - ĐỨC PHỔ

Ngày 12 - 12 - 1971



- Chú ý: 2 mũi giữ chặt cửa mở để sẵn sàng đánh quân chi viện.

b/ Công tác bảo đảm:

- Bảo đảm trinh sát nắm địch, thường xuyên bắt liên lạc với cơ sở để biết diễn biến về địch trong khu đồn và khu vực xung quanh.

- Sau khi hạ quyết tâm khẩn trương ổn định đội hình chiến đấu, chuẩn bị thao trường bãi tập sát với địa hình thực tế (thời gian huấn luyện 1 buổi chiều và một buổi tối).

- Bảo đảm thương binh tử sĩ có 1 tổ khiêng thương và dân công xã Phổ Ninh do đồng chí Bí thư Đảng ủy xã phụ trách.

- Bảo đảm trang bị vũ khí: Thủ pháo, lựu đạn, súng đạn đủ cơ số.

5. Tổ chức chỉ huy:

- Đồng chí xã đội trưởng xã Phổ Nhơn mũi trưởng mũi chủ yếu chịu trách nhiệm chỉ huy chung.

- Đồng chí xã đội phó xã Phổ Ninh người thay thế thứ nhất.

- Đồng chí xã đội phó Phổ Nhơn người thay thế thứ 2.

6/ Các mốc thời gian:

18 giờ hành quân chiếm lĩnh, 21 giờ đến vị trí tập kết nắm tình hình địch bắt liên lạc với cơ sở.

22 giờ 55 phút các hướng bí mật tiếp cận vào các vị trí đã phân công.

22 giờ 56 phút khi nghe bộc phá nổ đồng loạt nổ súng tiêu diệt địch.

7/ Dự kiến tình huống:

- Tình huống 1: Giai đoạn hành quân nếu gặp địch phục kích nhanh chóng vận động và vòng đường khác theo phương án.

- Khi hành quân đến vị trí không bắt liên lạc với cơ sở thì dùng hai mũi đột phá đánh theo phương án.

- Khi cơ sở phản, mũi hai nhanh chóng chi viện cho mũi một.

+ Giai đoạn lui quân:

Khi đội hình lui quân, địch tổ chức tấn công, thì tổ cảnh giới đi sau đội hình tổ chức vòng sau lưng địch tiêu diệt.

- Khi trên đường lui quân gặp địch phục kích thì bám sát rút về đường thứ 2.

III- DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU, KẾT QUẢ Ý NGHĨA TRẬN ĐÁNH

1/ Diễn biến chiến đấu:

- Chiều ngày 12/12/1971 đồng chí xã đội trưởng (chỉ huy trận đánh) kiểm tra lại công tác chuẩn bị, nhắc lại nhiệm vụ của từng bộ phận, xác định quyết tâm lần cuối cùng. Sau khi làm mọi công tác chuẩn bị xong, đúng 18

giờ hành quân, đến 20 giờ 30 phút cả đội hình đến vị trí tập kết, 21 giờ đội hình triển khai thành 2 mũi theo phương án chiến đấu. 22 giờ bắt liên lạc được với cơ sở tại lô cốt thứ 3 (tây nam) chỉ các mục tiêu địch. Lúc này mũi 2 thấy thuận lợi vào luôn cửa mở của mũi 1. Đến 22 giờ 55 phút tổ 1 đã lọt vào dãy nhà thứ nhất thì gặp tên xã phó ra ngoài mang 1 khẩu M79 và 1 máy PRC25. Đồng chí xã đội trưởng nhanh như cắt bắt sống tên này trói lại giao cho tổ dự bị. Đồng chí tiếp tục đi thẳng vào nhà bọn ác ôn mà tên xã phó mới ra, đồng chí định dùng thủ pháo tiêu diệt nhưng sợ chết nhân dân, nghĩ vậy liền cắt thủ pháo và bí mật lại vén màn lên hết sức nhẹ nhàng, 5 tên (cả ác ôn và lính nghĩa quân) vẫn ngủ đồng thời lấy AK bắn tiêu diệt. Nghe súng nổ (thay cho hiệu lệnh tiếng thủ pháo) lập tức tổ chiến đấu đầu cầu, tổ bên trái của mũi 2 đánh 2 mục tiêu phía nam. Cả 2 tổ đồng loạt nổ súng đánh vào các mục tiêu đã phân công tiêu diệt địch, trong số đó một số tên thoát chạy.

- Sau 3 phút chiến đấu các mũi đã chiếm toàn bộ các mục tiêu được đảm nhiệm, ở mũi 2 sau khi hoàn thành nhiệm vụ trước mắt, cử 2 đồng chí cảnh giới các mục tiêu đã chiếm, 2 đồng chí cảnh giới ở hướng nam sẵn sàng đánh địch ứng viện, sau 4 phút 1 tiểu đội địch từ phía nam đến chi viện (tất cả 5 tên) ta diệt 2 tên, có 1 tên trung đội trưởng bị thương còn 2 tên bỏ chạy về quận.

Qua 10 phút chiến đấu làm chủ chiến trường, tuyên truyền tin chiến thắng, động viên nhân dân làm theo chủ trương của cách mạng cùng du kích phá ấp trở về

làm ăn, bảo vệ xóm làng tham gia cơ sở cách mạng. Nhân dân trong ấp nhiệt tình hưởng ứng. Trận chiến đấu thắng lợi, đội du kích 2 xã khẩn trương lui quân về vị trí an toàn.

2/ Kết quả:

Diệt 13 tên (có 1 xã phó, 2 nghĩa quân, 4 tên phòng vệ dân sự).

Bị thương 2 tên, bắt sống 4 tên, số còn lại bỏ chạy. Thu 27 súng (có 1 M79, 1 máy PRC25, 80 quả lựu đạn, 20 thùng đạn, 150 quả M79).

3/ Ý nghĩa của trận đánh:

Thắng lợi của trận đánh khu đồn Nhà thương của du kích 2 xã Phổ Ninh và Phổ Nhơn là kết quả của sự chuẩn bị chu đáo về mọi mặt và ý chí quyết tâm cao của cấp ủy, Ban chỉ huy xã đội Phổ Ninh và Phổ Nhơn, thắng lợi trận đánh đã tạo điều kiện cho nhân dân nổi dậy phá ách kìm kẹp trở về quê cũ làm ăn.

Kết quả trận đánh là một bài học kinh nghiệm quý báu trong chiến tranh du kích diệt ác phá kìm của 2 xã nói riêng và huyện Đức Phổ cũng như tỉnh Quảng Ngãi nói chung.

IV. ƯU KHUYẾT ĐIỂM VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1/ Ưu khuyết điểm:

a/ Ưu điểm: Từ khi nhận được nhiệm vụ đến khi bước vào chiến đấu công tác chuẩn bị tốt, từ nhiệm vụ chuẩn

bị chiến trường, bắt liên lạc với cơ sở đến công tác huấn luyện đảm bảo vật chất, trang bị vũ khí và bí mật trận đánh.

- Hiệp đồng chặt chẽ, bí mật bất ngờ, táo bạo, tổ chức lui quân bảo đảm an toàn.

b/ Khuyết điểm: Tổ chức bao vây tiêu diệt địch chưa triệt để, để một số chạy thoát.

2/ Bài học kinh nghiệm:

a/ Xây dựng và nắm chắc cơ sở, tổ chức chuẩn bị chiến đấu tốt là yếu tố quan trọng dẫn đến thắng lợi của trận đánh.

Đánh địch giữa lòng địch là một vấn đề gay go phức tạp, ở đây khu đồn Nhà Thương nắm sát quân lý, xung quanh có hệ thống đồn bốt bảo vệ, mạng lưới tề điệp dày đặc, nếu không làm tốt công tác chuẩn bị chiến đấu thì khó có thể hoàn thành nhiệm vụ. Với địa hình trên muốn chuẩn bị tốt thì vấn đề quan trọng là phải quan hệ chặt chẽ với cơ sở cách mạng để nắm tình hình quy luật hoạt động, quân số, vị trí triển khai, công sự vật cản, vọng gác và dẫn đường cho ta vào đánh. Muốn làm được vấn đề trên là phải nắm chắc đối tượng cơ sở, những phần tử đó phải tuyệt đối trung thành với cách mạng. Do đó đánh giữa lòng địch mà nắm cơ sở không chặt dẫn đến có khi phản bội khai báo, để lộ phương án tác chiến thì không những không hoàn thành nhiệm vụ mà dẫn tới tổn thất nặng nề.

*b/ Huấn luyện chu đáo, hợp đồng chặt chẽ, táo bạo dấy
là một trong những yếu tố đảm bảo trận đánh thắng lợi:*

- Tùy từng trận đánh để áp dụng hình thức chiến thuật, với trận đánh này áp dụng lối đánh đặc công tập kích là phù hợp. Sau khi xác định rõ hình thức chiến thuật, Huyện ủy - Ban chỉ huy Quân sự huyện đã chỉ đạo cho du kích 2 xã khẩn trương huấn luyện chiến thuật đặc công tập kích. Đây là chiến thuật mới mẻ của du kích, song Huyện đội và Ban chỉ huy xã đội 2 xã đã nghiên cứu thảo trường huấn luyện, cấu trúc thảo trường bãi tập đúng với địa hình thực tế, thời gian tuy ngắn song công tác tổ chức huấn luyện rất tỉ mỉ, và chu đáo, huấn luyện cả ngày lẫn đêm làm cho từng cán bộ và chiến sĩ nhuần nhuyễn cách đánh và hợp đồng chặt chẽ ở từng mũi hướng. Do đó khi thực hành chiến đấu, hiệu lệnh bằng tiếng súng nổ, các tổ xung phong tiêu diệt địch ở từng vị trí ăn khớp nhịp nhàng; làm cho địch không kịp trở tay, nên ta đã tiêu diệt gọn toàn bộ quân địch, thu các phương tiện chiến tranh của địch. Ta bảo toàn lực lượng.

c/ Cảnh giác bố trí lực lượng đánh địch chi viện bảo vệ việc tuyên truyền vận động nhân dân:

Sau khi hoàn thành nhiệm vụ tiêu diệt địch trong ấp, chỉ huy kịp thời phân công một tổ cảnh giới để đánh địch chi viện. Trong lúc du kích đang tuyên truyền tin chiến thắng và làm công tác địch vận cho nhân dân thì địch sử dụng 1 lực lượng phản kích bị tổ cảnh giới tiêu diệt,

một số tên sống sót tháo chạy. Nếu trận đánh trên không triển khai bộ phận cảnh giới khẩn trương thì sẽ bị động khi địch phản kích bất ngờ có thể gây tổn thất. Cho nên tổ chức đánh địch ở các khu đồn người chỉ huy phải hết sức linh hoạt nhạy bén và táo bạo. Vì khu đồn bao giờ cũng nằm giữa lòng địch rất khó tiếp cận và nguy hiểm. Hơn nữa khi đánh xong phải làm công tác vận động quần chúng ủng hộ cách mạng, chống đối chính quyền tai sai. Khoảng thời gian đó cần phải tổ chức cảnh giác hết sức cẩn mật. Nếu không làm tốt vấn đề đó dễ bị thương vong lớn.

Kết luận:

Trận đánh tập kích bằng hình thức chiến thuật đặc công của đội du kích 2 xã trên, với 1 phân đội nhỏ, hầu hết đội viên mới tuyển chọn, thời gian huấn luyện ngắn nhưng do chỉ huy linh hoạt, táo bạo, giữ đúng nguyên tắc chiến thuật đã tiêu diệt gọn bộ máy chính quyền địch ở khu đồn Nhà thương. Trận đánh đã để lại nhiều kinh nghiệm quý cho phong trào du kích diệt địch khu đồn trong toàn tỉnh.

Tài liệu tham khảo:

- Báo cáo chiến lệ trận số 328/E75
- Lưu trữ lại Ban Tổng kết Lịch sử
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ngãi

TRẬN TẬP KÍCH GÒ SA

Của c506B

Đêm 17 rạng ngày 18 tháng 3 năm 1972

Chốt điểm Gò Sa là một trong những chốt điểm được xây dựng kiên cố, án ngữ phía tây nam thị xã Quảng Ngãi để ngăn chặn sự tiến công của ta và quân chúng nổi dậy vào thị xã biểu tình chống đối. Chấp hành mệnh lệnh của Ban chỉ huy Tỉnh đội, rạng ngày 18/3/1972 bằng chiến thuật tập kích, c506B với lối đánh táo bạo bất ngờ đã tiêu diệt gọn toàn bộ chốt điểm, thu vũ khí và phương tiện chiến tranh của địch. Trận đánh thắng lợi đã gây ảnh hưởng lớn đến phong trào diệt chốt phá đồn và đòi quyền tự do cho nhân dân của các huyện ven thị xã.

I- TÌNH HÌNH CHUNG

1/ Địa hình thời tiết:

Gò Sa nằm cách thị xã Quảng Ngãi 4 km về phía tây nam thuộc xã Nghĩa Điền/ Tư Nghĩa. Gò Sa cao 50 mét

so với mặt ruộng, gò thoải, xung quanh sườn gò cỏ tranh mọc lúp xúp xen lẫn với một số loại cây như sim, mua, mặt gò rộng có đường kính khoảng 150 mét, phía bắc gò cách lớp rào ngoài cùng 3 mét có một kênh mương đào rộng 2 mét, sâu 1,5 mét, từ mương trở ra là ruộng lúa, phía đông kê sát hàng rào là ấp, phía tây giáp đồng ruộng.

Kết luận: Địa hình từ xa trông trải vào sát cứ điểm cây cối, cỏ tranh kín đáo; địch đóng trên cao dễ quan sát phát hiện các hoạt động của bộ đội và du kích ta từ xa.

- Thuận lợi: Khi đội hình triển khai đến chân gò lợi dụng cỏ tranh dễ tiếp cận sát mục tiêu.

- Địch ở trên cao ta dễ quan sát và xác định hướng chính xác.

2/ Tình hình địch:

Địch chốt trên cao điểm Gò Sà một đại đội bảo an (-1b) và bọn ác ôn trong khu vực lân cận quân số 62 tên.

a/ Công sự: Chúng bố trí theo hình tam giác gồm 6 lô cốt, ở giữa là lô cốt 2 tầng (vị trí chỉ huy) có giao thông hào chạy vòng quanh nối từ lô cốt này đến lô cốt khác. Lô cốt giữa có 3 đoạn hào nối với 3 lô cốt ở 3 góc.

- Nhà cửa địch bố trí 3 nhà ở 3 góc, mỗi cái dài khoảng 15 mét, rộng 5 mét mái lợp bằng tôn.

b/ Vật cản: Địch bố trí 7 lớp rào, lớp ngoài cùng là hàng rào đơn, tiếp đến hàng rào bùng nhùng, hàng rào

mái nhà, bùng nhùng, hào chướng ngại vật, hàng rào đơn, lớp trong cùng là hào thả rào bùng nhùng. Xen kẽ các lớp có mìn chiếu sáng và mìn nổ.

c/ Bố trí hỏa lực: Trận địa cốt 60 ly bố trí gần lô cốt chỉ huy, 2 khẩu đại liên bố trí ở 2 lô cốt góc ở phía tây nam, các lô cốt còn lại trang bị M79 và súng AR15.

d/ Dịch liên quan:

Tây nam 300 mét chốt 1b bảo an.

Tây bắc 800 mét chốt 1c bảo an.

Đông bắc 4.000 mét thị xã Quảng Ngãi.

Tây giáp chi khu quận Nghĩa Hành.

- Kết luận về địch:

Địch ở điểm cao có tầm quan sát xa và phát huy được hỏa lực.

Xung quanh gồm các chốt điểm và quận lỵ, nên cả pháo binh và xe tăng khả năng ứng cứu nhanh.

- Nhược điểm: Dựa vào thế trận công sự vật cản vững chắc, hệ thống chốt điểm dày đặc xung quanh và chưa bị tấn công nên địch có tư tưởng chủ quan thiếu cảnh giác.

3/ Tình hình ta:

- c506 B quân số trực tiếp tham gia chiến đấu 18 đồng chí, vũ khí trang bị 1 khẩu B41, 2 khẩu B40, 7 khẩu AK, 50 thủ pháo, 45 quả lựu đạn và 2 ống bọc phá 1,5 mét.

Là một đơn vị suốt trong quá trình chiến đấu đã lập nhiều chiến công xuất sắc. Đội ngũ chỉ huy dày dặn kinh nghiệm và cán bộ chiến sĩ 100% trải qua chiến đấu có tinh thần dũng cảm ngoan cường, mưu trí, sáng tạo, đoàn kết nhất trí trên dưới một lòng. Trước lúc vào trận đánh diệt chốt Gò Sa đơn vị tiến hành tập huấn quân sự và chính trị, do đó trình độ bộ đội được nâng lên nhất là chiến thuật tập kích. Tinh thần bộ đội phấn khởi, sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Tình hình nhân dân: Nhân dân nói chung là tốt, yêu mến bộ đội sẵn sàng ủng hộ sức người, sức của cho bộ đội tiêu diệt chốt điểm Gò Sa.

I- TỔ CHỨC CHUẨN BỊ CHIẾN ĐẤU

1/ Chủ trương, ý định mệnh lệnh của trên:

Sử dụng c506 B bằng hình thức chiến thuật đặc công tập kích tiêu diệt chốt điểm Gò Sa nhằm phá vỡ hệ thống chốt điểm án ngữ tây nam thị xã tạo điều kiện cho quần chúng nổi dậy kéo về thị xã biểu tình chống đối chính quyền Mỹ ngụy đòi quyền tự do cho nhân dân.

2/ Công tác chuẩn bị:

Sau khi nhận được chủ trương của trên cấp ủy và Ban chỉ huy đã tiến hành họp quán triệt triển khai nhiệm vụ. Triển khai công tác chuẩn bị chiến đấu, xác định tư tưởng cho bộ đội sẵn sàng nhận nhiệm vụ tiếp theo. Ban

chỉ huy thành lập 1 tổ đi chuẩn bị chiến trường gồm có: Đồng chí đại đội trưởng, 1 đồng chí đại đội phó, chính trị viên đại đội và 3 đồng chí trung đội trưởng. Đêm ngày 16/3/1972 bộ phận chuẩn bị bắt đầu thực hiện nhiệm vụ. Sau khi tiếp cận vị trí các đồng chí đã quan sát toàn bộ chốt điểm, xác định tập kích chủ yếu, thứ yếu, vị trí triển khai đội hình. Đồng chí đại đội trưởng căn cứ các hướng đã xác định phân công cụ thể cho từng đồng chí đảm nhiệm các mũi hướng thực hành luồn sâu vào trung tâm mục tiêu. Bộ phận chuẩn bị đi vào tới mục tiêu của địch quan sát từng lô cốt, nhà ở và các trận địa của địch. Phân công cụ thể cho từng mũi đảm nhiệm từng mục tiêu của mình, phạm vi chiến đấu của phân đội. Quan sát tại thực địa và hoàn chỉnh sơ đồ chiến đấu xong, bộ phận chuẩn bị xong, bộ phận chuẩn bị chiến trường trở về đơn vị an toàn. Tiến hành lên phương án chiến đấu và thực tập chiến đấu bằng sơ đồ đã được xác định tại thực địa.

3/ Quyết tâm chiến đấu:

Sử dụng toàn bộ quân số và trang bị hiện có của đơn vị. Bằng chiến thuật tập kích tiêu diệt chốt điểm Gò Sa bắt tù binh, thu vũ khí, ta ít thương vong.

a/ Ý định chiến đấu:

Mũi tấn công chủ yếu: Hướng đông bắc.

Mũi thứ yếu: Đông nam.

Mục tiêu chủ yếu: Vị trí chỉ huy ở lô cốt giữa và trận địa cối 60 ly.

b/ Tư tưởng chỉ đạo: Bí mật luôn sâu, tiếp cận trận địa địch, bất ngờ nổ súng, thọc sâu chia cắt đánh nhanh diệt gọn, khẩn trương bắt tù binh, thu vũ khí lui quân an toàn bảo đảm.

c/ Sử dụng lực lượng bố trí đội hình: Được biên chế 18 đồng chí, trang bị 1 B41, đạn 8 quả, 2 khẩu B40 đạn 8 quả, 7 khẩu AK đạn 1.200 viên, 50 thủ pháo, 45 quả lựu đạn, 2 ống bọc phá loại 1,5 mét.

Chia thành 3 mũi:

Mũi 1: Đảm nhiệm trên hướng chủ yếu quân số 10 đồng chí được trang bị 1 khẩu B40, 1 khẩu B41, 1 ống bọc phá, 3 khẩu AK đạn 180 viên. Triển khai đội hình trên hướng đông bắc được chia thành 3 tổ, tổ 1 đánh vào lô cốt 1 (vị trí chỉ huy) và trận địa cốt 60 ly. Tổ 2 tiêu diệt lô cốt 7, nhà số 3 và lô cốt 6 sẵn sàng chi viện cho mũi 2. Tổ 3 tiêu diệt nhà số 2, lô cốt số 2, số 3.

Mũi 2: Quân số 5 đồng chí trang bị 1 khẩu B40, 2 khẩu AK, 1 ống bọc phá có nhiệm vụ từ hướng nam đánh tiêu diệt lô cốt số 4, 5 và nhà số 1.

Mũi 3: Tổ chức 3 đồng chí, được trang bị 2 khẩu AK, lựu đạn, thủ pháo có nhiệm vụ: Chặn đường từ chốt chạy ra, sẵn sàng đánh vào trung tâm và chi viện khi mũi chủ yếu gặp khó khăn.

4/ Các mốc thời gian:

- 17 giờ ngày 17/3/1972 hoàn thành mọi công tác chuẩn bị và các mặt đảm bảo xong.

- 20 giờ hành quân.
- 22 giờ đến vị trí tập kết cuối cùng.
- 23 giờ các mũi cắt rào.
- 02 giờ bắt đầu nổ súng.

5/ Dự kiến tình huống:

- Trên đường hành quân bị địch tập kích toàn đội hình bí mật quay lại đi đường khác.
- Khi mũi 1, 2 bị pháo bắn, địch phục kích, bị thương vong lấy quân số mũi 3 bổ sung.

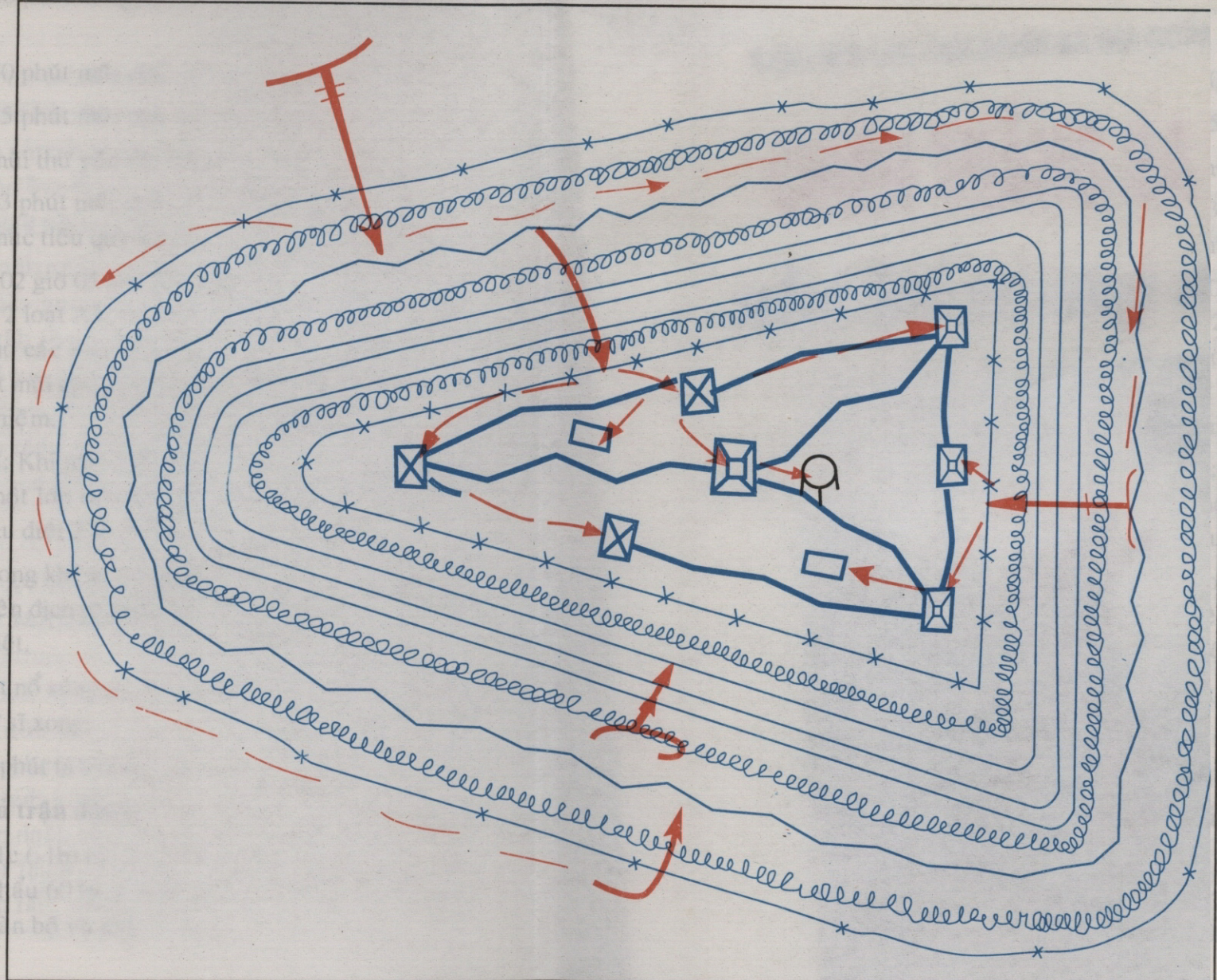
II- DIỄN BIẾN, KẾT QUẢ, Ý NGHĨA TRẬN ĐÁNH

1/ Diễn biến trận đánh:

Đêm ngày 17/3/1972 đơn vị theo kế hoạch hợp đồng tổ chức hành quân. 22 giờ toàn đơn vị đã hành quân đến vị trí cuối cùng. Bộ phận chuẩn bị và Ban chỉ huy kiểm tra lại lần cuối về trang bị và các mặt bảo đảm khác, đồng thời động viên nhắc nhở bổ sung nhiệm vụ, củng cố quyết tâm chò từng mũi và cá nhân trước lúc bước vào trận đánh.

- 23 giờ lệnh chỉ huy các mũi triển khai cắt rào.
- 01 giờ các mũi đã vào hết hàng rào chướng ngại, hỏa lực triển khai xong.

TRẬN TẬP KÍCH GÒ SA CỦA ĐẠI ĐỘI 506B
ĐẶC CÔNG QUẢNG NGÃI
Ngày 18 - 3 - 1972



- 01 giờ 30 phút xung lực của các mui vào chỉ còn 2 lớp rào.

- 01 giờ 50 phút mui chủ yếu đã cắt rào xong.

- 01 giờ 55 phút mui chủ yếu bắt đầu lót.

- 02 giờ mui thứ yếu còn một lớp rào.

- 02 giờ 03 phút mui chủ yếu lót hết 6 đồng chí xung lực đã vào mục tiêu quy định.

Nổ súng: 02 giờ 05 phút tên đốc gác đi kiểm tra, mui chủ yếu bắn 2 loạt AK, tên đốc gác chết. Và đó cũng là hiệu lệnh cho các mui nổ súng tiêu diệt các mục tiêu, sau một phút mui chủ yếu đã làm chủ các mục tiêu của mình đảm nhiệm.

Mui thứ 2: Khi mui 1 đã nổ súng tiêu diệt mục tiêu, mui 2 còn một lớp rào nhanh chóng đánh bộc phá và tiến công tiêu diệt 2 lô cốt và 1 nhà được phân công.

Mui 3: Trong khi nổ súng mui 3 có mặt ở cửa ra vào của chốt. 3 tên địch từ phía mui 1 định thoát chạy thì bị mui 3 tiêu diệt.

Sau 4 phút nổ súng ta đã làm chủ trận địa thu vũ khí giải quyết tử sĩ xong.

02 giờ 20 phút ta tổ chức lui quân về vị trí.

2/ Kết quả trận đánh:

Diệt gọn 1c (-1b) 62 tên. Phá hủy toàn bộ nhà và lô cốt. Thu: 1 khẩu 60 ly, 2 khẩu đại liên, 3 M79, 02 máy PRC25 và toàn bộ vũ khí cá nhân.

Ta: Hy sinh một đồng chí.

3/ Ý nghĩa chiến đấu:

Trận đánh thắng lợi tạo thêm niềm tin cho cán bộ chiến sĩ cũng như nâng cao một bước về trình độ chiến thuật tập kích đánh chốt điểm kiên cố vững chắc ở vùng ven đô thị, gây nhiều ấn tượng sâu sắc về tư tưởng ý chí đánh giặc làm tiền đề cho các trận tiếp theo.

Qua trận đánh trên quần chúng nhân dân ở vùng ven càng tin tưởng vào lực lượng vũ trang cách mạng, là nguồn hỗ trợ lớn cho quần chúng nổi dậy, biểu tình chống đối bè lũ tay sai Mỹ - Thiệu đòi quyền tự do dân chủ. Thắng lợi trên, thể hiện tinh thần chiến đấu, dũng cảm, mưu mẹo, sáng tạo, hiệp đồng chặt chẽ của cán bộ, chiến sĩ đặc công 506 B là một bài học quý cho các trận tiếp theo.

IV- ƯU KHUYẾT ĐIỂM VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1/ Ưu khuyết điểm:

a/ Ưu điểm : Sau khi nhận nhiệm vụ trên giao, cấp ủy Ban chỉ huy đại đội đã chủ động triển khai quán triệt nhiệm vụ kịp thời và công tác chuẩn bị chiến trường chu đáo. Tinh thần bộ đội bước vào trận đánh phấn khởi tin tưởng, thể hiện trình độ kỹ chiến thuật tốt. Sau trận đánh, chấp hành thu chiến lợi phẩm, giải quyết thương

binh tử sĩ, tổ chức lui quân bảo đảm an toàn đúng kế hoạch.

b/ Quyết định: Khi đánh xong cán bộ chỉ huy thiếu bình tĩnh sợ địch chi viện nên thu chiến lợi phẩm vội vàng do đó có một số phương tiện khác dùng bọc phá để phá hủy, chưa tận dụng thu hết.

2/ Bài học kinh nghiệm:

- Chuẩn bị chiến trường cụ thể chu đáo là yếu tố quyết định tạo điều kiện cho đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ:

Tuy cứ điểm Gò Sa địch xây dựng công sự trận địa vững chắc, tổ chức phòng ngự chặt chẽ, thời gian làm công tác chuẩn bị ngắn nhưng c506 B đã tiến hành tốt công tác chuẩn bị chiến trường. Với trình độ kỹ thuật binh chủng điêu luyện, trình độ nguy trang khéo léo, chỉ trong 1 đêm, bộ phận chuẩn bị chiến trường đã bí mật vượt qua 7 lớp rào kềm gai, giao thông hào, chông, mìn để luồn sâu vào mục tiêu, nghiên cứu nắm chắc tình hình. Cán bộ trung đội, đại đội đã không quản ngại khó khăn gian khổ, hy sinh tổ chức luồn sâu vào cứ điểm đến từng mục tiêu, xác định quyết tâm chính xác giao nhiệm vụ phù hợp cho từng tổ, mũi, tạo điều kiện cho đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trận đánh.

- Bảo đảm yếu tố bí mật bất ngờ, thực hiện luồn sâu lột sát mục tiêu, hiệp đồng chặt chẽ, đánh đồng loạt chính xác, tiêu diệt nhanh gọn quân địch.

Trong thực hành chiến đấu với tinh thần bình tĩnh dũng cảm của cán bộ, chiến sĩ c506 B đã bí mật tiếp cận đưa lực lượng vào bên trong cứ điểm, nhiều tổ đã luồn sâu, lót sát vào các mục tiêu, hình thành được thế trận nổ hoa từ trong lòng địch. Khi nổ súng địch bất ngờ, bị động không kịp đối phó.

Cùng một lúc ta tiến công đồng loạt vào nhiều lô cốt, ụ súng địch tạo thế chia cắt ngay từ ban đầu địch không có điều kiện co cụm, phản kích nhanh chóng, bị ta tiêu diệt.

Kết luận:

Trận tập kích tiêu diệt cứ điểm Gò Sa là một trận đánh hiệu suất chiến đấu cao, đánh dấu một bước phát triển mới về trình độ chiến thuật của c506 B. Thắng lợi trận đánh đã trực tiếp hỗ trợ cho phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng ở thị xã Quảng Ngãi, tạo được niềm tin lớn trong quần chúng nhân dân.

Tài liệu tham khảo:

Báo cáo chiến lệ trận đánh lưu tại
Ban Tổng kết - Lịch sử Bộ Chỉ huy
Quân sự tỉnh Quảng Ngãi

TRẬN TẬP KÍCH ĐỒI 47

Của d đặc công 472, dBB48 và cBB289

Ngày 16 tháng 8 năm 1972

Sau chiến dịch Xuân Hè năm 1972, địch tăng cường chiếm đóng nhiều chốt điểm ở vùng ven thị trấn, thị xã, d đặc công 472, dBB48 và cBB289 sau khi hoàn thành nhiệm vụ chiến dịch được điều về phía tây huyện Sơn Tịnh để đánh địch tiếp theo.

Ngày 16, 17/8/1972 bằng chiến thuật tập kích và phục kích đã tiêu diệt địch ở điểm cao 47 và bẻ gãy nhiều đợt hành quân giải tỏa của địch. Trận đánh thắng lợi, thể hiện tinh thần dũng cảm, ý chí quyết tâm và đã nâng một bước về trình độ tác chiến, hợp đồng binh chủng của bộ đội tập trung tỉnh làm cơ sở cho các trận đánh với qui mô sau này.

I- TÌNH HÌNH CHUNG

1/ Địa hình thời tiết:

Điểm cao 47 thuộc xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh là một dãy đồi nằm trên địa hình xung quanh đồng ruộng,

Trong thực hành chiến đấu với tinh thần bình tĩnh dũng cảm của cán bộ, chiến sĩ c506 B đã bí mật tiếp cận đưa lực lượng vào bên trong cứ điểm, nhiều tổ đã luồn sâu, lót sát vào các mục tiêu, hình thành được thế trận nở hoa từ trong lòng địch. Khi nổ súng địch bất ngờ, bị động không kịp đối phó.

Cùng một lúc ta tiến công đồng loạt vào nhiều lô cốt, ụ súng địch tạo thế chia cắt ngay từ ban đầu địch không có điều kiện co cụm, phản kích nhanh chóng, bị ta tiêu diệt.

Kết luận:

Trận tập kích tiêu diệt cứ điểm Gò Sa là một trận đánh hiệu suất chiến đấu cao, đánh dấu một bước phát triển mới về trình độ chiến thuật của c506 B. Thắng lợi trận đánh đã trực tiếp hỗ trợ cho phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng ở thị xã Quảng Ngãi, tạo được niềm tin lớn trong quần chúng nhân dân.

Tài liệu tham khảo:

Báo cáo chiến lệ trận đánh lưu tại
Ban Tổng kết - Lịch sử Bộ Chỉ huy
Quân sự tỉnh Quảng Ngãi

TRẬN TẬP KÍCH ĐỒI 47

Của d đặc công 472, dBB48 và cBB289

Ngày 16 tháng 8 năm 1972

Sau chiến dịch Xuân Hè năm 1972, địch tăng cường chiếm đóng nhiều chốt điểm ở vùng ven thị trấn, thị xã, d đặc công 472, dBB48 và cBB289 sau khi hoàn thành nhiệm vụ chiến dịch được điều về phía tây huyện Sơn Tịnh để đánh địch tiếp theo.

Ngày 16, 17/8/1972 bằng chiến thuật tập kích và phục kích đã tiêu diệt địch ở điểm cao 47 và bẻ gãy nhiều đợt hành quân giải tỏa của địch. Trận đánh thắng lợi, thể hiện tinh thần dũng cảm, ý chí quyết tâm và đã nâng một bước về trình độ tác chiến, hợp đồng binh chủng của bộ đội tập trung tỉnh làm cơ sở cho các trận đánh với qui mô sau này.

I- TÌNH HÌNH CHUNG

1/ Địa hình thời tiết:

Điểm cao 47 thuộc xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh là một dãy đồi nằm trên địa hình xung quanh đồng ruộng,

có chiều dài khoảng 500 mét, chạy theo hướng tây nam, thấp và thoải dần, phía nam cao tạo thành một quả đồi, rộng nhô cao có vị trí quân sự nên địch xây dựng chốt điểm để khống chế các hướng.

Đồi 47 độ dốc không lớn, sườn thoải, chân đồi rộng 20 mét, xung quanh chân sườn đồi cây cối mọc lúp xúp chủ yếu cỏ tranh từ chân đến hàng rào ngoài cùng.

- *Địa hình liên quan:*

Phía nam là thôn Phước Lộc có tỉnh lộ số 5 chạy từ Sơn Hà xuống quận lỵ và sông Trà Khúc nằm phía nam thôn chạy ra biển Đông. Năm 1969 thôn Phước Lộc bị địch cày ủi thành một cánh đồng trắng nên càng làm nổi rõ tỉnh lộ số 5 địch dễ dàng kiểm soát và khống chế. Năm 1972 cây cối bắt đầu đâm chồi nảy lộc, một số nhà dân mọc lên. Phía bắc giáp thôn Phước Bình, đông giáp Gò Lầy, tây bắc cách 400 mét giáp đồi Mả Tổ.

- *Kết luận địa hình:*

Điểm cao 47 vị trí quân sự quan trọng cách thị trấn Sơn Tịnh 8 km về phía tây là quả đồi độc lập, địch quan sát được nhiều hướng, tầm nhìn xa, hỏa lực phát huy tốt, khả năng khống chế cả một khu vực rộng lớn ở phía tây Sơn Tịnh.

Thuận lợi: Từ xa ta dễ dàng quan sát được các qui luật hoạt động của địch.

- Sườn đồi thoải, chân đồi rộng, xung quanh là đồng lúa mía, nhiều bụi bờ lúp xúp rất thuận tiện cho việc giấu quân và triển khai đội hình.

2/ Tình hình địch:

Năm 1971 địch điều động 1 đại đội bảo an lên chốt giữ quân số khoảng 120 tên, được trang bị 2 khẩu cối 60 ly, 2 đại liên, 4 khẩu M79 còn lại là súng AR15.

- Vật cản: Đội hình bố trí hình vuông, mỗi chiều 60 mét, được cấu trúc 7 lớp rào, 2 lớp ngoài cùng là rào đơn, từ lớp thứ 3 đến lớp thứ 6 rào bùng nhùng chông, lớp trong cùng là rào đơn, mỗi lớp cách nhau 5 mét. Xen kẽ giữa các lớp, địch bố trí mìn nổ, mìn chiếu sáng.

- Công sự: Chạy vòng quanh chốt điểm có giao thông hào sâu 1,6 mét, đáy rộng 1 mét, đất đào đổ phía ngoài thành bờ lũy rộng 1,2 mét, cao 1 mét. Ở 4 góc chốt điểm có 4 lô cốt lớn và mỗi cạnh 2 lô cốt nhỏ, ngoài ra còn có các công sự chiến đấu cá nhân, xen lẫn với các lô cốt và trận địa hỏa lực.

- Nhà ở: Địch xây dựng 16 nhà ở mỗi nhà rộng khoảng 5 mét, dài 10 mét, tường bằng tấp lô, lợp tôn sắt, chủ yếu cho binh lính ăn ở sinh hoạt.

- Trận địa hỏa lực: Phía tây đội hình địch bố trí 1 trận địa cối 60 ly. Đông 1 trận địa cối và 1 lô cốt mẹ của sở chỉ huy.

Qui luật hoạt động:

Bị thất bại trong chiến dịch Xuân Hè, đã ảnh hưởng lớn đến tâm lý và tinh thần chiến đấu, ban ngày 1 bộ phận binh lính ra ngoài để theo dõi, chặn các ngã đường như khu vực cầu Bà Mẹo để lục soát và cướp của nhân dân đi chợ. Ban đêm chủ yếu cơ thủ vào các nhà ở lố cốt, thỉnh thoảng rọi đèn pin để kiểm tra quanh chốt, ít bắn súng và báo động chiến đấu.

Kết luận về địch:

- Ưu điểm: Địch chiếm được điểm cao, có ưu thế về quân sự, tầm quan sát xa, rộng, các loại hỏa lực bắn thẳng phát huy tốt, công sự vật cản kiên cố, vũ khí mạnh lại được sự chi viện kịp thời của pháo binh xe tăng ở quân lỵ Sơn Tịnh, thị xã, cao điểm 96, núi Ông.

- Yếu điểm: Tinh thần binh lính hoang mang lo sợ.

- Địa hình hẹp, mật độ công sự nhà ở lớn khó chi viện cho nhau.

2/ Tình hình ta:

Tiểu đoàn 472 là đơn vị đặc công của tỉnh được thành lập tháng 4/1972 gồm 3c đặc công, c đặc công 21, c đặc công 506A, c đặc công 506B, quân số 120 đồng chí. Trong những năm tháng qua, các đại đội đặc công trên đã lập nhiều chiến công to lớn, nhiều trận thắng lợi giòn dã. Sở trường chiến đấu chủ yếu sử dụng chiến thuật, mật tập. Sau ngày thành lập tiểu đoàn với qui mô tác chiến cao hơn, đánh nhiều chốt điểm lớn hơn nên phải sử dụng cấp tiểu đoàn, hợp đồng binh chủng. Do mới

thành lập tiểu đoàn, kinh nghiệm tác chiến với qui mô lớn còn hạn chế, nên cách đánh, trình độ chỉ huy hợp đồng binh chủng thiếu kinh nghiệm, hiệu suất chiến đấu không cao.

- dBB48 là đơn vị có bề dày kinh nghiệm trong chiến đấu tập kích, phục kích và vận động tấn công. Đơn vị đã nhiều lần tập kích tiêu diệt tiểu đoàn, đại đội địch trong công sự vững chắc.

- cBB289 huyện Sơn Tịnh là chủ yếu con em của quê hương, địa hình quen thuộc, đơn vị có truyền thống đánh phục kích và vận động tấn công.

- Tình hình nhân dân: Là vùng giải phóng có truyền thống đánh giặc giữ làng, nhân dân rất yêu mến bộ đội, phong trào du kích phát triển rất mạnh, sẵn sàng chi viện sức người, sức của cho bộ đội khi cần thiết.

II- TỔ CHỨC CHUẨN BỊ CHIẾN ĐẤU

1/ Chủ trương của trên:

Địch bị thất bại lớn trong chiến dịch Xuân Hè, chúng tăng cường phòng thủ ở vùng ven thị trấn, thị xã thành vành đai vững chắc để bảo vệ cơ quan đầu não của chính quyền ngay ở tỉnh Quảng Ngãi. Chủ trương của Tỉnh đội: giao nhiệm vụ cho 2d, d đặc công 472, dBB48 và cBB289 huyện Sơn Tịnh tiêu diệt các chốt địch ở phía tây quận lỵ Sơn Tịnh. Mở rộng vùng giải phóng tạo hành

lang lớn để tấn công tiêu diệt các cứ điểm vùng ven và trung tâm quận lỵ.

2/ Nhiệm vụ của đơn vị:

Thực hiện chủ trương của trên, d đặc công 472 đã khẩn trương làm công tác chuẩn bị chiến trường, xác định tư tưởng cho bộ đội, căn cứ vào tình hình, thực lực của đơn vị. Đảng ủy, Ban chỉ huy tiểu đoàn quyết tâm sử dụng lực lượng của đơn vị bằng chiến thuật tập kích, hợp đồng binh chủng tiêu diệt chốt điểm 47 bắt tù binh, thu vũ khí, mở rộng vùng giải phóng, góp phần cùng quân dân trong tỉnh đẩy địch vào thế thất bại.

3/ Quyết tâm chiến đấu:

a/ Ý định chiến đấu:

Dựa vào địa hình có lợi, bố trí các trận địa hỏa lực chế áp và bắn tiêu diệt các mục tiêu, bộ binh nhanh chóng mở cửa xung phong tiêu diệt toàn bộ chốt điểm.

b/ Tư tưởng chỉ đạo:

Phát huy thắng lợi chiến dịch Xuân Hè, bằng hỏa lực và bộ binh hợp đồng chặt chẽ, đánh nhanh, đánh chắc càng đánh càng trưởng thành.

c/ Sử dụng lực lượng, nhiệm vụ của đơn vị:

- Giai đoạn 1: d đặc công 472 đánh chốt điểm 47.
- Mũi chủ yếu 24 đồng chí (do đồng chí d phó chỉ huy).

Được trang bị 3 khẩu B40, 15 viên đạn; 4 khẩu AK, 240 viên đạn; mìn thời 2 quả, thủ pháo 90 quả, kéo 2 chiếc, kìm bấm 2 chiếc, hữu tuyến 2 chiếc, vô tuyến 2 chiếc. Chia làm 4 tổ, tổ mở cửa 5 đồng chí, có nhiệm vụ tiêu diệt 2/3 chốt điểm phía đông, diệt sở chỉ huy địch, trong quá trình chiến đấu bắt liên lạc với mũi 2, sẵn sàng làm nhiệm vụ tiếp theo.

- Mũi thứ yếu 20 đồng chí (đồng chí c trưởng c1 chỉ huy) vũ khí trang bị như mũi chủ yếu, có nhiệm vụ tiêu diệt địch 1/3 chốt điểm về phía tây, quá trình chiến đấu, chú ý bắt liên lạc với mũi chủ yếu ở hướng đông.

- Hỏa lực bố trí 2 trận địa:

Trận địa 1 gồm 6 khẩu B41 bố trí hướng đông bắc cách chốt điểm 100 mét, có nhiệm vụ tiêu diệt các lô cốt ở hướng đông bắc và các mục tiêu bên trong đồng thời sẵn sàng chi viện khi có lệnh.

- Trận địa 2: Gồm 3 khẩu ĐKZ75, 2 khẩu cối 82 ly, 2 khẩu 12,8 ly bố trí tây chốt điểm 500 mét có nhiệm vụ:

+ ĐKZ tiêu diệt các lô cốt phía tây và khu trung tâm.

+ Cối 82 ly chế áp khu trung tâm.

+ Cối 12,8 ly kiểm chế các mục tiêu, sẵn sàng bắn máy bay.

4/ Công tác hiệp đồng bảo đảm:

a/ Công tác hiệp đồng:

18 giờ ngày 16/8 hành quân đến vị trí tập kết thứ nhất (tại Gò Lát) 20 giờ 30 phút đến 22 giờ bộ phận mở cửa

và hỏa lực xuất phát, 24 giờ hành quân đến vị trí cuối cùng. 1 giờ 30 phút ngày 17 hỏa lực triển khai xong, 2 giờ 30 phút bộ phận mở cửa dã chuẩn bị, các mũi hướng triển khai đội hình. 3 giờ các mũi hướng đã hoàn thành mọi công tác chuẩn bị sẵn sàng chờ lệnh nổ súng.

b/ Công tác bảo đảm:

- Bảo đảm vũ khí đầy đủ theo ý định trận đánh, phương tiện thông tin liên lạc bằng 3 loại hữu tuyến từ Sở chỉ huy xuống các mũi, liên lạc 3 đồng chí khi cần thiết vận động xuống các mũi.

- Vô tuyến xuống mũi chủ yếu và trận địa hỏa lực.

5/ Tổ chức Sở chỉ huy:

- Sở chỉ huy cách trận địa 300 mét về phía tây nam.

III- DIỄN BIẾN TRẬN ĐÁNH - KẾT QUẢ Ý NGHĨA TRẬN ĐÁNH

1/ Diễn biến trận đánh:

Đúng 3 giờ 30 phút d trưởng phát lệnh tấn công. Trong 10 phút bắn vào mục tiêu của hỏa lực các bộ phận mở cửa tranh thủ cắt rào khi hỏa lực ngừng bắn sẽ vận động đến sát lô cốt đầu cầu.

- Mũi thứ yếu vẫn chưa chiếm được lô cốt đầu cầu và bị địch phản kháng quyết liệt bằng lựu đạn. Tiểu đoàn lệnh cho mũi thứ yếu sử dụng B40, lựu đạn, thủ pháo tiêu diệt, đơn vị nhanh chóng vượt cửa mở nhưng

do địch có công sự vững chắc chống trả quyết liệt, 6 đồng chí hy sinh huộc mũi thứ yếu phải lùi ra hàng rào thứ 3. Trước tình thế đó đại đội phó lệnh đưa đội hình về phía sau. Trong lúc đó c trưởng sử dụng tổ 2 tiếp tục đột kích, địch phát hiện dùng M79 và đại liên bắn mãnh liệt làm một số đồng chí bị thương, số còn lại lùi trở ra, đội hình tán loạn.

- Sau khi hỏa lực chuyển làn, mũi chủ yếu đã vượt qua cửa mở đánh chiếm đầu cầu nhưng do hỏa lực bắn quá thời gian hợp đồng và đạn lạc gây thương vong một số, 4 đồng chí phát triển vào bên trong bị địch phát hiện bắn chết 1 đồng chí và 1 đồng chí bị thương, 2 đồng chí còn lại phải quay trở ra.

Như vậy giai đoạn 1 cả hỏa lực và bộ binh đều không tiêu diệt được các mục tiêu của địch. Ta hy sinh 8, bị thương 14 đồng chí. 5 giờ bộ đội giải quyết đưa thương binh tử sĩ và rời trận địa. Trong lúc giải quyết thương binh tử sĩ và tổ chức lui quân thì địch bắn pháo dồn dập về phía tây và nam đồi 47 (Thạch Mỹ, Khánh Hòa, Công Cộng). Do vội vã để tránh tổn thất do phía địch nên ta đã bỏ sót 2 tử sĩ và 1 thương binh. 5 giờ 30 phút đội hình c1, và c2 về đến Hòa Tây và Bình Nam dừng chân.

Địch khôi phục lại trận địa để chuẩn bị đối phó với các đợt tấn công tiếp theo của ta.

8 giờ sáng pháo binh địch bắn quanh điểm cao 47, lợi dụng pháo bắn, địch điều 4 trung đội dân vệ từ Sơn

Trung theo trục đường số 5 đến cầu Bà Mèo (đông nam 47) bị du kích và một bộ phận của cBB289 xuất kích tiêu diệt bộ phận đi đầu, thu 2 súng, 1 máy PRC 25, bắt sống 1 tù binh, bị đánh bất ngờ, dịch lui lại ở sau trường học để củng cố, đồng thời gọi pháo bắn vào đội hình của cBB289. Đến 10 giờ địch điều động tiểu đoàn biệt động số 103 gồm 3 đại đội, 1 đại đội chốt giữ đầu cầu tại đồi Sơn Trung, 2 đại đội đi từ nam Hà Trung lên Lâm Lộc, lên Phước Bình, đông phía bắc đường số 5 cách 1500 mét. Cùng thời gian trên 4 trung đội dân vệ đã củng cố đội hình xong đang phát triển theo hướng cũ. Ý định lên chốt điểm 47 tăng cường lực lượng cho đại đội bảo an trên chốt và giải quyết hậu quả sau trận đánh.

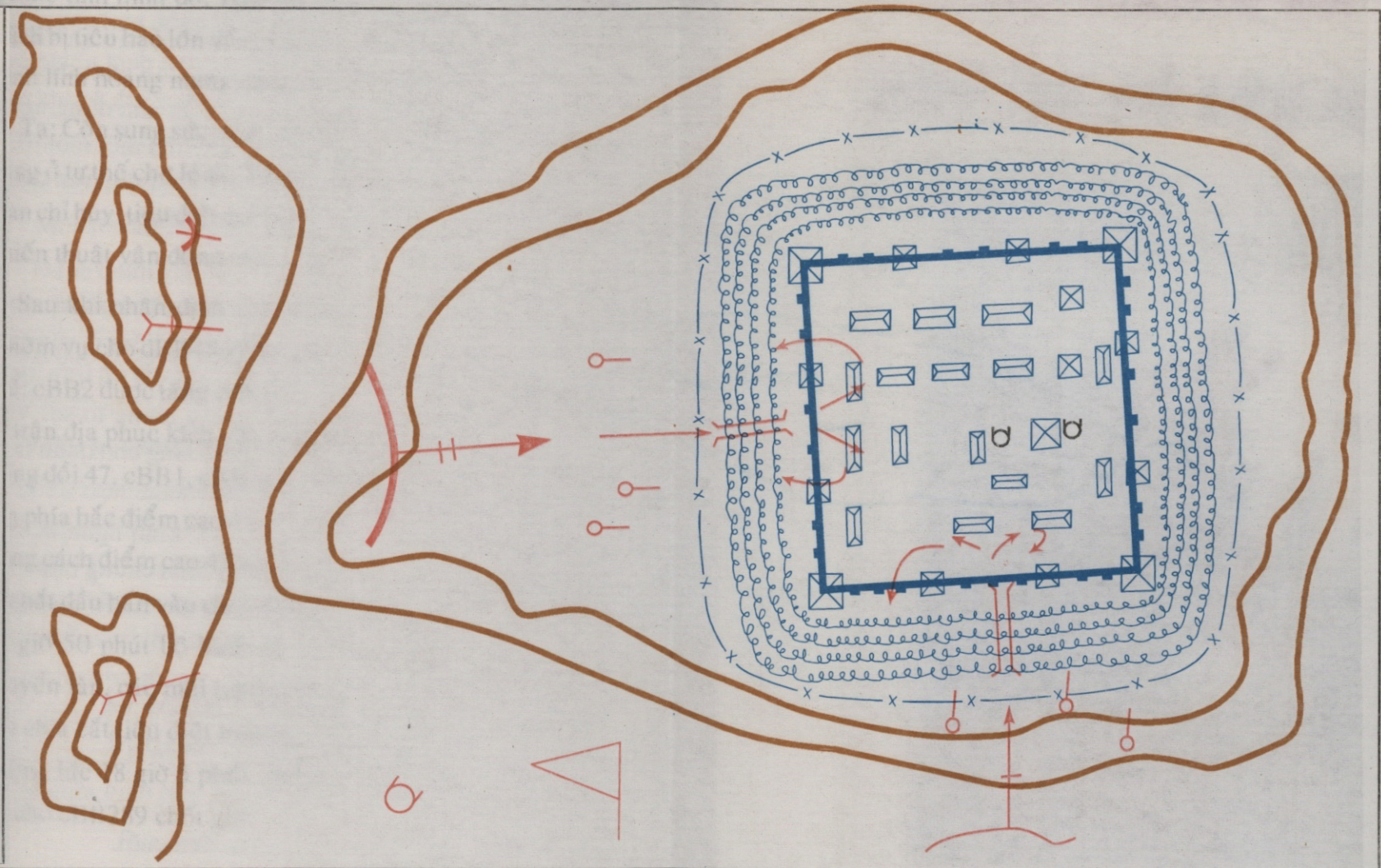
11 giờ 30 phút cBB289 và trung đội du kích xã Tịnh Sơn đã triển khai đội hình chặn đầu. cBB1, cBB2/dBB48 xuất kích trên hướng chính diện từ Bình Đông đánh thẳng vào đồi Lâm Lộc vào rừng Xanh chia thành 2 mũi tạo thành thế bao vây đánh chiếm từng khu vực, cối 82 bắn cấp tập vào đội hình địch, bị đánh bất ngờ không kịp chống đỡ, toàn bộ binh lính tháo chạy về đồi Sơn Trung.

Kết quả diệt 60 tên, bắt sống 2 tù binh và thu một số phương tiện vũ khí của địch.

Ta hy sinh 1 du kích, bị thương 6 đồng chí.

Diễn biến tiếp theo:

TRẬN TẬP KÍCH ĐỔ 47
CỦA TIỂU ĐOÀN 472 ĐẶC CÔNG, đBB48, cBB289 QUẢNG NGÃI
Ngày 16 tháng 8 năm 1972



13 giờ 30 phút ngày 17/8 từ thị xã Quảng Ngãi địch điều 1 chi đội xe bọc thép theo tỉnh lộ 5, lên Lâm Lộc. Mục đích dọn đường cho binh lính ở chốt 47 tháo chạy. Trước tình hình đó, Ban chỉ huy khu chiến nhận định: Địch bị tiêu hao lớn về sinh lực và phương tiện, tinh thần binh lính hoang mang đang tìm đường tháo chạy.

Ta: Còn sung sức, tinh thần phấn khởi, các đơn vị sẵn sàng ở tư thế chờ lệnh. Từ nhận định trên quyết tâm của Ban chỉ huy, tiêu diệt điểm cao 47 trước khi trời tối, bằng chiến thuật vận động tấn công.

Sau khi nhận định tình hình và hạ quyết tâm, giao nhiệm vụ cho DBB48 khẩn trương triển khai đội hình cụ thể: cBB2 được tăng cường 2 khẩu ĐKZ, 2 khẩu đại liên từ trận địa phục kích vận động lên hướng tây đánh vào đông dôi 47. cBB1, cBB3 từ trận địa phục kích vận động lên phía bắc điểm cao 47. 17 giờ 30 phút các mũi đã vận động cách điểm cao 47 khoảng 400 mét các trận địa hỏa lực bắt đầu bắn vào chốt điểm bộ đội tiếp tục vận động. 17 giờ 50 phút bộ binh đã tiếp cận sát chốt, hỏa lực chuyển làn, các mũi hướng đồng loạt xung phong thọc sâu chia cắt tiêu diệt toàn bộ quân địch, làm chủ chiến trường lúc 18 giờ 5 phút. DBB48 lui quân về vị trí giao lại cho cBB289 chốt giữ.

2/ Kết quả:

Kết quả: Diệt 60 tên, thu 2 cối 60, 2 đại liên, 16 khẩu AR 15, 4 máy PRC 25, bắt sống 1 đại úy đồn trưởng, ta không thương vong.

Ngày 18/8 địch điều động 1 liên đội bảo an và dân vệ có xe học thép chi viện tấn công lên chốt điểm 47 để chiếm lại. cBB289 một lần nữa đã anh dũng ngoan cường bẻ gãy đợt tấn công của địch, tiêu diệt một số, số còn lại cùng xe học thép chạy về Lâm Lộc, trên đường tháo chạy bị mìn chống tăng cháy 2 chiếc.

3/ Ý nghĩa trận đánh:

- Trận đánh thắng lợi đã phá vỡ một bước âm mưu thủ đoạn của địch về xây dựng chốt điểm ở vùng ven quận lỵ, làm cho chính quyền Mỹ nguy ở thị trấn, thị xã và binh lính địch càng thêm hoang mang lo sợ. Vùng giải phóng được mở rộng tạo hành lang cho quân ta tấn công xuống vùng sâu tiêu diệt địch.

Thắng lợi trên đã rút ra bài học kinh nghiệm, nâng lên một bước về trình độ chỉ huy binh chủng hợp thành của lực lượng vũ trang tập trung tác chiến những đối tượng địch lớn hơn.

IV- ƯU KHUYẾT ĐIỂM VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1/ Ưu điểm:

- Giữ vững quyết tâm từ đầu đến cuối.

- Chuyển hóa chiến thuật nhanh, trong thời gian nhất định để đánh dứt điểm.

2/ Khuyết điểm:

- Năm địch chưa chắc, chưa nắm hết trình độ khả năng chiến đấu hợp đồng binh chủng nên hợp đồng chưa chặt chẽ, thiếu kinh nghiệm chỉ huy, hỏa lực ta đã gây ra tổn thất khi bộ đội vượt cửa mở đánh chiếm đầu cầu. Từ đó không dứt điểm theo kế hoạch phải điều động lực lượng đối với địch, kéo thêm thời gian.

- Một số cán bộ còn ngại hy sinh.

- Đánh quân giải tỏa chưa vây chặt để địch tháo chạy nhiều, hiệu suất chiến đấu chưa cao.

- d đặc công 472 khi tổ chức lui quân để sót thương binh tử sĩ.

3/ Bài học kinh nghiệm:

a/ Từ trận đánh trên ta có thể rút ra bài học là đánh địch trong công sự kiên cố phải hợp đồng chặt chẽ giữa bộ binh và hỏa lực: Người chỉ huy binh chủng hợp thành phải linh hoạt sáng tạo sử dụng từng loại hỏa lực để tiêu diệt các mục tiêu đạt hiệu suất cao, hỗ trợ đặc lực cho bộ binh xung phong, làm chủ trận địa. Trận đánh diệt chốt điểm 47 của d đặc công 472 không thành ở đây có nhiều nguyên nhân, nguyên nhân chủ yếu là do hợp đồng giữa binh hỏa lực chưa chặt chẽ, công tác chuẩn

bị chiến trường thiết chu đáo, tỉ mỉ. Nguyên nhân thứ hai là d đặc công 472 sở trường chủ yếu chiến thuật đặc công.

Khi thay đổi chiến thuật bộ đội còn lúng túng, công tác huấn luyện với cách đánh mới chưa kỹ đã dẫn tới hiệu suất thấp.

b/Nhận định về địch chính xác, sử dụng bố trí lực lượng phù hợp, nắm chắc thời cơ tiến công tiêu diệt địch.

Sau khi chốt điểm 47 bị ta tấn công, địch hoang mang lo sợ, chúng đã điều động nhiều lực lượng có cả xe bọc thép để chi viện và giải tỏa nhằm mở đường cho đại đội bảo an ở chốt điểm 47 tháo chạy. Nắm bắt được thời cơ Ban chỉ huy Tỉnh đội đã sử dụng dBB48, cBB289 triển khai lực lượng bẻ gãy nhiều đợt hành quân của địch. Đồng thời từ trận địa phục kích, Ban chỉ huy Tỉnh đội giao nhiệm vụ cho dBB48 vận động tấn công tiêu diệt địch ở điểm cao 47. Cự ly xa trên 400 mét, dBB48 đã tính toán thời gian chính xác, hợp đồng chặt chẽ, quá trình bộ đội vận động là pháo bắn chuẩn bị, khi bộ binh đã vượt cửa mở áp sát mục tiêu, hỏa lực chuyển làn, các mũi hướng nhanh chóng thọc sâu chia cắt tiêu diệt chốt điểm 47 trong thời gian 15 phút.

Kết luận:

Từ trận đánh trên ta có thể rút ra bài học là: Người chỉ huy phải nhận định về địch chính xác, biết vận dụng

vào nguyên tắc chiến thuật, có trình độ chỉ huy binh chủng hợp thành đồng thời cán bộ chiến sĩ phải dày dặn kinh nghiệm chiến đấu, dũng cảm ngoan cường thì trận đánh có thể giải quyết nhanh và hiệu suất chiến đấu cao.

Tài liệu tham khảo:

Báo cáo chiến lệ trận đánh - Lưu tại
Ban Tổng kết - Lịch sử Bộ Chỉ huy
Quân sự tỉnh Quảng Ngãi.

TRẬN TẬP KÍCH RỪNG CẨM

Của đBB83

Ngày 26 tháng 11 năm 1973

Sau khi ký kết hiệp định Pari, nhằm lấn chiếm vùng giải phóng giành dân, địch điều động e6/l2 nguy mở cuộc hành quân càn quét vào khu vực 2 xã Bình Minh và Bình Khương thuộc huyện Bình Sơn.

Địch sử dụng 1c bảo an đóng chốt ở khu vực rừng Cẩm nhằm khống chế hành lang lên xuống của ta.

đBB83 nhận được lệnh của trên, ngày 26/11/1973 bằng chiến thuật tập kích hợp đồng binh chủng đã diệt gọn 1c bảo an và thu nhiều vũ khí trang bị của địch. Trận đánh táo bạo bất ngờ, mưu trí sáng tạo chỉ huy khôn khéo đã để lại một số kinh nghiệm về chiến thuật tập kích và tổ chức lui quân an toàn trong điều kiện ban ngày. Trận đánh rút ra một số kinh nghiệm và nâng lên một bước về chiến thuật tập kích chốt điểm cho các trận đánh tiếp theo.

I- TÌNH HÌNH CHUNG

1/ Địa hình thời tiết:

Khu vực rừng Cấm nằm trên địa phận thôn Tân Phước xã Bình Minh về phía tây ngã ba đường Châu Ổ đi Lộc Thịnh. Đường thồ Bình Khương đi Bình Minh. Chốt địch trên 1 quả đồi ở độ cao 25 mét, mặt đồi rộng khoảng 400m², đỉnh đồi trọc không có cây, dưới chân đồi cây cối thấp dày đặc, phía đông bắc sườn đồi thoải dần ra đến ruộng lúa, phía bắc cách 250 mét là Đông Thương, phía đông sườn đồi dốc hơi đứng và cây cối rậm rạp so với các hướng khác, cách khoảng 300 mét có một hồ nước, phía nam giáp với ngã ba đường tỉnh lộ và đường thồ, cách 700 mét có đồi cây và xóm chợ Vom, Mỹ Long, phía đông giáp đường thồ và cách 150 mét có đồi tranh và các đồi khác có độ cao bằng nhau.

- Thời tiết mùa đông trời luôn âm u và thỉnh thoảng có những trận mưa to.

2/ Tình hình địch:

Tháng 5, 6/1973 địch sử dụng e6/l2 đánh phá vào 2 xã Bình Minh, Bình Khương, đầu tháng 7 chúng rút đi 2 tiểu đoàn còn lại 1 tiểu đoàn chia ra các chốt: 1c + d bộ đóng ở Đông Thang (Bình Khương), 1c cơ động dã ngoại, 1c đóng chốt rừng Cấm (Bình Minh) nhằm khống chế hành lang cửa khẩu của ta.

Ngày 25/10/1973 chúng rút toàn bộ tiểu đoàn này và đưa tiểu đoàn 117 đến thay chốt giữ các khu vực trên.

- Công sự vật cản: Địch xây dựng cứ điểm theo hình bầu dục có kích thước 60 mét và 40 mét, xây dựng 5 lô cốt. Chung quanh 4 lô cốt, chính giữa có lô cốt mẹ được đánh số ngược chiều kim đồng hồ tính bên trái cổng ra vào của địch 1, 2, 3, 4 và lô cốt mẹ số 5; 16 ụ súng chiến đấu chiến hào nối các ụ súng chạy vòng quanh cứ điểm.

Vật cản: Địch bố trí 2 lớp hàng rào, 2 lớp hàng rào bùng nhùng, 1 lớp rào đơn ở ngoài cùng.

Lực lượng địch có 1c quân số 47 tên do 1 tên trung úy chỉ huy.

Hỏa lực có 1 khẩu 60 ly, 2 đại liên, thông tin liên lạc có 2 máy PRC25.

- Địch liên quan: Có trận địa pháo 105 ly ở thị trấn Châu Ổ.

1c bảo an ở rừng Cẩm Bình Khương.

Kết luận:

*** Về địa hình:**

- Phía đông sườn đồi dốc hơi đứng cây cối rậm rạp thuận tiện cho việc giấu quân.

- Phía bắc và tây sườn đồi thoải dần kế tiếp với các đồi Đông Thương và đồi Tranh triển khai được các binh hỏa lực thuận tiện cho việc chọn hướng tấn công chủ yếu.

- Phía nam cách 700 mét có đồi cây thuận tiện cho bố trí lực lượng bắn tỉa khống chế địch ban ngày.

* Về địch:

- Dựa vào công sự kiên cố và được chi viện kịp thời của pháo binh ở quận và chưa bị đánh lần nào nên chủ quan xem thường đối phương.

- Thời tiết mùa mưa tạo điều kiện tập kích ban ngày của ta.

3/ Tình hình ta:

ĐBB83 sau một thời gian đánh địch lấn chiếm ở Đông Sơn. Tháng 6/1973 theo chỉ thị của tỉnh để lại cBB3 ở lại hoạt động còn tiểu đoàn đứng chân tại xã Bình Minh và Bình Khương để củng cố và sẵn sàng đánh địch lấn chiếm. Tháng 7/1973 tỉnh điều 1c thiếu của tiểu đoàn vào tây Sơn Tĩnh, sau một thời gian tham gia một số trận đánh địch lấn chiếm nhưng hiệu suất chiến đấu thấp. Trước tình hình đó, tỉnh rút ĐBB83 về vị trí để củng cố, tập huấn, huấn luyện. Qua một thời gian trình độ kỹ chiến thuật được nâng lên. Tinh thần bộ đội phấn khởi.

- Tổ chức biên chế tiểu đoàn có 3c.

Quân số 1c có 37 tay súng, 1/2 chiến sĩ mới, cán bộ chỉ huy tiểu đoàn, đại đội có cấp trưởng và phó chính trị ở nhà, chính trị viên và đại đội phó quân sự đi tập huấn Quân khu.

4/ Tình hình nhân dân:

Xã Bình Minh trước đây là vùng giải phóng, sau khi bị địch đánh phá ác liệt đa số nhân dân chạy lên căn cứ, có một số chạy vào khu đồn Tiên Đào, còn lại khoảng 1/5 bám trụ bảo vệ xóm làng, nên nhân dân có lòng căm thù giặc sâu sắc, yêu thương giúp đỡ bộ đội sẵn sàng chi viện sức người, sức của cho bộ đội khi cần đến.

II- CHỦ TRƯỞNG, Ý ĐỊNH VÀ MỆNH LỆNH CỦA TRÊN

1/ Chủ trương của Tỉnh đội:

dB83 (-1c) được tăng cường 2 khẩu ĐKZ82, 2 khẩu 12,8 ly, 1 khẩu cối 82 ly, 2 cối 60 ly bằng chiến thuật tập kích hiệp đồng binh chủng tiêu diệt gọn c bảo an ở cứ điểm rừng Cấm làm chủ chiến trường bắt tù binh thu vũ khí, hạn chế thương vong thấp nhất với 2 mục đích:

- Trừng trị địch lấn chiếm giành dân.
- Xây dựng dB83 giỏi đánh địch trong công sự.

2/ Quyết tâm chiến đấu của tiểu đoàn:

- Căn cứ vào nhiệm vụ trên giao, quyết tâm chiến đấu của tiểu đoàn:

Sử dụng cBB1 tăng cường 1b/cBB2 + 1 tổ du kích có trang bị súng trường bắn tỉa + 2 khẩu ĐKZ82, 2 khẩu 12,8 ly, 1 cối 82, 2 khẩu cối 60, ngày 26/11/1973 bằng chiến thuật tập kích hiệp đồng binh chủng tiêu diệt

nhanh gọn c bảo an định ở cứ điểm rừng Cấm làm chủ chiến trường bắt tù binh thu vũ khí, ta ít thương vong.

- Hướng tấn công chủ yếu: Hướng bắc bên trái lô cốt số 1.

- Hướng tấn công thứ yếu: Hướng tây lô cốt số 2.

Mục tiêu quan trọng lô cốt mọ, trận địa cối 60 ly.

- Cách đánh: Tiếp cận bí mật, tập trung binh hỏa lực của tiểu đoàn, bất ngờ nổ súng mãnh liệt, bộ binh thực hành mở cửa thọc sâu chia cắt, đánh nhanh, diệt gọn, giải quyết nhanh. Hướng tấn công chủ yếu hướng bắc; hướng thứ yếu là hướng tây.

3/ Nhiệm vụ cụ thể của các phân đội:

a/ bBB1/cBB1, gồm 13 đồng chí được tăng cường 1 B40, 1 khẩu đại liên, dưới sự chỉ viện hỏa lực tiểu đoàn triển khai, chiếm lĩnh áp sát hàng rào trở ra cạnh lô cốt 1 tấn công từ ngoài vào cạnh bên trái lô cốt 1 đánh vào lô cốt 5 phát triển diệt địch 1/2 cứ điểm phía bắc, chia thành 3 tổ như sau:

- Tổ 1: 3 đồng chí được trang bị 4 ống bọc phá 1,2 mét, 1 kéo cắt kềm thép gai, 2 khẩu AK, 1 thủ pháo, 4 quả lựu đạn triển khai bố trí sát rào bên trái lô cốt 1 có nhiệm vụ cắt gỡ lớp rào. đơn ngoài cùng, dùng bọc phá, phá 2 lớp rào còn lại, đánh chiếm và mở rộng đầu cầu quanh lô cốt phạm vi mỗi chiều 10 mét.

- Tổ 2: 3 đồng chí được trang bị 2 khẩu AK, 1 B40, thủ pháo, 6 quả lựu đạn bố trí bên trái phía sau đội hình mở cửa, sau khi tổ mở cửa đánh chiếm đầu cầu nhanh chóng thọc sâu diệt lô cốt mẹ.

- Tổ 3: Gồm 4 đồng chí được trang bị 1 khẩu B40, nhanh chóng phát triển sang bên trái tiêu diệt lô cốt 4, sau đó phát triển diệt 1/2 bề dài của cứ điểm, bắt liên lạc với bBB2.

- Tổ 4: Gồm 3 đồng chí được trang bị AK, thủ pháo triển khai phía sau đội hình làm dự bị của đại đội.

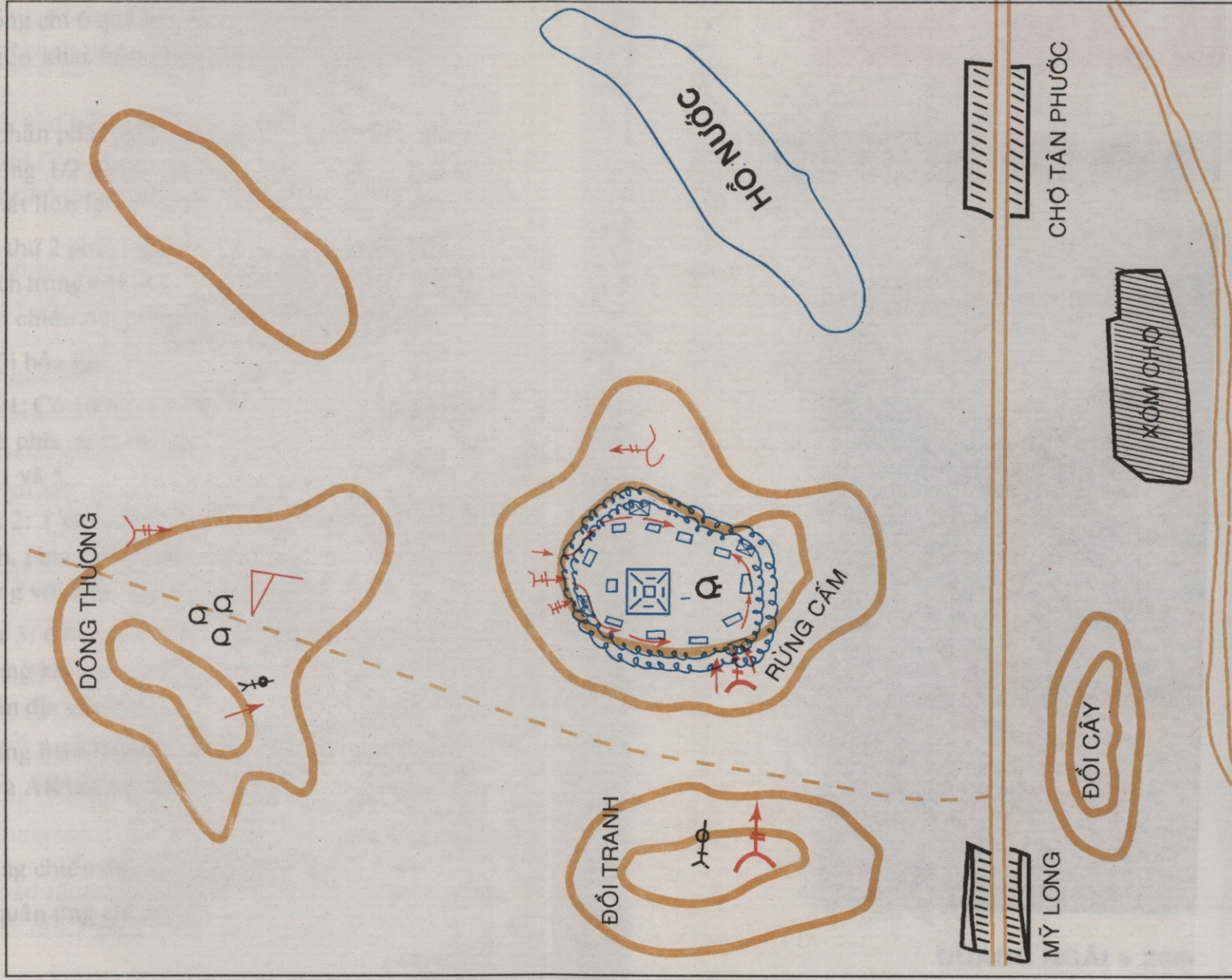
b/ bBB2/cBB1: Được tăng cường 1 khẩu đại liên, 2 khẩu B40 dưới sự chỉ viện hỏa lực của tiểu đoàn đảm nhiệm hướng đột phá thứ yếu, triển khai chiếm sát hàng rào trở ra cách lô cốt thứ 2 đánh thẳng vào diệt trận địa cốt 60 ly và phát triển diệt địch 1/2 cứ điểm về phía nam. Cụ thể nhiệm vụ các tổ như sau:

- Tổ 1: Gồm 3 đồng chí được trang bị 4 ống bọc phá dài 1,2 mét, 1 kéo cắt thép gai, 2 khẩu AK, 1 đồng chí 4 quả lựu đạn, triển khai áp sát hàng rào có nhiệm vụ: Cắt gỡ lớp rào ngoài cùng dùng bọc phá liên tục phá 2 lớp rào còn lại, thẳng hướng cạnh lô cốt 2, đánh chiếm mở rộng đầu cầu phạm vi 10 mét quanh lô cốt 2.

- Tổ 2: Gồm 3 đồng chí trang bị khẩu 1 B40, 2 khẩu AK, lựu đạn thủ pháo 6 quả, sau khi tổ mở cửa chiếm được đầu cầu nhanh chóng thọc sâu diệt trận địa cốt 60 ly.

TRẬN TẬP KÍCH HIỆP ĐỒNG DIỆT CHỐT
TẠI RỪNG CẮM BÌNH MINH CỦA dBB83

Ngày 26 - 11 - 1973



- Tổ 3: Gồm 4 đồng chí trang bị 1 khẩu B40, 3 khẩu AK, mỗi đồng chí 6 quả lựu đạn và thủ pháo chia làm 2 bộ phận triển khai bên phải phía sau tổ thọc sâu có nhiệm vụ:

Một bộ phận phát triển sang trái diệt địch trong nhà và các ụ súng 1/2 chiều dài cứ điểm, trong quá trình chiến đấu bắt liên lạc với BBB1.

Bộ phận thứ 2 phát triển sang phải tiêu diệt lô cốt số 3 và diệt địch trong các ụ súng, chiến hào phát triển địch 1/2 cứ điểm chiều dài phía nam bắt liên lạc BBB1.

c/ Đại đội hỏa lực:

Trận địa 1: Có 1 khẩu ĐKZ82, 1 khẩu 12,8 triển khai bố trí ở mé phía nam Đông Thương có nhiệm vụ tiêu diệt lô cốt 1 và 5.

Trận địa 2: 1 khẩu ĐKZ82, 1 khẩu 12,8 ly triển khai ở đồi Tranh, phía tây đường thồ có nhiệm vụ tiêu diệt lô cốt 2 cùng với trận địa 1 diệt lô cốt 5.

Trận địa 3: Có 1 cối 82 ly, 2 cối 60 ly triển khai ở Đông Thương khi có lệnh bắn diệt địch xung quanh lô cốt 5 và trận địa cối 60 ly.

d/ Sử dụng BBB4/cBB2 10 đồng chí được trang bị 1 khẩu B41 và AK triển khai ở đông bắc Đông Thương có nhiệm vụ:

- Sẵn sàng chiến đấu diệt địch ở cứ điểm.
- Chặn quân ứng chi viện.

+ Sử dụng 1 tổ du kích 3 đồng chí trang bị 2 khẩu AK, 1 súng bắn tỉa bố trí ở đồi cây cách cứ điểm 700 mét, trong ngày 25/11 và ngày 26/11 bắn tỉa không cho địch lên khỏi công sự.

4/ Tổ chức hiệp đồng và công tác bảo đảm:

a/ 04 giờ 10 phút ngày 25/11 hỏa lực chiếm lĩnh trận địa, 4 giờ 10 phút ngày 26/11 hoàn thành và sẵn sàng chiến đấu.

- 03 giờ ngày 26/11 cBB1 vào vị trí tạm dừng và chờ lệnh.

b/ Tín hiệu:

- Chiếm được đầu cầu mui chủ yếu bắn 1 phát pháo hiệu trắng, mui thứ yếu một phát pháo hiệu vàng.

- Đánh chiếm lô cốt số 5, số 2 phát pháo hiệu đỏ.

- Cột khăn tay trắng ở tay trái và xắn tay áo lên trên khuỷu tay.

- Pháo hiệu xanh thu dọn chiến trường, tổ chức lui quân.

5/ Vị trí chỉ huy:

Sở chỉ huy tiểu đoàn bố trí ở Đông Thương, chỉ huy bằng máy 2W.

III- DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU, KẾT QUẢ, Ý NGHĨA TRẬN ĐÁNH:

1/ Diễn biến chiến đấu:

- Lúc 7 giờ ngày 26/11 đài kỹ thuật báo có lc/d117 vào bất liên lạc với khu vực rừng Cấm. Tiếp đến đài

quan sát báo phát hiện 1b địch ở phía bắc Sở chỉ huy 700 mét.

- 10 giờ địch kéo về Đông Thương.

- 11 giờ bắt được tin máy bay tiếp tế cho rừng Cấm.

- 11 giờ 30 phút 11 tên từ căn cứ ra cổng xuống chân ruộng phía bắc chuẩn bị chỗ cho máy bay hạ và nhận tiếp tế.

- 12 giờ 30 phút chúng phát hiện đường dây điện thoại từ sở chỉ huy xuống vị trí tạm dừng của c1 chúng men theo đường dây về hướng cBB1, 7 tên theo đường dây về sở chỉ huy.

- Sở chỉ huy lệnh: Cắt dây bịt đầu mối, sử dụng PRC25 liên lạc.

- 12 giờ 45 phút 4 tên quấn dây và mang về cứ điểm, 7 tên tiếp tục theo mỗi dây quấn về hướng Sở chỉ huy.

Nhận định Sở chỉ huy:

- Địch có thể sử dụng máy bay đến ném bom.

Lệnh các bộ phận chuẩn bị chiến đấu.

- Tổ trình sát đón diệt 7 tên địch về hướng chỉ huy sở.

- 13 giờ 10 phút lệnh ĐKZ trên hướng chủ yếu và thứ yếu tiêu diệt lô cốt 1, 2, 5. Cối 82, 60 bắn cấp tập vào cứ điểm. Trong khi pháo bắn vào cứ điểm, cBB1, cBB2 vận động vào vị trí thực hành mở cửa.

- 13 giờ 15 phút tổ trình sát tiêu diệt 7 tên địch.

- 13 giờ 20 phút mũi chủ yếu đã vào vị trí triển khai chiếm lĩnh xong, hỏa lực bắn tiêu diệt các mục tiêu.

- 13 giờ 25 phút hỏa lực chuyển làn. Mũi chủ yếu thực hành thọc sâu chia cắt đánh vào vị trí đã quy định.

- 13 giờ 25 phút mũi thứ yếu vào vị trí triển khai xong và bộc phá liên tục mở 3 lớp rào nhanh chóng đánh chiếm đầu cầu.

- 13 giờ 30 phút hiệu lệnh bằng pháo hiệu vàng và các tổ ở mũi thứ yếu đã nhanh chóng phát triển vào tiêu diệt địch theo phạm vi quy định.

- Mũi phát triển thứ yếu bên phải đánh vào lô cốt 3, địch kháng cự mãnh liệt, ta nhanh chóng dùng B40 và thủ pháo tiêu diệt.

- Khi hiệu lệnh pháo hiệu trắng, tổ chiếm đầu cầu, cối 82, cối 60 tạm ngừng, đại liên bắn chi viện yểm trợ cho các mũi hướng phát triển.

- 13 giờ 35 phút ta làm chủ chiến trường, bắt tù binh thu vũ khí và các đơn vị tổ chức lui quân về vị trí.

2/ Kết quả:

Sau 25 phút chiến đấu ta đã tiêu diệt gọn đại đội bảo an cụ thể:

Diệt 40 tên, bắt sống 3 tên (có 2 chuẩn úy, 1 trung sĩ), 4 tên thoát chạy xuống chợ Tân Phước bị du kích Bình Minh bắt sống.

Thu 1 cối 60, 1 đại liên, 3 súng ngắn, 1 PRC25, 21 súng các loại.

Tiêu thụ: Đạn ĐKZ 8 viên, 12,8 ly 740 viên, thủ pháo 25 quả, lựu đạn 40 quả, cối 60 ly 30 quả, cối 81 là 12 quả, B40 là 8 quả, B41 là 4 quả. Không sử dụng đạn AK.

3/ Ý nghĩa trận đánh:

Thắng lợi của trận đánh đã cổ vũ mạnh mẽ tinh thần đánh giặc của cán bộ chiến sĩ dBB83, tạo niềm tin và ý chí cho đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiếp theo.

- Chiến thắng trên đã gây niềm tin cho nhân dân ở khu vực, hành lang lên xuống đồng tây Bình Sơn thông suốt, bọn địch hoang mang lo sợ, phong trào du kích ngày càng phát triển mạnh mẽ cùng bộ đội tỉnh, huyện đánh bại mọi âm mưu thủ đoạn lẩn tránh giành dân của địch.

IV- ƯU KHUYẾT ĐIỂM VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1/ Ưu khuyết điểm:

- Ưu điểm: Chuẩn bị chu đáo, tạo được bí mật bất ngờ, hiệp đồng chặt chẽ, bắn chính xác, đánh nhanh, tiêu diệt gọn, làm chủ chiến trường, tổ chức thu quân nhanh, đảm bảo an toàn đúng quy định.

- Cán bộ chiến sĩ có quyết tâm cao, chỉ huy linh hoạt, xử lý tình huống kịp thời phân chia sử dụng lực lượng hợp lý.

2/ Bài học kinh nghiệm:

a/ Giữ vững yếu tố bí mật bất ngờ, nổ súng đúng thời cơ là nhân tố quan trọng của trận đánh.

Một số yếu tố quan trọng có ý nghĩa quyết định thắng lợi của trận tập kích rừng Cấm là ĐBB83 đã giữ vững yếu tố bí mật bất ngờ từ đầu đến khi nổ súng.

Mặc dù trên hướng Sở chỉ huy 7 tên địch phát hiện đường dây điện thoại, chúng tổ chức quấn dây. Sau khi theo dõi và nhận định tình hình Sở chỉ huy quyết định lệnh cho tổ trinh sát bí mật tiêu diệt 7 tên địch đồng thời hỏa lực và các mũi hướng triển khai đội hình theo phương án tác chiến đã định.

Trong điều kiện tập kích ban ngày, nhưng do tiểu đoàn làm tốt công tác bí mật và xử lý các tình huống kịp thời, bộ đội triển khai áp sát mục tiêu nhưng địch không phát hiện dấu hiệu gì về trận đánh sắp xảy ra. Từ thực tế trên trận đánh chứng tỏ ĐBB83 chẳng những giữ được yếu tố bí mật bất ngờ mà còn nắm vững thời cơ nổ súng đúng vào lúc địch nhiều sơ hở nhất, nên đã làm tăng thêm tính bất ngờ của trận đánh, giành được quyền chủ động áp đảo quân địch ngay từ đầu.

b/ Đánh nhanh giải quyết nhanh nhưng cần hết sức chú ý tiêu diệt gọn quân địch.

Đánh nhanh diệt gọn là yêu cầu cơ bản của trận đánh, vì đánh nhanh diệt gọn mới làm cho địch không thể co cụm lại đồng thời tránh được sự chi viện của địch, bảo

đảm cho bộ đội có thể nhanh chóng giải quyết chiến đấu làm chủ chiến trường hoặc rút khỏi chiến đấu để sẵn sàng đánh các trận tiếp theo.

Trận rừng Cấm đã thực hiện được đánh nhanh, đánh mạnh hợp đồng chặt chẽ, chưa đầy 25 phút, toàn bộ quân địch đã bị tiêu diệt, ta không thương vong. Sở dĩ giành được thắng lợi trọn vẹn là chỉ huy mưu mẹo sáng suốt, chuẩn bị chiến trường chu đáo, hợp đồng binh hỏa lực chặt chẽ, các mũi hướng táo bạo, thọc sâu chia cắt cô lập quân địch để tiêu diệt. Từ đó ta có thể rút ra một số điểm chủ yếu đánh nhanh, giải quyết nhanh và diệt gọn bằng cách trong hiệp đồng phải thật cụ thể, tỉ mỉ, phân công từng mục tiêu cho cá nhân tổ 3 người tiêu diệt sạch từng công sự, ụ súng và đoạn hào trên phạm vi đảm nhiệm.

Kết luận:

Thắng lợi của trận đánh đã để lại một số kinh nghiệm về vận dụng chiến thuật tập kích hiệp đồng binh chủng của bộ đội lính vào chốt điểm kiên cố trong điều kiện ba ngày. Qua đó rút ra bài học kinh nghiệm nghiên cứu bổ sung ngày càng hoàn chỉnh chiến thuật tập kích sau này.

Tài liệu tham khảo:

Báo cáo chiến lệ lưu trữ tại
Ban Tổng kết - Lịch sử Bộ Chỉ huy
Quân sự tỉnh Quảng Ngãi.

TRẬN VẬN ĐỘNG TẤN CÔNG KẾT HỢP CHỐT ĐÔNG TRANH

Của dBB83

Ngày 27 tháng 11 năm 1973

Sau khi tiêu diệt 1 c bảo an ở rừng Cấm, tiểu đoàn nhận định chốt điểm rừng Cấm bị tiêu diệt khả năng địch sẽ điều động lực lượng ở Đông Tranh hành quân xuống giải vây tiếp tục xây dựng và củng cố chốt điểm đã mất. Từ nhận định trên, chiều ngày 26/11 tiểu đoàn triển khai nhiệm vụ và tiến hành xây dựng kế hoạch chiếm lĩnh trận địa.

Bằng chiến thuật vận động tấn công kết hợp chốt, đã hình thành thế bao vây buộc địch co cụm vào chốt điểm Đông Tranh và bị tiêu diệt toàn bộ, thu nhiều vũ khí và các phương tiện chiến tranh. Trận đánh thắng lợi thể hiện sự nhận định về địch, mưu mẹo sáng tạo và quyết đoán chính xác của chỉ huy tiểu đoàn, tinh thần chịu đựng gian khổ, ác liệt, dũng cảm ngoan cường của cán bộ chiến sĩ trong 2 ngày liên tiếp diệt 2c bảo an. Trận đánh thắng lợi đã để lại một số kinh nghiệm về tổ chức

chỉ huy sử dụng lực lượng xử lý tình huống chính xác, kịp thời đạt hiệu suất chiến đấu cao.

I- TÌNH HÌNH CHUNG:

1/ Địa hình:

Đông Tranh thuộc thôn Thọ An xã Bình Khương, huyện Bình Sơn. Là một quả đồi trên dãy đồi từ Đông Thang đến Đông Thương nằm về phía đông nam xã. Sườn đồi thoải, dưới chân đồi cây cối lúp xúp, độ cao khoảng 20 mét so với mặt ruộng. Phía bắc giáp Đông Thang, phía nam giáp với Đông Thương. Tây đường thôn có 3 quả đồi không tên, thuận tiện việc giấu quân và triển khai đội hình.

Thời tiết: Gần cuối mùa mưa, thỉnh thoảng có trận mưa nhỏ và sương mù, nên tạo được bất ngờ khi ta tấn công tiêu diệt địch.

Nhược điểm: Bộ đội phải xây dựng công sự và nằm chờ diệt địch suốt trong đêm, mưa gió đã ảnh hưởng đến sức khỏe.

2/ Tình hình địch:

Trong tháng 5, tháng 6/1973 địch sử dụng e6/12 ngụy đánh phá vào 2 xã Bình Minh, Bình Khương. Sau khi đánh chiếm 2 xã trên, địch để lại 1 tiểu đoàn, cụ thể bố trí như sau: 1c chốt giữ rừng Cẩm (Bình Minh), 1c cơ động dã ngoại rừng Cẩm (Bình Khương), 1c + tiểu đoàn

bộ đóng ở Đông Thang. Tháng 10/1973 d117 bảo an đến thay thế c6. Ngày 26/11 c2/d117 bảo an bị cBB1/dBB83 tiêu diệt, c3/d117 đang chốt giữ ở rừng Cấm (Bình Khương) rút chạy về Đông Thang.

Kết luận về địch:

Lực lượng địch còn 2 đại đội và tiểu đoàn bộ ở Đông Thang, sau khi 1 c ở rừng Cấm (Bình Minh) bị tiêu diệt, tinh thần binh lính hoang mang, ý chí chiến đấu sa sút.

Tình hình ta:

Sau trận đánh tiêu diệt c bảo an ở rừng Cấm (Bình Khương) quân số tiểu đoàn vẫn không có gì thay đổi, sức khỏe bộ đội đảm bảo, tinh thần phấn khởi, sẵn sàng nhận nhiệm vụ tiếp theo, trình độ kỹ chiến thuật đánh vận động tấn công kết hợp chốt và các hình thức chiến thuật khác vừa được tập huấn trước lúc bước vào đánh tập kích ở rừng Cấm. Vũ khí vừa mới thu chiến lợi phẩm có khả năng đủ đánh từ 2 - 3 trận.

II- TỔ CHỨC CHUẨN BỊ:

1/ Chủ trương của trên:

Sau khi Đảng ủy, Ban chỉ huy tiểu đoàn nhận định tình hình địch, nghiên cứu địa hình, đồng chí tiểu đoàn trưởng điện ngay xin ý kiến của trên. Tỉnh đội nhất trí và chủ trương cho dBB83 sử dụng lực lượng của tiểu đoàn (-1c) với trang bị hiện có hiệp đồng với du kích xã

Bình Khương và Bình Minh khẩn trương triển khai đội hình bằng chiến thuật tấn công kết hợp chốt tiêu diệt từ 1 - 2 c bảo an ở khu vực Đông Tranh.

2/ Nhiệm vụ của tiểu đoàn:

Sử dụng cBB1 + cBB2, 1 khẩu 82 ly, 2 khẩu cối 60 ly, 2 khẩu đại liên, 2 khẩu B40, hiệp đồng 2 tiểu đội du kích bằng chiến thuật vận động tấn công kết hợp tiêu diệt từ 1 - 2 c bảo an tại khu vực tây nam Đông Tranh, đồng đường thồ đến chốt số 1 của thôn Thọ An xã Bình Khương.

3/ Quyết tâm chiến đấu:

Hướng chủ yếu: Tây bắc.

Hướng thứ yếu: Tây nam.

Khu vực diệt địch: Tây - tây bắc Đông Tranh, 1/2 phía nam đồi không tên đến mé đông đường thồ ra đến chốt số 1.

- Tư tưởng chỉ đạo:

Chuẩn bị về mọi mặt thật chu đáo, hợp đồng chặt chẽ đánh nhanh, tiêu diệt gọn, lui quân an toàn tuyệt đối.

- Cách đánh:

Tuyệt đối giữ bí mật chờ địch vào trận địa, hỏa lực bắn mạnh, các mũi hướng nhanh chóng hình thành thế bao vây tấn công chia cắt tiêu diệt toàn bộ quân địch.

- Sử dụng lực lượng bố trí đội hình:

bBB1/cBB1 được trang bị 1 khẩu trung liên, khẩu trường xây dựng công sự bí mật triển khai ở mỏm đồi: Đông Thương 2 đồng chí ở chốt 3, mỏm đông tây đường 2 đồng chí tăng cường 1 khẩu trung liên bố trí ở chốt 2, mỏm đồi đông đường bố trí 3 đồng chí (chốt số 1) có nhiệm vụ chốt giữ đánh chặn địch buộc địch triển khai đối phó để tiêu diệt.

- cBB1 (-1b) được tăng cường 1 khẩu đại liên, 3 khẩu B40, 2 khẩu trung liên và 1 khẩu B41 bố trí ở mé đông phía bắc mỏm đồi tranh không tên tây đường thồ và vòng phía sau tiêu diệt địch. Mũi 2 lợi dụng địa hình, vận động qua trục đường vòng qua bắc mỏm đồi tranh không tên đông trục đường khóa chặt đuôi đánh vào sau lưng địch cùng với hướng chủ yếu và bộ phận chốt tiêu diệt gọn quân địch ở rừng Cấm (Bình Minh).

- cBB2: Được trang bị 1 khẩu đại liên, 2 khẩu trung liên, 4 khẩu B40 và 2 khẩu B41 khẩn trương xây dựng công sự ở mé đông khoảng giữa đồi tranh không tên tây trục đường thồ, khi có lệnh vận động qua đường thồ đánh vào sườn tiêu diệt địch ở khu vực chủ yếu.

- Tiểu đội du kích xã Bình Minh lợi dụng công sự của địch chốt giữ ở khu vực rừng Cấm (Bình Minh) làm nhiệm vụ nghi binh.

- Tiểu đội du kích xã Bình Khương tiến hành cải tạo công sự sẵn có của địch ở rừng Cấm sẵn sàng đánh địch từ Đông Thang.

- Bộ phận hỏa lực: 2 khẩu cối 82 + 2 khẩu cối 60 ly bố trí từ bên phải phía sau đội hình của cBB1.

- Giai đoạn 1: Bắt cấp tập vào khu vực diệt địch chủ yếu của tiểu đoàn.

- Giai đoạn 2: Khi cBB1 chiếm được đồi tranh không tên đồng trục đường thồ, cối 82 chuyển làn bắn tiêu diệt địch ở Đông Tranh. Cối 60 ly bắn tiêu diệt địch đồi tranh không tên đồng trục đường thồ.

Ngoài các mục đích tiêu diệt địch trên, trận địa cối 82 có nhiệm vụ sẵn sàng phản cối khi trận địa cối địch ở Đông Thang chi viện.

5/ Tổ chức hiệp đồng, bảo đảm:

Do trận chiến đấu diễn ra tương đối gấp không có thời gian làm các phương án tác chiến, ngay chiều ngày 26/11 đồng chí tiểu đoàn trưởng mời tất cả cán bộ từ trung đội trưởng đến tiểu đoàn giao nhiệm vụ tại thực địa, chỉ các vị trí triển khai đội hình, mũi hướng tấn công chủ yếu, khu vực diệt địch.

- Công sự: Tiểu đoàn bộ tập trung xây dựng 3 công sự, cBB1 xây dựng 2 hầm kè ở chốt 3 Đông Thương, sau khi xây dựng xong khẩn trương ngụy trang và giữ bí mật.

- Bảo đảm thông tin liên lạc: Dùng hệ thống điện thoại hữu tuyến từ sở chỉ huy xuống các đại đội và các chốt. Tiểu đội trinh sát phân công 3 đồng chí đặt đài quan sát trên đỉnh sát sở chỉ huy để theo dõi địch.

- Hậu cần: Mỗi đồng chí 2 nắm cơm ăn sáng và trưa.
- Đội phẫu tiểu đoàn đặt ở thôn Thọ An xã Bình Khương.

6/ Tổ chức chỉ huy:

- Sở chỉ huy đặt bên phải trận địa cối, chỉ huy các đại đội và hỏa lực bằng điện thoại, sau khi nổ súng điện thoại dị đứt dây sử dụng máy 2W.

- Khi cBB1 chiếm được đồi tranh không tên, đồng trục đường thổ sở chỉ huy chuyển lên đó để theo dõi và chỉ huy trận đánh.

- Thời gian làm việc bắt đầu từ 5 giờ sáng ngày 27/11.

7/ Các mốc thời gian:

19 giờ ngày 26/11/1973 bộ phận chốt vào chiếm lĩnh và xây dựng công sự.

03 giờ ngày 26/11/1973 cBB1 + cBB2 + hỏa lực và chỉ huy sở tiểu đoàn vào chiếm lĩnh.

05 giờ ngày 27/11/1973 mọi công tác chuẩn bị xong sẵn sàng nổ súng chiến đấu.

III- DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU, KẾT QUẢ, Ý NGHĨA, TRẬN ĐÁNH

1/ Diễn biến trận đánh:

- Lúc 5 giờ sáng ngày 27/11 hành quân chiếm lĩnh xây dựng trận địa xong, chỉ huy tiểu đoàn đi kiểm tra

lại lần cuối, thông báo các đơn vị cho bộ đội ăn sáng và sẵn sàng chiến đấu. Đến 7 giờ sở chỉ huy nhận được thông báo của đài quan sát phát hiện khoảng 1c địch ở phía nam Đông Tranh. Đến 8 giờ địch cho 1b vượt qua Đông Tranh. 8 giờ 30 phút 3 tên địch đi về hướng chốt 1 cùng lúc 1c của địch xuất hiện ở đồi tranh không tên đóng trục đường thồ.

Sở chỉ huy lệnh các đơn vị tuyệt đối giữ bí mật sẵn sàng chờ lệnh.

Đến 9 giờ 10 phút 3 tên địch đi đầu của cánh quân đồi tranh đến cách chốt 7 mét bị chốt 1 tiêu diệt. Nghe nổ súng toàn bộ đại đội địch ở đồi tranh không tên dừng lại và triển khai trên đỉnh đồi, một đại đội đang triển khai phía nam Đông Tranh. Pháo địch ở quận và Đông Tranh bắn vào khu vực chốt của ta.

- 11 giờ 30 phút pháo địch ở đồi tranh không tên có 6 tên tiến về hướng chốt 1 tiếp theo đội hình đại đội địch.

- 13 giờ 6 tên đi đầu cách chốt 10 mét, đội hình đại đội địch cách 120 mét, bị chốt 1 nổ súng bất ngờ bắn chết tại chỗ 3 tên, 3 tên còn lại tháo chạy và lúc này lực lượng địch xuất hiện trước chốt quá đông. Chốt 2 nổ súng, địch triển khai đội hình dùng cối và đại liên tiến công.

Tiểu đoàn nhận định: Địch vào đúng ý định. 13 giờ 10 phút sở chỉ huy lệnh: Mũi 1 cBB1 bí mật vận động

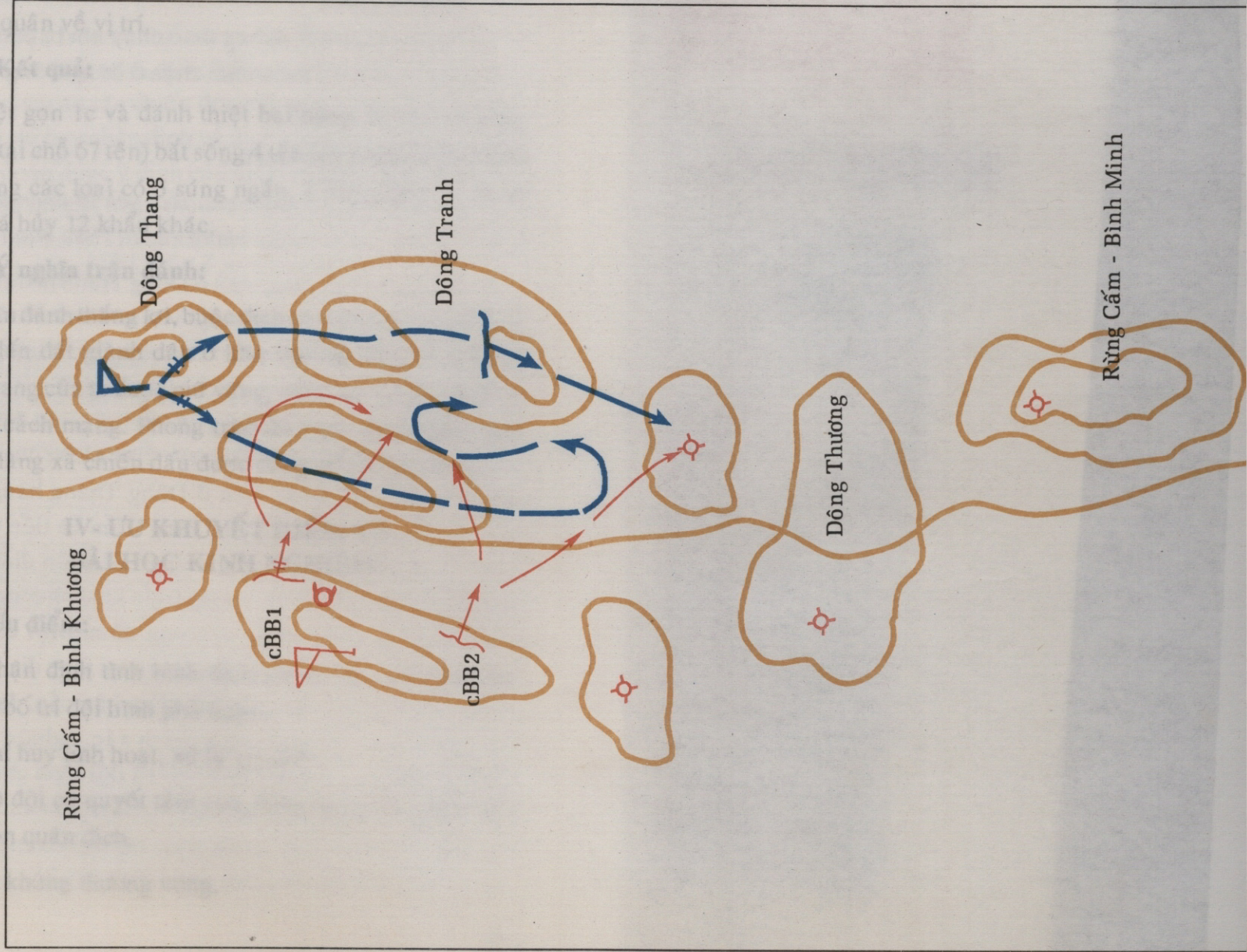
vòng qua bắc đôi tranh không tên khóa đuôi địch đánh mạnh phía sau đội hình không cho địch tháo chạy trở lại. Mũi 2 đánh thẳng lên chiếm đôi tranh không tên. 13 giờ 20 phút lệnh cBB2 bí mật vận động chia làm 2 mũi đánh vào sườn chia cắt đội hình địch.

13 giờ 30 phút mũi cBB1 đánh lên đôi tranh không tên đông đường, gặp địch ta chủ động nổ súng, địch bất ngờ không kịp chống trả, đại bộ phận bị tiêu diệt, số còn lại chạy trở lại. cBB1 đã chiếm được đôi, kết hợp với mũi tấn công cBB1 tiểu đoàn lệnh trận địa cối bắn vào khu vực diệt địch chủ yếu.

14 giờ 40 phút cBB2 nổ súng tấn công bất ngờ, địch bỏ chạy men theo lòng giữa mỏm đôi tranh và đôi không tên chạy về Đông Tranh, bị bộ phận khóa đuôi cBB1 chặn đánh, một số bị tiêu diệt còn lại chạy lên Đông Tranh bị cối và đại liên bắn chặn. Chúng quay trở lại bị ta chặn đánh tiêu diệt.

Đồng thời với cBB2 nổ súng tấn công, tiểu đoàn lệnh cối 82 và 60 ly nhanh chóng di chuyển lên đôi tranh không tên, bắn chặn địch ở Đông Tranh. Địch bị tiêu diệt 1 số, số còn lại vòng qua phía đông đôi tranh chạy về Đông Thang, trên đà địch thất thế bỏ chạy 2 đồng chí xuất kích tiêu diệt 3 tên địch. Địch đã thất bại, chúng gọi pháo ở chi khu quận lỵ và Đông Thang bắn vào khu vực phía tây đường thồ, tiểu đoàn lệnh trận địa cối 82 ly bắn vào Đông Thang kiểm chế pháo binh địch.

TRẦN VĂN ĐỘNG TẮN CÔNG KẾT HỢP CHỐT DÒNG TRANH
CỦA dBB83 ngày 27 - 11 - 73



15 giờ 30 phút tổ chức thu dọn chiến trường, các đơn vị lui quân về vị trí.

2/ Kết quả:

Diệt gọn 1c và đánh thiệt hại nặng 1c bảo an khác (chết tại chỗ 67 tên) bắt sống 4 tên (có 2 chuẩn úy). Thu 37 súng các loại có 3 súng ngắn, 2 máy PRC25, 32 ba lô, phá hủy 12 khẩu khác.

3/ Ý nghĩa trận đánh:

Trận đánh thắng lợi, buộc địch co cụm, các cuộc hành quân lấn đất giành dân ở khu vực đã dập tắt. Đường hành lang của ta được giữ vững, nhân dân phấn khởi tin tưởng cách mạng. Phong trào du kích ngày càng phát triển, làng xã chiến đấu được củng cố và giữ vững.

IV- ƯU KHUYẾT ĐIỂM VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM:

1/ Ưu điểm:

- Nhận định tình hình địch chính xác, sử dụng lực lượng, bố trí đội hình phù hợp.

- Chỉ huy linh hoạt, xử lý kịp thời.

- Bộ đội có quyết tâm cao, hiệp đồng chặt chẽ, tiêu diệt gọn quân địch.

- Ta không thương vong.

15 giờ 30 phút tổ chức thu dọn chiến trường, các đơn vị lui quân về vị trí.

2/ Kết quả:

Diệt gọn 1c và đánh thiệt hại nặng 1c bảo an khác (chết tại chỗ 67 tên) bắt sống 4 tên (có 2 chuẩn úy). Thu 37 súng các loại có 3 súng ngắn, 2 máy PRC25, 32 ba lô, phá hủy 12 khẩu khác.

3/ Ý nghĩa trận đánh:

Trận đánh thắng lợi, buộc địch co cụm, các cuộc hành quân lấn đất giành dân ở khu vực đã dập tắt. Đường hành lang của ta được giữ vững, nhân dân phấn khởi tin tưởng cách mạng. Phong trào du kích ngày càng phát triển, làng xã chiến đấu được củng cố và giữ vững.

IV- ƯU KHUYẾT ĐIỂM VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM:

1/ Ưu điểm:

- Nhận định tình hình địch chính xác, sử dụng lực lượng, bố trí đội hình phù hợp.
- Chỉ huy linh hoạt, xử lý kịp thời.
- Bộ đội có quyết tâm cao, hiệp đồng chặt chẽ, tiêu diệt gọn quân địch.
- Ta không thương vong.

2/ Khuyết điểm:

Không dự kiến hết đường tháo chạy khi bị đánh nên không bố trí một bộ phận chốt chặn ở đông Đông Tranh để địch tháo chạy một số.

3/ Bài học kinh nghiệm:

** Đánh địch hành quân giải tỏa, yếu tố nhận định về địch, phương án tác chiến chính xác là khâu quan trọng.*

Trận tấn công kết hợp chốt ở Đông Tranh là trận đánh khá thành công trong việc nghiên cứu tình hình địch, chọn khu vực diệt địch, bố trí đội hình, khẩn trương xây dựng trận địa, hợp đồng chiến đấu, bí mật bất ngờ đã đưa trận đánh thắng lợi. Ngày 26/11/1973 tiểu đoàn diệt chốt điểm rừng Cấm, chiều ngày 26/11 tiểu đoàn nhận định về địch khả năng địch ở Đông Thang hàng quân giải vây cho đại đội bảo an ở rừng Cấm và tiếp tục giữ chốt để thực hiện ý đồ của chúng. Từ nhận định đúng tình hình tiểu đoàn khẩn trương triển khai phương án tác chiến và xây dựng công sự trong đêm. Mọi công tác hiệp đồng chiến đấu được thực hiện tại thực địa. Bộ đội vừa xây dựng trận địa, vừa bảo đảm hậu cần, đạn dược cho trận đánh. Do nhận định chính xác, nghiên cứu kỹ địa hình đã tạo cho tiểu đoàn bố trí đội hình chiến đấu phù hợp, hình thành thế bao vây và hỗ trợ cho nhau. Hỏa lực chi viện kịp thời chính xác, bộ binh xung phong mãnh liệt chia cắt tiêu diệt quân địch.

*** Kết luận:**

Từ trận trên có thể rút ra bài học : Bất cứ một trận đánh nào việc nắm địch, nắm ta, nắm chắc địa hình để có phương án tác chiến đúng là yếu tố quan trọng, nếu người chỉ huy nhận định về địch không chính xác, không phán đoán được ý định của địch, nhất là địch hành quân giải tỏa thì khó hoàn thành nhiệm vụ mà có thể gây cho ta không ít khó khăn, mất thời gian, ảnh hưởng đến mọi yếu tố khác.

Tài liệu tham khảo:

· Báo cáo chiến lệ trận đánh số
1762/78 lưu trữ tại Ban Tổng kết lịch
sử BCHQS tỉnh Quảng Ngãi.

TRẬN TẬP KÍCH NÚI NGANG

Của cBB71 - Đông Sơn

Ngày 16 tháng 8 năm 1974

Những tháng cuối năm 1974 phong trào diệt chốt phá ấp chiến lược ở tỉnh ta ngày càng phát triển, dịch đi vào thế phòng ngự, một số chốt điểm án ngự ở phía đông khống chế và cắt đứt hành lang của ta từ tây xuống. Chấp hành mệnh lệnh của Thường vụ Huyện ủy, Ban chỉ huy quân sự huyện, rạng ngày 16/8/1974 cBB71 huyện Đông Sơn phối hợp với du kích xã Tịnh Khê bằng chiến thuật tập kích đã diệt gọn chốt điểm đồi Núi Ngang bắt tù binh, thu toàn bộ vũ khí và các phương tiện chiến tranh của địch.

I- TÌNH HÌNH CHUNG:

1/ Địa hình:

Núi Ngang là một núi trọc nằm trong dãy núi giữa 2 xã Tịnh Khê và Tịnh Long. Đỉnh cao 72 mét và mặt rộng 100 mét, dài 300 mét, trước đây nhân dân địa phương

sử dụng đất trồng trọt hoa màu. Phía đông nam sườn dốc thoải, phía tây độ dốc lớn hơn, phía bắc có một mỏm hơi cao và là yên ngựa nối liền với đồi Voi 102 mét. Sườn núi hơi thoải có nhiều bậc thang (do dân cuộc để làm nương rẫy). Xung quanh đồi cỏ tranh xen kẽ với các bụi cây lúp xúp, sát với mép hàng rào cũ của địch cỏ tranh mọc theo các bờ rẫy. Phía nam 200 mét có sông Trà Khúc, đông có sông Khê Giang, cọc bãi cát và xóm Tuần, phía tây có xóm An Đạo xã Tịnh Long.

Kết luận địa hình: Núi Ngang là cao điểm quan sát và khống chế được 3 hướng, khả năng phát hiện từ xa tốt.

Thuận lợi: Xung quanh đồi là những nương rẫy bậc thang và cây cối lúp xúp ta dễ tiếp cận.

2/ Tình hình địch:

Núi Ngang trước kia là một chốt điểm của 1 bảo an và 1b dân vệ, địch xây dựng công sự khá vững chắc. Nhưng bị ta tấn công tiêu diệt, toàn bộ công sự bị phá sạch. Ngày 21/5/1974 địch sử dụng d125 hành quân lấn chiếm và tiếp tục xây dựng chốt điểm Núi Ngang, lực lượng gồm 2b bảo an và Ban chỉ huy c1/d125, quân số 60 tên, vũ khí trang bị có 1 đại liên, 4 khẩu M79, 1 khẩu cối 81 ly còn lại là súng AR15.

- Vật cản: Có 2 lớp rào bùng nhùng cũ ở bên ngoài có đoạn còn, đoạn mất. Bên trong hàng rào cũ địch bố trí 2 lớp rào, 1 lớp bùng nhùng và trong là lớp rào đơn,

mỗi lớp cách nhau 7 mét, ở giữa bố trí các loại mìn nổ, mìn chiếu sáng.

Công sự: Có 3 lỗ cốt ở 3 góc, và một số hầm cá nhân xung quanh chốt điểm, đất đào hầm đổ phía ngoài thành 1 bờ cao 0,5 mét chạy vòng quanh, chính giữa có 3 hầm kèo là vị trí chỉ huy.

- Quy luật hoạt động: Ban ngày khoảng 7 giờ địch cho 1b lên Tịnh Long lấy gạo, 10 giờ về chốt điểm. Trong đêm thường dùng M79, AR15 thỉnh thoảng bắn ra ngoài, rọi đèn pin, báo động chiến đấu. Mỗi ca gác 2 tên, mỗi tên 1 đèn pin rọi kiểm tra xung quanh chốt.

- Địch liên quan: Đồi Voi có 1b của c1/d125 phía tây chùa Thầy và đội An Sơn 1c có trận địa pháo 105 ly ở chi khu, phía đông nam có đồn Hải Thuyền sẵn sàng chi viện bằng pháo binh và cơ động bằng thuyền.

Kết luận về địch:

Manh: Địch chiếm ưu thế về địa hình, có tầm quan sát rộng và phát huy được hỏa lực để khống chế ta.

- Xung quanh có nhiều chốt điểm, có trận địa pháo ở chi khu khả năng ứng cứu và chi viện nhanh.

Yếu điểm:

Công sự khôi phục lại nên còn sơ sài chưa vững chắc.

Hai đầu chốt điểm nằm ở giữa có 2 cao điểm nhỏ cù, địch khó quan sát tạo điều kiện cho ta tiếp cận triển khai đội hình và bố trí hỏa lực.

- Chốt điểm vừa bị tiêu diệt, địch điều động bổ sung lính mới hầu hết chưa qua chiến đấu, tâm lý hoang mang dao động, tinh thần chiến đấu sa sút.

3/ Tình hình ta:

- cBB71 là đơn vị thuộc Huyện đội Đông Sơn (Sơn Tĩnh) được xây dựng và trưởng thành trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Dọ điều kiện nhiệm vụ nên đơn vị thường xuyên phân tán, chia ra nhiều bộ phận nhỏ xuống cơ sở đẩy mạnh xây dựng phong trào du kích đánh địch lấn chiếm. Các thời kỳ này đơn vị chủ yếu từng tiểu đội huấn luyện, quá trình chiến đấu cán bộ chiến sĩ đã trưởng thành, ngày càng đúc kết nhiều kinh nghiệm. Nên khi tác chiến đại đội thường sử dụng B40, B41 và mìn thổi mở cửa bộ binh xung phong đánh chiếm. Nhiều lần sử dụng chiến thuật, tập kích, phục kích đạt hiệu suất chiến đấu cao. Tinh thần tư tưởng cán bộ chiến sĩ luôn an tâm phấn khởi, sẵn sàng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiến đấu.

Biên chế đại đội:

Quân số 32 đồng chí, trực tiếp cầm súng chiến đấu 19 đồng chí, trang bị 1 B41, 2 B40, 1 đại liên.

- Du kích Tĩnh Khê: Có 1b 20 đồng chí, vũ khí trang bị 1 cối 60 ly, 1 đại liên và AR15. Trung đội đã bề dày nhiều cuộc hành quân càn quét của địch.

- Tình hình nhân dân: Là vùng giải phóng, địch thường xuyên dùng mọi âm mưu, thủ đoạn đánh chiếm,

nhưng nhân dân luôn bám trụ bảo vệ xóm làng, nuôi nấng, tải đạn, tải thuốc cho du kích, mua sắm súng đạn, mỗi lần du kích đi đánh giặc về là nhân dân lo lắng bồi dưỡng, chăm sóc thương binh. Có nhiều trận địch chết tại xóm nên chúng đốt nhà, nhân dân nói “Nó đốt mấy thì đốt, dân sẽ làm lại nhà”.

II- TỔ CHỨC CHUẨN BỊ CHIẾN ĐẤU:

1/ Chủ trương ý định và mệnh lệnh của cấp trên:

a/ Chủ trương:

Phát huy thắng lợi chiến dịch Hè - Thu, tiếp tục giữ vững vùng giải phóng, đánh bại âm mưu lấn chiếm lại khu vực Núi Ngang, đồi Voi.

b/ Ý định và mệnh lệnh:

Sử dụng cBB71 được tăng cường 10 đồng chí du kích xã Tịnh Khê, trang bị 3 khẩu đại liên, 1 khẩu cối 60 ly, 3 máy PRC25 bằng chiến thuật tập kích tiêu diệt 2h bảo an và Ban chỉ huy c1/d125 ở Núi Ngang, bắt tù binh thu vũ khí.

2/ Chuẩn bị chiến đấu:

10 giờ ngày 15/8 đồng chí c trưởng, 1 đồng chí b trưởng, khẩu đội trưởng cối 60 ly đi chuẩn bị chiến trường. 19 giờ 30 phút bộ phận chuẩn bị chiến trường khắc phục vật cản ở mũi chủ yếu bí mật vượt qua 3 lớp rào cũ và tiếp tục vượt 3 lớp rào phía trong, xác định

từng lô cốt, trận địa cối, đại liên. Sau đó trở về đơn vị, trên đường về đồng chí e trưởng chỉ vị trí bố trí trận địa cối đại liên cho các khẩu đội trưởng.

Trong thời gian e trưởng đi chuẩn bị chiến trường, đồng chí Chính trị viên ở nhà họp quán triệt cho cán bộ đại đội, trung đội xác định quyết tâm, động viên chiến sĩ yên tâm phấn khởi sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3/ Quyết tâm chiến đấu:

Căn cứ nhiệm vụ trên giao và kết quả chuẩn bị chiến trường, động viên toàn bộ sức lực với trang bị hiện có của đơn vị và được tăng cường 1b du kích xã Tịnh Khê. Bằng chiến thuật tập kích, tiêu diệt toàn bộ chốt điểm Núi Ngang bắt tù binh, thu vũ khí.

** Ý định chiến đấu:*

Hướng chủ yếu: Tây nam.

Hướng thứ yếu: Đông nam.

Bao vây đón lõng ở hướng bắc.

** Tư tưởng chỉ đạo:* Tận dụng yếu tố bí mật bất ngờ, hỏa lực bắn chính xác, đánh chắc, đánh mạnh, đột phá nhanh, thọc sâu chia cắt hợp đồng chặt chẽ giữa xung lực và hỏa lực.

** Cách đánh:* Bí mật chiếm lĩnh bờ rào thứ 4, chờ rạng sáng thấy địch, cối đại liên B40, B41 nổ súng bắn vào các mục tiêu, bộ binh vượt rào xung phong đánh chiếm

thọc sâu chia cắt, bao vây đón lõng tiêu diệt toàn bộ quân địch.

Sử dụng lực lượng, nhiệm vụ của các bộ phận:

Mũi chủ yếu: 8 đồng chí (có c trưởng đi cùng) được trang bị 1 khẩu B41, 1 khẩu B40 và 8 quả lựu đạn, 1 khẩu đại liên, 4 khẩu AK, mỗi đồng chí 4 quả thủ pháo, 3 quả lựu đạn, khi có lệnh B40 bắn tiêu diệt lô cốt phía tây; B41, đại liên bắn mạnh vào hầm kèo (vị trí chỉ huy). Hỏa lực ngừng bắn bộ binh xung phong đánh chiếm các mục tiêu, mũi 1 được chia làm 2 tổ:

- Tổ 1: Gồm 5 đồng chí do b phó phụ trách đánh chiếm từ 1/2 phía tây.

- Tổ 2: c trưởng + 3 đồng chí, B40 + B41 đánh vào hầm kèo nằm giữa vị trí chỉ huy.

Mũi thứ yếu: 5 đồng chí do b trưởng chỉ huy chia thành 2 tổ.

+ Tổ 1: 2 đồng chí đánh qua trái trong quá trình chiến đấu bất liên lạc với mũi chủ yếu.

+ Tổ 2: Gồm 3 đồng chí trang bị B40 bí mật triển khai trong hàng rào bên phải, khi hỏa lực nổ súng, B40 bắn lô cốt phía đông. Hỏa lực ngừng bắn, xung phong đánh chiếm bên trong 1/2 chốt về phía đông.

- Bao vây đón lõng: Có 2 đồng chí bộ binh + 6 đồng chí du kích, trang bị 1 đại liên, 5 khẩu AK và lựu đạn, triển khai bắc Hòn Đá bí mật nằm chờ, khi phát hiện địch tháo chạy dùng đại liên và AK bắn tiêu diệt.

- Trận địa đại liên 2 khẩu triển khai ở phía nam khi có lệnh bắn mạnh giữa chốt.

- Cối 60 ly 2 khẩu chiếm lĩnh tại xóm Tuân, đồng chí chính trị viên đi cùng. Khi có lệnh mỗi khẩu 10 viên đạn bắn vào giữa chốt về phía bắc.

5/ Tổ chức hiệp đồng công tác bảo đảm:

- Tất cả mọi công tác chuẩn bị, triển khai đội hình chiếm lĩnh trận địa hoàn thành lúc 4 giờ sáng ngày 16/8/1974.

- Lệnh nổ súng bằng tiếng súng đại liên ở hướng chủ yếu, lệnh ngừng bắn cho hỏa lực bằng thông tin PRC25.

- Hiệp đồng với du kích 1 tổ 4 đồng chí được trang bị 1 khẩu RPD chiếm lĩnh phía nam đồi Voi, khi nổ súng ở Núi Ngang dùng RPD bắn từng loạt vào sườn đồi Voi.

- Sau khi thu dọn chiến trường để lại 6 đồng chí có 1 đại liên bố trí triển khai sẵn sàng đánh địch lên lấy xác.

6/ Các mốc thời gian:

- 24 giờ ngày 15/8/1974 hoàn thành mọi công tác chuẩn bị.

- 03 giờ 30 phút đến vị trí chiếm lĩnh.

- 04 giờ các bộ phận triển khai xong đội hình.

- 5 giờ kém 20 phút hỏa lực nổ súng.

7/ Dự kiến tình huống:

- Trong thời gian hành quân chiếm lĩnh bị vướng mìn nổ, mìn chiếu sáng, nếu thương vong từng hướng, mũi

tư giải quyết quân số còn lại tiếp tục bí mật tiếp cận mục tiêu.

- Một trong 2 mũi gấp khó khăn, mũi còn lại phải đảm nhận nhiệm vụ của mũi kia để hoàn thành nhiệm vụ.

- Khi trời còn mờ tối nếu 1 trong 2 mũi bị địch phát hiện thì hỏa lực bắn thẳng vào mục tiêu địch, mũi còn lại nhanh chóng tiếp cận mục tiêu, tiêu diệt địch, lợi dụng hỏa lực bắn, mũi bị lộ khẩn trương vòng sang trái hoặc phải tiếp cận mục tiêu đánh chiếm các vị trí đã quy định.

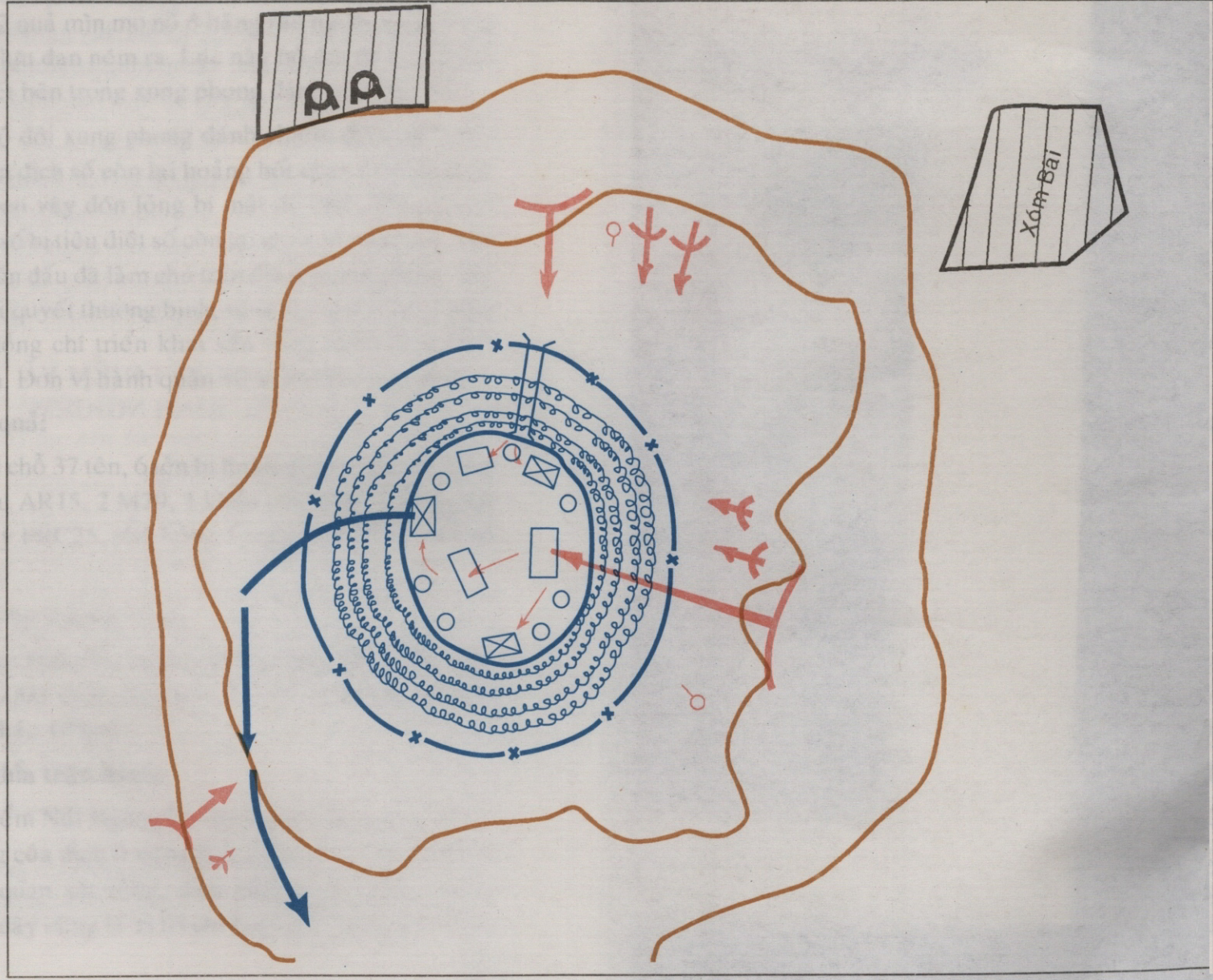
III- DIỄN BIẾN CHIẾN ĐẤU, KẾT QUẢ, Ý NGHĨA TRẬN ĐÁNH

1/ Diễn biến chiến đấu:

- 5 giờ kém 20 phút các bộ phận đã vào chiếm lĩnh xong, hỏa lực lấy phần tử sẵn sàng chờ lệnh, 5 giờ kém 5 phút địch ngủ dậy, e trưởng lệnh nổ súng, nghe lệnh của e trưởng hỏa lực bắn mạnh vào chốt điểm, địch bị nổ súng bất ngờ toàn bộ quân lính hoảng hốt nhanh chóng chạy vào hầm ẩn nấp không kịp chống đỡ, sau hơn 1 phút hỏa lực bắn địch vẫn không thấy phản ứng gì. e trưởng lệnh hỏa lực ngừng bắn, các mũi xung phong, nhận được lệnh của e trưởng mũi chủ yếu đồng loạt xung phong đánh vào các mục tiêu được giao.

TRẬN TẬP KÍCH NÚI NGANG
CỦA ĐẠI ĐỘI 71 ĐÔNG SƠN

Ngày 16 tháng 8 năm 1974



- Mũi thứ yếu vào đến bờ rào cuối cùng, địch phát hiện bấm 2 quả mìn mìn nổ ở hàng rào ngoài cùng đồng thời dùng lựu đạn ném ra. Lúc này bộ đội đã vượt khỏi rào vào hết bên trong xung phong đánh các mục tiêu.

- Khi bộ đội xung phong đánh chiếm được 2/3 chốt điểm, quân địch số còn lại hoảng hốt chạy ra đồi cao bị bộ phận bao vây đón lõng bí mật để địch đến gần nổ súng, một số bị tiêu diệt số còn lại chạy về phía tây. Sau 7 phút chiến đấu đã làm chủ trận địa. e trưởng lệnh toàn đơn vị giải quyết thương binh, tử sĩ thu chiến lợi phẩm, để lại 5 đồng chí triển khai sẵn sàng đánh địch theo phương án. Đơn vị hành quân về vị trí theo quy định.

2/ Kết quả:

Diệt tại chỗ 37 tên, 6 tên bị thương nặng, thu 19 súng có 15 khẩu AR15, 2 M79, 1 khẩu cối 60 ly, 1 khẩu đại liên, 2 máy PRC25, phá hỏng 1 máy PRC25 và một số súng khác.

Ta: Không thương vong.

Tiêu thụ: Đạn cối 12 quả, B40 là 5 quả, B41 là 2 quả, đại liên 2.000 viên, đạn K50 là 500 viên, lựu đạn 20 quả, thủ pháo 10 quả.

3/ Ý nghĩa trận đánh:

Chốt điểm Núi Ngang là một trong những chốt điểm quan trọng của địch ở vùng Đông Sơn Tĩnh. Chốt điểm cao, tầm quan sát rộng, địch khống chế được nhiều hướng và đây cũng là vị trí chỉ huy d125 bảo an. Với vị

trí quan trọng trên, địch sử dụng lực lượng và hỏa lực mạnh hàng ngày chúng xuống dân lấy gạo nước, đe dọa đồng bào, hãm hiếp phụ nữ, thường xuyên mở các cuộc hành quân càn quét dã gâp ra biết bao nhiêu cảnh đau thương cho nhân dân trong khu vực.

Thắng lợi trận Núi Ngang để lại bao ấn tượng tốt đẹp cho nhân dân địa phương, sau chiến thắng trên nhân dân hết sức phấn khởi, địch đi vào thế co cụm, phong trào quần chúng nổi dậy, du kích nhiều làng xã tự chiến đấu bảo vệ quê hương sẵn sàng tiêu diệt địch lấn chiếm.

IV- ƯU KHUYẾT ĐIỂM VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1/ Ưu điểm và khuyết điểm:

a/ Ưu điểm:

- Cán bộ chiến sĩ có tinh thần đoàn kết, giữ nghiêm kỷ luật, chấp hành nghiêm mệnh lệnh.

- Hiệp đồng chặt chẽ giữa xung lực, hỏa lực và các mũi hướng. Hỏa lực bắn chính xác, bộ binh xung phong đúng thời cơ thực hiện đánh nhanh diệt nhanh.

Chỉ huy nắm chắc thời cơ, xử lý linh hoạt trong một số tình huống xảy ra.

b/ Khuyết điểm:

- Công tác tổ chức và chuẩn bị còn đơn giản chưa dự kiến hết tình huống nên bỏ trống một số hướng để địch tháo chạy số lượng lớn.

2/ Bài học kinh nghiệm:

1. Chấp hành mệnh lệnh nghiêm, đoàn kết hiệp đồng chặt chẽ hành động của bộ đội nhanh chóng dũng cảm.

Một trong những yếu tố thắng lợi trận Núi Ngang là chấp hành mệnh lệnh của các bộ phận rất nghiêm có tinh thần đoàn kết hiệp đồng chặt chẽ giữa mũi chủ yếu, thứ yếu và các bộ phận, giữa hỏa lực và xung lực nên áp chế được quân địch ngay từ đầu tạo điều kiện cho trận đánh phát triển thuận lợi, bộ binh nhanh chóng vượt rào bên trong chiến đấu tiêu diệt quân địch, giành thắng lợi giòn dã.

2. Chọn hướng đúng, tổ chức đội hình và sử dụng lực lượng hợp lý tạo nên sức mạnh chiến đấu trận đánh.

Không những chỉ có quyết tâm cao, mà chọn hướng tấn công đúng, tổ chức đội hình và sử dụng lực lượng thích hợp, hợp lý là một yếu tố quan trọng trong công tác tổ chức chiến đấu. Thực tế ở Núi Ngang với địa hình và lực lượng đông như vậy, người chỉ huy biết chọn hướng tấn công, tổ chức đội hình gọn nhẹ, lực lượng ít nhưng tinh, có sự phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ nhau đã tạo nên sức mạnh của trận đánh, diệt gọn dã đạt được hiệu suất chiến đấu cao.

3/ Bảo đảm yếu tố bí mật bất ngờ giành chắc thắng lợi.
Bí mật bất ngờ là một yếu tố hết sức quan trọng để giành thắng lợi. Vì vậy cBB71 khắc phục khó khăn về địa hình bí mật lót sát vào trong không để địch phát hiện

gần sáng ta mới tấn công. Do giữ được bí mật đã tạo ra sự bất ngờ cho đối phương, giành thế chủ động cho ta. Từ đó địch đã hoàn toàn bị động không kịp trở tay đối phó đã bị tiêu diệt toàn bộ.

*** Kết luận:**

Chiến thắng thể hiện trình độ chiến đấu hợp đồng chặt chẽ của bộ đội huyện và du kích địa phương đã không ngừng nâng cao. Kết quả đó là sự cố gắng rèn luyện, huấn luyện chiến đấu dũng cảm của cán bộ chiến sĩ CB71 huyện Đông Sơn.

Tài liệu tham khảo:

- Báo cáo chiến lậ số 1889/78
lưu tại Ban Tổng kết lịch sử Quân sự
Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ngãi

MỤC LỤC

- Lời nói đầu:	3
01. Trận tập kích ấp Thố Lợi (Tịnh Phong) của dB348 Ngày 20/10/1965	5
02. Trận phục kích chuyển sang vận động tiến công Hành Thịnh của dB83. Ngày 23/2/1966	19
03. Trận phục kích Quán Hồng của dB48 + cB375 huyện Tư Nghĩa, cB19 + cB45 huyện Mộ Đức Ngày 25/4/1966	35
04. Trận bao vây bức rút trung đội Mỹ tại đồn Đá Địch của quân và dân xã Bình Đông/ Bình Sơn Ngày 24/2 đến 7/4/1966	54
05. Trận phục kích Mỏ Cày của dB48 Ngày 7/6/1966	66
06. Trận tập kích Gò Sỏi của dB48 Ngày 14/7/1966	89
07. Trận tập kích Nước Mặn của du kích 2 xã Bình Trung - Bình Nguyên huyện Bình Sơn Ngày 8/8/1967	105
08. Trận vây ép diệt đại đội Nam Triều Tiên tại Xuân An của cB33, dB348 Ngày 20/7/1967	117
	239

09. Trận vận động tấn công ở Đức Hiệp của dBB83	Từ ngày 21 đến 25/9/1969	129
10. Trận tập kích ngã tư Ba La của dBB48	Đêm 22 rạng 23/8/1968	146
11. Trận tập kích khu đồn Nhà thương của du kích 2 xã Phổ Ninh, Phổ Nhơn	Ngày 12/12/1971	159
12. Trận tập kích Gò Sa của c506B	Ngày 17 rạng 18/3/1973	174
13. Trận tập kích đội 47 của d Đặc công 472 + dBB48 + cBB289	Ngày 16/8/1972	185
14. Trận tập kích ở rừng Cấm của dBB83	Ngày 26/11/1973	200
15. Trận vận động tấn công kết hợp chốt ở Đông Tranh của dBB83	Ngày 27 tháng 11/1973	214
16. Trận tập kích ở Núi Ngang của cBB71 Đông Sơn	Ngày 16/8/1974	226

In tại Công ty In - Phát hành sách và Thiết bị Quảng Ngãi
Số lượng 300 quyển khổ 13x19cm.
GPXB số 36/XBNT-VHTT do Sở VHTT Quảng Ngãi
cấp ngày 19/9/2003.
In xong và nộp lưu chiểu tháng 11/2003.

** Chịu trách nhiệm xuất bản:*

Đại tá: **HUỶNH MINH GIỮ**

** Ban biên tập:*

- Thượng tá: **ĐÀO DUY MINH**
- Thượng tá: **NGUYỄN NGỌC ÂN**
- Trung tá: **PHẠM HỒNG THÁI**

** Biên soạn:*

- Trung tá: **PHẠM HỒNG THÁI**

** Sơ đồ:*

Đại úy: **TRẦN VĂN THỊNH**

Thư viện tỉnh Quảng Ngãi



DCN.000119